(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)**
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11) **1-0039329**

(51)[7] **C12N 15/113**

(13) **B**

(21) 1-2018-01491 (22) 30/09/2016
(86) PCT/US2016/054729 30/09/2016 (87) WO 2017/059223 06/04/2017
(30) 62/235,816 01/10/2015 US; 62/346,304 06/06/2016 US; 62/383,221 02/09/2016 US
(45) 25/04/2024 433 (43) 25/09/2018 366A
(73) ARROWHEAD PHARMACEUTICALS, INC. (US)
225 South Lake Avenue, Suite 1050, Pasadena, CA 91101, United States of America
(72) MELQUIST, Stacey (US); KANNER, Steven (US); ROZEMA, David, B. (US); LEWIS, David, L. (US); ALMEIDA, Lauren, J. (US); WAKEFIELD, Darren, H (US); TRUBETSKOY, Vladimir, S. (US); PEI, Tao (US); LI, Zhen (US); ALMEIDA, Aaron (US).
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) TÁC NHÂN ARN CAN THIỆP CỦA GEN LPA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA TÁC NHÂN NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến tác nhân ARN can thiệp (ARNi) và chất tiếp hợp của tác nhân ARNi để ức chế sự biểu hiện của gen LPA (apo(a)). Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa một hoặc nhiều tác nhân ARNi của LPA tùy ý với một hoặc nhiều chất trị liệu khác. Sự phân phối tác nhân ARNi của LPA được mô tả đến các tế bào gan *in vivo* giúp ức chế sự biểu hiện gen LPA và điều trị các bệnh tim mạch và các bệnh liên quan đến tim mạch.

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến lĩnh vực hóa sinh. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến tác nhân ARN can thiệp (ARNi) và chất tiếp hợp của tác nhân ARNi có khả năng ức chế sự biểu hiện của gen LPA (apo(a)).

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Lipoprotein(a) (Lp(a)) là hạt giống như lipoprotein tỷ trọng thấp (low density lipoprotein: LDL) không đồng nhất chứa lõi lipit và apolipoprotein B (apoB-100) với thành phần duy nhất, apolipoprotein (a) (apo(a)), được gắn với apoB-100 bằng liên kết disulfua.

Gen apo(a) (*LPA*) được biểu hiện chủ yếu ở gan và sự biểu hiện bị hạn chế đối với người và động vật linh trưởng không phải người. Mức Lp(a) ở người được xác định bằng di truyền học và không thay đổi đáng kể bằng chế độ ăn, tập luyện, hoặc các thay đổi lối sống khác. *LPA* thay đổi về chiều dài tùy thuộc vào số lượng vùng Kringle KIV2 có mặt và sự biểu hiện của nó tương quan ngược với số lượng các vùng có mặt. Mức Lp(a) bình thường nằm trong khoảng 0,1-25 mg/dl, với khoảng 25% dân số ở Mỹ có mức Lp(a) là 30 mg/dl hoặc cao hơn.

Phân tích các mức Lp(a) trong nhiều thử nghiệm đã chỉ ra mức Lp(a) cao là yếu tố rủi ro độc lập đối với bệnh tim mạch, đột quỵ, và các rối loạn liên quan khác bao gồm chứng hẹp do xơ vữa động mạch. Ngoài ra, phân tích tương quan toàn bộ nhiễm sắc thể cũng đã chỉ ra LPA là yếu tố rủi ro di truyền đối với các bệnh như chứng hẹp do xơ vữa động mạch.

Khi gạn tách lipoprotein trị liệu được sử dụng để làm giảm cả mức Lp(a) và LDL ở bệnh nhân bị máu nhiễm mỡ, đã quan sát thấy sự giảm đáng kể các trường hợp tim mạch. Do đó, tồn tại nhu cầu về liệu pháp và điều trị liên quan đến các bệnh này và các bệnh liên quan đến LPA khác.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Được mô tả ở đây là tác nhân ARN can thiệp (ARN interference: ARNi) của LPA (còn được gọi là apo(a)) (còn được gọi là chất kích hoạt ARNi, hoặc chất kích

hoạt) và chế phẩm chứa tác nhân ARNi của LPA để ức chế chọn lọc và hữu hiệu sự biểu hiện của gen *LPA*. *LPA* là tên của gen mà mã hóa apolipoprotein (a) (apo(a)), một thành phần then chốt của hạt lipoprotein (a) (Lp(a)). Tác nhân ARNi của LPA được mô tả ở đây có thể được sử dụng để ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh hoặc bào chế thuốc để ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh bao gồm, nhưng không giới hạn ở: bệnh Berger's, bệnh động mạch ngoại biên, bệnh động mạch vành, hội chứng chuyển hóa, hội chứng mạch vành cấp, chứng hẹp van động mạch chủ, chứng hở van động mạch chủ, tách thành động mạch chủ, tắc động mạch võng mạc, bệnh mạch máu não, thiếu máu mạc treo ruột, tắc động mạch mạc treo tràng trên, chứng hẹp động mạch thận, chứng đau thắt ngực ổn định/không ổn định, hội chứng mạch vành cấp, chứng tăng cholesterol máu di truyền kiểu đồng hợp tử hoặc dị hợp tử, chứng tăng apobetalipoprotein máu, bệnh xơ vữa động mạch mạch máu não, bệnh mạch máu não, và chứng huyết khối tĩnh mạch.

Mỗi tác nhân ARNi của LPA bao gồm ít nhất một sợi có nghĩa và một sợi đối nghĩa. Sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa có thể là bổ trợ một phần, về cơ bản, hoặc hoàn toàn cho nhau. Chiều dài của sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi được mô tả ở đây mỗi loại có thể là 17 đến 30 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa độc lập là 17 đến 26 nucleotit trong chiều dài. Sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa có thể có chiều dài giống nhau hoặc chiều dài khác nhau. Tác nhân ARNi được mô tả ở đây, khi phân phối đến tế bào biểu hiện gen LPA, sẽ ức chế sự biểu hiện của gen LPA *in vitro* hoặc *in vivo*.

Sợi có nghĩa của tác nhân ARNi của LPA gồm trình tự nucleotit có tính đồng nhất ít nhất là 90% đối với đoạn lõi chứa ít nhất là 17 nucleotit liên tiếp với trình tự trong ARN thông tin của LPA. Theo một vài phương án, trình tự nucleotit của sợi có nghĩa có tính đồng nhất ít nhất là 90% với trình tự trong ARN thông tin của LPA là 17, 18, 19, 20, 21, 22, hoặc 23 nucleotit trong chiều dài. Sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA gồm trình tự nucleotit có tính bổ trợ ít nhất là 90% đối với đoạn lõi chứa ít nhất là 16 nucleotit liên tiếp với trình tự trong ARN thông tin của LPA và sợi có nghĩa tương ứng. Theo một vài phương án, trình tự nucleotit của sợi đối nghĩa có tính bổ trợ ít nhất là 90% với trình tự trong ARN thông tin của LPA hoặc sợi có

nghĩa tương ứng là 17, 18, 19, 20, 21, 22, hoặc 23 nucleotit trong chiều dài.

Theo một vài phương án, một hoặc nhiều tác nhân ARNi của LPA được phân phối đến tế bào hoặc mô đích bằng cách sử dụng kỹ thuật phân phối oligonucleotit đã biết trong lĩnh vực này. Phương pháp phân phối axit nucleic bao gồm, nhưng không giới hạn ở, bằng cách bao nang trong liposom, bằng điện chuyển ion, hoặc bằng cách hợp nhất vào chất dẫn khác, như hydrogel, xyclodextrin, nang nano thoái biến sinh học, và vi cầu kết dính sinh học, vectơ chứa protein hoặc Dynamic Polyconjugates™ (DPC (ví dụ, xem WO 2000/053722, WO 2008/0022309, WO 2011/104169, và WO 2012/083185, được đưa vào đây bằng cách viện dẫn). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA được tiếp hợp với nhóm nhắm đích. Theo một vài phương án, nhóm nhắm đích có thể bao gồm phối tử thụ thể tế bào, như cụm galactoza, bao gồm cụm galactoza chứa N-axetyl-galactosamin trime.

Theo một vài phương án được mô tả dược phẩm chứa một hoặc nhiều tác nhân ARNi của LPA. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA tùy ý được kết hợp với một hoặc nhiều chất trị liệu khác (tức là, thứ hai, thứ ba, v.v.). Chất trị liệu khác có thể là tác nhân ARNi của LPA khác (ví dụ, tác nhân ARNi của LPA mà nhắm đích trình tự khác nhau trong đích LPA). Chất trị liệu khác cũng có thể là thuốc phân tử nhỏ, kháng thể, đoạn kháng thể, và/hoặc văcxin. Tác nhân ARNi của LPA, có hoặc không có một hoặc nhiều chất trị liệu khác, có thể được kết hợp với một hoặc nhiều tá dược để tạo thành dược phẩm.

Theo một vài phương án, chế phẩm để phân phối tác nhân ARNi của LPA đến tế bào gan, cụ thể là các tế bào gan, *in vivo* được mô tả, chứa: tác nhân ARNi của LPA được tiếp hợp với nhóm nhắm đích. Theo một vài phương án, nhóm nhắm đích là phối tử asialoglycoprotein.

Cũng được mô tả là phương pháp điều trị cho đối tượng người có tình trạng bệnh lý hoặc có nguy cơ phát triển tình trạng bệnh lý gián tiếp gây ra ít nhất một phần bởi sự biểu hiện LPA, phương pháp này bao gồm (các) bước sử dụng cho đối tượng lượng hữu hiệu của tác nhân ARNi của LPA hoặc tác nhân ARNi của chế phẩm chứa LPA. Phương pháp điều trị cho đối tượng bằng tác nhân ARNi của LPA hoặc tác nhân ARNi của chế phẩm chứa LPA có thể tùy ý được kết hợp với một hoặc

nhiều bước sử dụng một hoặc nhiều chất trị liệu hoặc điều trị khác (tức là, thứ hai). Tác nhân ARNi của LPA và chất trị liệu khác có thể được sử dụng trong chế phẩm đơn hoặc chúng có thể được sử dụng riêng biệt. Ví dụ về chất trị liệu khác bao gồm, nhưng không giới hạn ở, chất ức chế HMg Co-A reductaza (statin), ezetimibe, chất ức chế PCSK-9, chất ức chế CTEP, liệu pháp nhắm đích ANGPTL3, liệu pháp nhắm đích APOC3, và niaxin.

Việc sử dụng tác nhân ARNi của LPA được mô tả có thể được sử dụng trong phương pháp ngăn ngừa hoặc điều trị các bệnh bao gồm, nhưng không giới hạn ở: bệnh Berger's, bệnh động mạch ngoại biên, bệnh động mạch vành, hội chứng chuyển hóa, hội chứng mạch vành cấp, chứng hẹp van động mạch chủ, chứng hở van động mạch chủ, tách thành động mạch chủ, tắc động mạch võng mạc, bệnh mạch máu não, thiếu máu mạc treo ruột, tắc động mạch mạc treo tràng trên, chứng hẹp động mạch thận, chứng đau thắt ngực ổn định/không ổn định, hội chứng mạch vành cấp, chứng tăng cholesterol máu di truyền kiểu đồng hợp tử hoặc dị hợp tử, chứng tăng apobetalipoprotein máu, bệnh xơ vữa động mạch mạch máu não, bệnh mạch máu não, và chứng huyết khối tĩnh mạch. Các phương pháp này bao gồm việc sử dụng tác nhân ARNi của LPA như được mô tả ở đây cho đối tượng, ví dụ, đối tượng người hoặc động vật.

Dược phẩm có thể được sử dụng theo nhiều cách tùy thuộc vào mong muốn điều trị khu trú hay toàn thân và vào diện tích phải điều trị. Việc sử dụng có thể được thực hiện bằng cách bất kỳ thường đã biết trong lĩnh vực này, như, nhưng không giới hạn ở, khu trú (ví dụ, bằng miếng dán qua da), cho phổi (ví dụ, bằng cách hít hoặc bơm bột hoặc sol khí, bao gồm bằng máy khí dung, trong khí quản, trong mũi), biểu bì, qua da, bằng miệng hoặc ngoài đường tiêu hóa. Việc sử dụng ngoài đường tiêu hóa bao gồm, nhưng không giới hạn ở, tiêm hoặc truyền trong tĩnh mạch, trong động mạch, dưới da, trong màng bụng hoặc trong bắp; sử dụng dưới da (ví dụ, dụng cụ cấy), trong sọ, trong nhu mô, trong vỏ, và trong não thất. Theo một vài phương án, dược phẩm được mô tả ở đây được sử dụng bằng cách tiêm dưới da.

Tác nhân ARNi của LPA được mô tả và/hoặc chế phẩm có thể được sử dụng trong phương pháp điều trị các bệnh, bao gồm nhưng không giới hạn ở: bệnh

Berger's, bệnh động mạch ngoại biên, bệnh động mạch vành, hội chứng chuyển hóa, hội chứng mạch vành cấp, chứng hẹp van động mạch chủ, chứng hở van động mạch chủ, tách thành động mạch chủ, tắc động mạch võng mạc, bệnh mạch máu não, thiếu máu mạc treo ruột, tắc động mạch mạc treo tràng trên, chứng hẹp động mạch thận, chứng đau thắt ngực ổn định/không ổn định, hội chứng mạch vành cấp, chứng tăng cholesterol máu di truyền kiểu đồng hợp tử hoặc dị hợp tử, chứng tăng apobetalipoprotein máu, bệnh xơ vữa động mạch mạch máu não, bệnh mạch máu não, và chứng huyết khối tĩnh mạch. Các phương pháp này bao gồm việc sử dụng tác nhân ARNi của LPA như được mô tả ở đây cho đối tượng, ví dụ, đối tượng người hoặc động vật.

Trừ khi được quy định khác, tất cả các thuật ngữ kỹ thuật và khoa học được sử dụng ở đây có cùng ý nghĩa như được hiểu thông thường bởi người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực này mà sáng chế thuộc về. Mặc dù các phương pháp và nguyên liệu tương tự hoặc tương đương với các phương pháp và nguyên liệu được mô tả ở đây có thể được sử dụng trong thực hành hoặc kiểm tra sáng chế, các phương pháp và nguyên liệu thích hợp được mô tả dưới đây. Tất cả các công bố, đơn yêu cầu cấp sáng chế, sáng chế, và các tài liệu viện dẫn khác được nêu ở đây được đưa vào đây bằng cách viện dẫn. Trong trường hợp xung đột, bản mô tả này, bao gồm các định nghĩa, sẽ kiểm soát. Ngoài ra, nguyên liệu, phương pháp, và các ví dụ chỉ là minh họa và không được dự định giới hạn.

Các ưu điểm và dấu hiệu khác của sáng chế sẽ rõ ràng từ phần mô tả chi tiết sau, và từ yêu cầu bảo hộ.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG. 1 là biểu đồ minh họa mức protein Lp(a) trong huyết thanh ở chuột chuyển gen (Tg) Lp(a) sau khi sử dụng dưới da liều đơn chứa 0,5 mg/kg (đường nét đứt) hoặc 2 mg/kg (đường nét liền) tác nhân ARNi của LPA được chỉ định. Mức Lp(a) được chuẩn hóa thành ngày 1 và mẫu đối chứng nước muối.

FIG. 2 là biểu đồ minh họa mức protein Lp(a) trong huyết thanh ở chuột Tg Lp(a) sau khi sử dụng ba liều dưới da chứa 1 mg/kg (đường nét đứt) hoặc 3 mg/kg (đường nét liền) của tác nhân ARNi của LPA được chỉ định, được sử dụng

một lần một tuần trong ba tuần (liều vào các ngày 1, 8, và 15). Mức Lp(a) được chuẩn hóa thành ngày 1 và mẫu đối chứng nước muối.

FIG. 3 là biểu đồ minh họa mức hạt Lp(a) trong huyết thanh khỉ Cynomolgus sau khi sử dụng liều đơn 2 mg/kg AD01196 tác nhân ARNi của LPA với liều 1:1 (trọng lượng/trọng lượng) với polyme phân phối vào ngày 1. Mức Lp(a) được chuẩn hóa thành hai giá trị liều sơ bộ (được thể hiện là ngày 0).

FIG. 4 là biểu đồ minh họa mức hạt Lp(a) trong huyết thanh khỉ Cynomolgus sau khi sử dụng 4 mg/kg hoặc 6 mg/kg tác nhân ARNi của LPA với liều 1:1 (trọng lượng/trọng lượng) với polyme phân phối vào ngày 1 và ngày 71. Mức Lp(a) được chuẩn hóa thành hai giá trị liều sơ bộ (được thể hiện là ngày 0). Liều 4 mg/kg = hình tròn màu đen; liều 6 mg/kg = hình vuông màu xám.

FIG. 5 là biểu đồ minh họa mức hạt Lp(a) trong huyết thanh khỉ Cynomolgus sau khi dùng ba liều dưới da hàng tuần chứa 3 mg/kg AD02819 tác nhân ARNi của LPA vào các ngày 1, 8, và 15. Mức Lp(a) được chuẩn hóa thành ba giá trị liều sơ bộ (được thể hiện là ngày 0).

FIG. 6 là biểu đồ minh họa mức hạt Lp(a) trong huyết thanh khỉ Cynomolgus sau khi sử dụng dưới da liều đơn chứa 3 mg/kg tác nhân ARNi của LPA vào ngày 1. Các nhóm AD03460 và AD03536 được nhận thêm liều 1 mg/kg tác nhân ARNi của LPA vào ngày 48. Mức Lp(a) được chuẩn hóa thành ba giá trị liều sơ bộ (được thể hiện là ngày 0).

Mô tả chi tiết sáng chế

Được mô tả ở đây là tác nhân ARNi để ức chế sự biểu hiện của gen LPA (được gọi ở đây là tác nhân ARNi của LPA). Tác nhân ARNi được mô tả ở đây, khi được phân phối cho tế bào biểu hiện gen LPA, ức chế hoặc làm bất hoạt sự biểu hiện của LPA *in vitro* và/hoặc *in vivo* thông qua quá trình sinh học của can thiệp ARN (ARNi). Như được sử dụng ở đây, trừ khi được quy định khác, LPA có thể dùng để chỉ gen *LPA*, ARN thông tin của *LPA*, hoặc protein LP(a), nếu thích hợp.

Tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa. Sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa mỗi loại chứa trình tự lõi 17-23 nucleobazơ trong chiều dài. Trình tự

lõi của sợi đối nghĩa là bổ trợ 100% (hoàn hảo) hoặc ít nhất là 90% (cơ bản) cho trình tự nucleotit (đôi khi gọi là, ví dụ, trình tự đích) có mặt trong ARN thông tin của LPA. Trình tự lõi của sợi có nghĩa là bổ trợ 100% (hoàn hảo) hoặc ít nhất là 90% (cơ bản) cho trình tự trong sợi đối nghĩa và do đó trình tự lõi của sợi có nghĩa là giống hoàn toàn hoặc giống ít nhất là 90% với trình tự nucleotit (trình tự đích) có mặt trong ARN thông tin của LPA. Trình tự lõi của sợi có nghĩa có thể có chiều dài giống như trình tự lõi đối nghĩa tương ứng hoặc nó có thể có chiều dài khác nhau. Theo một vài phương án, trình tự lõi của sợi đối nghĩa là 17, 18, 19, 20, 21, 22, hoặc 23 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, trình tự lõi của sợi có nghĩa là 17, 18, 19, 20, 21, 22, hoặc 23 nucleotit trong chiều dài.

Sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA kết hợp để tạo thành sợi kép. Sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA là bổ trợ một phần, về cơ bản, hoặc hoàn toàn cho nhau. Trong vùng sợi kép bổ trợ, trình tự lõi của sợi có nghĩa bổ trợ ít nhất là 90% hoặc 100% với trình tự lõi đối nghĩa. Theo một vài phương án, trình tự lõi của sợi có nghĩa chứa trình tự gồm ít nhất là 17, ít nhất là 18, ít nhất là 19, ít nhất là 20, hoặc ít nhất là 21 nucleotit mà bổ trợ ít nhất là 90% hoặc 100% cho 17, 18, 19, 20, hoặc 21 trình tự nucleotit tương ứng của trình tự lõi của sợi đối nghĩa (tức là, trình tự lõi của sợi có nghĩa và đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA có vùng gồm ít nhất là 17, ít nhất là 18, ít nhất là 19, ít nhất là 20, hoặc ít nhất là 21 nucleotit mà ít nhất là 90% bazơ được bắt cặp hoặc 100% bazơ được bắt cặp.)

Như được sử dụng ở đây, và trừ khi được quy định khác, thuật ngữ "bổ trợ," khi được sử dụng để mô tả trình tự nucleotit thứ nhất (ví dụ, sợi có nghĩa của tác nhân ARNi hoặc ARN thông tin của LPA) liên quan đến trình tự nucleotit thứ hai (ví dụ, sợi đối nghĩa của ARNi), dùng để chỉ khả năng của oligonucleotit hoặc polynucleotit chứa trình tự nucleotit thứ nhất để lai (tạo thành liên kết hydro của cặp bazơ) và tạo thành cấu trúc sợi kép hoặc chuỗi xoắn kép trong các điều kiện nhất định với oligonucleotit hoặc polynucleotit chứa trình tự nucleotit thứ hai. Trình tự bổ trợ bao gồm cặp bazơ Watson-Crick hoặc cặp bazơ không phải Watson-Crick và bao gồm nucleotit hoặc chất bắt chước nucleotit tự nhiên hoặc cải biến miễn là các

yêu cầu nêu trên về khả năng lai của chúng được đáp ứng. "Bổ trợ hoàn hảo" hoặc "bổ trợ hoàn toàn" nghĩa là tất cả (100%) bazơ trong trình tự kề nhau của polynucleotit thứ nhất sẽ lai với cùng số lượng bazơ trong trình tự kề nhau của polynucleotit thứ hai. Trình tự kề nhau có thể gồm tất cả hoặc một phần của trình tự nucleotit thứ nhất hoặc thứ hai. Như được sử dụng ở đây, "bổ trợ một phần" nghĩa là trong cặp trình tự nucleobazơ được lai, ít nhất là 70% bazơ trong trình tự kề nhau của polynucleotit thứ nhất sẽ lai với cùng số lượng bazơ trong trình tự kề nhau của polynucleotit thứ hai. Như được sử dụng ở đây, "bổ trợ cơ bản" nghĩa là trong cặp trình tự nucleobazơ được lai, ít nhất là 85% bazơ trong trình tự kề nhau của polynucleotit thứ nhất sẽ lai với cùng số lượng bazơ trong trình tự kề nhau của polynucleotit thứ hai. Các thuật ngữ "bổ trợ", "bổ trợ hoàn toàn" và "bổ trợ cơ bản" như được sử dụng ở đây có thể được sử dụng đối với sự ghép đôi bazơ giữa sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi, hoặc giữa sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi và trình tự của ARN thông tin của LPA. Tính đồng nhất hoặc tính bổ trợ trình tự là không phụ thuộc vào sự cải biến. Đối với mục đích xác định tính đồng nhất hoặc tính bổ trợ, ví dụ, a và Af là bổ trợ cho U (hoặc T) và giống với A.

Chiều dài của sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA được mô tả ở đây độc lập là 17 đến 30 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa độc lập là 17 đến 26 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa là 19-26 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi được mô tả độc lập là 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, hoặc 26 nucleotit trong chiều dài. Sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa có thể có cùng chiều dài hoặc chúng có thể có chiều dài khác nhau. Theo một vài phương án, sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa mỗi loại là 26 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, sợi có nghĩa là 23 nucleotit trong chiều dài và sợi đối nghĩa là 21 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, sợi có nghĩa là 22 nucleotit trong chiều dài và sợi đối nghĩa là 21 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, sợi có nghĩa là 21 nucleotit trong chiều dài và sợi đối nghĩa là 21 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, sợi có nghĩa là 19 nucleotit trong chiều dài và sợi đối nghĩa là 21 nucleotit trong chiều dài.

Sợi có nghĩa và/hoặc sợi đối nghĩa có thể tùy ý và độc lập chứa thêm 1, 2, 3, 4, 5, hoặc 6 nucleotit (kéo dài) ở đầu 3′, đầu 5′, hoặc cả đầu 3′ và 5′ của trình tự lõi. Nucleotit bổ sung thêm của sợi đối nghĩa, nếu có mặt, có thể hoặc không thể bổ trợ cho trình tự tương ứng trong ARN thông tin của LPA. Nucleotit bổ sung thêm của sợi có nghĩa, nếu có mặt, có thể hoặc không giống với trình tự tương ứng trong ARN thông tin của LPA. Nucleotit bổ sung thêm của sợi đối nghĩa, nếu có mặt, có thể hoặc không thể bổ trợ cho nucleotit bổ sung thêm của sợi có nghĩa tương ứng, nếu có mặt.

Như được sử dụng ở đây, đoạn kéo dài chứa 1, 2, 3, 4, 5, hoặc 6 nucleotit ở đầu 5' và/hoặc 3' của trình tự lõi của sợi có nghĩa và/hoặc trình tự lõi của sợi đối nghĩa. Nucleotit kéo dài trên sợi có nghĩa có thể hoặc không thể bổ trợ cho nucleotit, nucleotit trong trình tự lõi hoặc nucleotit kéo dài, trong sợi đối nghĩa tương ứng. Trái lại, nucleotit kéo dài trên sợi đối nghĩa có thể hoặc không thể bổ trợ cho nucleotit, nucleotit trong trình tự lõi hoặc nucleotit kéo dài, trong sợi có nghĩa tương ứng. Theo một vài phương án, cả sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi chứa đoạn kéo dài 3′ và 5′. Theo một vài phương án, một hoặc nhiều nucleotit kéo dài 3′ của một cặp bazơ trong sợi với một hoặc nhiều nucleotit kéo dài 5′ của sợi khác. Theo một vài phương án khác, một hoặc nhiều nucleotit kéo dài 3′ trong một sợi không bắt cặp bazơ với một hoặc nhiều nucleotit kéo dài 5′ của sợi khác. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA có sợi đối nghĩa có đoạn kéo dài 3′ và sợi có nghĩa có đoạn kéo dài 5′.

Theo một vài phương án tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa có đoạn kéo dài 3′ chứa 1, 2, 3, 4, 5, hoặc 6 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án khác, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa có đoạn kéo dài 3′ chứa 1, 2, hoặc 3 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, một hoặc nhiều nucleotit kéo dài của sợi đối nghĩa chứa uracil hoặc thymidin nucleotit hoặc nucleotit mà bổ trợ cho ARN thông tin của trình tự LPA tương ứng. Theo một vài phương án, đoạn kéo dài 3′ của sợi đối nghĩa bao gồm hoặc gồm, nhưng không giới hạn ở: Ab, AbAb, AUA, UGCUU, CUG, UG, UGCC, CUGCC, CGU, CUU, UGCCUA, CUGCCU,

UGCCU, UGAUU, GCCUAU, T, TT (mỗi loại được liệt kê từ 5′ đến 3′).

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa có đoạn kéo dài 5’ chứa 1, 2, 3, 4, hoặc 5 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án khác, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa có đoạn kéo dài 5’ chứa 1 hoặc 2 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, một hoặc nhiều nucleotit kéo dài của sợi đối nghĩa chứa uracil hoặc thymidin nucleotit hoặc nucleotit mà bổ trợ cho ARN thông tin của trình tự LPA tương ứng. Theo một vài phương án, đoạn kéo dài 5′ của sợi đối nghĩa bao gồm hoặc gồm, nhưng không giới hạn ở, UA, TU, U, T, CUC (mỗi loại được liệt kê từ 5′ đến 3′). Sợi đối nghĩa có thể có đoạn kéo dài bất kỳ trong số các đoạn kéo dài 3' nêu trên kết hợp với đoạn kéo dài bất kỳ trong số các đoạn kéo dài 5′ của sợi đối nghĩa được mô tả, nếu có mặt.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa có đoạn kéo dài 3’ chứa 1, 2, 3, 4, hoặc 5 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, một hoặc nhiều sợi nucleotit kéo dài của sợi có nghĩa chứa adenosin, uracil, hoặc thymidin nucleotit, dinucleotit AT, hoặc nucleotit mà tương ứng với nucleotit trong ARN thông tin của trình tự LPA. Theo một vài phương án, đoạn kéo dài 3′ của sợi có nghĩa bao gồm hoặc gồm, nhưng không giới hạn ở: T, UUAb, UAb, Ab, UT, TT, UUT, TTT, hoặc TTTT (mỗi loại được liệt kê từ 5′ đến 3′).

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa có đoạn kéo dài 5’ chứa 1, 2, 3, 4, 5, hoặc 6 nucleotit trong chiều dài. Theo một vài phương án, một hoặc nhiều nucleotit kéo dài của sợi có nghĩa chứa uracil hoặc adenosin nucleotit hoặc nucleotit mà tương ứng với nucleotit trong ARN thông tin của trình tự LPA. Theo một vài phương án, đoạn kéo dài 5′ của sợi có nghĩa có thể là, nhưng không giới hạn ở: CA, AUAGGC, AUAGG, AUAG, AUA, A, AA, AC, GCA, GGCA, GGC, UAUCA, UAUC, Ab, UCA, UAU (mỗi loại được liệt kê từ 5′ đến 3′). Sợi có nghĩa có thể có đoạn kéo dài 3′ và/hoặc đoạn kéo dài 5'.

Ví dụ về trình tự nucleotit được sử dụng để tạo thành tác nhân ARNi của LPA được đề xuất trong các bảng 1, 2A, 2B, 3A, và 3B. Như được sử dụng ở đây, thuật ngữ "trình tự" hoặc "trình tự nucleotit" dùng để chỉ sự liên tiếp hoặc thứ tự của nucleobazơ, nucleotit, và/hoặc nucleosit, dù được cải biến hay chưa được cải biến,

được mô tả với sự liên tiếp của các chữ cái bằng cách sử dụng danh pháp nucleotit chuẩn và nguyên tắc cơ bản cho nucleotit cải biến được mô tả ở đây.

Các tác nhân ARNi bao gồm, nhưng không giới hạn ở: ARN can thiệp ngắn (siARN), ARN sợi kép (dsARN), ARN nhỏ không mã hóa (miARN), ARN ngắn có cấu trúc kẹp tóc (shARN), và chất nền xén (ví dụ, Patent Mỹ số 8084599, 8349809, và 8513207).

Trình tự sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA chưa cải biến được nêu trong bảng 1. Trong quá trình tạo tác nhân ARNi của LPA, mỗi loại nucleotit trong mỗi trình tự được liệt kê trong bảng 1 có thể là nucleotit cải biến.

Bảng 1. Trình tự sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA chưa cải biến.

Trình tự bazơ của sợi đối nghĩa 5' → 3'	SEQ ID NO.	Trình tự bazơ của sợi có nghĩa 5' → 3'	SEQ ID NO.
TCGGCAGUCCCUUCUGCGUTT	1	ACGCAGAAGGGACUGCCGAT	190
TGUAGCACUCCUGCACCCCTT	2	GGGGUGCAGGAGUGCUACAT	191
TAAUAAGGGGCUGCCACAGTT	3	CUGUGGCAGCCCCUUAUUAT	192
TUAACAAUAAGGGGCUGCCTT	4	GGCAGCCCCUUAUUGUUAAT	193
TGUAUAACAAUAAGGGGCUTT	5	AGCCCCUUAUUGUUAUACAT	194
TCGUAUAACAAUAAGGGGCTT	6	GCCCCUUAUUGUUAUACGAT	195
TCGUCUGAGCAUUGUGUCATT	7	UGACACAAUGCUCAGACGAT	196

TGCGUCUGAGCAUUGUGUCTT	8	GACACAAUGCUCAGACGCAT	197
TUGCGUCUGAGCAUUGUGUTT	9	ACACAAUGCUCAGACGCAAT	198
TUCUGCGUCUGAGCAUUGUTT	10	ACAAUGCUCAGACGCAGAAT	199
TGGAUCUGGAUUUCGGCAGTT	11	CUGCCGAAAUCCAGAUCCAT	200
TCAGGAUCUGGAUUUCGGCTT	12	GCCGAAAUCCAGAUCCUGAT	201
TCAUCUGAGCAUCGUGUCATT	13	UGACACGAUGCUCAGAUGAT	202
TGCAUCUGAGCAUCGUGUCTT	14	GACACGAUGCUCAGAUGCAT	203
TUGCAUCUGAGCAUCGUGUTT	15	ACACGAUGCUCAGAUGCAAT	204
TUCUGCAUCUGAGCAUCGUTT	16	ACGAUGCUCAGAUGCAGAAT	205
TAAAGCCUCUAGGCUUGGATT	17	UCCAAGCCUAGAGGCUUUAT	206
TGUACCCCGGGGGUUUCCUTT	18	AGGAAACCCCCGGGGUACAT	207
TUGUACCCCGGGGGUUUCCTT	19	GGAAACCCCCGGGGUACAAT	208
TCUGUACCCCGGGGGUUUCTT	20	GAAACCCCCGGGGUACAGAT	209
TUCCAUAAUGGUAGUAGCATT	21	UGCUACUACCAUUAUGGAAT	210

TGUCCAUAAUGGUAGUAG CTT	22	GCUACUACCAUUAUGGACA T	211
TCUCUGUCCAUAAUGGUA GTT	23	CUACCAUUAUGGACAGAGA T	212
TCGACUAUGCUGGUGUGG UTT	24	ACCACACCAGCAUAGUCGA T	213
TCCGACUAUGCUGGUGUG GTT	25	CCACACCAGCAUAGUCGGA T	214
TUCCGACUAUGCUGGUGU GTT	26	CACACCAGCAUAGUCGGAA T	215
TGGUCCGACUAUGCUGGU GTT	27	CACCAGCAUAGUCGGACCA T	216
TUUUCUGGGGUCCGACUA UTT	28	AUAGUCGGACCCCAGAAAA T	217
TUUUUCUGGGGUCCGACU ATT	29	UAGUCGGACCCCAGAAAAA T	218
TGCGAAUCUCAGCAUCUG GTT	30	CCAGAUGCUGAGAUUCGCA T	219
TCCAAGGGCGAAUCUCAG CTT	31	GCUGAGAUUCGCCCUUGGA T	220
TACCAAGGGCGAAUCUCA GTT	32	CUGAGAUUCGCCCUUGGUA T	221
TCACCAAGGGCGAAUCUC ATT	33	UGAGAUUCGCCCUUGGUGA T	222
TACACCAAGGGCGAAUCU CTT	34	GAGAUUCGCCCUUGGUGUA T	223
TCCUGACACUGGGAUCCA UTT	35	AUGGAUCCCAGUGUCAGGA T	224

TUGCAAGGACACUUGAUUCTT	36	GAAUCAAGUGUCCUUGCAAT	225
TUUGCAAGGACACUUGAUUTT	37	AAUCAAGUGUCCUUGCAAAT	226
TUUGCUCCGUUGGUGCUUCTT	38	GAAGCACCAACGGAGCAAAT	227
TAAUGAGCCUCGAUAACUCTT	39	GAGUUAUCGAGGCUCAUUAT	228
TGAAUGAGCCUCGAUAACUTT	40	AGUUAUCGAGGCUCAUUCAT	229
TGGAUAAUAUUCUGUUGUCTT	41	GACAACAGAAUAUUAUCCAT	230
TCCAUGGUAUAACACCAAGTT	42	CUUGGUGUUAUACCAUGGAT	231
TGAUCCAUGGUAUAACACCTT	43	GGUGUUAUACCAUGGAUCAT	232
TAUUGGGAUCCAUGGUAUATT	44	UAUACCAUGGAUCCCAAUAT	233
TCAUUGGGAUCCAUGGUAUTT	45	AUACCAUGGAUCCCAAUGAT	234
TACAUUGGGAUCCAUGGUATT	46	UACCAUGGAUCCCAAUGUAT	235
TGACAUUGGGAUCCAUGGUTT	47	ACCAUGGAUCCCAAUGUCAT	236
TGACAUUGUGUCAGGUUGCTT	48	GCAACCUGACACAAUGUCAT	237
TCACUGGACAUUGUGUCAGTT	49	CUGACACAAUGUCCAGUGAT	238

TACUUGAUUCUGUCACUG GTT	50	CCAGUGACAGAAUCAAGUA T	239
TGAGAAUGAGCCUCGAUA ATT	51	UUAUCGAGGCUCAUUCUCA T	240
TCCAUUUGGGUAGUAUUC UTT	52	AGAAUACUACCCAAAUGGA T	241
TCACCAUUUGGGUAGUAU UTT	53	AAUACUACCCAAAUGGUGA T	242
TCCACCAUUUGGGUAGUA UTT	54	AUACUACCCAAAUGGUGGA T	243
TAUAACACCAAGGGCGAA UTT	55	AUUCGCCCUUGGUGUUAUA T	244
TACUGGGAUCCAUGGUAU ATT	56	UAUACCAUGGAUCCCAGUA T	245
TCACUGGGAUCCAUGGUA UTT	57	AUACCAUGGAUCCCAGUGA T	246
TACCACCGUGGGAGUUGU GTT	58	CACAACUCCCACGGUGGUA T	247
TCAAGACUGACAUGUUCU UTT	59	AAGAACAUGUCAGUCUUGA T	248
TGGGAGUUGUGAGGACAC UTT	60	AGUGUCCUCACAACUCCCA T	249
TUCUCAGGUGGUGCUUGU UTT	61	AACAAGCACCACCUGAGAA T	250
TCACAGGGCUUUUCUCAG GTT	62	CCUGAGAAAAGCCCUGUGA T	251
TGAUGCCAGUGUGGUAUC ATT	63	UGAUACCACACUGGCAUCA T	252

TUGAUGCCAGUGUGGUAUCTT	64	GAUACCACACUGGCAUCAAT	253
TGACACCUGAUUCUGUUUCTT	65	GAAACAGAAUCAGGUGUCAT	254
TGGACACCUGAUUCUGUUUTT	66	AAACAGAAUCAGGUGUCCAT	255
TCUAGGACACCUGAUUCUGTT	67	CAGAAUCAGGUGUCCUAGAT	256
TAUAAGGGGCUGCCACAGGTT	68	CCUGUGGCAGCCCCUUAUAT	257
TAACAAUAAGGGGCUGCCATT	69	UGGCAGCCCCUUAUUGUUAT	258
TGUCCGACUAUGCUGGUGUTT	70	ACACCAGCAUAGUCGGACAT	259
TUCUCAGCAUCUGGAUUCCTT	71	GGAAUCCAGAUGCUGAGAAT	260
TCGAAUCUCAGCAUCUGGATT	72	UCCAGAUGCUGAGAUUCGAT	261
TAAGGGCGAAUCUCAGCAUTT	73	AUGCUGAGAUUCGCCCUUAT	262
TUGACACUGGGAUCCAUGGTT	74	CCAUGGAUCCCAGUGUCAAT	263
TCCGUUGGUGCUUCUUCAGTT	75	CUGAAGAAGCACCAACGGAT	264
TCUUGAUUCUGUCACUGGATT	76	UCCAGUGACAGAAUCAAGAT	265
TCACCGUGGGAGUUGUGAGTT	77	CUCACAACUCCCACGGUGAT	266

TUCUAGGACACCUGAUUC UTT	78	AGAAUCAGGUGUCCUAGAA T	267
TAGUCUCUAGGACACCUG ATT	79	UCAGGUGUCCUAGAGACUA T	268
TCAAUAAGGGGCUGCCAC ATT	80	UAUAGCCCCUUAUUGUUAU ACAT	269
TCUGCGUCUGAGCAUUGU GTT	81	UAUGCCCCUUAUUGUUAUA CGAT	270
TACAGGAUCUGGAUUUCG GTT	82	UAUGACACAAUGCUCAGAC GCAT	271
TCCGGGGGUUUCCUCAGU CTT	83	UAUACACAAUGCUCAGACG CAAT	272
TUGUCCAUAAUGGUAGUA GTT	84	UAUUUAUCGAGGCUCAUUC UCAT	273
TUCUGUCCAUAAUGGUAG UTT	85	UAUGAAACAGAAUCAGGU GUCAT	274
TACUCUGUCCAUAAUGGU ATT	86	UAUACACCAGCAUAGUCGG ACAT	275
TAACUCUGUCCAUAAUGG UTT	87	UAUUCCAGAUGCUGAGAUU CGAT	276
TGGGCGAAUCUCAGCAUC UTT	88	UAUAUGCUGAGAUUCGCCC UUAT	277
TAGGGCGAAUCUCAGCAU CTT	89	UAUCCAUGGAUCCCAGUGU CAAT	278
TAACACCAAGGGCGAAUC UTT	90	UGUGGCAGCCCCUUAUUGA T	279
TAGGACACUUGAUUCUGU CTT	91	CACAAUGCUCAGACGCAGA T	280

TGGACCAAGACUGACAUG UTT	92	CCGAAAUCCAGAUCCUGUA T	281
TGGUCAGGCCACCAUUUG GTT	93	GACUGAGGAAACCCCCGGA T	282
TAUCCAUGGUAUAACACC ATT	94	CUACUACCAUUAUGGACAA T	283
TGGGAUCCAUGGUAUAAC ATT	95	ACUACCAUUAUGGACAGAA T	284
TUGGACAUUGUGUCAGGU UTT	96	UACCAUUAUGGACAGAGUA T	285
TAUUCUGUCACUGGACAU UTT	97	ACCAUUAUGGACAGAGUUA T	286
TGGUGCUUGUUCAGAAAC ATT	98	AGAUGCUGAGAUUCGCCCA T	287
TGGAGAAUGAGCCUCGAU ATT	99	GAUGCUGAGAUUCGCCCUA T	288
TGUGGAGAAUGAGCCUCG ATT	100	AGAUUCGCCCUUGGUGUUA T	289
TCCGUGGGAGUUGUGAGG ATT	101	GACAGAAUCAAGUGUCCUA T	290
TGGACCACCGUGGGAGUU GTT	102	ACAUGUCAGUCUUGGUCCA T	291
TUGCUUGUUCAGAAGGAG CTT	103	CCAAAUGGUGGCCUGACCA T	292
TCUGAUGCCAGUGUGGUA UTT	104	UGGUGUUAUACCAUGGAU AT	293
TUAGGACACCUGAUUCUG UTT	105	UGUUAUACCAUGGAUCCCA T	294

TCUCUAGGACACCUGAUU CTT	106	AACCUGACACAAUGUCCAA T	295
TUCUCUAGGACACCUGAU UTT	107	AAUGUCCAGUGACAGAAUA T	296
TGUCUCUAGGACACCUGA UTT	108	UGUUUCUGAACAAGCACCA T	297
TGAGAAUGAGCCUCGAUA ACUCUUAU	109	UAUCGAGGCUCAUUCUCCA T	298
TGACACCUGAUUCUGUUU CUGAGUAU	110	UCGAGGCUCAUUCUCCACA T	299
TCGUAUAACAAUAAGGGG CUGCCUAU	111	UCCUCACAACUCCCACGGA T	300
TGCGUCUGAGCAUUGUGU CAGGUUAU	112	CAACUCCCACGGUGGUCCA T	301
TUGCGUCUGAGCAUUGUG UCAGGUAU	113	GCUCCUUCUGAACAAGCAA T	302
TAAGGGCGAAUCUCAGCA UCUGGUAU	114	AUACCACACUGGCAUCAGA T	303
UUAACAAUAAGGGGCUG CAb	115	ACAGAAUCAGGUGUCCUAA T	304
UGUAUAACAAUAAGGGG CAb	116	GAAUCAGGUGUCCUAGAGA T	305
UCGUAUAACAAUAAGGG GAb	117	AAUCAGGUGUCCUAGAGAA T	306
UGCGUCUGAGCAUUGUG UAb	118	AUCAGGUGUCCUAGAGACA T	307
UUGCGUCUGAGCAUUGU GAb	119	UAUAUAGUUAUCGAGGCUC AUUCUCA	308

UCAGGAUCUGGAUUUCGGAb	120	UAUAUCAGAAACAGAAUCAGGUGUCA	309
UUGCAUCUGAGCAUCGUGAb	121	UAUAUCAGCCCCUUAUUGUUAUACGA	310
UCGACUAUGCUGGUGUGGAb	122	UAUAUCUGACACAAUGCUCAGACGCA	311
UUUUCUGGGGUCCGACUAAb	123	UAUAUUGACACAAUGCUCAGACGCAA	312
UGCGAAUCUCAGCAUCUGAb	124	UAUAUAGAUGCUGAGAUUCGCCCUUA	313
UUGCAAGGACACUUGAUUAb	125	GCAGCCCCUUAUUGUUAA	314
UAAUGAGCCUCGAUAACUAb	126	GCCCCUUAUUGUUAUACA	315
UGAAUGAGCCUCGAUAACAb	127	CCCCUUAUUGUUAUACGA	316
UGACAUUGUGUCAGGUUGAb	128	ACACAAUGCUCAGACGCA	317
UGAGAAUGAGCCUCGAUAAb	129	CACAAUGCUCAGACGCAA	318
UCCAUUUGGGUAGUAUUCAb	130	CCGAAAUCCAGAUCCUGA	319
UCACCAUUUGGGUAGUAUAb	131	CACGAUGCUCAGAUGCAA	320
UGACACCUGAUUCUGUUUAb	132	CCACACCAGCAUAGUCGA	321
UGGACACCUGAUUCUGUUAb	133	UAGUCGGACCCCAGAAAA	322

UUAACAAUAAGGGGCUG AbAb	134	CAGAUGCUGAGAUUCGCA	323
UGUAUAACAAUAAGGGG AbAb	135	AAUCAAGUGUCCUUGCAA	324
UCGUAUAACAAUAAGGG AbAb	136	AGUUAUCGAGGCUCAUUA	325
UGCGUCUGAGCAUUGUG AbAb	137	GUUAUCGAGGCUCAUUCA	326
UUGCGUCUGAGCAUUGU AbAb	138	CAACCUGACACAAUGUCA	327
UCAGGAUCUGGAUUUCG AbAb	139	UAUCGAGGCUCAUUCUCA	328
UUGCAUCUGAGCAUCGUA bAb	140	GAAUACUACCCAAAUGGA	329
UCGACUAUGCUGGUGUG AbAb	141	AUACUACCCAAAUGGUGA	330
UUUUCUGGGGUCCGACUA bAb	142	AAACAGAAUCAGGUGUCA	331
UGCGAAUCUCAGCAUCUA bAb	143	AACAGAAUCAGGUGUCCA	332
UUGCAAGGACACUUGAU AbAb	144	CAGCCCCUUAUUGUUAA	333
UAAUGAGCCUCGAUAACA bAb	145	CCCCUUAUUGUUAUACA	334
UGAAUGAGCCUCGAUAA AbAb	146	CCCUUAUUGUUAUACGA	335
UGACAUUGUGUCAGGUU AbAb	147	CACAAUGCUCAGACGCA	336

UGAGAAUGAGCCUCGAU AbAb	148	ACAAUGCUCAGACGCAA	337
UCCAUUUGGGUAGUAUU AbAb	149	CGAAAUCCAGAUCCUGA	338
UCACCAUUUGGGUAGUA AbAb	150	ACGAUGCUCAGAUGCAA	339
UGACACCUGAUUCUGUUA bAb	151	CACACCAGCAUAGUCGA	340
UGGACACCUGAUUCUGUA bAb	152	AGUCGGACCCCAGAAAA	341
UGAGAAUGAGCCUCGAU AACUCUUAU	153	AGAUGCUGAGAUUCGCA	342
UGACACCUGAUUCUGUUU CUGAGUAU	154	AUCAAGUGUCCUUGCAA	343
UGAGAAUGAGCCUCGAU AACUCTUAU	155	GUUAUCGAGGCUCAUUA	344
UCGUAUAACAAUAAGGG GCUGCCUAU	156	UUAUCGAGGCUCAUUCA	345
UGAGAAUGAGCCUCGAU AATT	157	AACCUGACACAAUGUCA	346
UCGUAUAACAAUAAGGC GCUGCCUAU	158	AUCGAGGCUCAUUCUCA	347
UGAGAAUGAGCCUCGATA bAb	159	AAUACUACCCAAAUGGA	348
UGACACCUGAUUCUGTTA bAb	160	UACUACCCAAAUGGUGA	349
UCGUAUAACAAUAAGGG GCUGAUU	161	AACAGAAUCAGGUGUCA	350

UCGUAUAACAAUAAGGG GCUGCUU	162	ACAGAAUCAGGUGUCCA	351
UGAGAAUGAGCCUCGAU AACUCUU	163	UAUAUCAGCGCCUUAUUGU UAUACGA	352
UCGUAUAACAAUAAGGG GCUU	164	ATCGAGGCUCAUUCUCA	353
UGUAUAACAAUAAGGGG	165	UCAGCCCCUUAUUGUUAUA CGAUUAb	354
UCGUAUAACAAUAAGGG	166	UCAGCCCCUUAUUGUUAUA CGAAb	355
UGAGAAUGAGCCUCGAT	167	UAGUUAUCGAGGCUCAUUC UCAUUAb	356
UGACACCUGAUUCUGTT	168	AbGCCCCUUAUUGUUAUAC GAUUAb	357
TUCGUAUAACAAUAAGGG GCUGCCUA	169	AUAUCAGCCCCUUAUUGUU AUACGAT	358
UAUCGUAUAACAAUAAG GGGCUGCCU	170	UAUCAGCCCCUUAUUGUUA UACGAUT	359
TCCGUAUAACAAUAAGGG GCUGCCUA	171	AUAUAGUUAUCGAGGCUCA UUCUCAT	360
CUCCGUAUAACAAUAAGG GGCUGCCU	172	UAUAGUUAUCGAGGCUCAU UCUCAUT	361
TUGAGAAUGAGCCUCGAU AACUCUUA	173	AbUUAUCGAGGCUCAUUCU CAUUAb	362
UAUGAGAAUGAGCCUCG AUAACUCUU	174	UAUAUAAUUAUCGAGGCUC AUUCUCAAb	363
TGGAGAAUGAGCCUCGAU AACUCUUA	175	GGCAGCCCCUUAUUGUUAU ACGATT	364

GUGGAGAAUGAGCCUCG AUAACUCUU	176	GGCAGCCCCUUAUUGUUAU ACGAUUT	365
UGAGAAUGAGCCUCGAU AAUU	177	CAGCCCCUUAUUGUUAUAC GATTTT	366
TCGUAUAACAAUAAGGGG CUU	178	GCGAUAGUUAUCGAGGCUC AUUCUCA	367
UGAGAAUGAGCCUCGAU AAUUAUAUA	179	UGAAUAGUUAUCGAGGCUC AUUCUCA	368
UCGUAUAACAAUAAGGG GCUGCC	180	AUCGUAGUUAUCGAGGCUC AUUCUCA	369
TUCGUAUAACAAUAAGGG GCUGCC	181	UAUAAAGUUAUCGAGGCUC AUUCUCA	370
TUCGUAUAACAAUAAGGG GCUG	182	AGCCCCUUAUUGUUAUACG AAb	371
UGAGAAUGAGCCUCGAU AACUAUCGC	183	AAGCCCCUUAUUGUUAUAC GAAb	372
UGAGAAUGAGCCUCGAU AACUAUUCA	184	GCAGCCCCUUAUUGUUAUA CGAAb	373
UGAGAAUGAGCCUCGAU AACUACGAU	185	UAUAUAGUUAUCGAGGCUC AUUCUCAAb	374
UCGUAUAACAAUAAGGG GCGU	186	ACGCCCCUUAUUGUUAUAC GAAb	375
UCGUAUAACAAUAAGGG GCUGCCU	187	GCCCCUUAUUGUUAUACGA UUAb	376
UCGUAUAACAAUAAGGG GCUG	188	AGCCCCUUAUUGUUAUACG AUUAb	377
TCGUAUAACAAUAAGGGG CUGCUU	189	AAGCCCCUUAUUGUUAUAC GAUUAb	378

TCGUAUAACAAUAAGGGGC	1242	UAUCAGCCCCUUAUUGUUAUACGA	379
UCGUAUAACAAUAAGGGG	1244	UAGCAGCCCCUUAUUGUUAUACGA	380
UCGUAUAACAAUAAGGG	1246	GCAGCCCCUUAUUGUUAUACGA	381
TGAGAAUGAGCCUCGAUAA	1248	AUAAGAGUUAUCGAGGCUCAUUCUCA	382
UGAGAAUGAGCCUCGAUA	1250	AUAGGCAGCCCCUUAUUGUUAUACGA	383
UGAGAAUGAGCCUCGAU	1252	CAGCCCCUUAUUGUUAUACGA	384
UGUAUAACAAUAAGGGG	1254	UAUAUCAGCCCCTUAUUGUUAUACGA	385
CGUAUAACAAUAAGGGGC	1280	AbGCCCCTUAUUGUUAUACGAUUAb	1241
GAGAAUGAGCCUCGAUAA	1281	GCCCCUUAUUGUUAUACGA	1243
UCGUAUAACAAUAAGGGGC	1282	CCCCUUAUUGUUAUACGA	1245
UGAGAAUGAGCCUCGAUAA	1283	CCCUUAUUGUUAUACGA	1247
		UUAUCGAGGCUCAUUCUCA	1249
		UAUCGAGGCUCAUUCUCA	1251
		AUCGAGGCUCAUUCUCA	1253

	CCCCUUAUUGUUAUACA	1255
	UUAUCGAGGCUCAUUCUCA	1258
	GCCCCUUAUUGUUAUACGA	1259
	ACAGCCCCUUAUUGUUAUACGA	1260
	AAAGCCCCUUAUUGUUAUACGA	1261
	GCCCCUUAUUGUUAUACG	1284
	UUAUCGAGGCUCAUUCUC	1285

Ab = nucleotit không chứa bazơ

Tác nhân ARNi của LPA được mô tả ở đây là được tạo ra bằng cách bắt cặp sợi đối nghĩa với sợi có nghĩa. Sợi có nghĩa chứa trình tự được liệt kê trong Bảng 1 hoặc Bảng 2B có thể được lai với sợi đối nghĩa bất kỳ chứa trình tự được liệt kê trong Bảng 1 hoặc Bảng 2A tạo ra hai trình tự có vùng với mức bổ trợ ít nhất là 90% đối với 16, 17, 18, 19, 20, hoặc 21 trình tự nucleotit kề nhau.

Theo một vài phương án, sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA chứa trình tự nucleotit có trình tự bất kỳ trong Bảng 1. Theo một vài phương án, sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA chứa trình tự nucleotit 1-17, 2-17, 1-18, 2-18, 1-19, 2-19, 1-20, 2-20, 1-21, 2-21, 1-22, 2-22, 1-23, 2-23, 1-24, 2-24, 1-25, 2-25, 1-26, hoặc 2-26 trình tự bất kỳ trong Bảng 1. Theo một vài phương án, sợi có nghĩa của tác nhân ARNi của LPA chứa trình tự nucleotit có trình tự bất kỳ trong các bảng 1. Theo một vài phương án, sợi có nghĩa của tác nhân ARNi của LPA chứa trình tự nucleotit 1-17, 2-17, 1-18, 2-18, 1-19, 2-19, 1-20, 2-20, 1-21, 2-21, 1-22, 2-22, 1-23, 2-23, 1-24, 2-24, 1-25, 2-25, 1-26, hoặc 2-26 trình tự bất kỳ trong Bảng 1.

Theo một vài phương án, sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi được mô tả ở đây chứa số nucleotit giống nhau. Theo một vài phương án sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi được mô tả ở đây chứa số nucleotit khác nhau. Theo một vài phương án, đầu 5′ của sợi có nghĩa và đầu 3′ của sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi tạo thành đầu bằng. Theo một vài phương án, đầu 3′ của sợi có nghĩa và đầu 5′ của sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi tạo thành đầu bằng. Theo một vài phương án, cả hai đầu của tác nhân ARNi tạo thành đầu bằng. Theo một vài phương án, không có đầu nào của tác nhân ARNi được tạo đầu bằng. Như được sử dụng ở đây, đầu bằng dùng để chỉ đầu của tác nhân ARNi sợi kép trong đó nucleotit đầu tận cùng của hai sợi bắt cặp là bổ trợ (tạo thành một cặp bazơ bổ trợ). Theo một vài phương án, đầu 5′ của sợi có nghĩa và đầu 3′ của sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi tạo thành đầu xờn. Theo một vài phương án, đầu 3′ của sợi có nghĩa và đầu 5′ của sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi tạo thành đầu xờn. Theo một vài phương án, cả hai đầu của tác nhân ARNi tạo thành đầu xờn. Theo một vài phương án, không có đầu nào của tác nhân ARNi là đầu xờn. Như được sử dụng ở đây, đầu xờn dùng để chỉ một đầu của tác nhân ARNi sợi kép trong đó các nucleotit đầu tận cùng của hai sợi đã bắt cặp tạo thành một cặp (tức là không tạo thành phần nhô ra) nhưng không phải là bổ trợ (tức là tạo thành cặp không bổ trợ). Như được sử dụng ở đây, phần nhô ra là đoạn chứa một hoặc nhiều nucleotit không bắt cặp ở cuối của một sợi trong tác nhân ARNi sợi kép. Nucleotit không bắt cặp có thể là trên sợi có nghĩa hoặc sợi đối nghĩa, tạo thành phần nhô ra 3' hoặc 5'. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi chứa: đầu bằng và đầu xờn, đầu bằng và đầu nhô ra 5′, đầu bằng và đầu nhô ra 3′, đầu xờn và đầu nhô ra 5′, đầu xờn và đầu nhô ra 3′, hai đầu nhô ra 5′, hai đầu nhô ra 3′, đầu nhô ra 5′ và đầu nhô ra 3′, hai đầu xờn, hoặc hai đầu bằng.

Bazơ nucleotit (hoặc nucleobazơ) là hợp chất pyrimidin hoặc purin dị vòng mà tạo thành tất cả các axit nucleic và bao gồm adenin (A), guanin (G), cytosin (C), thymin (T), và uracil (U). Như được sử dụng ở đây, thuật ngữ "nucleotit" có thể bao gồm nucleotit cải biến hoặc chất bắt chước nucleotit, vị trí không chứa bazơ (Ab hoặc X), hoặc nhóm thay thế.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA được điều chế hoặc được tạo ra ở dạng muối, muối hỗn hợp, hoặc axit tự do.

Nucleotit cải biến

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA chứa một hoặc nhiều nucleotit cải biến. Như được sử dụng ở đây, "nucleotit cải biến" là nucleotit không phải ribonucleotit (2′-hydroxyl nucleotit). Theo một vài phương án, ít nhất là 50%, ít nhất là 60%, ít nhất là 70%, ít nhất là 80%, ít nhất là 90%, ít nhất là 95%, hoặc 100% nucleotit được cải biến. Nucleotit cải biến bao gồm, nhưng không giới hạn ở, deoxynucleotit, chất bắt chước nucleotit, nucleotit không chứa bazơ (được thể hiện ở đây là X, Ab), nucleotit cải biến 2', nucleotit liên kết 3′ với 3′ (đảo ngược) (được thể hiện ở đây là invdN, invN, invn, invX, invAb, nucleotit chứa bazơ không tự nhiên, nucleotit có cầu, axit nucleic peptit (PNA), chất bắt chước 2′,3′-seco nucleotit (chất tương tự nucleobazơ không bị chặn, được thể hiện ở đây là N_{UNA} hoặc NUNA), nucleotit bị chặn (được thể hiện ở đây là N_{LNA} hoặc NLNA), 3′-O-Metoxy (được liên kết 2′ liên nucleosit) nucleotit (được thể hiện ở đây là 3′-OMen), 2'-F-Arabino nucleotit (được thể hiện ở đây là NfANA hoặc Nf_{ANA}), 5'-Me,2'-flo nucleotit (được thể hiện ở đây là 5Me-Nf), morpholino nucleotit, vinyl phosphonat deoxyribonucleotit (được thể hiện ở đây là vpdN), nucleotit chứa vinyl phosphonat, và nucleotit chứa xyclopropyl phosphonat (cPrpN). nucleotit cải biến 2' (tức là nucleotit với nhóm không phải nhóm hydroxyl ở vị trí 2′ của vòng đường năm cạnh) bao gồm, nhưng không giới hạn ở, 2′-O-metyl nucleotit (được thể hiện ở đây là chữ thường 'n' trong trình tự nucleotit), 2′-deoxy-2′-flo nucleotit (được thể hiện ở đây là Nf, cũng được thể hiện ở đây là 2′-flo nucleotit), 2′-deoxy nucleotit (được thể hiện ở đây là dN), 2′-metoxyetyl nucleotit (2′-O-2-metoxyletyl) (được thể hiện ở đây là NM hoặc 2′-MOE), 2′-amino nucleotit, và 2′-alkyl nucleotit. Không cần thiết đối với tất cả các vị trí trong hợp chất đưa ra phải được cải biến giống nhau. Trái lại, nhiều hơn một sự cải biến có thể được đưa vào tác nhân ARNi của LPA đơn hoặc ngay cả vào nucleotit đơn của chúng. Sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA có thể được tổng hợp và/hoặc cải biến bằng các phương pháp đã biết trong lĩnh

vực này. Sự cải biến ở một nucleotit không phụ thuộc vào sự cải biến ở nucleotit khác.

Nucleotit cải biến còn bao gồm nucleotit có nucleobazơ cải biến. Nucleobazơ cải biến bao gồm, nhưng không giới hạn ở, nucleobazơ tự nhiên và tổng hợp, pyrimidin được thế ở vị trí 5, 6-azapyrimidin và N-2, N-6 và purin được thế O-6, bao gồm 2-aminopropyladenin, 5-propynyluracil và 5-propynylcytosin, 5-metylcytosin (5-me-C), 5-hydroxymetyl cytosin, xanthin, hypoxanthin, 2-aminoadenin, 6-metyl và các dẫn xuất alkyl khác của adenin và guanin, 2-propyl và các dẫn xuất alkyl khác của adenin và guanin, 2-thiouracil, 2-thiothymin và 2-thiocytosin, 5-halouracil và cytosin, 5-propynyl uracil và cytosin, 6-azo uracil, cytosin và thymin, 5-uracil (pseudouracil), 4-thiouracil, 8-halo, 8-amino, 8-thiol, 8-thioalkyl, 8- hydroxyl và các adenin được thế ở vị trí 8 khác và guanin, 5-halo particularly 5-bromo, 5- triflometyl và uracil được thế ở vị trí 5 khác và cytosin, 7-metylguanin và 7-metyladenin, 8-azaguanin và 8-azaadenin, 7-deazaguanin và 7-deazaadenin và 3-deazaguanin và 3-deazaadenin.

Liên kết liên nucleosit cải biến

Theo một vài phương án, một hoặc nhiều nucleotit của tác nhân ARNi của LPA được liên kết bởi các liên kết hoặc khung chính không chuẩn (tức là liên kết liên nucleosit cải biến hoặc khung chính cải biến). Theo một vài phương án, liên kết liên nucleosit cải biến không phải là liên kết liên nucleosit cộng hóa trị chứa phosphat. Liên kết liên nucleosit hoặc khung chính cải biến bao gồm, nhưng không giới hạn ở, nhóm 5′-phosphorothioat (được thể hiện ở đây là chữ thường 's' trước nucleotit, như trong sN, sn, sNf, hoặc sdN), phosphorothioat bất đối xứng, thiophosphat, phosphorodithioat, phosphotrieste, aminoalkyl-phosphotrieste, metyl và các alkyl phosphonat khác bao gồm 3′-alkylen phosphonat và phosphonat bất đối xứng, phosphinat, phosphoramidat bao gồm 3′-amino phosphoramidat và aminoalkylphosphoramidat, thionophosphoramidat, thionoalkyl-phosphonat, thionoalkylphosphotrieste, liên kết morpholino, và boranophosphat có các liên kết 3′-5′ bình thường, chất tương tự được liên kết 2′-5′ của chúng, và các chất có tính phân cực đảo ngược trong đó các cặp đơn vị nucleosit liền kề được liên kết 3′-5′ với

5′-3′ hoặc 2′-5′ với 5′-2′. Theo một vài phương án khác, liên kết liên nucleosit hoặc khung chính cải biến thiếu nguyên tử phospho. Liên kết liên nucleosit cải biến thiếu nguyên tử phospho bao gồm, nhưng không giới hạn ở, liên kết đường đệm alkyl mạch ngắn hoặc xycloalkyl, liên kết đường đệm hỗn hợp nguyên tử khác loại và alkyl hoặc xycloalkyl, hoặc một hoặc nhiều liên kết đường đệm nguyên tử khác loại mạch ngắn hoặc dị vòng. Theo một vài phương án, khung chính liên nucleosit cải biến bao gồm, nhưng không giới hạn ở, khung chính siloxan, sulfua, khung chính sulfoxit và sulfon; khung chính formaxetyl và thioformaxetyl, khung chính metylen formaxetyl và thioformaxetyl, khung chính chứa alken, khung chính sulfamat, khung chính metylenimino và metylenhydrazino, khung chính sulfonat và sulfonamit, khung chính amit; và các khung chính khác có các phần thành phần N, O, S, và CH_2 hỗn hợp.

Theo một vài phương án, sợi có nghĩa của tác nhân ARNi của LPA có thể chứa 1, 2, 3, 4 liên kết phosphorothioat, sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA có thể chứa 1, 2, 3, hoặc 4 liên kết phosphorothioat, hoặc cả hai sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa độc lập có thể chứa 1, 2, 3, hoặc 4 liên kết phosphorothioat.

Theo một vài phương án, sợi có nghĩa của tác nhân ARNi của LPA chứa hai liên kết liên nucleosit phosphorothioat. Theo một vài phương án, hai liên kết liên nucleosit phosphorothioat nằm giữa nucleotit ở vị trí 1-3 từ đầu 3' của sợi có nghĩa. Theo một vài phương án, hai liên kết liên nucleosit phosphorothioat nằm giữa nucleotit ở vị trí 1-3, 2-4, 3-5, 4-6, 4-5, hoặc 6-8 từ đầu 5' của sợi có nghĩa. Theo một vài phương án, sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA chứa bốn liên kết liên nucleosit phosphorothioat. Theo một vài phương án, bốn liên kết liên nucleosit phosphorothioat nằm giữa nucleotit ở vị trí 1-3 từ đầu 5' của sợi có nghĩa và giữa các nucleotit ở vị trí 19-21, 20-22, 21-23, 22-24, 23-25, hoặc 24-26 từ đầu 5'. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA chứa hai liên kết liên nucleosit phosphorothioat trong sợi có nghĩa và bốn liên kết liên nucleosit phosphorothioat trong sợi đối nghĩa.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA chứa một hoặc nhiều nucleotit cải biến và một hoặc nhiều liên kết liên nucleosit cải biến. Theo một vài

phương án, 2′-nucleotit cải biến được kết hợp với liên kết liên nucleosit cải biến. Tác nhân ARNi của LPA có nucleotit cải biến

Ví dụ về sợi đối nghĩa chứa nucleotit cải biến được đề xuất trong bảng 2A. Ví dụ về sợi có nghĩa chứa nucleotit cải biến được đề xuất trong bảng 2B. Trong các bảng 2A và 2B, những ký hiệu sau được sử dụng để chỉ ra nucleotit cải biến:

N	=	2′-OH ribonucleotit (chưa cải biến) (chữ viết hoa không có chỉ dẫn f hoặc d)
n	=	nucleotit cải biến 2′-OMe
Nf	=	nucleotit cải biến 2′-flo
dN	=	2′-deoxy nucleotit
N_{UNA}	=	chất bắt chước 2′,3′-seco nucleotit (chất tương tự nucleobazơ chưa bị chặn)
N_{LNA}	=	nucleotit bị chặn
Nf_{ANA}	=	2'-F-Arabino nucleotit
NM	=	2′-metoxyetyl nucleotit
Ab	=	riboza không chứa bazơ
(invdN)	=	deoxyribonucleotit đảo ngược (nucleotit liên kết 3′-3′)
(invAb)	=	nucleotit không chứa bazơ đảo ngược
(invn)	=	2′-OMe nucleotit đảo ngược
s	=	nucleotit liên kết với phosphorothioat
p	=	phosphat
vpdN	=	vinyl phosphonat deoxyribonucleotit
(3'OMen)	=	3′-OMe nucleotit
(5Me-Nf)	=	5'-Me, 2'-flo nucleotit
cPrp	=	xyclopropyl phosphonat
epTcPr	=	xem bảng 4
epTM	=	xem bảng 4

Ngoài ra, các nhóm nhắm đích và nhóm liên kết sau được liệt kê trong các bảng 2A và 2B: (Alk-PEG5-C6), (C11-PEG3-NAG3), (C12), (C6-PEG4-NAG3),

(C6-SS-Alk-Me), (Chol-TEG), (Dy540), (NAG13), (NAG18), (NAG24), (NAG25), (NAG26), (NAG27), (NAG28), (NAG29), (NAG30), (NAG31), (NAG32), (NAG33), (NAG34), (NAG35), (NAG36), (NAG37), (NAG4), (PAZ), (Sp18), (Steryl), (Alk-SMPT-C6). Mỗi sợi có nghĩa và/hoặc sợi đối nghĩa có thể có các nhóm nhắm đích hoặc nhóm liên kết nêu trên bất kỳ, cũng như các nhóm nhắm đích hoặc nhóm liên kết khác, được tiếp hợp với đầu 5′ và/hoặc 3′ của trình tự. Cấu trúc hóa học của các nhóm này được đề xuất trong bảng 4.

Bảng 2A. Sợi đối nghĩa của tác nhân ARNi của LPA có nucleotit cải biến.

ID Sợi đối nghĩa	Trình tự sợi đối nghĩa 5' → 3'	SEQ ID NO.	SEQ ID NO.
AM01240-AS	dTCfgGfcAfgUfcCfcUfuCfuGfcGfudTsdT	386	1
AM01241-AS	dTGfuAfgCfaCfuCfcUfgCfaCfcCfcdTsdT	387	2
AM01242-AS	dTAfaUfaAfgGfgGfcUfgCfcAfcAfgdTsdT	388	3
AM01243-AS	dTUfaAfcAfaUfaAfgGfgGfcUfgCfcdTsdT	389	4
AM01244-AS	dTGfuAfuAfaCfaAfuAfaGfgGfgCfudTsdT	390	5
AM01245-AS	dTCfgUfaUfaAfcAfaUfaAfgGfgGfcdTsdT	391	6
AM01246-AS	dTCfgUfcUfgAfgCfaUfuGfuGfuCfadTsdT	392	7
AM01247-AS	dTGfcGfuCfuGfaGfcAfuUfgUfgUfcdTsdT	393	8
AM01248-AS	dTUfgCfgUfcUfgAfgCfaUfuGfuGfudTsdT	394	9
AM01249-AS	dTUfcUfgCfgUfcUfgAfgCfaUfuGfudTsdT	395	10
AM01250-AS	dTGfgAfuCfuGfgAfuUfuCfgGfcAfgdTsdT	396	11
AM01251-AS	dTCfaGfgAfuCfuGfgAfuUfuCfgGfcdTsdT	397	12
AM01252-AS	dTCfaUfcUfgAfgCfaUfcGfuGfuCfadTsdT	398	13
AM01253-AS	dTGfcAfuCfuGfaGfcAfuCfgUfgUfcdTsdT	399	14
AM01254-AS	dTUfgCfaUfcUfgAfgCfaUfcGfuGfudTsdT	400	15
AM01255-AS	dTUfcUfgCfaUfcUfgAfgCfaUfcGfudTsdT	401	16
AM01256-AS	dTAfaAfgCfcUfcUfaGfgCfuUfgGfadTsdT	402	17

AM01257-AS	dTGfuAfcCfcCfgGfgGfgUfuUfcCfudTsdT	403	18
AM01258-AS	dTUfgUfaCfcCfcGfgGfgGfuUfuCfcdTsdT	404	19
AM01259-AS	dTCfuGfuAfcCfcCfgGfgGfgUfuUfcdTsdT	405	20
AM01260-AS	dTUfcCfaUfaAfuGfgUfaGfuAfgCfadTsdT	406	21
AM01261-AS	dTGfuCfcAfuAfaUfgGfuAfgUfaGfcdTsdT	407	22
AM01262-AS	dTCfuCfuGfuCfcAfuAfaUfgGfuAfgdTsdT	408	23
AM01263-AS	dTCfgAfcUfaUfgCfuGfgUfgUfgGfudTsdT	409	24
AM01264-AS	dTCfcGfaCfuAfuGfcUfgGfuGfuGfgdTsdT	410	25
AM01265-AS	dTUfcCfgAfcUfaUfgCfuGfgUfgUfgdTsdT	411	26
AM01266-AS	dTGfgUfcCfgAfcUfaUfgCfuGfgUfgdTsdT	412	27
AM01267-AS	dTUfuUfcUfgGfgGfuCfcGfaCfuAfudTsdT	413	28
AM01268-AS	dTUfuUfuCfuGfgGfgUfcCfgAfcUfadTsdT	414	29
AM01269-AS	dTGfcGfaAfuCfuCfaGfcAfuCfuGfgdTsdT	415	30
AM01270-AS	dTCfcAfaGfgGfcGfaAfuCfuCfaGfcdTsdT	416	31
AM01271-AS	dTAfcCfaAfgGfgCfgAfaUfcUfcAfgdTsdT	417	32
AM01272-AS	dTCfaCfcAfaGfgGfcGfaAfuCfuCfadTsdT	418	33
AM01273-AS	dTAfcAfcCfaAfgGfgCfgAfaUfcUfcdTsdT	419	34
AM01274-AS	dTCfcUfgAfcAfcUfgGfgAfuCfcAfudTsdT	420	35
AM01275-AS	dTUfgCfaAfgGfaCfaCfuUfgAfuUfcdTsdT	421	36
AM01276-AS	dTUfuGfcAfaGfgAfcAfcUfuGfaUfudTsdT	422	37
AM01277-AS	dTUfuGfcUfcCfgUfuGfgUfgCfuUfcdTsdT	423	38
AM01278-AS	dTAfaUfgAfgCfcUfcGfaUfaAfcUfcdTsdT	424	39
AM01279-AS	dTGfaAfuGfaGfcCfuCfgAfuAfaCfudTsdT	425	40
AM01280-AS	dTGfgAfuAfaUfaUfuCfuGfuUfgUfcdTsdT	426	41
AM01281-AS	dTCfcAfuGfgUfaUfaAfcAfcCfaAfgdTsdT	427	42
AM01282-AS	dTGfaUfcCfaUfgGfuAfuAfaCfaCfcdTsdT	428	43
AM01283-AS	dTAfuUfgGfgAfuCfcAfuGfgUfaUfadTsdT	429	44
AM01284-AS	dTCfaUfuGfgGfaUfcCfaUfgGfuAfudTsdT	430	45
AM01285-AS	dTAfcAfuUfgGfgAfuCfcAfuGfgUfadTsdT	431	46

AM01286-AS	dTGfaCfaUfuGfgGfaUfcCfaUfgGfudTsdT	432	47
AM01287-AS	dTGfaCfaUfuGfuGfuCfaGfgUfuGfcdTsdT	433	48
AM01288-AS	dTCfaCfuGfgAfcAfuUfgUfgUfcAfgdTsdT	434	49
AM01289-AS	dTAfcUfuGfaUfuCfuGfuCfaCfuGfgdTsdT	435	50
AM01290-AS	dTGfaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAfuAfadTsdT	436	51
AM01291-AS	dTCfcAfuUfuGfgGfuAfgUfaUfuCfudTsdT	437	52
AM01292-AS	dTCfaCfcAfuUfuGfgGfuAfgUfaUfudTsdT	438	53
AM01293-AS	dTCfcAfcCfaUfuUfgGfgUfaGfuAfudTsdT	439	54
AM01294-AS	dTAfuAfaCfaCfcAfaGfgGfcGfaAfudTsdT	440	55
AM01295-AS	dTAfcUfgGfgAfuCfcAfuGfgUfaUfadTsdT	441	56
AM01296-AS	dTCfaCfuGfgGfaUfcCfaUfgGfuAfudTsdT	442	57
AM01297-AS	dTAfcCfaCfcGfuGfgGfaGfuUfgUfgdTsdT	443	58
AM01298-AS	dTCfaAfgAfcUfgAfcAfuGfuUfcUfudTsdT	444	59
AM01299-AS	dTGfgGfaGfuUfgUfgAfgGfaCfaCfudTsdT	445	60
AM01300-AS	dTUfcUfcAfgGfuGfgUfgCfuUfgUfudTsdT	446	61
AM01301-AS	dTCfaCfaGfgGfcUfuUfuCfuCfaGfgdTsdT	447	62
AM01302-AS	dTGfaUfgCfcAfgUfgUfgGfuAfuCfadTsdT	448	63
AM01303-AS	dTUfgAfuGfcCfaGfuGfuGfgUfaUfcdTsdT	449	64
AM01304-AS	dTGfaCfaCfcUfgAfuUfcUfgUfuUfcdTsdT	450	65
AM01305-AS	dTGfgAfcAfcCfuGfaUfuCfuGfuUfudTsdT	451	66
AM01306-AS	dTCfuAfgGfaCfaCfcUfgAfuUfcUfgdTsdT	452	67
AM01796-AS	dTAfuAfaGfgGfgCfuGfcCfaCfaGfgdTsdT	453	68
AM01798-AS	dTAfaCfaAfuAfaGfgGfgCfuGfcCfadTsdT	454	69
AM01800-AS	dTGfuCfcGfaCfuAfuGfcUfgGfuGfudTsdT	455	70
AM01802-AS	dTUfcUfcAfgCfaUfcUfgGfaUfuCfcdTsdT	456	71
AM01804-AS	dTCfgAfaUfcUfcAfgCfaUfcUfgGfadTsdT	457	72
AM01806-AS	dTAfaGfgGfcGfaAfuCfuCfaGfcAfudTsdT	458	73
AM01808-AS	dTUfgAfcAfcUfgGfgAfuCfcAfuGfgdTsdT	459	74
AM01810-AS	dTCfcGfuUfgGfuGfcUfuCfuUfcAfgdTsdT	460	75

AM01812-AS	dTCfuUfgAfuUfcUfgUfcAfcUfgGfadTsdT	461	76
AM01814-AS	dTCfaCfcGfuGfgGfaGfuUfgUfgAfgdTsdT	462	77
AM01816-AS	dTUfcUfaGfgAfcAfcCfuGfaUfuCfudTsdT	463	78
AM01818-AS	dTAfgUfcUfcUfaGfgAfcAfcCfuGfadTsdT	464	79
AM02003-AS	dTGfuAfuAfaCfaAfuaaGfgGfgCfudTsdT	465	5
AM02004-AS	dTGfuAfuA$_{UNA}$aCfaAfuaaGfgGfgCfudTsdT	466	5
AM02005-AS	dTGfuAfuAfA$_{UNA}$CfaAfuaaGfgGfgCfudTsdT	467	5
AM02007-AS	dTCfgUfaUfaAfcAfauaAfgGfgGfcdTsdT	468	6
AM02008-AS	dTCfgUfaU$_{UNA}$aAfcAfauaAfgGfgGfcdTsdT	469	6
AM02009-AS	dTCfgUfaUfA$_{UNA}$AfcAfauaAfgGfgGfcdTsdT	470	6
AM02011-AS	dTGfcGfuCfuGfaGfcauUfgUfgUfcdTsdT	471	8
AM02012-AS	dTGfcGfuC$_{UNA}$uGfaGfcauUfgUfgUfcdTsdT	472	8
AM02013-AS	dTGfcGfuCfU$_{UNA}$GfaGfcauUfgUfgUfcdTsdT	473	8
AM02015-AS	dTUfgCfgUfcUfgAfgcaUfuGfuGfudTsdT	474	9
AM02016-AS	dTUfgCfgU$_{UNA}$cUfgAfgcaUfuGfuGfudTsdT	475	9
AM02017-AS	dTUfgCfgUfC$_{UNA}$UfgAfgcaUfuGfuGfudTsdT	476	9
AM02019-AS	dTGfaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfadTsdT	477	51
AM02020-AS	dTGfaGfaA$_{UNA}$uGfaGfccuCfgAfuAfadTsdT	478	51
AM02021-AS	dTGfaGfaAfU$_{UNA}$GfaGfccuCfgAfuAfadTsdT	479	51
AM02023-AS	dTGfaCfaCfcUfgAfuucUfgUfuUfcdTsdT	480	65
AM02024-AS	dTGfaCfaC$_{UNA}$cUfgAfuucUfgUfuUfcdTsdT	481	65
AM02025-AS	dTGfaCfaCfC$_{UNA}$UfgAfuucUfgUfuUfcdTsdT	482	65
AM02027-AS	dTGfuCfcGfaCfuAfugcUfgGfuGfudTsdT	483	70
AM02028-AS	dTGfuCfcG$_{UNA}$aCfuAfugcUfgGfuGfudTsdT	484	70
AM02029-AS	dTGfuCfcGfA$_{UNA}$CfuAfugcUfgGfuGfudTsdT	485	70
AM02031-AS	dTCfgAfaUfcUfcAfgcaUfcUfgGfadTsdT	486	72
AM02032-AS	dTCfgAfaU$_{UNA}$cUfcAfgcaUfcUfgGfadTsdT	487	72
AM02033-AS	dTCfgAfaUfC$_{UNA}$UfcAfgcaUfcUfgGfadTsdT	488	72
AM02035-AS	dTAfaGfgGfcGfaAfucuCfaGfcAfudTsdT	489	73

AM02036-AS	dTAfaGfgG$_{UNA}$cGfaAfucuCfaGfcAfudTsdT	490	73
AM02037-AS	dTAfaGfgGfC$_{UNA}$GfaAfucuCfaGfcAfudTsdT	491	73
AM02039-AS	dTUfgAfcAfcUfgGfgauCfcAfuGfgdTsdT	492	74
AM02040-AS	dTUfgAfcA$_{UNA}$cUfgGfgauCfcAfuGfgdTsdT	493	74
AM02041-AS	dTUfgAfcAfC$_{UNA}$UfgGfgauCfcAfuGfgdTsdT	494	74
AM02240-AS	dTCfaAfuAfaGfgGfgcuGfcCfaCfadTsdT	495	80
AM02241-AS	dTCfuGfcGfuCfuGfagcAfuUfgUfgdTsdT	496	81
AM02242-AS	dTAfcAfgGfaUfcUfggaUfuUfcGfgdTsdT	497	82
AM02243-AS	dTCfcGfgGfgGfuUfuccUfcAfgUfcdTsdT	498	83
AM02244-AS	dTUfgUfcCfaUfaAfuggUfaGfuAfgdTsdT	499	84
AM02245-AS	dTUfcUfgUfcCfaUfaauGfgUfaGfudTsdT	500	85
AM02246-AS	dTAfcUfcUfgUfcCfauaAfuGfgUfadTsdT	501	86
AM02247-AS	dTAfaCfuCfuGfuCfcauAfaUfgGfudTsdT	502	87
AM02248-AS	dTGfgGfcGfaAfuCfucaGfcAfuCfudTsdT	503	88
AM02249-AS	dTAfgGfgCfgAfaUfcucAfgCfaUfcdTsdT	504	89
AM02250-AS	dTAfaCfaCfcAfaGfggcGfaAfuCfudTsdT	505	90
AM02251-AS	dTAfgGfaCfaCfuUfgauUfcUfgUfcdTsdT	506	91
AM02252-AS	dTGfgAfcCfaAfgAfcugAfcAfuGfudTsdT	507	92
AM02253-AS	dTGfgUfcAfgGfcCfaccAfuUfuGfgdTsdT	508	93
AM02254-AS	dTAfuCfcAfuGfgUfauaAfcAfcCfadTsdT	509	94
AM02255-AS	dTGfgGfaUfcCfaUfgguAfuAfaCfadTsdT	510	95
AM02256-AS	dTUfgGfaCfaUfuGfuguCfaGfgUfudTsdT	511	96
AM02257-AS	dTAfuUfcUfgUfcAfcugGfaCfaUfudTsdT	512	97
AM02258-AS	dTGfgUfgCfuUfgUfucaGfaAfaCfadTsdT	513	98
AM02259-AS	dTGfgAfgAfaUfgAfgccUfcGfaUfadTsdT	514	99
AM02260-AS	dTGfuGfgAfgAfaUfgagCfcUfcGfadTsdT	515	100
AM02261-AS	dTCfcGfuGfgGfaGfuugUfgAfgGfadTsdT	516	101
AM02262-AS	dTGfgAfcCfaCfcGfuggGfaGfuUfgdTsdT	517	102
AM02263-AS	dTUfgCfuUfgUfuCfagaAfgGfaGfcdTsdT	518	103

AM02264-AS	dTCfuGfaUfgCfcAfgugUfgGfuAfudTsdT	519	104
AM02265-AS	dTUfaGfgAfcAfcCfugaUfuCfuGfudTsdT	520	105
AM02266-AS	dTCfuCfuAfgGfaCfaccUfgAfuUfcdTsdT	521	106
AM02267-AS	dTUfcUfcUfaGfgAfcacCfuGfaUfudTsdT	522	107
AM02268-AS	dTGfuCfuCfuAfgGfacaCfcUfgAfudTsdT	523	108
AM02404-AS	dTsGfsaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	524	109
AM02406-AS	dTsGfsaGfaAfuGfaGfccUfCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	525	109
AM02408-AS	dTsGfsaGfaAfuGfaGfccUfcgAfuAfaCfuCfsusuAu	526	109
AM02410-AS	dTsGfsaGfaAfuGfaGfcCfUfcGfaUfaAfcUfcsUfsuAu	527	109
AM02412-AS	dTsGfsaCfaCfcUfgAfuUfcUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	528	110
AM02414-AS	dTsGfsaCfaCfcUfgAfuuCfUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	529	110
AM02416-AS	dTsGfsaCfaCfcUfgAfuuCfugUfuUfcUfgAfsgsuAu	530	110
AM02418-AS	dTsGfsaCfaCfcUfgAfuUfCfuGfuUfuCfuGfasGfsuAu	531	110
AM02531-AS	dTsCfsgUfaUfaAfcAfauaAfgGfgGfcUfgCfscsuAu	532	111
AM02532-AS	dTsGfscGfuCfuGfaGfcauUfgUfgUfcAfgGfsusuAu	533	112
AM02533-AS	dTsUfsgCfgUfcUfgAfgcaUfuGfuGfuCfaGfsgsuAu	534	113
AM02534-AS 1532-AS00	dTsGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	535	109
AM02535-AS 1533-AS00	dTsGfsaCfaCfcUfgAfuucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	536	110
AM02536-AS	dTsAfsaGfgGfcGfaAfucuCfaGfcAfuCfuGfsgsuAu	537	114
AM02755-AS	usUfsaAfcAfaUfaAfgGfgGfcUfgCfAbs(PAZ)	538	115
AM02756-AS	usGfsuAfuAfaCfaAfuAfaGfgGfgCfAbs(PAZ)	539	116
AM02757-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfaUfaAfgGfgGfAbs(PAZ)	540	117
AM02758-AS	usGfscGfuCfuGfaGfcAfuUfgUfgUfAbs(PAZ)	541	118
AM02759-AS	usUfsgCfgUfcUfgAfgCfaUfuGfuGfAbs(PAZ)	542	119
AM02760-AS	usCfsaGfgAfuCfuGfgAfuUfuCfgGfAbs(PAZ)	543	120

AM02761-AS	usUfsgCfaUfcUfgAfgCfaUfcGfuGfAbs(PAZ)	544	121
AM02762-AS	usCfsgAfcUfaUfgCfuGfgUfgUfgGfAbs(PAZ)	545	122
AM02763-AS	usUfsuUfcUfgGfgGfuCfcGfaCfuAfAbs(PAZ)	546	123
AM02764-AS	usGfscGfaAfuCfuCfaGfcAfuCfuGfAbs(PAZ)	547	124
AM02765-AS	usUfsgCfaAfgGfaCfaCfuUfgAfuUfAbs(PAZ)	548	125
AM02766-AS	usAfsaUfgAfgCfcUfcGfaUfaAfcUfAbs(PAZ)	549	126
AM02767-AS	usGfsaAfuGfaGfcCfuCfgAfuAfaCfAbs(PAZ)	550	127
AM02768-AS	usGfsaCfaUfuGfuGfuCfaGfgUfuGfAbs(PAZ)	551	128
AM02769-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAfuAfAbs(PAZ)	552	129
AM02770-AS	usCfscAfuUfuGfgGfuAfgUfaUfuCfAbs(PAZ)	553	130
AM02771-AS	usCfsaCfcAfuUfuGfgGfuAfgUfaUfAbs(PAZ)	554	131
AM02772-AS	usGfsaCfaCfcUfgAfuUfcUfgUfuUfAbs(PAZ)	555	132
AM02773-AS	usGfsgAfcAfcCfuGfaUfuCfuGfuUfAbs(PAZ)	556	133
AM02774-AS	usUfsaAfcAfaUfaAfgGfgGfcUfgAbAbs(PAZ)	557	134
AM02775-AS	usGfsuAfuAfaCfaAfuAfaGfgGfgAbAbs(PAZ)	558	135
AM02776-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfaUfaAfgGfgAbAbs(PAZ)	559	136
AM02777-AS	usGfscGfuCfuGfaGfcAfuUfgUfgAbAbs(PAZ)	560	137
AM02778-AS	usUfsgCfgUfcUfgAfgCfaUfuGfuAbAbs(PAZ)	561	138
AM02779-AS	usCfsaGfgAfuCfuGfgAfuUfuCfgAbAbs(PAZ)	562	139
AM02780-AS	usUfsgCfaUfcUfgAfgCfaUfcGfuAbAbs(PAZ)	563	140
AM02781-AS	usCfsgAfcUfaUfgCfuGfgUfgUfgAbAbs(PAZ)	564	141
AM02782-AS	usUfsuUfcUfgGfgGfuCfcGfaCfuAbAbs(PAZ)	565	142
AM02783-AS	usGfscGfaAfuCfuCfaGfcAfuCfuAbAbs(PAZ)	566	143
AM02784-AS	usUfsgCfaAfgGfaCfaCfuUfgAfuAbAbs(PAZ)	567	144
AM02785-AS	usAfsaUfgAfgCfcUfcGfaUfaAfcAbAbs(PAZ)	568	145
AM02786-AS	usGfsaAfuGfaGfcCfuCfgAfuAfaAbAbs(PAZ)	569	146
AM02787-AS	usGfsaCfaUfuGfuGfuCfaGfgUfuAbAbs(PAZ)	570	147
AM02788-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAfuAbAbs(PAZ)	571	148
AM02789-AS	usCfscAfuUfuGfgGfuAfgUfaUfuAbAbs(PAZ)	572	149

AM02790-AS	usCfsaCfcAfuUfuGfgGfuAfgUfaAbAbs(PAZ)	573	150
AM02791-AS	usGfsaCfaCfcUfgAfuUfcUfgUfuAbAbs(PAZ)	574	151
AM02792-AS	usGfsgAfcAfcCfuGfaUfuCfuGfuAbAbs(PAZ)	575	152
AM02857-AS 1532-AS14	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	576	153
AM02858-AS	usgsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	577	153
AM02859-AS	usgsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusuAu	578	153
AM02860-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusuAu	579	153
AM02863-AS 1533-AS15	usGfsaCfaCfcUfgAfuucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	580	154
AM02864-AS	usgsaCfaCfcUfgAfuucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	581	154
AM02865-AS	usgsaCfaCfcUfgAfuucUfgUfuUfcUfgasgsuAu	582	154
AM02866-AS	usGfsaCfaCfcUfgAfuucUfgUfuUfcUfgasgsuAu	583	154
AM02943-AS	usgsagaAfugaGfccuCfgAfuaaCfuCfsusuAu	584	153
AM02944-AS	usgsagaauGfagccuCfgauAfaCfuCfsusuAu	585	153
AM02945-AS	usgsagaauGfagccuCfgauAfacucsusuAu	586	153
AM02950-AS	usgsaCfaCfcUfgAfuucUfgUfuucUfgasgsuAu	587	154
AM02951-AS	usgsaCfaCfcUfgAfuucUfguuUfcugasgsuAu	588	154
AM02952-AS	usgsacaccugAfuucUfgUfuucUfgasgsuAu	589	154
AM03040-AS	usGfsAfcAfcCfUfgAfuucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	590	154
AM03041-AS	usGfsAfcAfccUfgAfuucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	591	154
AM03043-AS	usGfsaCfaCfCfUfgAfuucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	592	154
AM03065-AS 1533-AS18	dTsGfsaCfaCfcugauucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	593	110
AM03066-AS 1533-AS03	usGfsaCfaCfcugauucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	594	154
AM03067-AS	dTsGfsaCfaCfcugauucUfgUfuucugasgsuAu	595	110
AM03068-AS	usGfsaCfaCfcugauucUfgUfuucugasgsuAu	596	154
AM03069-AS	dTsGfsaCfaCfcUfgAfuucUfgUfuucugasgsuAu	597	110

1533-AS14			
AM03070-AS 1533-AS29	usGfsaCfaCfcUfgAfuucUfgUfuucugasgsuAu	598	154
AM03107-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfauaAfgGfgGfcUfgCfscsuAu	599	156
AM03108-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfauaAfgGfgGfcUfgcscsuAu	600	156
AM03119-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfuCMsTMsuAu	601	155
AM03120-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfuCMTMuAu	602	155
AM03121-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucuuAu	603	153
AM03127-AS	usCfsgUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcUfgCfscsuAu	604	156
AM03129-AS	usCfsgUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcUfgcscsuAu	605	156
AM03130-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfCfcuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	606	153
AM03131-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfCfCfuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	607	153
AM03149-AS	usGfsagaAfugaGfccuCfgAfuaaCfuCfsusuAu	608	153
AM03150-AS	usGfsagaauGfagccuCfgauAfaCfuCfsusuAu	609	153
AM03151-AS	usGfsagaauGfagccuCfgauAfacucsusuAu	610	153
AM03255-AS 1532-AS26	usGfsaGfaAfugaGfccuCfgauaaCfuCfsusuAu	611	153
AM03256-AS	usGfsagaaugagccuCfgauaaCfuCfsusuAu	612	153
AM03257-AS	usGfsagaaugagccuCfgauaacuCfsusuAu	613	153
AM03258-AS	usGfsagaaugagccuCfgauaaCfucsusuAu	614	153
AM03259-AS	usGfsagaaugagccuCfgauaacucsusuAu	615	153
AM03260-AS	usGfsaGfaAfugaGfccUfCfgauaaCfuCfsusuAu	616	153
AM03261-AS	usGfsagaaugagccUfCfgauaaCfuCfsusuAu	617	153
AM03262-AS	usGfsagaaugagccUfCfgauaacuCfsusuAu	618	153
AM03263-AS	usGfsagaaugagccUfCfgauaaCfucsusuAu	619	153
AM03264-AS	usGfsagaaugagccUfCfgauaacucsusuAu	620	153
AM03265-AS	usGfsaGfaAfugaGfcCfuCfgauaaCfuCfsusuAu	621	153
AM03266-AS	usGfsagaaugagcCfuCfgauaaCfuCfsusuAu	622	153
AM03267-AS	usGfsagaaugagcCfuCfgauaacuCfsusuAu	623	153

AM03268-AS	usGfsagaaugagcCfuCfgauaaCfucsusuAu	624	153
AM03269-AS	usGfsagaaugagcCfuCfgauaacucsusuAu	625	153
AM03270-AS	usGfsaGfaAfugaGfCfcuCfgauaaCfuCfsusuAu	626	153
AM03271-AS	usGfsagaaugagCfcuCfgauaaCfuCfsusuAu	627	153
AM03272-AS	usGfsagaaugagCfcuCfgauaacuCfsusuAu	628	153
AM03273-AS	usGfsagaaugagCfcuCfgauaaCfucsusuAu	629	153
AM03274-AS	usGfsagaaugagCfcuCfgauaacucsusuAu	630	153
AM03279-AS	usCfsgUfaUfaacaauaAfgGfgGfcUfgCfscsuAu	631	156
AM03280-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfauaAfggggcUfgCfscsuAu	632	156
AM03281-AS	usCfsguauaAfcAfauaAfgGfgGfcUfgCfscsuAu	633	156
AM03282-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfauaAfgGfgGfcugcscsuAu	634	156
AM03283-AS	usCfsgUfaUfaacaauaAfgGfgGfcugcscsuAu	635	156
AM03284-AS	usCfsguauaAfcAfauaAfggggcUfgCfscsuAu	636	156
AM03300-AS	usCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfscsuAu	637	156
AM03301-AS	usCfsguauaAfcAfaUfaAfggggcUfgCfscsuAu	638	156
AM03331-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAfuAfasdTsdT	639	157
AM03375-AS	usCfsguauaAfcAfauaAfggggcugcscsuAu	640	156
AM03376-AS	usCfsguauaacaauaAfggggcugcscsuAu	641	156
AM03377-AS	usGfsagaauGfaGfccuCfgauaacucsusuAu	642	153
AM03427-AS	dTsGfaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfuCfuuAu	643	109
AM03486-AS	vpdTGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusuAu	644	109
AM03487-AS	vpdTsGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusuAu	645	109
AM03488-AS	dTsGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusuAu	646	109
AM03490-AS	vpdTCfsgUfaUfaAfcAfauaAfgGfgGfcUfgCfscsuAu	647	111
AM03491-AS	vpdTsCfsgUfaUfaAfcAfauaAfgGfgGfcUfgCfscsuAu	648	111
AM03655-AS	usGfsAfgaaugagccuCfgauaacucsusuAu	649	153
AM03656-AS	usGfsaGfaaugagccuCfgauaacucsusuAu	650	153
AM03657-AS	usGfsagAfaugagccuCfgauaacucsusuAu	651	153

AM03658-AS	usGfsagaAfugagccuCfgauaacucsusuAu	652	153
AM03659-AS	usGfsagaaUfgagccuCfgauaacucsusuAu	653	153
AM03660-AS	usGfsagaauGfagccuCfgauaacucsusuAu	654	153
AM03661-AS	usGfsagaaugaGfccuCfgauaacucsusuAu	655	153
AM03671-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfauaAfgGfcGfcUfgCfscsuAu	656	158
AM03672-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfauaAfggggCfugCfscsuAu	657	156
AM03673-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfauaAfggggcugcscsuAu	658	156
AM03674-AS	usCfsGfuauaAfcAfauaAfggggcugcscsuAu	659	156
AM03675-AS	usCfsgUfaUfaAfcaauaAfggggcugcscsuAu	660	156
AM03676-AS	usCfsgUfaUfaaCfaauaAfggggcugcscsuAu	661	156
AM03677-AS	usCfsGfuauAfaCfaauaAfggggcugcscsuAu	662	156
AM03678-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgauaacucsusuAu	663	153
AM03679-AS	usGfsAfgaAfuGfaGfccuCfgauaacucsusuAu	664	153
AM03680-AS	usGfsAfgAfauGfaGfcCfuCfgauaacucsusuAu	665	153
AM03681-AS	usGfsAfgAfauGfagCfCfuCfgauaacucsusuAu	666	153
AM03682-AS	usGfsaGfaAfuGfagccuCfgauaacucsusuAu	667	153
AM03744-AS	usGfsuauaaCfaAfuaaGfgggAbAbs(PAZ)	668	135
AM03745-AS	usGfsuAfuAfaCfaAfuAfaGfgGMGMAbAbs(PAZ)	669	135
AM03749-AS	usCfsguauaAfcAfauaAfgggAbAbs(PAZ)	670	136
AM03750-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfaUfaAfgGMGMAbAbs(PAZ)	671	136
AM03754-AS	usGfsagaauGfaGfccuCfgauAbAbs(PAZ)	672	148
AM03755-AS	usGfsagaaugagcCfuCfgauAbAbs(PAZ)	673	148
AM03756-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAMTMAbAbs(PAZ)	674	159
AM03760-AS	usGfsacaccUfgAfuucUfguuAbAbs(PAZ)	675	151
AM03761-AS	usGfsaCfaCfcugauucUfguuAbAbs(PAZ)	676	151
AM03762-AS	usGfsaCfaCfcUfgAfuUfcUfgTMTMAbAbs(PAZ)	677	160
AM03823-AS	usCf$_{ANA}$sgUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcUfgcscsuAu	678	156
AM03824-AS	usCfsgUf$_{ANA}$aUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcUfgcscsuAu	679	156
AM03825-AS	usCfsgUfaUf$_{ANA}$aAfCfAfauaAfgGfgGfcUfgcscsuAu	680	156

AM03826-AS	usCfsgUfaUfaAf$_{ANA}$CfAfauaAfgGfgGfcUfgcscsuAu	681	156
AM03827-AS	usGf$_{ANA}$sagaauGfaGfccuCfgauaacucsusuAu	682	153
AM03828-AS	usGfsagaauGf$_{ANA}$aGfccuCfgauaacucsusuAu	683	153
AM03856-AS	TMsGfsagaauGfaGfccuCfgauaacucsusuAu	684	109
AM03857-AS	TMsCfsgUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcUfgcscsuAu	685	111
AM03862-AS	TMsGfsagaaugagccuCfgauaacucsusuAu	686	109
AM03866-AS	usCfsgUfaUfaacaauaAfggggcugcscsuAu	687	156
AM03867-AS	usCfsgUfauaAfcaauaAfggggcugcscsuAu	688	156
AM03868-AS	usCfsgUfauaacAfauaAfggggcugcscsuAu	689	156
AM03869-AS	usCfsgUfauaacaaUfaAfggggcugcscsuAu	690	156
AM03870-AS	usCfsguaUfaAfcaauaAfggggcugcscsuAu	691	156
AM03871-AS	usCfsguaUfaacAfauaAfggggcugcscsuAu	692	156
AM03872-AS	usCfsguaUfaacaaUfaAfggggcugcscsuAu	693	156
AM03873-AS	usCfsguauaAfcaaUfaAfggggcugcscsuAu	694	156
AM03874-AS	usCfsguauaacAfaUfaAfggggcugcscsuAu	695	156
AM03875-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfaUfaAfgggGfcUfgCfscsuAu	696	156
AM03876-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfaUfaAfgGfggcUfgCfscsuAu	697	156
AM03877-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfaUfaAfgGfgGfcugCfscsuAu	698	156
AM03878-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfaUfaAfgGfgGfcUfgcscsuAu	699	156
AM03883-AS	vpusCfsgsUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcUfgasusu	700	161
AM03884-AS	vpusCfsgsUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcUfgcsusu	701	162
AM03885-AS	vpusGfsasgaauGfaGfccuCfgauaacucsusu	702	163
AM03929-AS	usCfsguaUfaAfcaauaAfgGfggcugcscsuAu	703	156
AM03930-AS	usCfsguaUfaAfCfaauaAfgGfggcugcscsuAu	704	156
AM03932-AS	usGfsagaAfuGfagccuCfgAfuaacucsusuAu	705	153
AM03933-AS	usGfsagaAfuGfAfgccuCfgAfuaacucsusuAu	706	153
AM03969-AS	vpusCfsgUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcUfgcscsuAu	707	156
AM03971-AS	vpusCfsgsUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcusu	708	164
AM03972-AS	usCfsgsUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcusu	709	164

AM03973-AS	U_{UNA}sCfsgsUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcusu	710	164
AM04132-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusuau	711	153
AM04133-AS	usGfsagaauGfaGfccuCfgauaacucsusuau	712	153
AM04134-AS	usGfsaGfaAfuGfAfGfccuCfgAfuAfaCfucsusuau	713	153
AM04135-AS	usGfsagaauGfAfGfccuCfgauaacucsusuau	714	153
AM04136-AS	usGfsaGfaAfuGfAfgccuCfgAfuAfaCfucsusuau	715	153
AM04137-AS	usGfsagaauGfAfgccuCfgauaacucsusuau	716	153
AM04150-AS	usGfsagaauGfaGfccuCfgauaacucsusuau(Dy540)	717	153
AM04215-AS	usCfsgUfaUfaaCfaaUfaAfgGfgGfcUfgCfscsuAu	718	156
AM04216-AS	usCfsguauaAfcaaUfaAfggggcugCfscsuAu	719	156
AM04217-AS	usCfsguauaaCfaaUfaAfggggcugCfscsuAu	720	156
AM04218-AS	usCfsguauaaCfaaUfaAfggggCfugCfscsuAu	721	156
AM04219-AS	usCfsguaUfaaCfaaUfaAfggggCfugCfscsuAu	722	156
AM04250-AS	usGfsuAfuAfaCfaAfuAfaGfgGMGMsAbsAbs(PAZ)	723	135
AM04251-AS	usGfsuAfuAfaCfaAfuAfaGfgGMGM(Sp18)s(PAZ)	724	165
AM04252-AS	usGfsuAfuAfaCfaAfuAfaGfgGMGM(C12)s(PAZ)	725	165
AM04253-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfaUfaAfgGMGMsAbsAbs(PAZ)	726	136
AM04254-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfaUfaAfgGMGM(Sp18)s(PAZ)	727	166
AM04255-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfaUfaAfgGMGM(C12)s(PAZ)	728	166
AM04256-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAMTMsAbsAbs(PAZ)	729	159
AM04257-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAMTM(Sp18)s(PAZ)	730	167
AM04258-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAMTM(C12)s(PAZ)	731	167
AM04259-AS	usGfsaCfaCfcUfgAfuUfcUfgTMTMsAbsAbs(PAZ)	732	160
AM04260-AS	usGfsaCfaCfcUfgAfuUfcUfgTMTM(Sp18)s(PAZ)	733	168
AM04261-AS	usGfsaCfaCfcUfgAfuUfcUfgTMTM(C12)s(PAZ)	734	168
AM04377-AS	dTusCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfscsua	735	169
AM04378-AS	uAusCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfscsu	736	170
AM04379-AS	dTcsCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfscsua	737	171
AM04380-AS	cUcsCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfscsu	738	172

AM04383-AS	dTusGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusua	739	173
AM04384-AS	uAusGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusu	740	174
AM04385-AS	dTgsGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusua	741	175
AM04386-AS	gUgsGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusu	742	176
AM04387-AS	dTusGfsagaauGfaGfccuCfgauaacucsusua	743	173
AM04388-AS	uAusGfsagaauGfaGfccuCfgauaacucsusu	744	174
AM04389-AS	dTgsGfsagaauGfaGfccuCfgauaacucsusua	745	175
AM04390-AS	gUgsGfsagaauGfaGfccuCfgauaacucsusu	746	176
AM04413-AS	usCfsgsUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcusu	747	164
AM04415-AS	usGfsasGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfausu	748	177
AM04437-AS	usGfsuAfuAfaCfaAfuAfaGfgGMGMs(C12)s(PAZ)	749	165
AM04438-AS	usCfsgUfaUfaAfcAfaUfaAfgGMGMs(C12)s(PAZ)	750	166
AM04439-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAMTMs(C12)s(PAZ)	751	167
AM04440-AS	usGfsaCfaCfcUfgAfuUfcUfgTMTMs(C12)s(PAZ)	752	168
AM04501-AS	cPrpTMsCfsgsUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcusu	753	178
AM04507-AS	usGfsasGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfausuAUAUA	754	179
AM04539-AS	usCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgsCfscuAu	755	156
AM04540-AS	usCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgsCfcuAu	756	156
AM04541-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfuscsuuAu	757	153
AM04542-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfuscuuAu	758	153
AM04544-AS	usCfsgsUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcUfgcsusu	759	162
AM04545-AS	usCfsgsUfaUfaAfCfAfauaagGfgGfcusu	760	164
AM04546-AS	usCfsgsUfaUfaAfCfAfaUfaagGfgGfcusu	761	164
AM04582-AS	usCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgsCfsc	762	180
AM04583-AS	dTusCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgsCfsc	763	181
AM04584-AS	dTusCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgscsc	764	181
AM04585-AS	dTusCfsgsUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgscsc	765	181
AM04586-AS	dTusCfsgsUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgcsc	766	181
AM04587-AS	dTusCfsgsUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcusg	767	182

AM04609-AS	epTcPrsCfsgsUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcusu	768	178
AM04610-AS	epTMsCfsgsUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcusu	769	178
AM04677-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfsuscuuAu	770	153
AM04678-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfasCfsucuuAu	771	153
AM04679-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfuasuscGc	772	183
AM04680-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfuasusuCa	773	184
AM04681-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfuascsgAu	774	185
AM04733-AS	us(5Me-Gf)saGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusuAu	775	153
AM04734-AS	usGfsa(5Me-Gf)aAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusuAu	776	153
AM04735-AS	usGfsaGfaAfu(5Me-Gf)aGfccuCfgAfuAfaCfucsusuAu	777	153
AM04736-AS	usGfsaGfaAfuGfa(5Me-Gf)ccuCfgAfuAfaCfucsusuAu	778	153
AM04805-AS	vpusCfsgsUfaUfaAfCfAfauaAfgGfgGfcgsu	779	186
AM04821-AS	usCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfscsu	780	187
AM04822-AS	usCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfsusu	781	162
AM04823-AS	vpusCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfscsu	782	187
AM04824-AS	vpusCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfsusu	783	162
AM04871-AS	usGfsaGfaAfuGfAfgccuCfgAfuAfaCfusCfsuuAu	784	153
AM04872-AS	cPrpusGfsaGfaAfuGfaGfccuCfgAfuAfaCfucsusuAu	785	153
AM04873-AS	cPrpusCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfscsuAu	786	156
AM04874-AS	usCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcsusu	787	164
AM04875-AS	cPrpusCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcsusu	788	164
AM04876-AS	usCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcsusg	789	188
AM04877-AS	usCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcsUfsg	790	188
AM04878-AS	cPrpusCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfsusu	791	162
AM04879-AS	usGfsaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAfuAfaCfucsusuAu	792	153

AM04880-AS	cPrpusGfsaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAfuAfaCfucsusuAu	793	153
AM04969-AS	cPrpTMsGfsaGfaAfuGfaGfcCfuCfgAfuAfaCfucsusuAu	794	109
AM04970-AS	cPrpTMsCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfscsuAu	795	111
AM04971-AS	cPrpTMsCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcsusu	796	178
AM04972-AS	cPrpTMsCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcUfgCfsusu	797	189
AM04979-AS	usCfsgsUfaUfaAfcAfaUfaAfgGfgGfcusu	798	164
1532-AS01	usgsagaaugaGfccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	799	153
1532-AS02	usgsagaauGfagccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	800	153
1532-AS03	usgsagaAfugagccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	801	153
1532-AS04	usgsaGfaaugagccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	802	153
1532-AS05	usGfsagaaugagccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	803	153
1532-AS06	dTsgsagaaugagccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	804	109
1532-AS07	dTsGfsaGfaAfugagccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	805	109
1532-AS08	dTsGfsaGfaAfugaGfccuCfgauAfaCfuCfsusuAu	806	109
1532-AS09	dTsGfsaGfaAfuGfagccuCfgauAfaCfuCfsusuAu	807	109
1532-AS10	dTsGfsaGfaAfugagccuCfgauAfaCfuCfsusuAu	808	109
1532-AS11	dTsGfsaGfaAfugagccuCfgAfuaaCfuCfsusuAu	809	109
1532-AS12	dTsGfsaGfaAfugaGfccuCfgauaaCfuCfsusuAu	810	109
1532-AS13	dTsGfsaGfaAfuGfagccuCfgauaaCfuCfsusuAu	811	109
1532-AS15	dTsgsagaaugaGfccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	812	109
1532-AS16	dTsgsagaauGfagccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	813	109
1532-AS17	dTsgsagaAfugagccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	814	109
1532-AS18	dTsgsaGfaaugagccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	815	109
1532-AS19	dTsGfsagaaugagccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	816	109
1532-AS20	usgsagaaugagccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	817	153
1532-AS21	usGfsaGfaAfugagccuCfgAfuAfaCfuCfsusuAu	818	153

1532-AS22	usGfsaGfaAfugaGfccuCfgauAfaCfuCfsusuAu	819	153
1532-AS23	usGfsaGfaAfuGfagccuCfgauAfaCfuCfsusuAu	820	153
1532-AS24	usGfsaGfaAfugagccuCfgauAfaCfuCfsusuAu	821	153
1532-AS25	usGfsaGfaAfugagccuCfgAfuaaCfuCfsusuAu	822	153
1532-AS27	usGfsaGfaAfuGfagccuCfgauaaCfuCfsusuAu	823	153
1533-AS01	usgsaCfaCfcugAfuucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	824	154
1533-AS02	usgsaCfaCfcUfgauucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	825	154
1533-AS04	dTsgsaCfaCfcugauucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	826	110
1533-AS05	dTsGfsaCfaCfcugAfuucUfguuUfcUfgAfsgsuAu	827	110
1533-AS06	dTsGfsaCfaCfcUfgauucUfguuUfcUfgAfsgsuAu	828	110
1533-AS07	dTsGfsaCfaCfcUfgauucUfgUfuucUfgAfsgsuAu	829	110
1533-AS08	dTsGfsaCfaCfcUfgAfuucUfguuucUfgAfsgsuAu	830	110
1533-AS09	dTsGfsaCfaCfcUfgAfuucUfguuUfcugAfsgsuAu	831	110
1533-AS10	dTsGfsaCfaCfcUfgAfuucUfgUfuucugAfsgsuAu	832	110
1533-AS11	dTsGfsaCfaCfcUfgAfuucUfguuucugAfsgsuAu	833	110
1533-AS12	dTsGfsaCfaCfcUfgAfuucUfguuucUfgasgsuAu	834	110
1533-AS13	dTsGfsaCfaCfcUfgAfuucUfguuUfcugasgsuAu	835	110
1533-AS16	dTsgsaCfaCfcugAfuucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	836	110
1533-AS17	dTsgsaCfaCfcUfgauucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	837	110
1533-AS19	usgsaCfaCfcugauucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	838	154
1533-AS20	usGfsaCfaCfcugAfuucUfguuUfcUfgAfsgsuAu	839	154
1533-AS21	usGfsaCfaCfcUfgauucUfguuUfcUfgAfsgsuAu	840	154
1533-AS22	usGfsaCfaCfcUfgauucUfgUfuucUfgAfsgsuAu	841	154
1533-AS23	usGfsaCfaCfcUfgAfuucUfguuucUfgAfsgsuAu	842	154
1533-AS24	usGfsaCfaCfcUfgAfuucUfguuUfcugAfsgsuAu	843	154
1533-AS25	usGfsaCfaCfcUfgAfuucUfgUfuucugAfsgsuAu	844	154
1533-AS26	usGfsaCfaCfcUfgAfuucUfguuucugAfsgsuAu	845	154
1533-AS27	usGfsaCfaCfcUfgAfuucUfguuucUfgasgsuAu	846	154
1533-AS28	usGfsaCfaCfcUfgAfuucUfguuUfcugasgsuAu	847	154

1533-CfinAS	dTsGfsacaccUfgAfuucUfgUfuUfcUfgAfsgsuAu	848	110
AM05490-AS	usGfsasGfaAfuGfaGfcCfuCfgAfuAfausu	1262	177
AM05492-AS	cPrpTMsCfsgsUfaUfaAfCfAfaUfaAfgGfgGfcusu	1263	178
AM05493-AS	cPrpTMsCfsgsUfaUfaAfcAfaUfaAfgGfgGfcusu	1264	178
AM05495-AS	usCfsguauaaCfaaUfaAfgggGfcugCfscsuAu	1265	156
AM05496-AS	usCfsguaUfaaCfaaUfaAfgggGfcugCfscsuAu	1266	156
AM05497-AS	usCfsgUfaUfaacaaUfaAfgGfgGfcsUfsu	1267	164
AM05498-AS	usCfsgsUfaUfaAfCfAfaUfaAfgGfgGfcusu	1268	164

Bảng 2B. Sợi có nghĩa của tác nhân ARNi của LPA có nucleotit cải biến.

ID sợi có nghĩa	Trình tự sợi có nghĩa 5' → 3'	SEQ ID NO.	SEQ ID NO.
AM01173-SS	AfcGfcAfgAfaGfgGfaCfuGfcCfgAf(invdT)	849	190
AM01174-SS	GfgGfgUfgCfaGfgAfgUfgCfuAfcAf(invdT)	850	191
AM01175-SS	CfuGfuGfgCfaGfcCfcCfuUfaUfuAf(invdT)	851	192
AM01176-SS	GfgCfaGfcCfcCfuUfaUfuGfuUfaAf(invdT)	852	193
AM01177-SS	AfgCfcCfcUfuAfuUfgUfuAfuAfcAf(invdT)	853	194
AM01178-SS	GfcCfcCfuUfaUfuGfuUfaUfaCfgAf(invdT)	854	195
AM01179-SS	UfgAfcAfcAfaUfgCfuCfaGfaCfgAf(invdT)	855	196
AM01180-SS	GfaCfaCfaAfuGfcUfcAfgAfcGfcAf(invdT)	856	197
AM01181-SS	AfcAfcAfaUfgCfuCfaGfaCfgCfaAf(invdT)	857	198
AM01182-SS	AfcAfaUfgCfuCfaGfaCfgCfaGfaAf(invdT)	858	199
AM01183-SS	CfuGfcCfgAfaAfuCfcAfgAfuCfcAf(invdT)	859	200
AM01184-SS	GfcCfgAfaAfuCfcAfgAfuCfcUfgAf(invdT)	860	201
AM01185-SS	UfgAfcAfcGfaUfgCfuCfaGfaUfgAf(invdT)	861	202
AM01186-SS	GfaCfaCfgAfuGfcUfcAfgAfuGfcAf(invdT)	862	203
AM01187-SS	AfcAfcGfaUfgCfuCfaGfaUfgCfaAf(invdT)	863	204
AM01188-SS	AfcGfaUfgCfuCfaGfaUfgCfaGfaAf(invdT)	864	205

AM01189-SS	UfcCfaAfgCfcUfaGfaGfgCfuUfuAf(invdT)	865	206
AM01190-SS	AfgGfaAfaCfcCfcCfgGfgGfuAfcAf(invdT)	866	207
AM01191-SS	GfgAfaAfcCfcCfcGfgGfgUfaCfaAf(invdT)	867	208
AM01192-SS	GfaAfaCfcCfcCfgGfgGfuAfcAfgAf(invdT)	868	209
AM01193-SS	UfgCfuAfcUfaCfcAfuUfaUfgGfaAf(invdT)	869	210
AM01194-SS	GfcUfaCfuAfcCfaUfuAfuGfgAfcAf(invdT)	870	211
AM01195-SS	CfuAfcCfaUfuAfuGfgAfcAfgAfgAf(invdT)	871	212
AM01196-SS	AfcCfaCfaCfcAfgCfaUfaGfuCfgAf(invdT)	872	213
AM01197-SS	CfcAfcAfcCfaGfcAfuAfgUfcGfgAf(invdT)	873	214
AM01198-SS	CfaCfaCfcAfgCfaUfaGfuCfgGfaAf(invdT)	874	215
AM01199-SS	CfaCfcAfgCfaUfaGfuCfgGfaCfcAf(invdT)	875	216
AM01200-SS	AfuAfgUfcGfgAfcCfcCfaGfaAfaAf(invdT)	876	217
AM01201-SS	UfaGfuCfgGfaCfcCfcAfgAfaAfaAf(invdT)	877	218
AM01202-SS	CfcAfgAfuGfcUfgAfgAfuUfcGfcAf(invdT)	878	219
AM01203-SS	GfcUfgAfgAfuUfcGfcCfcUfuGfgAf(invdT)	879	220
AM01204-SS	CfuGfaGfaUfuCfgCfcCfuUfgGfuAf(invdT)	880	221
AM01205-SS	UfgAfgAfuUfcGfcCfcUfuGfgUfgAf(invdT)	881	222
AM01206-SS	GfaGfaUfuCfgCfcCfuUfgGfuGfuAf(invdT)	882	223
AM01207-SS	AfuGfgAfuCfcCfaGfuGfuCfaGfgAf(invdT)	883	224
AM01208-SS	GfaAfuCfaAfgUfgUfcCfuUfgCfaAf(invdT)	884	225
AM01209-SS	AfaUfcAfaGfuGfuCfcUfuGfcAfaAf(invdT)	885	226
AM01210-SS	GfaAfgCfaCfcAfaCfgGfaGfcAfaAf(invdT)	886	227
AM01211-SS	GfaGfuUfaUfcGfaGfgCfuCfaUfuAf(invdT)	887	228
AM01212-SS	AfgUfuAfuCfgAfgGfcUfcAfuUfcAf(invdT)	888	229
AM01213-SS	GfaCfaAfcAfgAfaUfaUfuAfuCfcAf(invdT)	889	230
AM01214-SS	CfuUfgGfuGfuUfaUfaCfcAfuGfgAf(invdT)	890	231
AM01215-SS	GfgUfgUfuAfuAfcCfaUfgGfaUfcAf(invdT)	891	232
AM01216-SS	UfaUfaCfcAfuGfgAfuCfcCfaAfuAf(invdT)	892	233
AM01217-SS	AfuAfcCfaUfgGfaUfcCfcAfaUfgAf(invdT)	893	234

AM01218-SS	UfaCfcAfuGfgAfuCfcCfaAfuGfuAf(invdT)	894	235
AM01219-SS	AfcCfaUfgGfaUfcCfcAfaUfgUfcAf(invdT)	895	236
AM01220-SS	GfcAfaCfcUfgAfcAfcAfaUfgUfcAf(invdT)	896	237
AM01221-SS	CfuGfaCfaCfaAfuGfuCfcAfgUfgAf(invdT)	897	238
AM01222-SS	CfcAfgUfgAfcAfgAfaUfcAfaGfuAf(invdT)	898	239
AM01223-SS	UfuAfuCfgAfgGfcUfcAfuUfcUfcAf(invdT)	899	240
AM01224-SS	AfgAfaUfaCfuAfcCfcAfaAfuGfgAf(invdT)	900	241
AM01225-SS	AfaUfaCfuAfcCfcAfaAfuGfgUfgAf(invdT)	901	242
AM01226-SS	AfuAfcUfaCfcCfaAfaUfgGfuGfgAf(invdT)	902	243
AM01227-SS	AfuUfcGfcCfcUfuGfgUfgUfuAfuAf(invdT)	903	244
AM01228-SS	UfaUfaCfcAfuGfgAfuCfcCfaGfuAf(invdT)	904	245
AM01229-SS	AfuAfcCfaUfgGfaUfcCfcAfgUfgAf(invdT)	905	246
AM01230-SS	CfaCfaAfcUfcCfcAfcGfgUfgGfuAf(invdT)	906	247
AM01231-SS	AfaGfaAfcAfuGfuCfaGfuCfuUfgAf(invdT)	907	248
AM01232-SS	AfgUfgUfcCfuCfaCfaAfcUfcCfcAf(invdT)	908	249
AM01233-SS	AfaCfaAfgCfaCfcAfcCfuGfaGfaAf(invdT)	909	250
AM01234-SS	CfcUfgAfgAfaAfaGfcCfcUfgUfgAf(invdT)	910	251
AM01235-SS	UfgAfuAfcCfaCfaCfuGfgCfaUfcAf(invdT)	911	252
AM01236-SS	GfaUfaCfcAfcAfcUfgGfcAfuCfaAf(invdT)	912	253
AM01237-SS	GfaAfaCfaGfaAfuCfaGfgUfgUfcAf(invdT)	913	254
AM01238-SS	AfaAfcAfgAfaUfcAfgGfuGfuCfcAf(invdT)	914	255
AM01239-SS	CfaGfaAfuCfaGfgUfgUfcCfuAfgAf(invdT)	915	256
AM01795-SS	CfcUfgUfgGfcAfgCfcCfcUfuAfuAf(invdT)	916	257
AM01797-SS	UfgGfcAfgCfcCfcUfuAfuUfgUfuAf(invdT)	917	258
AM01799-SS	AfcAfcCfaGfcAfuAfgUfcGfgAfcAf(invdT)	918	259
AM01801-SS	GfgAfaUfcCfaGfaUfgCfuGfaGfaAf(invdT)	919	260
AM01803-SS	UfcCfaGfaUfgCfuGfaGfaUfuCfgAf(invdT)	920	261
AM01805-SS	AfuGfcUfgAfgAfuUfcGfcCfcUfuAf(invdT)	921	262
AM01807-SS	CfcAfuGfgAfuCfcCfaGfuGfuCfaAf(invdT)	922	263

AM01809-SS	CfuGfaAfgAfaGfcAfcCfaAfcGfgAf(invdT)	923	264
AM01811-SS	UfcCfaGfuGfaCfaGfaAfuCfaAfgAf(invdT)	924	265
AM01813-SS	CfuCfaCfaAfcUfcCfcAfcGfgUfgAf(invdT)	925	266
AM01815-SS	AfgAfaUfcAfgGfuGfuCfcUfaGfaAf(invdT)	926	267
AM01817-SS	UfcAfgGfuGfuCfcUfaGfaGfaCfuAf(invdT)	927	268
AM02006-SS	(Chol-TEG)uAuAfgCfcCfcUfUfAfuUfgUfuAfuAfcAf(invdT)	928	269
AM02010-SS	(Chol-TEG)uAuGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgAf(invdT)	929	270
AM02014-SS	(Chol-TEG)uAuGfaCfaCfaAfUfGfcUfcAfgAfcGfcAf(invdT)	930	271
AM02018-SS	(Chol-TEG)uAuAfcAfcAfaUfGfCfuCfaGfaCfgCfaAf(invdT)	931	272
AM02022-SS	(Chol-TEG)uAuUfuAfuCfgAfGfGfcUfcAfuUfcUfcAf(invdT)	932	273
AM02026-SS	(Chol-TEG)uAuGfaAfaCfaGfAfAfuCfaGfgUfgUfcAf(invdT)	933	274
AM02030-SS	(Chol-TEG)uAuAfcAfcCfaGfCfAfuAfgUfcGfgAfcAf(invdT)	934	275
AM02034-SS	(Chol-TEG)uAuUfcCfaGfaUfGfCfuGfaGfaUfuCfgAf(invdT)	935	276

AM02038-SS	(Chol-TEG)uAuAfuGfcUfgAfgAfuUfcGfcCfcUfuAf(invdT)	936	277
AM02042-SS	(Chol-TEG)uAuCfcAfuGfgAfUfCfcCfaGfuGfuCfaAf(invdT)	937	278
AM02211-SS	UfgUfgGfcAfGfCfcCfcUfuAfuUfgAf(invdT)	938	279
AM02212-SS	CfaCfaAfuGfCfUfcAfgAfcGfcAfgAf(invdT)	939	280
AM02213-SS	CfcGfaAfaUfCfCfaGfaUfcCfuGfuAf(invdT)	940	281
AM02214-SS	GfaCfuGfaGfGfAfaAfcCfcCfcGfgAf(invdT)	941	282
AM02215-SS	CfuAfcUfaCfCfAfuUfaUfgGfaCfaAf(invdT)	942	283
AM02216-SS	AfcUfaCfcAfUfUfaUfgGfaCfaGfaAf(invdT)	943	284
AM02217-SS	UfaCfcAfuUfAfUfgGfaCfaGfaGfuAf(invdT)	944	285
AM02218-SS	AfcCfaUfuAfUfGfgAfcAfgAfgUfuAf(invdT)	945	286
AM02219-SS	AfgAfuGfcUfGfAfgAfuUfcGfcCfcAf(invdT)	946	287
AM02220-SS	GfaUfgCfuGfAfGfaUfuCfgCfcCfuAf(invdT)	947	288
AM02221-SS	AfgAfuUfcGfCfCfcUfuGfgUfgUfuAf(invdT)	948	289
AM02222-SS	GfaCfaGfaAfUfCfaAfgUfgUfcCfuAf(invdT)	949	290
AM02223-SS	AfcAfuGfuCfAfGfuCfuUfgGfuCfcAf(invdT)	950	291
AM02224-SS	CfcAfaAfuGfGfUfgGfcCfuGfaCfcAf(invdT)	951	292
AM02225-SS	UfgGfuGfuUfAfUfaCfcAfuGfgAfuAf(invdT)	952	293
AM02226-SS	UfgUfuAfuAfCfCfaUfgGfaUfcCfcAf(invdT)	953	294
AM02227-SS	AfaCfcUfgAfCfAfcAfaUfgUfcCfaAf(invdT)	954	295
AM02228-SS	AfaUfgUfcCfAfGfuGfaCfaGfaAfuAf(invdT)	955	296
AM02229-SS	UfgUfuUfcUfGfAfaCfaAfgCfaCfcAf(invdT)	956	297
AM02230-SS	UfaUfcGfaGfGfCfuCfaUfuCfuCfcAf(invdT)	957	298
AM02231-SS	UfcGfaGfgCfUfCfaUfuCfuCfcAfcAf(invdT)	958	299
AM02232-SS	UfcCfuCfaCfAfAfcUfcCfcAfcGfgAf(invdT)	959	300
AM02233-SS	CfaAfcUfcCfCfAfcGfgUfgGfuCfcAf(invdT)	960	301
AM02234-SS	GfcUfcCfuUfCfUfgAfaCfaAfgCfaAf(invdT)	961	302

AM02235-SS	AfuAfcCfaCfAfCfuGfgCfaUfcAfgAf(invdT)	962	303
AM02236-SS	AfcAfgAfaUfCfAfgGfuGfuCfcUfaAf(invdT)	963	304
AM02237-SS	GfaAfuCfaGfGfUfgUfcCfuAfgAfgAf(invdT)	964	305
AM02238-SS	AfaUfcAfgGfUfGfuCfcUfaGfaGfaAf(invdT)	965	306
AM02239-SS	AfuCfaGfgUfGfUfcCfuAfgAfgAfcAf(invdT)	966	307
AM02441-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfgGfcUfcAfuUfcUfcAf(C6-SS-Alk-Me)	967	308
AM02442-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfgaGfGfcUfcAfuUfcUfcAf(C6-SS-Alk-Me)	968	308
AM02443-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfGfaGfGfcUfcAfuUfcUfcAf(C6-SS-Alk-Me)	969	308
AM02444-SS	uAuAusasGfuUfaUfcGfaGfGfcUfcAfuUfcUfcAf(C6-SS-Alk-Me)	970	308
AM02445-SS	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfaAfuCfaGfgUfgUfcAf(C6-SS-Alk-Me)	971	309
AM02446-SS	uAuAusCfsaGfaAfaCfagAfAfuCfaGfgUfgUfcAf(C6-SS-Alk-Me)	972	309
AM02447-SS	uAuAusCfsaGfaAfaCfAfgAfAfuCfaGfgUfgUfcAf(C6-SS-Alk-Me)	973	309
AM02448-SS	uAuAuscsAfgAfaAfcAfgAfAfuCfaGfgUfgUfcAf(C6-SS-Alk-Me)	974	309
AM02537-SS	uAuAusCfsaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgAf(C11-PEG3-NAG3)	975	310
AM02538-SS	uAuAusCfsuGfaCfaCfaAfUfGfcUfcAfgAfcGfcAf(C11-PEG3-NAG3)	976	311
AM02539-SS	uAuAusUfsgAfcAfcAfaUfGfCfuCfaGfaCfgCfaAf(C11-PEG3-NAG3)	977	312
AM02540-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfGfcUfcAfuUfcUfcAf(C11-PEG3-NAG3)	978	308

AM02541-SS	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfAfAfuCfaGfgUfgUfcAf(C11-PEG3-NAG3)	979	309
AM02542-SS	uAuAusAfsgAfuGfcUfgAfGfAfuUfcGfcCfcUfuAf(C11-PEG3-NAG3)	980	313
AM02793-SS	gsCfsaGfcCfcCfuUfaUfuGfuUfa(invdA)	981	314
AM02794-SS	gsCfscCfcUfuAfuUfgUfuAfuAfc(invdA)	982	315
AM02795-SS	csCfscCfuUfaUfuGfuUfaUfaCfg(invdA)	983	316
AM02796-SS	asCfsaCfaAfuGfcUfcAfgAfcGfc(invdA)	984	317
AM02797-SS	csAfscAfaUfgCfuCfaGfaCfgCfa(invdA)	985	318
AM02798-SS	csCfsgAfaAfuCfcAfgAfuCfcUfg(invdA)	986	319
AM02799-SS	csAfscGfaUfgCfuCfaGfaUfgCfa(invdA)	987	320
AM02800-SS	csCfsaCfaCfcAfgCfaUfaGfuCfg(invdA)	988	321
AM02801-SS	usAfsgUfcGfgAfcCfcCfaGfaAfa(invdA)	989	322
AM02802-SS	csAfsgAfuGfcUfgAfgAfuUfcGfc(invdA)	990	323
AM02803-SS	asAfsuCfaAfgUfgUfcCfuUfgCfa(invdA)	991	324
AM02804-SS	asGfsuUfaUfcGfaGfgCfuCfaUfu(invdA)	992	325
AM02805-SS	gsUfsuAfuCfgAfgGfcUfcAfuUfc(invdA)	993	326
AM02806-SS	csAfsaCfcUfgAfcAfcAfaUfgUfc(invdA)	994	327
AM02807-SS	usAfsuCfgAfgGfcUfcAfuUfcUfc(invdA)	995	328
AM02808-SS	gsAfsaUfaCfuAfcCfcAfaAfuGfg(invdA)	996	329
AM02809-SS	asUfsaCfuAfcCfcAfaAfuGfgUfg(invdA)	997	330
AM02810-SS	asAfsaCfaGfaAfuCfaGfgUfgUfc(invdA)	998	331
AM02811-SS	asAfscAfgAfaUfcAfgGfuGfuCfc(invdA)	999	332
AM02812-SS	CfsasGfcCfcCfuUfaUfuGfuUfa(invdA)	1000	333
AM02813-SS	CfscsCfcUfuAfuUfgUfuAfuAfc(invdA)	1001	334
AM02814-SS	CfscsCfuUfaUfuGfuUfaUfaCfg(invdA)	1002	335
AM02815-SS	CfsasCfaAfuGfcUfcAfgAfcGfc(invdA)	1003	336
AM02816-SS	AfscsAfaUfgCfuCfaGfaCfgCfa(invdA)	1004	337
AM02817-SS	CfsgsAfaAfuCfcAfgAfuCfcUfg(invdA)	1005	338

AM02818-SS	AfscsGfaUfgCfuCfaGfaUfgCfa(invdA)	1006	339
AM02819-SS	CfsasCfaCfcAfgCfaUfaGfuCfg(invdA)	1007	340
AM02820-SS	AfsgsUfcGfgAfcCfcCfaGfaAfa(invdA)	1008	341
AM02821-SS	AfsgsAfuGfcUfgAfgAfuUfcGfc(invdA)	1009	342
AM02822-SS	AfsusCfaAfgUfgUfcCfuUfgCfa(invdA)	1010	343
AM02823-SS	GfsusUfaUfcGfaGfgCfuCfaUfu(invdA)	1011	344
AM02824-SS	UfsusAfuCfgAfgGfcUfcAfuUfc(invdA)	1012	345
AM02825-SS	AfsasCfcUfgAfcAfcAfaUfgUfc(invdA)	1013	346
AM02826-SS	AfsusCfgAfgGfcUfcAfuUfcUfc(invdA)	1014	347
AM02827-SS	AfsasUfaCfuAfcCfcAfaAfuGfg(invdA)	1015	348
AM02828-SS	UfsasCfuAfcCfcAfaAfuGfgUfg(invdA)	1016	349
AM02829-SS	AfsasCfaGfaAfuCfaGfgUfgUfc(invdA)	1017	350
AM02830-SS	AfscsAfgAfaUfcAfgGfuGfuCfc(invdA)	1018	351
AM02861-SS	uAuAusAfsgUfuauCfgAfGfGfcUfcAfuUfcUfcAf(C11-PEG3-NAG3)	1019	308
AM02941-SS	uAuAusasguuaucgAfgGfcucauucuca(C11-PEG3-NAG3)	1020	308
AM02942-SS	uAuAusasguuaucgaGfGfcucauucuca(C11-PEG3-NAG3)	1021	308
AM02946-SS	uAuAuscsagaaaCfagAfAfuCfagguguca(C11-PEG3-NAG3)	1022	309
AM02947-SS	uAuAuscsagaaaCfaGfaAfuCfagguguca(C11-PEG3-NAG3)	1023	309
AM02948-SS	uAuAuscsagaaacaGfaAfucagguguca(C11-PEG3-NAG3)	1024	309
AM02949-SS	uAuAuscsagaaacagAfAfucagguguca(C11-PEG3-NAG3)	1025	309
AM03030-SS	(Stearyl)uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfAfAfuCfaGfgUfgUfcAf(C11-PEG3-NAG3)	1026	309

AM03036-SS	uAuAusCfsagaAfaCfaGfAfAfuCfaGfgUfgUfcAf(C11-PEG3-NAG3)	1027	309
AM03037-SS	uAuAusCfsagaaaCfaGfAfAfuCfaGfgUfgUfcAf(C11-PEG3-NAG3)	1028	309
AM03038-SS	uAuAusCfsagaaaCfagaAfuCfaggUfgUfcAf(C11-PEG3-NAG3)	1029	309
AM03039-SS	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfAfAfuCfagGfuGfucAf(C11-PEG3-NAG3)	1030	309
AM03042-SS	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfAfAfucagguguca(C11-PEG3-NAG3)	1031	309
AM03060-SS	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfAfAfuCfaggugUfca(C11-PEG3-NAG3)	1032	309
AM03061-SS	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfAfAfuCfagguguca(C11-PEG3-NAG3)	1033	309
AM03062-SS	uAuAusCfsagaaaCfaGfAfAfuCfaggugUfca(C11-PEG3-NAG3)	1034	309
AM03064-SS	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfaAfuCfaGfgugucAf(C11-PEG3-NAG3)	1035	309
AM03122-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfGfcUfcAfuUfcUfCMAM(C11-PEG3-NAG3)	1036	308
AM03123-SS	uAuAU$_{UNA}$AfsgsUfuAfuCfgAfGfGfcUfcAfuUfcUfcAf(C11-PEG3-NAG3)	1037	308
AM03124-SS	uAuAuAfsgsUfuAfuCfgAfGfGfcUfcAfuUfcUfcAf(C11-PEG3-NAG3)	1038	308
AM03125-SS	uAuAusCfsaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfga(C11-PEG3-NAG3)	1039	310
AM03126-SS	uAuAuscsaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgAf(C11-PEG3-NAG3)	1040	310
AM03128-SS	uAuAuscsaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfga(C11-PEG3-NAG3)	1041	310

AM03144-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfGfcUfcAfuUfcUfcAf(C6-PEG4-NAG3)	1042	308
AM03220-SS 1532-SS01	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfGfcUfcauucuca	1043	308
AM03221-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfGfcucauucuca	1044	308
AM03222-SS	uAuAusAfsguuauCfgAfGfGfcUfcauucuca	1045	308
AM03223-SS	uAuAusAfsguuauCfgAfGfGfcucauucuca	1046	308
AM03224-SS	uAuAusasguuauCfgAfGfGfcucauucuca	1047	308
AM03225-SS	uAuAusasguuaucgAfGfGfcucauucuca	1048	308
AM03226-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfdGcUfcauucuca	1049	308
AM03227-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfdGcucauucuca	1050	308
AM03228-SS	uAuAusAfsguuauCfgAfGfdGcUfcauucuca	1051	308
AM03229-SS	uAuAusAfsguuauCfgAfGfdGcucauucuca	1052	308
AM03230-SS	uAuAusasguuauCfgAfGfdGcucauucuca	1053	308
AM03231-SS	uAuAusasguuaucgAfGfdGcucauucuca	1054	308
AM03232-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfgaGfGfcUfcauucuca	1055	308
AM03233-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfgaGfGfcucauucuca	1056	308
AM03234-SS	uAuAusAfsguuauCfgaGfGfcUfcauucuca	1057	308
AM03235-SS	uAuAusAfsguuauCfgaGfGfcucauucuca	1058	308
AM03236-SS	uAuAusasguuauCfgaGfGfcucauucuca	1059	308
AM03237-SS	uAuAusasguuaucgaGfGfcucauucuca	1060	308
AM03238-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfGfcUfcauucuca(C11-PEG3-NAG3)	1061	308
AM03240-SS	uAuAusAfsguuauCfgAfGfGfcUfcauucuca(C11-PEG3-NAG3)	1062	308
AM03330-SS 1532-SS00	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfGfcUfcAfuUfcUfcAf	1063	308
AM03291-SS	uAuAusCfsaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgAf	1064	310
AM03292-SS	uAuAusCfsagcCfcCfuUfaUfuguUfaUfaCfga	1065	310

AM03293-SS	uAuAusCfsagcCfcCfuUfaUfuguuauaCfga	1066	310
AM03294-SS	uAuAuscsagccccuUfaUfuguuauacga	1067	310
AM03295-SS	uAuAuscsagccccuuAfUfuguuauacga	1068	310
AM03296-SS	uAuAusCfsagcCfcCfuUfAfUfuguUfaUfaCfga	1069	310
AM03297-SS	uAuAusCfsagcCfcCfuUfAfUfuguuauaCfga	1070	310
AM03298-SS	uAuAuscsagccccuUfAfUfuguuauacga	1071	310
AM03299-SS	uAuAusCfsagcCfcCfuuAfUfuguuauaCfga	1072	310
AM03277-SS	uAuAuscsagccccuUfaUfuguuauacga(C11-PEG3-NAG3)	1073	310
AM03275-SS	uAuAusCfsagcCfcCfuUfaUfuguUfaUfaCfga(C11-PEG3-NAG3)	1074	310
AM03276-SS	uAuAusCfsagcCfcCfuUfaUfuguuauaCfga(C11-PEG3-NAG3)	1075	310
AM03278-SS	uAuAuscsagccccuuAfUfuguuauacga(C11-PEG3-NAG3)	1076	310
AM03287-SS	uAuAusCfsagcCfcCfuUfAfUfuguUfaUfaCfga(C11-PEG3-NAG3)	1077	310
AM03288-SS	uAuAusCfsagcCfcCfuUfAfUfuguuauaCfga(C11-PEG3-NAG3)	1078	310
AM03289-SS	uAuAuscsagccccuUfAfUfuguuauacga(C11-PEG3-NAG3)	1079	310
AM03290-SS	uAuAusCfsagcCfcCfuuAfUfuguuauaCfga(C11-PEG3-NAG3)	1080	310
AM03243-SS	uAuAusasguuaucgAfGfGfcucauucuca(C11-PEG3-NAG3)	1081	308
AM03424-SS	(Chol-TEG)uAuAusasguuaucgaGfGfcucauucuc(invdA)	1082	308
AM03425-SS	(Chol-TEG)uAuAusasguuaucgaGfGfcucauucuca	1083	308

AM03426-SS	(Chol-TEG)uAuAusAfgUfuAfuCfgAfGfGfcUfcAfuUfcUfc(invdA)	1084	308
AM03457-SS	CfscsCfcUfuAfuUfgUfuAfuAfca(NAG13)	1085	334
AM03458-SS	CfscsCfuUfaUfuGfuUfaUfaCfga(NAG13)	1086	335
AM03459-SS	AfsgsAfuGfcUfgAfgAfuUfcGfca(NAG13)	1087	342
AM03460-SS	GfsusUfaUfcGfaGfgCfuCfaUfua(NAG13)	1088	344
AM03461-SS	AfsusCfgAfgGfcUfcAfuUfcUfca(NAG13)	1089	347
AM03462-SS	AfsasCfaGfaAfuCfaGfgUfgUfca(NAG13)	1090	350
AM03489-SS	uAuAusasguuaucgaGfGfcucauucuca(NAG13)	1091	308
AM03492-SS	uAuAusCfsaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfga(NAG13)	1092	310
AM03544-SS	uAuAuscsagcccCfuUfaUfuguuauacga(NAG13)	1093	310
AM03545-SS	uAuAuscsagccccuuAfUfuGfuuauacga(NAG13)	1094	310
AM03546-SS	uAuAuscsagccccuUfAfUfuguuauacga(NAG13)	1095	310
AM03547-SS	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfGfcUfcAfuUfcUfcAf(NAG13)	1096	308
AM03650-SS	uAuAusasguuaucgAfGfGfcucauucuca(NAG13)	1097	308
AM03651-SS	uAuAuscsaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfga(NAG13)	1098	310
AM03670-SS	uAuAuscsagcgccuUfAfUfuguuauacga(NAG13)	1099	352
AM03683-SS	uAuAuscsaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfga	1100	310
AM03741-SS	cscsccUfUfAfuuguuauaca(NAG13)	1101	334
AM03742-SS	cscsccUfUfAfuuguuauaCMAM(NAG13)	1102	334
AM03743-SS	CMsCMsccUfUfAfuuguuauaCMAM(NAG13)	1103	334
AM03746-SS	cscscuUfAfUfuguuauacga(NAG13)	1104	335
AM03747-SS	cscscuUfAfUfuguuauacGMAM(NAG13)	1105	335
AM03748-SS	CMsCMscuUfAfUfuguuauacGMAM(NAG13)	1106	335
AM03751-SS	asuscgAfGfGfcucauucuca(NAG13)	1107	347

AM03752-SS	asuscgAfGfGfcucauucuCMAM(NAG13)	1108	347
AM03753-SS	AMsTMscgAfGfGfcucauucuCMAM(NAG13)	1109	353
AM03757-SS	asascaGfAfAfucagguguca(NAG13)	1110	350
AM03758-SS	asascaGfAfAfucagguguCMAM(NAG13)	1111	350
AM03759-SS	AMsAMscaGfAfAfucagguguCMAM(NAG13)	1112	350
AM03859-SS	(NAG18)uauausasguuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1113	308
AM03861-SS	(NAG18)uauauscsaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfg(invdA)	1114	310
AM03879-SS	(NAG4)uscaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1115	354
AM03880-SS	(NAG4)uscaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgsa(invAb)	1116	355
AM03881-SS	(NAG24)uscaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1117	354
AM03882-SS	(NAG4)usaguuaucgAfGfGfcucauucucausu(invAb)	1118	356
AM03928-SS	uAuAuscsagcccCfuUfAfUfuguuauacga(NAG13)	1119	310
AM03931-SS	uAuAusasguuauCfgAfGfGfcucauucuca(NAG13)	1120	308
AM03968-SS	(NAG4)uauauscaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgs(invdA)	1121	310
AM03970-SS	(NAG4)(invAb)GfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1122	357
AM04138-SS	(NAG25)uauausasguuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1123	308
AM04152-SS	(Alk-PEG5-C6)uauausasguuaucgAfGfGfcucauucuCM(invdA)	1124	308
AM04214-SS	(Alk-SMPT-C6)uauausasguuaucgAfGfGfcucauucuCM(invdA)	1125	308
AM04233-SS	(NAG26)uauausasguuaucgAfGfGfcucauucuCM(invdA)	1126	308

AM04372-SS	(NAG27)uauausasguuaucgAfGfGfcucauucuCM(invdA)	1127	308
AM04381-SS	(NAG25)auauscsagccccuUfAfUfuguuauacga(invdT)	1128	358
AM04382-SS	(NAG25)uauscsagccccuUfAfUfuguuauacgau(invdT)	1129	359
AM04391-SS	(NAG25)auausasguuaucgAfGfGfcucauucuca(invdT)	1130	360
AM04392-SS	(NAG25)uausasguuaucgAfGfGfcucauucucau(invdT)	1131	361
AM04412-SS	(NAG25)uauauscsagccccuUfAfUfuguuauacg(invdA)	1132	310
AM04414-SS	(NAG25)(invAb)gccccuUfAfUfuguuauacgauus(invAb)	1133	357
AM04416-SS	(NAG25)(invAb)uuaucgAfGfGfcucauucucausu(invAb)	1134	362
AM04496-SS	(NAG25)(invAb)GfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1135	357
AM04497-SS	(NAG29)uauausasguuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1136	308
AM04499-SS	(NAG28)(invAb)GfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1137	357
AM04498-SS	(NAG29)uauauaasuuaucgaGfGfcucauucucsa(invAb)	1138	363
AM04500-SS	(NAG30)(invAb)GfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1139	357
AM04502-SS	(NAG25)uauauaasuuaucgaGfGfcucauucucsa(invAb)	1140	363
AM04535-SS	(NAG25)uauaucsasgccccuUfAfUfuguuauacg(invdA)	1141	310
AM04536-SS	(NAG25)uauaucasgccccuUfAfUfuguuauacg(invdA)	1142	310
AM04537-SS	(NAG25)uauauasgsuuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1143	308
AM04538-SS	(NAG25)uauauagsuuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1144	308
AM04543-SS	(NAG30)uscaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgsa(invAb)	1145	355
AM04578-SS	(NAG25)ggcsagccccuUfAfUfuguuauacgAMs(invdT)dT	1146	364

AM04588-SS	(NAG25)ggcsagccccuUfAfUfuguuauacgAMsuu(invdT)	1147	365
AM04579-SS	(NAG25)G_{UNA}gcsagccccuUfAfUfuguuauacgAMs(invdT)dT	1148	364
AM04580-SS	(NAG25)ggcs(invdA)gccccuUfAfUfuguuauacgAMs(invdT)dT	1149	364
AM04581-SS	(NAG25)csagccccuUfAfUfuguuauacgAMs(invdT)dTdTdT	1150	366
AM04611-SS	(NAG31)(invAb)GfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1151	357
AM04612-SS	(NAG32)(invAb)GfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1152	357
AM04669-SS	(NAG25)uauauagsusuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1153	308
AM04670-SS	(NAG25)uauauagususaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1154	308
AM04671-SS	(NAG25)gcgausasguuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1155	367
AM04672-SS	(NAG25)ugaausasguuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1156	368
AM04673-SS	(NAG25)aucgusasguuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1157	369
AM04674-SS	(NAG25)u(invdA)uausasguuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1158	308
AM04675-SS	(NAG25)uaua(invdA)sasguuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1159	370
AM04676-SS	(NAG25)uauaus(invdA)sguuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1160	308
AM04726-SS	(NAG30)aGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgsa(invAb)	1161	371
AM04727-SS	(NAG30)aaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgsa(invAb)	1162	372
AM04728-SS	(NAG30)sasGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgas(invAb)	1163	371

AM04729-SS	(NAG30)gscaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgsa(invAb)	1164	373
AM04737-SS	(NAG25)uauauagsuuaucgaGfGfcucauucucsa(invAb)	1165	374
AM04741-SS	(NAG30)sgscaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgsa(invAb)	1166	373
AM04742-SS	(NAG33)(invAb)GfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1167	357
AM04743-SS	(NAG34)(invAb)GfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1168	357
AM04744-SS	(NAG35)(invAb)GfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1169	357
AM04803-SS	(NAG30)acGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgsa(invAb)	1170	375
AM04804-SS	(NAG30)sasaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgas(invAb)	1171	372
AM04807-SS	(NAG30)sascGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgas(invAb)	1172	375
AM04806-SS	(NAG30)sgscaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgas(invAb)	1173	373
AM04808-SS	(NAG31)sGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1174	376
AM04809-SS	(NAG31)saGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1175	377
AM04810-SS	(NAG31)sasaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgas(invAb)	1176	372
AM04811-SS	(NAG31)sasaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1177	378
AM04812-SS	(NAG31)sasaGfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfg(invdA)usu(invAb)	1178	378
AM04813-SS	(NAG31)uauausasguuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1179	308

AM04816-SS	(NAG31)uauscsagccccuUfAfUfuguuauacgs(invdA)	1180	379
AM04817-SS	(NAG31)uagscsagccccuUfAfUfuguuauacgs(invdA)	1181	380
AM04835-SS	(NAG31)uaucagccccuUfAfUfuguuauacgs(invdA)	1182	379
AM04819-SS	(NAG31)sgscagccccuUfAfUfuguuauacgs(invdA)	1183	381
AM04820-SS	(NAG31)sgscagccccuUfAfUfuguuauacgsa(invAb)	1184	373
AM04862-SS	(NAG25)auaagasguuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1185	382
AM04863-SS	(NAG25)auaagsasguuaucgAfGfGfcucauucuc(invdA)	1186	382
AM04864-SS	(NAG25)auaggcsagccccuUfAfUfuguuauacg(invdA)	1187	383
AM04865-SS	(NAG25)auaggscsagccccuUfAfUfuguuauacg(invdA)	1188	383
AM04866-SS	(NAG25)scsagccccuUfAfUfuguuauacgs(invdA)	1189	384
AM04867-SS	(NAG31)scsagccccuUfAfUfuguuauacgs(invdA)	1190	384
AM04868-SS	(NAG25)sgsccccuUfAfUfuguuauacgauus(invAb)	1191	376
AM04869-SS	(NAG31)sgsccccuUfAfUfuguuauacgauus(invAb)	1192	376
AM04870-SS	(NAG25)sGfsccccuUfAfUfuguuauacgauus(invAb)	1193	376
AM04978-SS	(NAG31)sGfscCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgauus(invAb)	1194	376
AM05070-SS	(NAG25)uauauscsagcccc(NOTA-dT)UfAfUfuguuauacg(invdA)	1195	385
AM05072-SS	(NAG25)(invAb)GfcCfcCf(NOTA-dT)UfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1196	1241
1532-SS02	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfGfcucAfuucuca	1197	308
1532-SS03	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfGfcucauUfcuca	1198	308
1532-SS04	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfGfcucauucUfca	1199	308
1532-SS05	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfGfGfcucauucucAf	1200	308
1532-SS06	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfgGfcUfcauucucAf	1201	308
1532-SS07	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfgGfcucAfuucucAf	1202	308
1532-SS08	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfgGfcucauUfcucAf	1203	308
1532-SS09	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfgGfcucauucUfcAf	1204	308
1532-SS10	uAuAusAfsgUfuAfuCfgAfgGfcucauucucAf	1205	308

1532-SS11	uAuAusAfsgUfuAfuCfgaGfGfcucauucucAf	1206	308
1532-SS12	uAuAusAfsgUfuAfuCfgagGfcUfcauucucAf	1207	308
1532-SS13	uAuAusAfsgUfuAfuCfgagGfcucAfuucucAf	1208	308
1532-SS14	uAuAusAfsgUfuAfuCfgagGfcucauUfcucAf	1209	308
1532-SS15	uAuAusAfsgUfuAfuCfgagGfcucauucUfcAf	1210	308
1532-SS16	uAuAusAfsgUfuAfuCfgagGfcucauUfcUfcAf	1211	308
1532-SS17	uAuAusAfsgUfuauCfgAfgGfcucauUfcUfcAf	1212	308
1532-SS18	uAuAusAfsgUfuauCfgaGfGfcucauUfcUfcAf	1213	308
1532-SS19	uAuAusAfsgUfuauCfgagGfcUfcauUfcUfcAf	1214	308
1532-SS20	uAuAusAfsgUfuauCfgagGfcucAfuUfcUfcAf	1215	308
1532-SS21	uAuAusAfsgUfuauCfgagGfcUfcAfuUfcUfcAf	1216	308
1532-SS22	uAuAusAfsguuAfuCfgagGfcUfcAfuUfcUfcAf	1217	308
1532-SS23	uAuAusAfsguuauCfgAfgGfcUfcAfuUfcUfcAf	1218	308
1532-SS24	uAuAusAfsguuauCfgaGfGfcUfcAfuUfcUfcAf	1219	308
1533-CfinSS	uAuAuscsaGfaAfacaGfAfAfucaGfgUfgUfcAf	1220	309
1533-SS00	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfAfAfuCfaGfgUfgUfcAf	1221	309
1533-SS01	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfAfAfuCfaGfguguca	1222	309
1533-SS02	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfAfAfuCfaggugUfca	1223	309
1533-SS03	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfAfAfuCfaggugucAf	1224	309
1533-SS04	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfAfAfuCfaggUfguca	1225	309
1533-SS05	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfaAfuCfaGfgugucAf	1226	309
1533-SS06	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfaAfuCfaggugUfcAf	1227	309
1533-SS07	uAuAusCfsaGfaAfaCfaGfaAfuCfaggUfgucAf	1228	309
1533-SS08	uAuAusCfsaGfaAfaCfagAfAfuCfaggugUfcAf	1229	309
1533-SS09	uAuAusCfsaGfaAfaCfagaAfuCfaggUfgUfcAf	1230	309
1533-SS10	uAuAusCfsaGfaAfaCfagaAfuCfaGfgugUfcAf	1231	309
1533-SS11 1533-SS20	uAuAusCfsaGfaaaCfagAfAfuCfaGfgUfgUfcAf	1232	309
1533-SS12	uAuAusCfsaGfaaaCfaGfaAfuCfaGfgUfgUfcAf	1233	309

1533-SS13	uAuAusCfsaGfaAfaCfagaAfuCfaGfgUfgUfcAf	1234	309
1533-SS14	uAuAusCfsaGfaaaCfagaAfuCfaGfgUfgUfcAf	1235	309
1533-SS15	uAuAusCfsagaAfaCfagaAfuCfaGfgUfgUfcAf	1236	309
1533-SS16	uAuAusCfsagaaaCfagAfAfuCfaGfgUfgUfcAf	1237	309
1533-SS17	uAuAusCfsagaaaCfaGfaAfuCfaGfgUfgUfcAf	1238	309
1533-SS18	uAuAusCfsagaaaCfaGfAfAfuCfaGfgUfgUfcAf	1239	309
1533-SS19	uAuAusCfsagaAfaCfagAfAfuCfaGfgUfgUfcAf	1240	309
AM05341-SS	(NAG37)(invAb)GfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgausu(invAb)	1256	357
AM05342-SS	(NAG37)scsagccccuUfAfUfuguuauacgs(invdA)	1257	381
AM05489-SS	(NAG25)uauausasguuaucgAfGfGfcucauucucas(invAb)	1269	308
AM05491-SS	(NAG25)(invAb)uuaucgAfGfGfcucauucucas(invAb)	1270	1258
AM05494-SS	(NAG25)(invAb)GfcCfcCfuUfAfUfuGfuUfaUfaCfgas(invAb)	1271	1259
AM05499-SS	(NAG25)(invAb)gccccuUfAfUfuguuauacgausu(invAb)	1272	357
AM05500-SS	(NAG25)uauauscsagccccuUfAfUfuguuauacgas(invAb)	1273	310
AM05501-SS	(NAG25)(invAb)gccccuUfAfUfuguuauacgas(invAb)	1274	1259
AM05502-SS	(NAG25)sasagccccuUfAfUfuguuauacgs(invdA)	1275	1261
AM05503-SS	(NAG25)scsagccccuUfAfUfuguuauacgas(invAb)	1276	1260
AM05504-SS	(NAG25)sgsccccuUfAfUfuguuauacgas(invAb)	1277	371
AM05505-SS	(NAG25)sgsccccuUfAfUfuguuauacgs(invdA)	1278	371
AM05506-SS	(NAG25)sasagccccuUfAfUfuguuauacgas(invAb)	1279	1261

Sợi có nghĩa chứa trình tự được liệt kê trong Bảng 2B có thể được lai với sợi đối nghĩa bất kỳ chứa trình tự được liệt kê trong Bảng 2A tạo ra hai trình tự có vùng gồm tính bổ trợ ít nhất là 90% đối với 16, 17, 18, 19, 20, hoặc 21 trình tự nucleotit kề nhau. Tác nhân ARNi của LPA đại diện được thể hiện bởi số ID sợi kép được thể

hiện trong các bảng 3A và 3B.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA chứa số ID sợi kép bất kỳ được thể hiện ở đây. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm số ID sợi kép bất kỳ được thể hiện ở đây. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm trình tự nucleotit của sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa có số ID sợi kép bất kỳ được thể hiện ở đây. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm trình tự nucleotit của sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa có số ID sợi kép bất kỳ được thể hiện ở đây và nhóm nhắm đích và/hoặc nhóm liên kết trong đó nhóm nhắm đích và/hoặc nhóm liên kết được liên kết cộng hóa trị (tức là tiếp hợp) với sợi có nghĩa hoặc sợi đối nghĩa. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm trình tự nucleotit cải biến của sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa có số ID sợi kép bất kỳ được thể hiện ở đây. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm trình tự nucleotit cải biến của sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa có số ID sợi kép bất kỳ được thể hiện ở đây và nhóm nhắm đích và/hoặc nhóm liên kết trong đó nhóm nhắm đích và/hoặc nhóm liên kết được liên kết cộng hóa trị với sợi có nghĩa hoặc sợi đối nghĩa.

Bảng 3A. Các sợi kép của tác nhân ARNi của LPA với số ID sợi kép.

ID sợi kép	ID sợi đối nghĩa	ID sợi có nghĩa	ID sợi kép	ID sợi đối nghĩa	ID sợi có nghĩa	ID sợi kép	ID sợi đối nghĩa	ID sợi có nghĩa
AD00571	AM01240-AS	AM01173-SS	AD02120	AM03257-AS	AM03229-SS	AD02500	AM03107-AS	AM03295-SS
AD00572	AM01241-AS	AM01174-SS	AD02121	AM03257-AS	AM03230-SS	AD02501	AM03279-AS	AM03295-SS
AD00573	AM01242-AS	AM01175-SS	AD02122	AM03257-AS	AM03231-SS	AD02502	AM03280-AS	AM03295-SS
AD00574	AM01243-AS	AM01176-SS	AD02123	AM03257-AS	AM03232-SS	AD02503	AM03281-AS	AM03295-SS
AD00575	AM01244-AS	AM01177-SS	AD02124	AM03257-AS	AM03233-SS	AD02504	AM03282-AS	AM03295-SS
AD00576	AM01245-AS	AM01178-SS	AD02125	AM03257-AS	AM03234-SS	AD02505	AM03283-AS	AM03295-SS
AD00577	AM01246-AS	AM01179-SS	AD02126	AM03257-AS	AM03235-SS	AD02506	AM03284-AS	AM03295-SS
AD00578	AM01247-AS	AM01180-SS	AD02127	AM03257-AS	AM03236-SS	AD02507	AM03300-AS	AM03295-SS

AD00579	AM01248-AS	AM01181-SS	AD02128	AM03257-AS	AM03237-SS	AD0250 8	AM03301-AS	AM03295-SS
AD00580	AM01249-AS	AM01182-SS	AD02129	AM03258-AS	AM03220-SS	AD0250 9	AM03107-AS	AM03296-SS
AD00581	AM01250-AS	AM01183-SS	AD02130	AM03258-AS	AM03221-SS	AD0251 0	AM03279-AS	AM03296-SS
AD00582	AM01251-AS	AM01184-SS	AD02131	AM03258-AS	AM03222-SS	AD0251 1	AM03280-AS	AM03296-SS
AD00583	AM01252-AS	AM01185-SS	AD02132	AM03258-AS	AM03223-SS	AD0251 2	AM03281-AS	AM03296-SS
AD00584	AM01253-AS	AM01186-SS	AD02133	AM03258-AS	AM03224-SS	AD0251 3	AM03282-AS	AM03296-SS
AD00585	AM01254-AS	AM01187-SS	AD02134	AM03258-AS	AM03225-SS	AD0251 4	AM03283-AS	AM03296-SS
AD00586	AM01255-AS	AM01188-SS	AD02135	AM03258-AS	AM03226-SS	AD0251 5	AM03284-AS	AM03296-SS
AD00587	AM01256-AS	AM01189-SS	AD02136	AM03258-AS	AM03227-SS	AD0251 6	AM03300-AS	AM03296-SS

AD00588	AM01257-AS	AM01190-SS	AD02137	AM03258-AS	AM03228-SS	AD0251 7	AM03301-AS	AM03296-SS
AD00589	AM01258-AS	AM01191-SS	AD02138	AM03258-AS	AM03229-SS	AD0251 8	AM03107-AS	AM03297-SS
AD00590	AM01259-AS	AM01192-SS	AD02139	AM03258-AS	AM03230-SS	AD0251 9	AM03279-AS	AM03297-SS
AD00591	AM01260-AS	AM01193-SS	AD02140	AM03258-AS	AM03231-SS	AD0252 0	AM03280-AS	AM03297-SS
AD00592	AM01261-AS	AM01194-SS	AD02141	AM03258-AS	AM03232-SS	AD0252 1	AM03281-AS	AM03297-SS
AD00593	AM01262-AS	AM01195-SS	AD02142	AM03258-AS	AM03233-SS	AD0252 2	AM03282-AS	AM03297-SS
AD00594	AM01263-AS	AM01196-SS	AD02143	AM03258-AS	AM03234-SS	AD0252 3	AM03283-AS	AM03297-SS
AD00595	AM01264-AS	AM01197-SS	AD02144	AM03258-AS	AM03235-SS	AD0252 4	AM03284-AS	AM03297-SS
AD00596	AM01265-AS	AM01198-SS	AD02145	AM03258-AS	AM03236-SS	AD0252 5	AM03300-AS	AM03297-SS

AD00597	AM01266-AS	AM01199-SS	AD02146	AM03258-AS	AM03237-SS	AD0252 6	AM03301-AS	AM03297-SS
AD00598	AM01267-AS	AM01200-SS	AD02147	AM03259-AS	AM03220-SS	AD0252 7	AM03107-AS	AM03298-SS
AD00599	AM01268-AS	AM01201-SS	AD02148	AM03259-AS	AM03221-SS	AD0252 8	AM03279-AS	AM03298-SS
AD00600	AM01269-AS	AM01202-SS	AD02149	AM03259-AS	AM03222-SS	AD0252 9	AM03280-AS	AM03298-SS
AD00601	AM01270-AS	AM01203-SS	AD02150	AM03259-AS	AM03223-SS	AD0253 0	AM03281-AS	AM03298-SS
AD00602	AM01271-AS	AM01204-SS	AD02151	AM03259-AS	AM03224-SS	AD0253 1	AM03282-AS	AM03298-SS
AD00603	AM01272-AS	AM01205-SS	AD02152	AM03259-AS	AM03225-SS	AD0253 2	AM03283-AS	AM03298-SS
AD00604	AM01273-AS	AM01206-SS	AD02153	AM03259-AS	AM03226-SS	AD0253 3	AM03284-AS	AM03298-SS
AD00605	AM01274-AS	AM01207-SS	AD02154	AM03259-AS	AM03227-SS	AD0253 4	AM03300-AS	AM03298-SS

AD00606	AM01275-AS	AM01208-SS	AD02155	AM03259-AS	AM03228-SS	AD0253 5	AM03301-AS	AM03298-SS
AD00607	AM01276-AS	AM01209-SS	AD02156	AM03259-AS	AM03229-SS	AD0253 6	AM03107-AS	AM03299-SS
AD00608	AM01277-AS	AM01210-SS	AD02157	AM03259-AS	AM03230-SS	AD0253 7	AM03279-AS	AM03299-SS
AD00609	AM01278-AS	AM01211-SS	AD02158	AM03259-AS	AM03231-SS	AD0253 8	AM03280-AS	AM03299-SS
AD00610	AM01279-AS	AM01212-SS	AD02159	AM03259-AS	AM03232-SS	AD0253 9	AM03281-AS	AM03299-SS
AD00611	AM01280-AS	AM01213-SS	AD02160	AM03259-AS	AM03233-SS	AD0254 0	AM03282-AS	AM03299-SS
AD00612	AM01281-AS	AM01214-SS	AD02161	AM03259-AS	AM03234-SS	AD0254 1	AM03283-AS	AM03299-SS
AD00613	AM01282-AS	AM01215-SS	AD02162	AM03259-AS	AM03235-SS	AD0254 2	AM03284-AS	AM03299-SS
AD00614	AM01283-AS	AM01216-SS	AD02163	AM03259-AS	AM03236-SS	AD0254 3	AM03300-AS	AM03299-SS

AD00615	AM01284-AS	AM01217-SS	AD02164	AM03259-AS	AM03237-SS	AD0254 4	AM03301-AS	AM03299-SS
AD00616	AM01285-AS	AM01218-SS	AD02165	AM03260-AS	AM03220-SS	AD0254 5	AM03301-AS	AM03277-SS
AD00617	AM01286-AS	AM01219-SS	AD02166	AM03260-AS	AM03221-SS	AD0254 6	AM03107-AS	AM03275-SS
AD00618	AM01287-AS	AM01220-SS	AD02167	AM03260-AS	AM03222-SS	AD0254 7	AM03107-AS	AM03276-SS
AD00619	AM01288-AS	AM01221-SS	AD02168	AM03260-AS	AM03223-SS	AD0254 8	AM03107-AS	AM03277-SS
AD00620	AM01289-AS	AM01222-SS	AD02169	AM03260-AS	AM03224-SS	AD0254 9	AM03107-AS	AM03278-SS
AD00621	AM01290-AS	AM01223-SS	AD02170	AM03260-AS	AM03225-SS	AD0255 0	AM03107-AS	AM03287-SS
AD00622	AM01291-AS	AM01224-SS	AD02171	AM03260-AS	AM03226-SS	AD0255 1	AM03107-AS	AM03288-SS
AD00623	AM01292-AS	AM01225-SS	AD02172	AM03260-AS	AM03227-SS	AD0255 2	AM03107-AS	AM03289-SS

AD00624	AM01293-AS	AM01226-SS	AD02173	AM03260-AS	AM03228-SS	AD0255 3	AM03107-AS	AM03290-SS
AD00625	AM01294-AS	AM01227-SS	AD02174	AM03260-AS	AM03229-SS	AD0255 4	AM03279-AS	AM02537-SS
AD00626	AM01295-AS	AM01228-SS	AD02175	AM03260-AS	AM03230-SS	AD0255 5	AM03280-AS	AM02537-SS
AD00627	AM01296-AS	AM01229-SS	AD02176	AM03260-AS	AM03231-SS	AD0255 6	AM03281-AS	AM02537-SS
AD00628	AM01297-AS	AM01230-SS	AD02177	AM03260-AS	AM03232-SS	AD0255 7	AM03282-AS	AM02537-SS
AD00629	AM01298-AS	AM01231-SS	AD02178	AM03260-AS	AM03233-SS	AD0255 8	AM03283-AS	AM02537-SS
AD00630	AM01299-AS	AM01232-SS	AD02179	AM03260-AS	AM03234-SS	AD0255 9	AM03284-AS	AM02537-SS
AD00631	AM01300-AS	AM01233-SS	AD02180	AM03260-AS	AM03235-SS	AD0256 0	AM03300-AS	AM02537-SS
AD00632	AM01301-AS	AM01234-SS	AD02181	AM03260-AS	AM03236-SS	AD0256 1	AM03301-AS	AM02537-SS

AD00633	AM01302-AS	AM01235-SS	AD02182	AM03260-AS	AM03237-SS	AD02609	AM03375-AS	AM03277-SS
AD00634	AM01303-AS	AM01236-SS	AD02183	AM03261-AS	AM03220-SS	AD02610	AM03376-AS	AM03277-SS
AD00635	AM01304-AS	AM01237-SS	AD02184	AM03261-AS	AM03221-SS	AD02611	AM03375-AS	AM03278-SS
AD00636	AM01305-AS	AM01238-SS	AD02185	AM03261-AS	AM03222-SS	AD02612	AM03376-AS	AM03278-SS
AD00637	AM01306-AS	AM01239-SS	AD02186	AM03261-AS	AM03223-SS	AD02613	AM03375-AS	AM03289-SS
AD01068	AM01796-AS	AM01795-SS	AD02187	AM03261-AS	AM03224-SS	AD02614	AM03376-AS	AM03289-SS
AD01069	AM01798-AS	AM01797-SS	AD02188	AM03261-AS	AM03225-SS	AD02615	AM03377-AS	AM02941-SS
AD01070	AM01800-AS	AM01799-SS	AD02189	AM03261-AS	AM03226-SS	AD02616	AM03259-AS	AM02941-SS
AD01071	AM01802-AS	AM01801-SS	AD02190	AM03261-AS	AM03227-SS	AD02617	AM03377-AS	AM02942-SS

AD01072	AM01804-AS	AM01803-SS	AD02191	AM03261-AS	AM03228-SS	AD0261 8	AM03259-AS	AM02942-SS
AD01073	AM01806-AS	AM01805-SS	AD02192	AM03261-AS	AM03229-SS	AD0261 9	AM03377-AS	AM03243-SS
AD01074	AM01808-AS	AM01807-SS	AD02193	AM03261-AS	AM03230-SS	AD0262 0	AM03259-AS	AM03243-SS
AD01075	AM01810-AS	AM01809-SS	AD02194	AM03261-AS	AM03231-SS	AD0266 2	AM02860-AS	AM03424-SS
AD01076	AM01812-AS	AM01811-SS	AD02195	AM03261-AS	AM03232-SS	AD0266 3	AM02860-AS	AM03425-SS
AD01077	AM01814-AS	AM01813-SS	AD02196	AM03261-AS	AM03233-SS	AD0266 4	AM03427-AS	AM03426-SS
AD01078	AM01816-AS	AM01815-SS	AD02197	AM03261-AS	AM03234-SS	AD0268 2	AM02775-AS	AM03457-SS
AD01079	AM01818-AS	AM01817-SS	AD02198	AM03261-AS	AM03235-SS	AD0268 3	AM02776-AS	AM03458-SS
AD01184	AM02003-AS	AM02006-SS	AD02199	AM03261-AS	AM03236-SS	AD0268 4	AM02783-AS	AM03459-SS

AD01185	AM02004-AS	AM02006-SS	AD02200	AM03261-AS	AM03237-SS	AD0268 5	AM02785-AS	AM03460-SS
AD01186	AM02005-AS	AM02006-SS	AD02201	AM03262-AS	AM03220-SS	AD0268 6	AM02788-AS	AM03461-SS
AD01187	AM02007-AS	AM02010-SS	AD02202	AM03262-AS	AM03221-SS	AD0268 7	AM02791-AS	AM03462-SS
AD01188	AM02008-AS	AM02010-SS	AD02203	AM03262-AS	AM03222-SS	AD0269 6	AM02860-AS	AM03243-SS
AD01189	AM02009-AS	AM02010-SS	AD02204	AM03262-AS	AM03223-SS	AD0269 7	AM03107-AS	AM03277-SS
AD01190	AM02011-AS	AM02014-SS	AD02205	AM03262-AS	AM03224-SS	AD0269 8	AM03107-AS	AM03278-SS
AD01191	AM02012-AS	AM02014-SS	AD02206	AM03262-AS	AM03225-SS	AD0269 9	AM03107-AS	AM03289-SS
AD01192	AM02013-AS	AM02014-SS	AD02207	AM03262-AS	AM03226-SS	AD0271 0	AM03486-AS	AM03489-SS
AD01193	AM02015-AS	AM02018-SS	AD02208	AM03262-AS	AM03227-SS	AD0271 1	AM03487-AS	AM03489-SS

AD01194	AM02016-AS	AM02018-SS	AD02209	AM03262-AS	AM03228-SS	AD0271 2	AM03488-AS	AM03489-SS
AD01195	AM02017-AS	AM02018-SS	AD02210	AM03262-AS	AM03229-SS	AD0271 3	AM02860-AS	AM03489-SS
AD01196	AM02019-AS	AM02022-SS	AD02211	AM03262-AS	AM03230-SS	AD0271 4	AM03490-AS	AM03492-SS
AD01197	AM02020-AS	AM02022-SS	AD02212	AM03262-AS	AM03231-SS	AD0271 5	AM03491-AS	AM03492-SS
AD01198	AM02021-AS	AM02022-SS	AD02213	AM03262-AS	AM03232-SS	AD0271 6	AM02531-AS	AM03492-SS
AD01199	AM02023-AS	AM02026-SS	AD02214	AM03262-AS	AM03233-SS	AD0271 7	AM03107-AS	AM03492-SS
AD01200	AM02024-AS	AM02026-SS	AD02215	AM03262-AS	AM03234-SS	AD0274 5	AM03107-AS	AM03544-SS
AD01201	AM02025-AS	AM02026-SS	AD02216	AM03262-AS	AM03235-SS	AD0274 6	AM03283-AS	AM03544-SS
AD01202	AM02027-AS	AM02030-SS	AD02217	AM03262-AS	AM03236-SS	AD0274 7	AM03300-AS	AM03544-SS

AD01203	AM02028-AS	AM02030-SS	AD02218	AM03262-AS	AM03237-SS	AD0274 8	AM03107-AS	AM03545-SS
AD01204	AM02029-AS	AM02030-SS	AD02219	AM03263-AS	AM03220-SS	AD0274 9	AM03283-AS	AM03545-SS
AD01205	AM02031-AS	AM02034-SS	AD02220	AM03263-AS	AM03221-SS	AD0275 0	AM03300-AS	AM03545-SS
AD01206	AM02032-AS	AM02034-SS	AD02221	AM03263-AS	AM03222-SS	AD0275 1	AM03107-AS	AM03546-SS
AD01207	AM02033-AS	AM02034-SS	AD02222	AM03263-AS	AM03223-SS	AD0275 2	AM03283-AS	AM03546-SS
AD01208	AM02035-AS	AM02038-SS	AD02223	AM03263-AS	AM03224-SS	AD0275 3	AM03300-AS	AM03546-SS
AD01209	AM02036-AS	AM02038-SS	AD02224	AM03263-AS	AM03225-SS	AD0275 4	AM02534-AS	AM03547-SS
AD01210	AM02037-AS	AM02038-SS	AD02225	AM03263-AS	AM03226-SS	AD0275 5	AM02857-AS	AM03547-SS
AD01211	AM02039-AS	AM02042-SS	AD02226	AM03263-AS	AM03227-SS	AD0281 9	AM03377-AS	AM03650-SS

AD01212	AM02040-AS	AM02042-SS	AD02227	AM03263-AS	AM03228-SS	AD0282 0	AM03259-AS	AM03650-SS
AD01213	AM02041-AS	AM02042-SS	AD02228	AM03263-AS	AM03229-SS	AD0282 1	AM03129-AS	AM03651-SS
AD01328	AM02240-AS	AM02211-SS	AD02229	AM03263-AS	AM03230-SS	AD0282 5	AM03655-AS	AM03650-SS
AD01329	AM02241-AS	AM02212-SS	AD02230	AM03263-AS	AM03231-SS	AD0282 6	AM03656-AS	AM03650-SS
AD01330	AM02242-AS	AM02213-SS	AD02231	AM03263-AS	AM03232-SS	AD0282 7	AM03657-AS	AM03650-SS
AD01331	AM02243-AS	AM02214-SS	AD02232	AM03263-AS	AM03233-SS	AD0282 8	AM03658-AS	AM03650-SS
AD01332	AM02244-AS	AM02215-SS	AD02233	AM03263-AS	AM03234-SS	AD0282 9	AM03659-AS	AM03650-SS
AD01333	AM02245-AS	AM02216-SS	AD02234	AM03263-AS	AM03235-SS	AD0283 0	AM03660-AS	AM03650-SS
AD01334	AM02246-AS	AM02217-SS	AD02235	AM03263-AS	AM03236-SS	AD0283 1	AM03661-AS	AM03650-SS

AD01335	AM02247-AS	AM02218-SS	AD02236	AM03263-AS	AM03237-SS	AD0283 2	AM03269-AS	AM03650-SS
AD01336	AM02248-AS	AM02219-SS	AD02237	AM03264-AS	AM03220-SS	AD0284 1	AM03671-AS	AM03670-SS
AD01337	AM02249-AS	AM02220-SS	AD02238	AM03264-AS	AM03221-SS	AD0284 2	AM03672-AS	AM03546-SS
AD01338	AM02250-AS	AM02221-SS	AD02239	AM03264-AS	AM03222-SS	AD0284 3	AM03673-AS	AM03546-SS
AD01339	AM02251-AS	AM02222-SS	AD02240	AM03264-AS	AM03223-SS	AD0284 4	AM03674-AS	AM03546-SS
AD01340	AM02252-AS	AM02223-SS	AD02241	AM03264-AS	AM03224-SS	AD0284 5	AM03675-AS	AM03546-SS
AD01341	AM02253-AS	AM02224-SS	AD02242	AM03264-AS	AM03225-SS	AD0284 6	AM03676-AS	AM03546-SS
AD01342	AM02254-AS	AM02225-SS	AD02243	AM03264-AS	AM03226-SS	AD0284 7	AM03677-AS	AM03546-SS
AD01343	AM02255-AS	AM02226-SS	AD02244	AM03264-AS	AM03227-SS	AD0284 8	AM03678-AS	AM03650-SS

AM02256-AS	AM02227-SS	AD02245	AM03264-AS	AM03228-SS	AD0284 9	AM03679-AS	AM03650-SS
AD01344							
AM02257-AS	AM02228-SS	AD02246	AM03264-AS	AM03229-SS	AD0285 0	AM03680-AS	AM03650-SS
AD01345							
AM02258-AS	AM02229-SS	AD02247	AM03264-AS	AM03230-SS	AD0285 1	AM03681-AS	AM03650-SS
AD01346							
AM02259-AS	AM02230-SS	AD02248	AM03264-AS	AM03231-SS	AD0285 2	AM03682-AS	AM03650-SS
AD01347							
AM02260-AS	AM02231-SS	AD02249	AM03264-AS	AM03232-SS	AD0285 3	AM02860-AS	AM03237-SS
AD01348							
AM02261-AS	AM02232-SS	AD02250	AM03264-AS	AM03233-SS	AD0285 4	AM03377-AS	AM03225-SS
AD01349							
AM02262-AS	AM02233-SS	AD02251	AM03264-AS	AM03234-SS	AD0285 5	AM03129-AS	AM03683-SS
AD01350							
AM02263-AS	AM02234-SS	AD02252	AM03264-AS	AM03235-SS	AD0290 7	AM02775-AS	AM03741-SS
AD01351							
AM02264-AS	AM02235-SS	AD02253	AM03264-AS	AM03236-SS	AD0290 8	AM02775-AS	AM03742-SS
AD01352							

AD01353	AM02265-AS	AM02236-SS	AD02254	AM03264-AS	AM03237-SS	AD0290 9	AM02775-AS	AM03743-SS
AD01354	AM02266-AS	AM02237-SS	AD02255	AM03265-AS	AM03220-SS	AD0291 0	AM03744-AS	AM03457-SS
AD01355	AM02267-AS	AM02238-SS	AD02256	AM03265-AS	AM03221-SS	AD0291 1	AM03745-AS	AM03457-SS
AD01356	AM02268-AS	AM02239-SS	AD02257	AM03265-AS	AM03222-SS	AD0291 2	AM03745-AS	AM03742-SS
AD01462	AM02404-AS	AM02441-SS	AD02258	AM03265-AS	AM03223-SS	AD0291 3	AM02776-AS	AM03746-SS
AD01463	AM02406-AS	AM02442-SS	AD02259	AM03265-AS	AM03224-SS	AD0291 4	AM02776-AS	AM03747-SS
AD01464	AM02408-AS	AM02443-SS	AD02260	AM03265-AS	AM03225-SS	AD0291 5	AM02776-AS	AM03748-SS
AD01465	AM02410-AS	AM02444-SS	AD02261	AM03265-AS	AM03226-SS	AD0291 6	AM03749-AS	AM03458-SS
AD01466	AM02412-AS	AM02445-SS	AD02262	AM03265-AS	AM03227-SS	AD0291 7	AM03750-AS	AM03458-SS

AD01467	AM02414-AS	AM02446-SS	AD02263	AM03265-AS	AM03228-SS	AD0291 8	AM03750-AS	AM03747-SS
AD01468	AM02416-AS	AM02447-SS	AD02264	AM03265-AS	AM03229-SS	AD0291 9	AM02788-AS	AM03751-SS
AD01469	AM02418-AS	AM02448-SS	AD02265	AM03265-AS	AM03230-SS	AD0292 0	AM02788-AS	AM03752-SS
AD01529	AM02531-AS	AM02537-SS	AD02266	AM03265-AS	AM03231-SS	AD0292 1	AM02788-AS	AM03753-SS
AD01530	AM02532-AS	AM02538-SS	AD02267	AM03265-AS	AM03232-SS	AD0292 2	AM03754-AS	AM03461-SS
AD01531	AM02533-AS	AM02539-SS	AD02268	AM03265-AS	AM03233-SS	AD0292 3	AM03755-AS	AM03461-SS
AD01532	AM02534-AS	AM02540-SS	AD02269	AM03265-AS	AM03234-SS	AD0292 4	AM03756-AS	AM03461-SS
AD01533	AM02535-AS	AM02541-SS	AD02270	AM03265-AS	AM03235-SS	AD0292 5	AM03756-AS	AM03752-SS
AD01534	AM02536-AS	AM02542-SS	AD02271	AM03265-AS	AM03236-SS	AD0292 6	AM02791-AS	AM03757-SS

AD01708	AM02755-AS	AM02793-SS	AD02272	AM03265-AS	AM03237-SS	AD0292 7	AM02791-AS	AM03758-SS
AD01709	AM02756-AS	AM02794-SS	AD02273	AM03266-AS	AM03220-SS	AD0292 8	AM02791-AS	AM03759-SS
AD01710	AM02757-AS	AM02795-SS	AD02274	AM03266-AS	AM03221-SS	AD0292 9	AM03760-AS	AM03462-SS
AD01711	AM02758-AS	AM02796-SS	AD02275	AM03266-AS	AM03222-SS	AD0293 0	AM03761-AS	AM03462-SS
AD01712	AM02759-AS	AM02797-SS	AD02276	AM03266-AS	AM03223-SS	AD0293 1	AM03762-AS	AM03462-SS
AD01713	AM02760-AS	AM02798-SS	AD02277	AM03266-AS	AM03224-SS	AD0293 2	AM03762-AS	AM03758-SS
AD01714	AM02761-AS	AM02799-SS	AD02278	AM03266-AS	AM03225-SS	AD0304 9	AM03856-AS	AM03650-SS
AD01715	AM02762-AS	AM02800-SS	AD02279	AM03266-AS	AM03226-SS	AD0305 0	AM03857-AS	AM03651-SS
AD01716	AM02763-AS	AM02801-SS	AD02280	AM03266-AS	AM03227-SS	AD0305 1	AM03377-AS	AM03859-SS

AM02764-AS AD01717	AM02802-SS	AD02281	AM03266-AS	AM03228-SS	AD0305 2	AM03129-AS AM03861-SS
AM02765-AS AD01718	AM02803-SS	AD02282	AM03266-AS	AM03229-SS	AD0305 3	AM03862-AS AM03650-SS
AM02766-AS AD01719	AM02804-SS	AD02283	AM03266-AS	AM03230-SS	AD0305 4	AM03259-AS AM03859-SS
AM02767-AS AD01720	AM02805-SS	AD02284	AM03266-AS	AM03231-SS	AD0305 8	AM03866-AS AM03546-SS
AM02768-AS AD01721	AM02806-SS	AD02285	AM03266-AS	AM03232-SS	AD0305 9	AM03867-AS AM03546-SS
AM02769-AS AD01722	AM02807-SS	AD02286	AM03266-AS	AM03233-SS	AD0306 0	AM03868-AS AM03546-SS
AM02770-AS AD01723	AM02808-SS	AD02287	AM03266-AS	AM03234-SS	AD0306 1	AM03869-AS AM03546-SS
AM02771-AS AD01724	AM02809-SS	AD02288	AM03266-AS	AM03235-SS	AD0306 2	AM03870-AS AM03546-SS
AM02772-AS AD01725	AM02810-SS	AD02289	AM03266-AS	AM03236-SS	AD0306 3	AM03871-AS AM03546-SS

AD01726	AM02773-AS	AM02811-SS	AD02290	AM03266-AS	AM03237-SS	AD0306 4	AM03872-AS	AM03546-SS
AD01727	AM02774-AS	AM02793-SS	AD02291	AM03267-AS	AM03220-SS	AD0306 5	AM03873-AS	AM03546-SS
AD01728	AM02775-AS	AM02794-SS	AD02292	AM03267-AS	AM03221-SS	AD0306 6	AM03874-AS	AM03546-SS
AD01729	AM02776-AS	AM02795-SS	AD02293	AM03267-AS	AM03222-SS	AD0306 7	AM03875-AS	AM03546-SS
AD01730	AM02777-AS	AM02796-SS	AD02294	AM03267-AS	AM03223-SS	AD0306 8	AM03876-AS	AM03546-SS
AD01731	AM02778-AS	AM02797-SS	AD02295	AM03267-AS	AM03224-SS	AD0306 9	AM03877-AS	AM03546-SS
AD01732	AM02779-AS	AM02798-SS	AD02296	AM03267-AS	AM03225-SS	AD0307 0	AM03878-AS	AM03546-SS
AD01733	AM02780-AS	AM02799-SS	AD02297	AM03267-AS	AM03226-SS	AD0307 1	AM03883-AS	AM03879-SS
AD01734	AM02781-AS	AM02800-SS	AD02298	AM03267-AS	AM03227-SS	AD0307 2	AM03884-AS	AM03880-SS

AD01735	AM02782-AS	AM02801-SS	AD02299	AM03267-AS	AM03228-SS	AD0307 3	AM03883-AS	AM03881-SS
AD01736	AM02783-AS	AM02802-SS	AD02300	AM03267-AS	AM03229-SS	AD0307 4	AM03885-AS	AM03882-SS
AD01737	AM02784-AS	AM02803-SS	AD02301	AM03267-AS	AM03230-SS	AD0307 5	AM03129-AS	AM03546-SS
AD01738	AM02785-AS	AM02804-SS	AD02302	AM03267-AS	AM03231-SS	AD0311 4	AM03929-AS	AM03651-SS
AD01739	AM02786-AS	AM02805-SS	AD02303	AM03267-AS	AM03232-SS	AD0311 5	AM03930-AS	AM03651-SS
AD01740	AM02787-AS	AM02806-SS	AD02304	AM03267-AS	AM03233-SS	AD0311 6	AM03129-AS	AM03928-SS
AD01741	AM02788-AS	AM02807-SS	AD02305	AM03267-AS	AM03234-SS	AD0311 7	AM03929-AS	AM03928-SS
AD01742	AM02789-AS	AM02808-SS	AD02306	AM03267-AS	AM03235-SS	AD0311 8	AM03930-AS	AM03928-SS
AD01743	AM02790-AS	AM02809-SS	AD02307	AM03267-AS	AM03236-SS	AD0311 9	AM03932-AS	AM03650-SS

AM02791-AS AD01744	AM02810-SS	AD02308	AM03267-AS	AM03237-SS	AD0312 0	AM03933-AS	AM03650-SS
AM02792-AS AD01745	AM02811-SS	AD02309	AM03268-AS	AM03220-SS	AD0312 1	AM03377-AS	AM03931-SS
AM02774-AS AD01746	AM02812-SS	AD02310	AM03268-AS	AM03221-SS	AD0312 2	AM03932-AS	AM03931-SS
AM02775-AS AD01747	AM02813-SS	AD02311	AM03268-AS	AM03222-SS	AD0312 3	AM03933-AS	AM03931-SS
AM02776-AS AD01748	AM02814-SS	AD02312	AM03268-AS	AM03223-SS	AD0315 6	AM03969-AS	AM03968-SS
AM02777-AS AD01749	AM02815-SS	AD02313	AM03268-AS	AM03224-SS	AD0315 7	AM03971-AS	AM03970-SS
AM02778-AS AD01750	AM02816-SS	AD02314	AM03268-AS	AM03225-SS	AD0315 8	AM03972-AS	AM03970-SS
AM02779-AS AD01751	AM02817-SS	AD02315	AM03268-AS	AM03226-SS	AD0315 9	AM03973-AS	AM03970-SS
AM02780-AS AD01752	AM02818-SS	AD02316	AM03268-AS	AM03227-SS	AD0317 0	AM03823-AS	AM03651-SS

AD01753	AM02781-AS	AM02819-SS	AD02317	AM03268-AS	AM03228-SS	AD0317 1	AM03824-AS	AM03651-SS
AD01754	AM02782-AS	AM02820-SS	AD02318	AM03268-AS	AM03229-SS	AD0317 2	AM03825-AS	AM03651-SS
AD01755	AM02783-AS	AM02821-SS	AD02319	AM03268-AS	AM03230-SS	AD0317 3	AM03826-AS	AM03651-SS
AD01756	AM02784-AS	AM02822-SS	AD02320	AM03268-AS	AM03231-SS	AD0317 4	AM03827-AS	AM03650-SS
AD01757	AM02785-AS	AM02823-SS	AD02321	AM03268-AS	AM03232-SS	AD0317 5	AM03828-AS	AM03650-SS
AD01758	AM02786-AS	AM02824-SS	AD02322	AM03268-AS	AM03233-SS	AD0327 2	AM02860-AS	AM04138-SS
AD01759	AM02787-AS	AM02825-SS	AD02323	AM03268-AS	AM03234-SS	AD0327 3	AM03377-AS	AM04138-SS
AD01760	AM02788-AS	AM02826-SS	AD02324	AM03268-AS	AM03235-SS	AD0327 4	AM04132-AS	AM04138-SS
AD01761	AM02789-AS	AM02827-SS	AD02325	AM03268-AS	AM03236-SS	AD0327 5	AM04133-AS	AM04138-SS

AD01762	AM02790-AS	AM02828-SS	AD02326	AM03268-AS	AM03237-SS	AD0327 6	AM04134-AS	AM04138-SS
AD01763	AM02791-AS	AM02829-SS	AD02327	AM03269-AS	AM03220-SS	AD0327 7	AM04135-AS	AM04138-SS
AD01764	AM02792-AS	AM02830-SS	AD02328	AM03269-AS	AM03221-SS	AD0327 8	AM04136-AS	AM04138-SS
AD01765	AM02857-AS	AM02540-SS	AD02329	AM03269-AS	AM03222-SS	AD0327 9	AM04137-AS	AM04138-SS
AD01766	AM02858-AS	AM02540-SS	AD02330	AM03269-AS	AM03223-SS	AD0329 1	AM04150-AS	AM04152-SS
AD01767	AM02859-AS	AM02540-SS	AD02331	AM03269-AS	AM03224-SS	AD0332 7	AM04150-AS	AM04214-SS
AD01768	AM02860-AS	AM02540-SS	AD02332	AM03269-AS	AM03225-SS	AD0334 1	AM04133-AS	AM04233-SS
AD01769	AM02859-AS	AM02861-SS	AD02333	AM03269-AS	AM03226-SS	AD0335 1	AM04250-AS	AM03742-SS
AD01770	AM02860-AS	AM02861-SS	AD02334	AM03269-AS	AM03227-SS	AD0335 2	AM04251-AS	AM03742-SS

AD01772	AM02863-AS	AM02541-SS	AD02335	AM03269-AS	AM03228-SS	AD0335 3	AM04252-AS	AM03742-SS
AD01773	AM02864-AS	AM02541-SS	AD02336	AM03269-AS	AM03229-SS	AD0335 4	AM04253-AS	AM03747-SS
AD01774	AM02865-AS	AM02541-SS	AD02337	AM03269-AS	AM03230-SS	AD0335 5	AM04254-AS	AM03747-SS
AD01780	AM02866-AS	AM02541-SS	AD02338	AM03269-AS	AM03231-SS	AD0335 6	AM04255-AS	AM03747-SS
AD01803	AM02534-AS	AM02941-SS	AD02339	AM03269-AS	AM03232-SS	AD0335 7	AM04256-AS	AM03752-SS
AD01804	AM02534-AS	AM02942-SS	AD02340	AM03269-AS	AM03233-SS	AD0335 8	AM04257-AS	AM03752-SS
AD01805	AM02943-AS	AM02540-SS	AD02341	AM03269-AS	AM03234-SS	AD0335 9	AM04258-AS	AM03752-SS
AD01806	AM02943-AS	AM02941-SS	AD02342	AM03269-AS	AM03235-SS	AD0336 0	AM04259-AS	AM03758-SS
AD01807	AM02943-AS	AM02942-SS	AD02343	AM03269-AS	AM03236-SS	AD0336 1	AM04260-AS	AM03758-SS

AD01808	AM02944-AS	AM02540-SS	AD02344	AM03269-AS	AM03237-SS	AD0336 2	AM04261-AS	AM03758-SS
AD01809	AM02944-AS	AM02941-SS	AD02345	AM03270-AS	AM03220-SS	AD0342 1	AM04133-AS	AM04372-SS
AD01810	AM02944-AS	AM02942-SS	AD02346	AM03270-AS	AM03221-SS	AD0342 4	AM04215-AS	AM03546-SS
AD01811	AM02945-AS	AM02540-SS	AD02347	AM03270-AS	AM03222-SS	AD0342 5	AM04216-AS	AM03546-SS
AD01812	AM02945-AS	AM02941-SS	AD02348	AM03270-AS	AM03223-SS	AD0342 6	AM04217-AS	AM03546-SS
AD01813	AM02945-AS	AM02942-SS	AD02349	AM03270-AS	AM03224-SS	AD0342 7	AM04218-AS	AM03546-SS
AD01814	AM02535-AS	AM02946-SS	AD02350	AM03270-AS	AM03225-SS	AD0342 8	AM04219-AS	AM03546-SS
AD01815	AM02535-AS	AM02947-SS	AD02351	AM03270-AS	AM03226-SS	AD0343 0	AM04377-AS	AM04381-SS
AD01816	AM02535-AS	AM02948-SS	AD02352	AM03270-AS	AM03227-SS	AD0343 1	AM04378-AS	AM04382-SS

AD01817	AM02535-AS	AM02949-SS	AD02353	AM03270-AS	AM03228-SS	AD0343 2	AM04379-AS	AM04381-SS
AD01818	AM02950-AS	AM02541-SS	AD02354	AM03270-AS	AM03229-SS	AD0343 3	AM04380-AS	AM04382-SS
AD01819	AM02950-AS	AM02946-SS	AD02355	AM03270-AS	AM03230-SS	AD0343 4	AM04383-AS	AM04391-SS
AD01820	AM02950-AS	AM02947-SS	AD02356	AM03270-AS	AM03231-SS	AD0343 5	AM04384-AS	AM04392-SS
AD01821	AM02950-AS	AM02948-SS	AD02357	AM03270-AS	AM03232-SS	AD0343 6	AM04385-AS	AM04391-SS
AD01822	AM02950-AS	AM02949-SS	AD02358	AM03270-AS	AM03233-SS	AD0343 7	AM04386-AS	AM04392-SS
AD01823	AM02951-AS	AM02541-SS	AD02359	AM03270-AS	AM03234-SS	AD0343 8	AM04387-AS	AM04391-SS
AD01824	AM02951-AS	AM02946-SS	AD02360	AM03270-AS	AM03235-SS	AD0343 9	AM04388-AS	AM04392-SS
AD01825	AM02951-AS	AM02947-SS	AD02361	AM03270-AS	AM03236-SS	AD0344 0	AM04389-AS	AM04391-SS

AD01826	AM02951-AS	AM02948-SS	AD02362	AM03270-AS	AM03237-SS	AD0344 1	AM04390-AS	AM04392-SS
AD01827	AM02951-AS	AM02949-SS	AD02363	AM03271-AS	AM03220-SS	AD0346 0	AM03300-AS	AM04412-SS
AD01828	AM02952-AS	AM02541-SS	AD02364	AM03271-AS	AM03221-SS	AD0346 1	AM04413-AS	AM04414-SS
AD01829	AM02952-AS	AM02946-SS	AD02365	AM03271-AS	AM03222-SS	AD0346 2	AM04415-AS	AM04416-SS
AD01830	AM02952-AS	AM02947-SS	AD02366	AM03271-AS	AM03223-SS	AD0346 3	AM04417-AS	AM04412-SS
AD01831	AM02952-AS	AM02948-SS	AD02367	AM03271-AS	AM03224-SS	AD0349 4	AM04437-AS	AM03742-SS
AD01832	AM02952-AS	AM02949-SS	AD02368	AM03271-AS	AM03225-SS	AD0349 5	AM04438-AS	AM03747-SS
AD01895	AM02863-AS	AM03030-SS	AD02369	AM03271-AS	AM03226-SS	AD0349 6	AM04439-AS	AM03752-SS
AD01896	AM02865-AS	AM03036-SS	AD02370	AM03271-AS	AM03227-SS	AD0349 7	AM04440-AS	AM03758-SS

AD01897	AM02865-AS	AM03037-SS	AD02371	AM03271-AS	AM03228-SS	AD0353 6	AM03972-AS	AM04496-SS
AD01898	AM02865-AS	AM03038-SS	AD02372	AM03271-AS	AM03229-SS	AD0353 7	AM02860-AS	AM04497-SS
AD01899	AM03040-AS	AM03039-SS	AD02373	AM03271-AS	AM03230-SS	AD0353 8	AM03972-AS	AM04499-SS
AD01900	AM03041-AS	AM03039-SS	AD02374	AM03271-AS	AM03231-SS	AD0353 9	AM04415-AS	AM04498-SS
AD01901	AM03041-AS	AM03042-SS	AD02375	AM03271-AS	AM03232-SS	AD0354 0	AM03972-AS	AM04500-SS
AD01902	AM02863-AS	AM03042-SS	AD02376	AM03271-AS	AM03233-SS	AD0354 1	AM04501-AS	AM03970-SS
AD01903	AM03043-AS	AM03042-SS	AD02377	AM03271-AS	AM03234-SS	AD0354 2	AM02860-AS	AM04502-SS
AD01912	AM03065-AS	AM03060-SS	AD02378	AM03271-AS	AM03235-SS	AD0354 7	AM04507-AS	AM04498-SS
AD01913	AM03066-AS	AM03060-SS	AD02379	AM03271-AS	AM03236-SS	AD0354 8	AM02860-AS	AM04498-SS

AD01914	AM03067-AS	AM03060-SS	AD02380	AM03271-AS	AM03237-SS	AD0354 9	AM04507-AS	AM04502-SS
AD01915	AM03068-AS	AM03060-SS	AD02381	AM03272-AS	AM03220-SS	AD0357 3	AM04539-AS	AM04535-SS
AD01916	AM03069-AS	AM03060-SS	AD02382	AM03272-AS	AM03221-SS	AD0357 4	AM04540-AS	AM04536-SS
AD01917	AM03070-AS	AM03060-SS	AD02383	AM03272-AS	AM03222-SS	AD0357 5	AM04541-AS	AM04537-SS
AD01918	AM03065-AS	AM03061-SS	AD02384	AM03272-AS	AM03223-SS	AD0357 6	AM04542-AS	AM04538-SS
AD01919	AM03066-AS	AM03061-SS	AD02385	AM03272-AS	AM03224-SS	AD0357 7	AM04544-AS	AM04543-SS
AD01920	AM03067-AS	AM03061-SS	AD02386	AM03272-AS	AM03225-SS	AD0357 8	AM04545-AS	AM04500-SS
AD01921	AM03068-AS	AM03061-SS	AD02387	AM03272-AS	AM03226-SS	AD0357 9	AM04546-AS	AM04500-SS
AD01922	AM03069-AS	AM03061-SS	AD02388	AM03272-AS	AM03227-SS	AD0360 3	AM04582-AS	AM04578-SS

AD01923	AM03070-AS	AM03061-SS	AD02389	AM03272-AS	AM03228-SS	AD0360 4	AM04583-AS	AM04578-SS
AD01924	AM03065-AS	AM03062-SS	AD02390	AM03272-AS	AM03229-SS	AD0360 5	AM04584-AS	AM04578-SS
AD01925	AM03066-AS	AM03062-SS	AD02391	AM03272-AS	AM03230-SS	AD0360 6	AM04585-AS	AM04578-SS
AD01926	AM03067-AS	AM03062-SS	AD02392	AM03272-AS	AM03231-SS	AD0360 7	AM04586-AS	AM04578-SS
AD01927	AM03068-AS	AM03062-SS	AD02393	AM03272-AS	AM03232-SS	AD0360 8	AM04587-AS	AM04578-SS
AD01928	AM03069-AS	AM03062-SS	AD02394	AM03272-AS	AM03233-SS	AD0360 9	AM04584-AS	AM04588-SS
AD01929	AM03070-AS	AM03062-SS	AD02395	AM03272-AS	AM03234-SS	AD0361 0	AM04584-AS	AM04579-SS
AD01930	AM03065-AS	AM03037-SS	AD02396	AM03272-AS	AM03235-SS	AD0361 1	AM04584-AS	AM04580-SS
AD01931	AM03066-AS	AM03037-SS	AD02397	AM03272-AS	AM03236-SS	AD0361 2	AM04584-AS	AM04581-SS

AD01932	AM03067-AS	AM03037-SS	AD02398	AM03272-AS	AM03237-SS	AD0362 7	AM04609-AS	AM03970-SS
AD01933	AM03068-AS	AM03037-SS	AD02399	AM03273-AS	AM03220-SS	AD0362 8	AM04610-AS	AM03970-SS
AD01934	AM03069-AS	AM03037-SS	AD02400	AM03273-AS	AM03221-SS	AD0362 9	AM03972-AS	AM04611-SS
AD01935	AM03070-AS	AM03037-SS	AD02401	AM03273-AS	AM03222-SS	AD0363 0	AM03972-AS	AM04612-SS
AD01936	AM03065-AS	AM03064-SS	AD02402	AM03273-AS	AM03223-SS	AD0366 8	AM04501-AS	AM04500-SS
AD01937	AM03066-AS	AM03064-SS	AD02403	AM03273-AS	AM03224-SS	AD0367 1	AM04677-AS	AM04669-SS
AD01938	AM03067-AS	AM03064-SS	AD02404	AM03273-AS	AM03225-SS	AD0367 2	AM04678-AS	AM04670-SS
AD01939	AM03068-AS	AM03064-SS	AD02405	AM03273-AS	AM03226-SS	AD0367 3	AM04679-AS	AM04671-SS
AD01940	AM03069-AS	AM03064-SS	AD02406	AM03273-AS	AM03227-SS	AD0367 4	AM04680-AS	AM04672-SS

AD01941	AM03070-AS	AM03064-SS	AD02407	AM03273-AS	AM03228-SS	AD0367 5	AM04681-AS	AM04673-SS
AD01976	AM03119-AS	AM02540-SS	AD02408	AM03273-AS	AM03229-SS	AD0367 6	AM02860-AS	AM04674-SS
AD01977	AM03120-AS	AM02540-SS	AD02409	AM03273-AS	AM03230-SS	AD0367 7	AM02860-AS	AM04675-SS
AD01978	AM03121-AS	AM02540-SS	AD02410	AM03273-AS	AM03231-SS	AD0367 8	AM02860-AS	AM04676-SS
AD01979	AM02857-AS	AM03122-SS	AD02411	AM03273-AS	AM03232-SS	AD0370 5	AM04501-AS	AM04726-SS
AD01980	AM02857-AS	AM03123-SS	AD02412	AM03273-AS	AM03233-SS	AD0370 6	AM04501-AS	AM04727-SS
AD01981	AM03119-AS	AM03122-SS	AD02413	AM03273-AS	AM03234-SS	AD0370 7	AM04501-AS	AM04728-SS
AD01982	AM02857-AS	AM03124-SS	AD02414	AM03273-AS	AM03235-SS	AD0370 8	AM04544-AS	AM04729-SS
AD01983	AM03107-AS	AM02537-SS	AD02415	AM03273-AS	AM03236-SS	AD0371 3	AM04733-AS	AM04138-SS

AD01984	AM03108-AS	AM02537-SS	AD02416	AM03273-AS	AM03237-SS	AD0371 4	AM04734-AS	AM04138-SS
AD01985	AM03107-AS	AM03125-SS	AD02417	AM03274-AS	AM03220-SS	AD0371 5	AM04735-AS	AM04138-SS
AD01986	AM03107-AS	AM03126-SS	AD02418	AM03274-AS	AM03221-SS	AD0371 6	AM04736-AS	AM04138-SS
AD01987	AM03127-AS	AM02537-SS	AD02419	AM03274-AS	AM03222-SS	AD0371 7	AM02860-AS	AM04737-SS
AD01988	AM03129-AS	AM03128-SS	AD02420	AM03274-AS	AM03223-SS	AD0372 0	AM03884-AS	AM04741-SS
AD01989	AM03130-AS	AM02540-SS	AD02421	AM03274-AS	AM03224-SS	AD0372 1	AM03972-AS	AM04742-SS
AD01990	AM03131-AS	AM02540-SS	AD02422	AM03274-AS	AM03225-SS	AD0372 2	AM03972-AS	AM04743-SS
AD02001	AM02860-AS	AM02942-SS	AD02423	AM03274-AS	AM03226-SS	AD0372 3	AM03972-AS	AM04744-SS
AD02002	AM02857-AS	AM03144-SS	AD02424	AM03274-AS	AM03227-SS	AD0376 0	AM04805-AS	AM04803-SS

AD02003	AM03149-AS	AM02540-SS	AD02425	AM03274-AS	AM03228-SS	AD0376 1	AM04501-AS	AM04804-SS
AD02004	AM03149-AS	AM02941-SS	AD02426	AM03274-AS	AM03229-SS	AD0376 2	AM04805-AS	AM04807-SS
AD02005	AM03149-AS	AM02942-SS	AD02427	AM03274-AS	AM03230-SS	AD0376 3	AM03884-AS	AM04729-SS
AD02006	AM03150-AS	AM02540-SS	AD02428	AM03274-AS	AM03231-SS	AD0376 4	AM03884-AS	AM04806-SS
AD02007	AM03150-AS	AM02941-SS	AD02429	AM03274-AS	AM03232-SS	AD0376 5	AM04501-AS	AM04611-SS
AD02008	AM03150-AS	AM02942-SS	AD02430	AM03274-AS	AM03233-SS	AD0376 6	AM04501-AS	AM04808-SS
AD02009	AM03151-AS	AM02540-SS	AD02431	AM03274-AS	AM03234-SS	AD0376 7	AM04501-AS	AM04809-SS
AD02010	AM03151-AS	AM02941-SS	AD02432	AM03274-AS	AM03235-SS	AD0376 8	AM04501-AS	AM04810-SS
AD02011	AM03151-AS	AM02942-SS	AD02433	AM03274-AS	AM03236-SS	AD0376 9	AM04501-AS	AM04811-SS

AD02075	AM03255-AS	AM03220-SS	AD02434	AM03274-AS	AM03237-SS	AD0377 0	AM04501-AS	AM04812-SS
AD02076	AM03255-AS	AM03221-SS	AD02435	AM03255-AS	AM03238-SS	AD0377 1	AM02860-AS	AM04813-SS
AD02077	AM03255-AS	AM03222-SS	AD02436	AM03256-AS	AM03238-SS	AD0380 1	AM04821-AS	AM04816-SS
AD02078	AM03255-AS	AM03223-SS	AD02437	AM03255-AS	AM03240-SS	AD0380 2	AM04822-AS	AM04817-SS
AD02079	AM03255-AS	AM03224-SS	AD02438	AM03256-AS	AM03240-SS	AD0380 3	AM04823-AS	AM04816-SS
AD02080	AM03255-AS	AM03225-SS	AD02439	AM03255-AS	AM02942-SS	AD0380 4	AM04821-AS	AM04835-SS
AD02081	AM03255-AS	AM03226-SS	AD02440	AM03256-AS	AM02942-SS	AD0380 5	AM04824-AS	AM04819-SS
AD02082	AM03255-AS	AM03227-SS	AD02462	AM02857-AS	AM03330-SS	AD0380 6	AM04824-AS	AM04820-SS
AD02083	AM03255-AS	AM03228-SS	AD02463	AM03331-AS	AM01223-SS	AD0384 1	AM04871-AS	AM04862-SS

AM03255-AS AD02084	AM03229-SS	AD02464	AM03107-AS	AM03291-SS	AD0384 2	AM02860-AS	AM04863-SS
AM03255-AS AD02085	AM03230-SS	AD02465	AM03279-AS	AM03291-SS	AD0384 3	AM04872-AS	AM04138-SS
AM03255-AS AD02086	AM03231-SS	AD02466	AM03280-AS	AM03291-SS	AD0384 4	AM04539-AS	AM04864-SS
AM03255-AS AD02087	AM03232-SS	AD02467	AM03281-AS	AM03291-SS	AD0384 5	AM03300-AS	AM04865-SS
AM03255-AS AD02088	AM03233-SS	AD02468	AM03282-AS	AM03291-SS	AD0384 6	AM04873-AS	AM04412-SS
AM03255-AS AD02089	AM03234-SS	AD02469	AM03283-AS	AM03291-SS	AD0384 7	AM04874-AS	AM04866-SS
AM03255-AS AD02090	AM03235-SS	AD02470	AM03284-AS	AM03291-SS	AD0384 8	AM04874-AS	AM04867-SS
AM03255-AS AD02091	AM03236-SS	AD02471	AM03300-AS	AM03291-SS	AD0384 9	AM04875-AS	AM04867-SS
AM03255-AS AD02092	AM03237-SS	AD02472	AM03301-AS	AM03291-SS	AD0385 0	AM04876-AS	AM04866-SS

AD02093	AM03256-AS	AM03220-SS	AD02473	AM03107-AS	AM03292-SS	AD0385 1	AM04877-AS	AM04866-SS
AD02094	AM03256-AS	AM03221-SS	AD02474	AM03279-AS	AM03292-SS	AD0385 2	AM04877-AS	AM04867-SS
AD02095	AM03256-AS	AM03222-SS	AD02475	AM03280-AS	AM03292-SS	AD0385 3	AM04874-AS	AM04868-SS
AD02096	AM03256-AS	AM03223-SS	AD02476	AM03281-AS	AM03292-SS	AD0385 4	AM04874-AS	AM04869-SS
AD02097	AM03256-AS	AM03224-SS	AD02477	AM03282-AS	AM03292-SS	AD0385 5	AM04875-AS	AM04869-SS
AD02098	AM03256-AS	AM03225-SS	AD02478	AM03283-AS	AM03292-SS	AD0385 6	AM04874-AS	AM04870-SS
AD02099	AM03256-AS	AM03226-SS	AD02479	AM03284-AS	AM03292-SS	AD0385 7	AM03972-AS	AM04808-SS
AD02100	AM03256-AS	AM03227-SS	AD02480	AM03300-AS	AM03292-SS	AD0385 8	AM03972-AS	AM04811-SS
AD02101	AM03256-AS	AM03228-SS	AD02481	AM03301-AS	AM03292-SS	AD0385 9	AM04822-AS	AM04819-SS

AM03256-AD02102 AS	AM03229-SS	AM03107-AD02482 AS	AM03293-SS	AD0386 0	AM04878-AS	AM04819-SS
AM03256-AD02103 AS	AM03230-SS	AM03279-AD02483 AS	AM03293-SS	AD0386 1	AM04878-AS	AM04820-SS
AM03256-AD02104 AS	AM03231-SS	AM03280-AD02484 AS	AM03293-SS	AD0386 2	AM04879-AS	AM04138-SS
AM03256-AD02105 AS	AM03232-SS	AM03281-AD02485 AS	AM03293-SS	AD0386 3	AM04879-AS	AM04863-SS
AM03256-AD02106 AS	AM03233-SS	AM03282-AD02486 AS	AM03293-SS	AD0386 4	AM04880-AS	AM04138-SS
AM03256-AD02107 AS	AM03234-SS	AM03283-AD02487 AS	AM03293-SS	AD0392 0	AM04969-AS	AM04138-SS
AM03256-AD02108 AS	AM03235-SS	AM03284-AD02488 AS	AM03293-SS	AD0392 1	AM04970-AS	AM04412-SS
AM03256-AD02109 AS	AM03236-SS	AM03300-AD02489 AS	AM03293-SS	AD0392 2	AM04971-AS	AM04867-SS
AM03256-AD02110 AS	AM03237-SS	AM03301-AD02490 AS	AM03293-SS	AD0392 3	AM04971-AS	AM04869-SS

AD02111	AM03257-AS	AM03220-SS	AD02491	AM03107-AS	AM03294-SS	AD0392 4	AM04972-AS	AM04820-SS
AD02112	AM03257-AS	AM03221-SS	AD02492	AM03279-AS	AM03294-SS	AD0392 5	AM04972-AS	AM04819-SS
AD02113	AM03257-AS	AM03222-SS	AD02493	AM03280-AS	AM03294-SS	AD0393 1	AM04979-AS	AM04978-SS
AD02114	AM03257-AS	AM03223-SS	AD02494	AM03281-AS	AM03294-SS	AD0393 2	AM04979-AS	AM04811-SS
AD02115	AM03257-AS	AM03224-SS	AD02495	AM03282-AS	AM03294-SS	AD0393 3	AM04979-AS	AM04869-SS
AD02116	AM03257-AS	AM03225-SS	AD02496	AM03283-AS	AM03294-SS	AD0401 7	AM03300-AS	AM05070-SS
AD02117	AM03257-AS	AM03226-SS	AD02497	AM03284-AS	AM03294-SS	AD0401 8	AM03972-AS	AM05072-SS
AD02118	AM03257-AS	AM03227-SS	AD02498	AM03300-AS	AM03294-SS	AD0401 7	AM03300-AS	AM05070-SS
AD02119	AM03257-AS	AM03228-SS	AD02499	AM03301-AS	AM03294-SS	AD0401 8	AM03972-AS	AM05072-SS

AD04170	AM03972-AS	AM05341-SS	AD04171	AM04877-AS	AM05342-SS	AD0411 0	AM04875-AS	AM04866-SS
AD04263	AM04879-AS	AM05489-SS	AD04272	AM04979-AS	AM05499-SS	AD0428 1	AM05496-AS	AM04412-SS
AD04264	AM05490-AS	AM04416-SS	AD04273	AM03972-AS	AM05494-SS	AD0428 2	AM04874-AS	AM05503-SS
AD04265	AM05490-AS	AM05491-SS	AD04274	AM05498-AS	AM05494-SS	AD0428 3	AM04874-AS	AM05502-SS
AD04266	AM05492-AS	AM04496-SS	AD04275	AM04979-AS	AM05494-SS	AD0428 4	AM04874-AS	AM05506-SS
AD04267	AM05493-AS	AM04496-SS	AD04276	AM03972-AS	AM05501-SS	AD0428 5	AM04877-AS	AM05503-SS
AD04268	AM05498-AS	AM04496-SS	AD04277	AM05498-AS	AM05501-SS	AD0428 6	AM05497-AS	AM05502-SS
AD04269	AM04979-AS	AM04496-SS	AD04278	AM04979-AS	AM05501-SS	AD0428 7	AM05497-AS	AM05506-SS
AD04270	AM03972-AS	AM05499-SS	AD04279	AM03300-AS	AM05500-SS	AD0428 8	AM04874-AS	AM05504-SS

AD04271	AM05498-AS	AM05499-SS	AD04280	AM05495-AS	AM04412-SS	AD04289	AM04874-AS	AM05505-SS

Bảng 3B. Sợi kép của tác nhân ARNi của LPA với sốID sợi kép.

ID sợi kép	ID sợi đối nghĩa	ID sợi có nghĩa	ID sợi kép	ID sợi đối nghĩa	ID sợi có nghĩa	ID sợi kép	ID sợi đối nghĩa	ID sợi có nghĩa
SD0001	1533-AS00	1533-SS00	SD0240	1533-AS08	1533-SS12	SD0479	1532-AS01	1532-SS09
SD0002	1533-AS01	1533-SS00	SD0241	1533-AS09	1533-SS12	SD0480	1532-AS02	1532-SS09
SD0003	1533-AS02	1533-SS00	SD0242	1533-AS10	1533-SS12	SD0481	1532-AS03	1532-SS09
SD0004	1533-AS03	1533-SS00	SD0243	1533-AS11	1533-SS12	SD0482	1532-AS04	1532-SS09
SD0005	1533-AS04	1533-SS00	SD0244	1533-AS12	1533-SS12	SD0483	1532-AS05	1532-SS09
SD0006	1533-AS05	1533-SS00	SD0245	1533-AS13	1533-SS12	SD0484	1532-AS06	1532-SS09
SD0007	1533-AS06	1533-SS00	SD0246	1533-AS14	1533-SS12	SD0485	1532-AS07	1532-SS09
SD0008	1533-AS07	1533-SS00	SD0247	1533-AS00	1533-SS13	SD0486	1532-AS08	1532-SS09
SD0009	1533-AS08	1533-SS00	SD0248	1533-AS01	1533-SS13	SD0487	1532-AS09	1532-SS09
SD0010	1533-AS09	1533-SS00	SD0249	1533-AS02	1533-SS13	SD0488	1532-AS10	1532-SS09
SD0011	1533-AS10	1533-SS00	SD0250	1533-AS03	1533-SS13	SD0489	1532-AS11	1532-SS09
SD0012	1533-AS11	1533-SS00	SD0251	1533-AS04	1533-SS13	SD0490	1532-AS12	1532-SS09
SD0013	1533-AS12	1533-SS00	SD0252	1533-AS05	1533-SS13	SD0491	1532-AS13	1532-SS09

SD0014	1533-AS13	1533-SS00	SD0253	1533-AS06	1533-SS13	SD0492	1532-AS00	1532-SS10
SD0015	1533-AS14	1533-SS00	SD0254	1533-AS07	1533-SS13	SD0493	1532-AS01	1532-SS10
SD0016	1533-AS00	1533-SS01	SD0255	1533-AS08	1533-SS13	SD0494	1532-AS02	1532-SS10
SD0017	1533-AS01	1533-SS01	SD0256	1533-AS09	1533-SS13	SD0495	1532-AS03	1532-SS10
SD0018	1533-AS02	1533-SS01	SD0257	1533-AS10	1533-SS13	SD0496	1532-AS04	1532-SS10
SD0019	1533-AS03	1533-SS01	SD0258	1533-AS11	1533-SS13	SD0497	1532-AS05	1532-SS10
SD0020	1533-AS04	1533-SS01	SD0259	1533-AS12	1533-SS13	SD0498	1532-AS06	1532-SS10
SD0021	1533-AS05	1533-SS01	SD0260	1533-AS13	1533-SS13	SD0499	1532-AS07	1532-SS10
SD0022	1533-AS06	1533-SS01	SD0261	1533-AS14	1533-SS13	SD0500	1532-AS08	1532-SS10
SD0023	1533-AS07	1533-SS01	SD0262	1533-AS00	1533-SS14	SD0501	1532-AS09	1532-SS10
SD0024	1533-AS08	1533-SS01	SD0263	1533-AS01	1533-SS14	SD0502	1532-AS10	1532-SS10
SD0025	1533-AS09	1533-SS01	SD0264	1533-AS02	1533-SS14	SD0503	1532-AS11	1532-SS10
SD0026	1533-AS10	1533-SS01	SD0265	1533-AS03	1533-SS14	SD0504	1532-AS12	1532-SS10
SD0027	1533-AS11	1533-SS01	SD0266	1533-AS04	1533-SS14	SD0505	1532-AS13	1532-SS10
SD0028	1533-AS12	1533-SS01	SD0267	1533-AS05	1533-SS14	SD0506	1532-AS00	1532-SS11
SD0029	1533-AS13	1533-SS01	SD0268	1533-AS06	1533-SS14	SD0507	1532-AS01	1532-SS11
SD0030	1533-AS14	1533-SS01	SD0269	1533-AS07	1533-SS14	SD0508	1532-AS02	1532-SS11
SD0031	1533-AS00	1533-SS02	SD0270	1533-AS08	1533-SS14	SD0509	1532-AS03	1532-SS11
SD0032	1533-AS01	1533-SS02	SD0271	1533-AS09	1533-SS14	SD0510	1532-AS04	1532-SS11

SD0033	1533-AS02	1533-SS02	SD0272	1533-AS10	1533-SS14	SD0511	1532-AS05	1532-SS11
SD0034	1533-AS03	1533-SS02	SD0273	1533-AS11	1533-SS14	SD0512	1532-AS06	1532-SS11
SD0035	1533-AS04	1533-SS02	SD0274	1533-AS12	1533-SS14	SD0513	1532-AS07	1532-SS11
SD0036	1533-AS05	1533-SS02	SD0275	1533-AS13	1533-SS14	SD0514	1532-AS08	1532-SS11
SD0037	1533-AS06	1533-SS02	SD0276	1533-AS14	1533-SS14	SD0515	1532-AS09	1532-SS11
SD0038	1533-AS07	1533-SS02	SD0277	1533-AS00	1533-SS15	SD0516	1532-AS10	1532-SS11
SD0039	1533-AS08	1533-SS02	SD0278	1533-AS01	1533-SS15	SD0517	1532-AS11	1532-SS11
SD0040	1533-AS09	1533-SS02	SD0279	1533-AS02	1533-SS15	SD0518	1532-AS12	1532-SS11
SD0041	1533-AS10	1533-SS02	SD0280	1533-AS03	1533-SS15	SD0519	1532-AS13	1532-SS11
SD0042	1533-AS11	1533-SS02	SD0281	1533-AS04	1533-SS15	SD0520	1532-AS00	1532-SS12
SD0043	1533-AS12	1533-SS02	SD0282	1533-AS05	1533-SS15	SD0521	1532-AS01	1532-SS12
SD0044	1533-AS13	1533-SS02	SD0283	1533-AS06	1533-SS15	SD0522	1532-AS02	1532-SS12
SD0045	1533-AS14	1533-SS02	SD0284	1533-AS07	1533-SS15	SD0523	1532-AS03	1532-SS12
SD0046	1533-AS00	1533-SS03	SD0285	1533-AS08	1533-SS15	SD0524	1532-AS04	1532-SS12
SD0047	1533-AS01	1533-SS03	SD0286	1533-AS09	1533-SS15	SD0525	1532-AS05	1532-SS12
SD0048	1533-AS02	1533-SS03	SD0287	1533-AS10	1533-SS15	SD0526	1532-AS06	1532-SS12
SD0049	1533-AS03	1533-SS03	SD0288	1533-AS11	1533-SS15	SD0527	1532-AS07	1532-SS12
SD0050	1533-AS04	1533-SS03	SD0289	1533-AS12	1533-SS15	SD0528	1532-AS08	1532-SS12
SD0051	1533-AS05	1533-SS03	SD0290	1533-AS13	1533-SS15	SD0529	1532-AS09	1532-SS12

SD0052	1533-AS06	1533-SS03	SD0291	1533-AS14	1533-SS15	SD0530	1532-AS10	1532-SS12
SD0053	1533-AS07	1533-SS03	SD0292	1533-AS00	1533-SS16	SD0531	1532-AS11	1532-SS12
SD0054	1533-AS08	1533-SS03	SD0293	1533-AS01	1533-SS16	SD0532	1532-AS12	1532-SS12
SD0055	1533-AS09	1533-SS03	SD0294	1533-AS02	1533-SS16	SD0533	1532-AS13	1532-SS12
SD0056	1533-AS10	1533-SS03	SD0295	1533-AS03	1533-SS16	SD0534	1532-AS00	1532-SS13
SD0057	1533-AS11	1533-SS03	SD0296	1533-AS04	1533-SS16	SD0535	1532-AS01	1532-SS13
SD0058	1533-AS12	1533-SS03	SD0297	1533-AS05	1533-SS16	SD0536	1532-AS02	1532-SS13
SD0059	1533-AS13	1533-SS03	SD0298	1533-AS06	1533-SS16	SD0537	1532-AS03	1532-SS13
SD0060	1533-AS14	1533-SS03	SD0299	1533-AS07	1533-SS16	SD0538	1532-AS04	1532-SS13
SD0061	1533-AS00	1533-SS04	SD0300	1533-AS08	1533-SS16	SD0539	1532-AS05	1532-SS13
SD0062	1533-AS01	1533-SS04	SD0301	1533-AS09	1533-SS16	SD0540	1532-AS06	1532-SS13
SD0063	1533-AS02	1533-SS04	SD0302	1533-AS10	1533-SS16	SD0541	1532-AS07	1532-SS13
SD0064	1533-AS03	1533-SS04	SD0303	1533-AS11	1533-SS16	SD0542	1532-AS08	1532-SS13
SD0065	1533-AS04	1533-SS04	SD0304	1533-AS12	1533-SS16	SD0543	1532-AS09	1532-SS13
SD0066	1533-AS05	1533-SS04	SD0305	1533-AS13	1533-SS16	SD0544	1532-AS10	1532-SS13
SD0067	1533-AS06	1533-SS04	SD0306	1533-AS14	1533-SS16	SD0545	1532-AS11	1532-SS13
SD0068	1533-AS07	1533-SS04	SD0307	1533-AS00	1533-SS17	SD0546	1532-AS12	1532-SS13
SD0069	1533-AS08	1533-SS04	SD0308	1533-AS01	1533-SS17	SD0547	1532-AS13	1532-SS13
SD0070	1533-AS09	1533-SS04	SD0309	1533-AS02	1533-SS17	SD0548	1532-AS00	1532-SS14

SD0071	1533-AS10	1533-SS04	SD0310	1533-AS03	1533-SS17	SD0549	1532-AS01	1532-SS14
SD0072	1533-AS11	1533-SS04	SD0311	1533-AS04	1533-SS17	SD0550	1532-AS02	1532-SS14
SD0073	1533-AS12	1533-SS04	SD0312	1533-AS05	1533-SS17	SD0551	1532-AS03	1532-SS14
SD0074	1533-AS13	1533-SS04	SD0313	1533-AS06	1533-SS17	SD0552	1532-AS04	1532-SS14
SD0075	1533-AS14	1533-SS04	SD0314	1533-AS07	1533-SS17	SD0553	1532-AS05	1532-SS14
SD0076	1533-AS00	1533-SS05	SD0315	1533-AS08	1533-SS17	SD0554	1532-AS06	1532-SS14
SD0077	1533-AS01	1533-SS05	SD0316	1533-AS09	1533-SS17	SD0555	1532-AS07	1532-SS14
SD0078	1533-AS02	1533-SS05	SD0317	1533-AS10	1533-SS17	SD0556	1532-AS08	1532-SS14
SD0079	1533-AS03	1533-SS05	SD0318	1533-AS11	1533-SS17	SD0557	1532-AS09	1532-SS14
SD0080	1533-AS04	1533-SS05	SD0319	1533-AS12	1533-SS17	SD0558	1532-AS10	1532-SS14
SD0081	1533-AS05	1533-SS05	SD0320	1533-AS13	1533-SS17	SD0559	1532-AS11	1532-SS14
SD0082	1533-AS06	1533-SS05	SD0321	1533-AS14	1533-SS17	SD0560	1532-AS12	1532-SS14
SD0083	1533-AS07	1533-SS05	SD0322	1533-AS00	1533-SS18	SD0561	1532-AS13	1532-SS14
SD0084	1533-AS08	1533-SS05	SD0323	1533-AS01	1533-SS18	SD0562	1532-AS00	1532-SS15
SD0085	1533-AS09	1533-SS05	SD0324	1533-AS02	1533-SS18	SD0563	1532-AS01	1532-SS15
SD0086	1533-AS10	1533-SS05	SD0325	1533-AS03	1533-SS18	SD0564	1532-AS02	1532-SS15
SD0087	1533-AS11	1533-SS05	SD0326	1533-AS04	1533-SS18	SD0565	1532-AS03	1532-SS15
SD0088	1533-AS12	1533-SS05	SD0327	1533-AS05	1533-SS18	SD0566	1532-AS04	1532-SS15
SD0089	1533-AS13	1533-SS05	SD0328	1533-AS06	1533-SS18	SD0567	1532-AS05	1532-SS15

SD0090	1533-AS14	1533-SS05	SD0329	1533-AS07	1533-SS18	SD0568	1532-AS06	1532-SS15
SD0091	1533-AS00	1533-SS06	SD0330	1533-AS08	1533-SS18	SD0569	1532-AS07	1532-SS15
SD0092	1533-AS01	1533-SS06	SD0331	1533-AS09	1533-SS18	SD0570	1532-AS08	1532-SS15
SD0093	1533-AS02	1533-SS06	SD0332	1533-AS10	1533-SS18	SD0571	1532-AS09	1532-SS15
SD0094	1533-AS03	1533-SS06	SD0333	1533-AS11	1533-SS18	SD0572	1532-AS10	1532-SS15
SD0095	1533-AS04	1533-SS06	SD0334	1533-AS12	1533-SS18	SD0573	1532-AS11	1532-SS15
SD0096	1533-AS05	1533-SS06	SD0335	1533-AS13	1533-SS18	SD0574	1532-AS12	1532-SS15
SD0097	1533-AS06	1533-SS06	SD0336	1533-AS14	1533-SS18	SD0575	1532-AS13	1532-SS15
SD0098	1533-AS07	1533-SS06	SD0337	1533-AS00	1533-SS19	SD0576	1532-AS00	1532-SS16
SD0099	1533-AS08	1533-SS06	SD0338	1533-AS01	1533-SS19	SD0577	1532-AS01	1532-SS16
SD0100	1533-AS09	1533-SS06	SD0339	1533-AS02	1533-SS19	SD0578	1532-AS02	1532-SS16
SD0101	1533-AS10	1533-SS06	SD0340	1533-AS03	1533-SS19	SD0579	1532-AS03	1532-SS16
SD0102	1533-AS11	1533-SS06	SD0341	1533-AS04	1533-SS19	SD0580	1532-AS04	1532-SS16
SD0103	1533-AS12	1533-SS06	SD0342	1533-AS05	1533-SS19	SD0581	1532-AS05	1532-SS16
SD0104	1533-AS13	1533-SS06	SD0343	1533-AS06	1533-SS19	SD0582	1532-AS06	1532-SS16
SD0105	1533-AS14	1533-SS06	SD0344	1533-AS07	1533-SS19	SD0583	1532-AS07	1532-SS16
SD0106	1533-AS00	1533-SS07	SD0345	1533-AS08	1533-SS19	SD0584	1532-AS08	1532-SS16
SD0107	1533-AS01	1533-SS07	SD0346	1533-AS09	1533-SS19	SD0585	1532-AS09	1532-SS16
SD0108	1533-AS02	1533-SS07	SD0347	1533-AS10	1533-SS19	SD0586	1532-AS10	1532-SS16

SD0109	1533-AS03	1533-SS07	SD0348	1533-AS11	1533-SS19	SD0587	1532-AS11	1532-SS16
SD0110	1533-AS04	1533-SS07	SD0349	1533-AS12	1533-SS19	SD0588	1532-AS12	1532-SS16
SD0111	1533-AS05	1533-SS07	SD0350	1533-AS13	1533-SS19	SD0589	1532-AS13	1532-SS16
SD0112	1533-AS06	1533-SS07	SD0351	1533-AS14	1533-SS19	SD0590	1532-AS00	1532-SS17
SD0113	1533-AS07	1533-SS07	SD0352	1532-AS00	1532-SS00	SD0591	1532-AS01	1532-SS17
SD0114	1533-AS08	1533-SS07	SD0353	1532-AS01	1532-SS00	SD0592	1532-AS02	1532-SS17
SD0115	1533-AS09	1533-SS07	SD0354	1532-AS02	1532-SS00	SD0593	1532-AS03	1532-SS17
SD0116	1533-AS10	1533-SS07	SD0355	1532-AS03	1532-SS00	SD0594	1532-AS04	1532-SS17
SD0117	1533-AS11	1533-SS07	SD0356	1532-AS04	1532-SS00	SD0595	1532-AS05	1532-SS17
SD0118	1533-AS12	1533-SS07	SD0357	1532-AS05	1532-SS00	SD0596	1532-AS06	1532-SS17
SD0119	1533-AS13	1533-SS07	SD0358	1532-AS06	1532-SS00	SD0597	1532-AS07	1532-SS17
SD0120	1533-AS14	1533-SS07	SD0359	1532-AS07	1532-SS00	SD0598	1532-AS08	1532-SS17
SD0121	1533-AS00	1533-SS08	SD0360	1532-AS08	1532-SS00	SD0599	1532-AS09	1532-SS17
SD0122	1533-AS01	1533-SS08	SD0361	1532-AS09	1532-SS00	SD0600	1532-AS10	1532-SS17
SD0123	1533-AS02	1533-SS08	SD0362	1532-AS10	1532-SS00	SD0601	1532-AS11	1532-SS17
SD0124	1533-AS03	1533-SS08	SD0363	1532-AS11	1532-SS00	SD0602	1532-AS12	1532-SS17
SD0125	1533-AS04	1533-SS08	SD0364	1532-AS12	1532-SS00	SD0603	1532-AS13	1532-SS17
SD0126	1533-AS05	1533-SS08	SD0365	1532-AS13	1532-SS00	SD0604	1532-AS00	1532-SS18
SD0127	1533-AS06	1533-SS08	SD0366	1532-AS00	1532-SS01	SD0605	1532-AS01	1532-SS18

SD0128	1533-AS07	1533-SS08	SD0367	1532-AS01	1532-SS01	SD0606	1532-AS02	1532-SS18
SD0129	1533-AS08	1533-SS08	SD0368	1532-AS02	1532-SS01	SD0607	1532-AS03	1532-SS18
SD0130	1533-AS09	1533-SS08	SD0369	1532-AS03	1532-SS01	SD0608	1532-AS04	1532-SS18
SD0131	1533-AS10	1533-SS08	SD0370	1532-AS04	1532-SS01	SD0609	1532-AS05	1532-SS18
SD0132	1533-AS11	1533-SS08	SD0371	1532-AS05	1532-SS01	SD0610	1532-AS06	1532-SS18
SD0133	1533-AS12	1533-SS08	SD0372	1532-AS06	1532-SS01	SD0611	1532-AS07	1532-SS18
SD0134	1533-AS13	1533-SS08	SD0373	1532-AS07	1532-SS01	SD0612	1532-AS08	1532-SS18
SD0135	1533-AS14	1533-SS08	SD0374	1532-AS08	1532-SS01	SD0613	1532-AS09	1532-SS18
SD0136	1533-AS00	1533-SS09	SD0375	1532-AS09	1532-SS01	SD0614	1532-AS10	1532-SS18
SD0137	1533-AS01	1533-SS09	SD0376	1532-AS10	1532-SS01	SD0615	1532-AS11	1532-SS18
SD0138	1533-AS02	1533-SS09	SD0377	1532-AS11	1532-SS01	SD0616	1532-AS12	1532-SS18
SD0139	1533-AS03	1533-SS09	SD0378	1532-AS12	1532-SS01	SD0617	1532-AS13	1532-SS18
SD0140	1533-AS04	1533-SS09	SD0379	1532-AS13	1532-SS01	SD0618	1532-AS00	1532-SS19
SD0141	1533-AS05	1533-SS09	SD0380	1532-AS00	1532-SS02	SD0619	1532-AS01	1532-SS19
SD0142	1533-AS06	1533-SS09	SD0381	1532-AS01	1532-SS02	SD0620	1532-AS02	1532-SS19
SD0143	1533-AS07	1533-SS09	SD0382	1532-AS02	1532-SS02	SD0621	1532-AS03	1532-SS19
SD0144	1533-AS08	1533-SS09	SD0383	1532-AS03	1532-SS02	SD0622	1532-AS04	1532-SS19
SD0145	1533-AS09	1533-SS09	SD0384	1532-AS04	1532-SS02	SD0623	1532-AS05	1532-SS19
SD0146	1533-AS10	1533-SS09	SD0385	1532-AS05	1532-SS02	SD0624	1532-AS06	1532-SS19

SD0147	1533-AS11	1533-SS09	SD0386	1532-AS06	1532-SS02	SD0625	1532-AS07	1532-SS19
SD0148	1533-AS12	1533-SS09	SD0387	1532-AS07	1532-SS02	SD0626	1532-AS08	1532-SS19
SD0149	1533-AS13	1533-SS09	SD0388	1532-AS08	1532-SS02	SD0627	1532-AS09	1532-SS19
SD0150	1533-AS14	1533-SS09	SD0389	1532-AS09	1532-SS02	SD0628	1532-AS10	1532-SS19
SD0151	1533-AS00	1533-SS01	SD0390	1532-AS10	1532-SS02	SD0629	1532-AS11	1532-SS19
SD0152	1533-AS01	1533-SS01	SD0391	1532-AS11	1532-SS02	SD0630	1532-AS12	1532-SS19
SD0153	1533-AS02	1533-SS01	SD0392	1532-AS12	1532-SS02	SD0631	1532-AS13	1532-SS19
SD0154	1533-AS03	1533-SS01	SD0393	1532-AS13	1532-SS02	SD0632	1532-AS00	1532-SS20
SD0155	1533-AS04	1533-SS01	SD0394	1532-AS00	1532-SS03	SD0633	1532-AS01	1532-SS20
SD0156	1533-AS05	1533-SS01	SD0395	1532-AS01	1532-SS03	SD0634	1532-AS02	1532-SS20
SD0157	1533-AS06	1533-SS01	SD0396	1532-AS02	1532-SS03	SD0635	1532-AS03	1532-SS20
SD0158	1533-AS07	1533-SS01	SD0397	1532-AS03	1532-SS03	SD0636	1532-AS04	1532-SS20
SD0159	1533-AS08	1533-SS01	SD0398	1532-AS04	1532-SS03	SD0637	1532-AS05	1532-SS20
SD0160	1533-AS09	1533-SS01	SD0399	1532-AS05	1532-SS03	SD0638	1532-AS06	1532-SS20
SD0161	1533-AS10	1533-SS01	SD0400	1532-AS06	1532-SS03	SD0639	1532-AS07	1532-SS20
SD0162	1533-AS11	1533-SS01	SD0401	1532-AS07	1532-SS03	SD0640	1532-AS08	1532-SS20
SD0163	1533-AS12	1533-SS01	SD0402	1532-AS08	1532-SS03	SD0641	1532-AS09	1532-SS20
SD0164	1533-AS13	1533-SS01	SD0403	1532-AS09	1532-SS03	SD0642	1532-AS10	1532-SS20
SD0165	1533-AS14	1533-SS01	SD0404	1532-AS10	1532-SS03	SD0643	1532-AS11	1532-SS20

SD0166	1533-AS00	1533-SS01	SD0405	1532-AS11	1532-SS03	SD0644	1532-AS12	1532-SS20
SD0167	1533-AS01	1533-SS01	SD0406	1532-AS12	1532-SS03	SD0645	1532-AS13	1532-SS20
SD0168	1533-AS02	1533-SS01	SD0407	1532-AS13	1532-SS03	SD0646	1532-AS00	1532-SS21
SD0169	1533-AS03	1533-SS01	SD0408	1532-AS00	1532-SS04	SD0647	1532-AS01	1532-SS21
SD0170	1533-AS04	1533-SS01	SD0409	1532-AS01	1532-SS04	SD0648	1532-AS02	1532-SS21
SD0171	1533-AS05	1533-SS01	SD0410	1532-AS02	1532-SS04	SD0649	1532-AS03	1532-SS21
SD0172	1533-AS06	1533-SS01	SD0411	1532-AS03	1532-SS04	SD0650	1532-AS04	1532-SS21
SD0173	1533-AS07	1533-SS01	SD0412	1532-AS04	1532-SS04	SD0651	1532-AS05	1532-SS21
SD0174	1533-AS08	1533-SS01	SD0413	1532-AS05	1532-SS04	SD0652	1532-AS06	1532-SS21
SD0175	1533-AS09	1533-SS01	SD0414	1532-AS06	1532-SS04	SD0653	1532-AS07	1532-SS21
SD0176	1533-AS10	1533-SS01	SD0415	1532-AS07	1532-SS04	SD0654	1532-AS08	1532-SS21
SD0177	1533-AS11	1533-SS01	SD0416	1532-AS08	1532-SS04	SD0655	1532-AS09	1532-SS21
SD0178	1533-AS12	1533-SS01	SD0417	1532-AS09	1532-SS04	SD0656	1532-AS10	1532-SS21
SD0179	1533-AS13	1533-SS01	SD0418	1532-AS10	1532-SS04	SD0657	1532-AS11	1532-SS21
SD0180	1533-AS14	1533-SS01	SD0419	1532-AS11	1532-SS04	SD0658	1532-AS12	1532-SS21
SD0181	1533-AS00	1533-SS02	SD0420	1532-AS12	1532-SS04	SD0659	1532-AS13	1532-SS21
SD0182	1533-AS01	1533-SS02	SD0421	1532-AS13	1532-SS04	SD0660	1532-AS00	1532-SS22
SD0183	1533-AS02	1533-SS02	SD0422	1532-AS00	1532-SS05	SD0661	1532-AS01	1532-SS22
SD0184	1533-AS03	1533-SS02	SD0423	1532-AS01	1532-SS05	SD0662	1532-AS02	1532-SS22

SD0185	1533-AS04	1533-SS02	SD0424	1532-AS02	1532-SS05	SD0663	1532-AS03	1532-SS22
SD0186	1533-AS05	1533-SS02	SD0425	1532-AS03	1532-SS05	SD0664	1532-AS04	1532-SS22
SD0187	1533-AS06	1533-SS02	SD0426	1532-AS04	1532-SS05	SD0665	1532-AS05	1532-SS22
SD0188	1533-AS07	1533-SS02	SD0427	1532-AS05	1532-SS05	SD0666	1532-AS06	1532-SS22
SD0189	1533-AS08	1533-SS02	SD0428	1532-AS06	1532-SS05	SD0667	1532-AS07	1532-SS22
SD0190	1533-AS09	1533-SS02	SD0429	1532-AS07	1532-SS05	SD0668	1532-AS08	1532-SS22
SD0191	1533-AS10	1533-SS02	SD0430	1532-AS08	1532-SS05	SD0669	1532-AS09	1532-SS22
SD0192	1533-AS11	1533-SS02	SD0431	1532-AS09	1532-SS05	SD0670	1532-AS10	1532-SS22
SD0193	1533-AS12	1533-SS02	SD0432	1532-AS10	1532-SS05	SD0671	1532-AS11	1532-SS22
SD0194	1533-AS13	1533-SS02	SD0433	1532-AS11	1532-SS05	SD0672	1532-AS12	1532-SS22
SD0195	1533-AS14	1533-SS02	SD0434	1532-AS12	1532-SS05	SD0673	1532-AS13	1532-SS22
SD0196	1533-AS00	1533-CfinSS	SD0435	1532-AS13	1532-SS05	SD0674	1532-AS00	1532-SS23
SD0197	1533-AS01	1533-CfinSS	SD0436	1532-AS00	1532-SS06	SD0675	1532-AS01	1532-SS23
SD0198	1533-AS02	1533-CfinSS	SD0437	1532-AS01	1532-SS06	SD0676	1532-AS02	1532-SS23
SD0199	1533-AS03	1533-CfinSS	SD0438	1532-AS02	1532-SS06	SD0677	1532-AS03	1532-SS23

SD0200	1533-AS04	1533-CfinSS	SD0439	1532-AS03	1532-SS06	SD0678	1532-AS04	1532-SS23
SD0201	1533-AS05	1533-CfinSS	SD0440	1532-AS04	1532-SS06	SD0679	1532-AS05	1532-SS23
SD0202	1533-AS06	1533-CfinSS	SD0441	1532-AS05	1532-SS06	SD0680	1532-AS06	1532-SS23
SD0203	1533-AS07	1533-CfinSS	SD0442	1532-AS06	1532-SS06	SD0681	1532-AS07	1532-SS23
SD0204	1533-AS08	1533-CfinSS	SD0443	1532-AS07	1532-SS06	SD0682	1532-AS08	1532-SS23
SD0205	1533-AS09	1533-CfinSS	SD0444	1532-AS08	1532-SS06	SD0683	1532-AS09	1532-SS23
SD0206	1533-AS10	1533-CfinSS	SD0445	1532-AS09	1532-SS06	SD0684	1532-AS10	1532-SS23
SD0207	1533-AS11	1533-CfinSS	SD0446	1532-AS10	1532-SS06	SD0685	1532-AS11	1532-SS23
SD0208	1533-AS12	1533-CfinSS	SD0447	1532-AS11	1532-SS06	SD0686	1532-AS12	1532-SS23

SD0209	1533-AS13	1533-CfinSS	SD0448	1532-AS12	1532-SS06	SD0687	1532-AS13	1532-SS23
SD0210	1533-AS14	1533-CfinSS	SD0449	1532-AS13	1532-SS06	SD0688	1532-AS00	1532-SS24
SD0211	1533-CfinAS	1533-SS00	SD0450	1532-AS00	1532-SS07	SD0689	1532-AS01	1532-SS24
SD0212	1533-CfinAS	1533-SS01	SD0451	1532-AS01	1532-SS07	SD0690	1532-AS02	1532-SS24
SD0213	1533-CfinAS	1533-SS02	SD0452	1532-AS02	1532-SS07	SD0691	1532-AS03	1532-SS24
SD0214	1533-CfinAS	1533-SS03	SD0453	1532-AS03	1532-SS07	SD0692	1532-AS04	1532-SS24
SD0215	1533-CfinAS	1533-SS04	SD0454	1532-AS04	1532-SS07	SD0693	1532-AS05	1532-SS24
SD0216	1533-CfinAS	1533-SS05	SD0455	1532-AS05	1532-SS07	SD0694	1532-AS06	1532-SS24
SD0217	1533-CfinAS	1533-SS06	SD0456	1532-AS06	1532-SS07	SD0695	1532-AS07	1532-SS24

SD0218	1533-CfinAS	1533-SS07	SD0457	1532-AS07	1532-SS07	SD0696	1532-AS08	1532-SS24
SD0219	1533-CfinAS	1533-SS08	SD0458	1532-AS08	1532-SS07	SD0697	1532-AS09	1532-SS24
SD0220	1533-CfinAS	1533-SS09	SD0459	1532-AS09	1532-SS07	SD0698	1532-AS10	1532-SS24
SD0221	1533-CfinAS	1533-SS10	SD0460	1532-AS10	1532-SS07	SD0699	1532-AS11	1532-SS24
SD0222	1533-CfinAS	1533-SS11	SD0461	1532-AS11	1532-SS07	SD0700	1532-AS12	1532-SS24
SD0223	1533-CfinAS	1533-SS12	SD0462	1532-AS12	1532-SS07	SD0701	1532-AS13	1532-SS24
SD0224	1533-CfinAS	1533-SS13	SD0463	1532-AS13	1532-SS07	SD0702	1532-AS14	1532-SS00
SD0225	1533-CfinAS	1533-SS14	SD0464	1532-AS00	1532-SS08	SD0703	1532-AS15	1532-SS00
SD0226	1533-CfinAS	1533-SS15	SD0465	1532-AS01	1532-SS08	SD0704	1532-AS16	1532-SS00

SD0227	1533-CfinAS	1533-SS16	SD0466	1532-AS02	1532-SS08	SD0705	1532-AS17	1532-SS00
SD0228	1533-CfinAS	1533-SS17	SD0467	1532-AS03	1532-SS08	SD0706	1532-AS18	1532-SS00
SD0229	1533-CfinAS	1533-SS18	SD0468	1532-AS04	1532-SS08	SD0707	1532-AS19	1532-SS00
SD0230	1533-CfinAS	1533-SS19	SD0469	1532-AS05	1532-SS08	SD0708	1532-AS20	1532-SS00
SD0231	1533-CfinAS	1533-SS20	SD0470	1532-AS06	1532-SS08	SD0709	1532-AS21	1532-SS00
SD0232	1533-AS00	1533-SS12	SD0471	1532-AS07	1532-SS08	SD0710	1532-AS22	1532-SS00
SD0233	1533-AS01	1533-SS12	SD0472	1532-AS08	1532-SS08	SD0711	1532-AS23	1532-SS00
SD0234	1533-AS02	1533-SS12	SD0473	1532-AS09	1532-SS08	SD0712	1532-AS24	1532-SS00
SD0235	1533-AS03	1533-SS12	SD0474	1532-AS10	1532-SS08	SD0713	1532-AS25	1532-SS00
SD0236	1533-AS04	1533-SS12	SD0475	1532-AS11	1532-SS08	SD0714	1532-AS26	1532-SS00
SD0237	1533-AS05	1533-SS12	SD0476	1532-AS12	1532-SS08	SD0715	1532-AS27	1532-SS00
SD0238	1533-AS06	1533-SS12	SD0477	1532-AS13	1532-SS08			
SD0239	1533-AS07	1533-SS12	SD0478	1532-AS00	1532-SS09			

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1242 (TCGUAUAACAAUAAGGGGC). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1244 (UCGUAUAACAAUAAGGGG). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1246 (UCGUAUAACAAUAAGGG). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1248 (TGAGAAUGAGCCUCGAUAA). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1250 (UGAGAAUGAGCCUCGAUA). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1252 (UGAGAAUGAGCCUCGAU). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1254 (UGUAUAACAAUAAGGGG). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1280 (CGUAUAACAAUAAGGGGC). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1281 (GAGAAUGAGCCUCGAUAA). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1282 (UCGUAUAACAAUAAGGGGC). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1283 (UGAGAAUGAGCCUCGAUAA). Theo một vài phương án, một hoặc nhiều nucleotit được cải biến.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1243 (GCCCCUUAUUGUUAUACGA). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1245 (CCCCUUAUUGUUAUACGA). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1247 (CCCUUAUUGUUAUACGA). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1249

(UUAUCGAGGCUCAUUCUCA). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1251 (UAUCGAGGCUCAUUCUCA). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1253 (AUCGAGGCUCAUUCUCA). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1255 (CCCCUUAUUGUUAUACA). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1284 (GCCCCUUAUUGUUAUACG). Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1285 (UUAUCGAGGCUCAUUCUC). Theo một vài phương án, một hoặc nhiều nucleotit được cải biến.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1242 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1243. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1244 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1245. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1246 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1247. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1248 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1249. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1250 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1251. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1252 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1253. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1254 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1255. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1280 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1284. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID

NO:1281 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO: 1285. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1282 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1259. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1283 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO: 1249. Theo một vài phương án, một hoặc nhiều nucleotit được cải biến.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO. 156, 164, hoặc 188. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO. 310, 357, 384, hoặc 376. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa chứa các trình tự nucleotit SEQ ID NO:156/310, SEQ ID NO:164/357, SEQ ID NO:188/384, SEQ ID NO:164/376, hoặc SEQ ID NO:164/384. Theo một vài phương án, một hoặc nhiều nucleotit được cải biến.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO. 637, 709, 790, 787, hoặc 788. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit là SEQ ID NO:1132, 1135, 1189, 1191, hoặc 1186. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa chứa các trình tự nucleotit SEQ ID NO:637/1132, SEQ ID NO:709/1135, SEQ ID NO:790/1189, SEQ ID NO:787/1191, hoặc SEQ ID NO:788/1186.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA chứa SEQ ID NO. 637, 709, 790, 787, hoặc 788. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA chứa SEQ ID NO:1132, 1135, 1189, 1191, hoặc 1186. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA chứa SEQ ID NO:637/1132, SEQ ID NO:709/1135, SEQ ID NO:790/1189, SEQ ID NO:787/1191, hoặc SEQ ID NO:788/1186.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm SEQ ID NO. 637, 709, 790, 787, hoặc 788. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm SEQ ID NO:1132, 1135, 1189, 1191, hoặc 1186. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm SEQ ID NO:637/1132, SEQ ID NO:709/1135, SEQ ID NO:790/1189, SEQ ID NO:787/1191, hoặc SEQ ID NO:788/1186.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa có các trình tự nucleotit chứa sợi kép sợi đối nghĩa/sợi có nghĩa bất kỳ trong Bảng 3A hoặc 3B.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa có các trình tự nucleotit chứa sợi kép sợi đối nghĩa/sợi có nghĩa bất kỳ trong Bảng 3A hoặc 3B, và còn gồm nhóm nhắm đích phối tử thụ thể asialoglycoprotein.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa có các trình tự nucleotit chứa sợi kép sợi đối nghĩa/sợi có nghĩa bất kỳ trong Bảng 3A hoặc 3B, và còn gồm nhóm nhắm đích được chọn từ nhóm gồm (C11¬PEG3¬NAG3), (C11-PEG3-NAG3), (C6-PEG4-NAG3), (NAG 3), (NAG4), (NAG3¬AA2), (NAG3-Palm), (NAG13), (NAG18), (NAG24), (NAG25), (NAG25)s, (NAG26), (NAG27), (NAG28), (NAG29), (NAG30), (NAG30)s, (NAG31), (NAG13), (NAG31s), (NAG32), (NAG33), (NAG34), (NAG35), (NAG36), và (NAG37).

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa có trình tự nucleotit cải biến chứa sợi kép sợi đối nghĩa/sợi có nghĩa bất kỳ trong Bảng 3A hoặc 3B.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa có trình tự nucleotit cải biến chứa sợi kép sợi đối nghĩa/sợi có nghĩa bất kỳ trong Bảng 3A hoặc 3B, và còn gồm nhóm nhắm đích phối tử thụ thể asialoglycoprotein.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa có trình tự nucleotit cải biến chứa sợi kép sợi đối nghĩa/sợi có nghĩa bất kỳ trong Bảng 3A hoặc 3B, và còn gồm nhóm nhắm đích được chọn từ nhóm gồm (C11-PEG3-NAG3), (C11-PEG3-NAG3), (C6-PEG4-NAG3), (NAG 3), (NAG4), (NAG3-AA2), (NAG3-Palm), (NAG13), (NAG18), (NAG24), (NAG25), (NAG25)s, (NAG26), (NAG27), (NAG28), (NAG29), (NAG30), (NAG30)s, (NAG31), (NAG13), (NAG31s), (NAG32), (NAG33), (NAG34), (NAG35), (NAG36), và (NAG37).

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA chứa sợi kép bất kỳ trong Bảng 3A hoặc 3B.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi kép bất kỳ trong Bảng 3A hoặc 3B.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa có các trình tự nucleotit AD03460, AD03536, AD03851, AD03853, AD3847, hoặc AD04110.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa có các trình tự nucleotit AD03460, AD03536, AD03851, AD03853, AD3847, hoặc AD04110, và còn gồm nhóm nhắm đích phối tử thụ thể asialoglycoprotein.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa có các trình tự nucleotit AD03460, AD03536, AD03851, AD03853, AD3847, hoặc AD04110, và còn gồm nhóm nhắm đích được chọn từ nhóm gồm (C11-PEG3-NAG3), (C11-PEG3-NAG3), (C6-PEG4-NAG3), (NAG 3), (NAG4), (NAG3-AA2), (NAG3-Palm), (NAG13), (NAG18), (NAG24), (NAG25), (NAG25)s, (NAG26), (NAG27), (NAG28), (NAG29), (NAG30), (NAG30)s, (NAG31), (NAG13), (NAG31s), (NAG32), (NAG33), (NAG34), (NAG35), (NAG36), và (NAG37).

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa có các trình tự nucleotit cải biến AD03460, AD03536, AD03851, AD03853, AD3847, hoặc AD04110.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa có các trình tự nucleotit cải biến AD03460, AD03536, AD03851, AD03853, AD3847, hoặc AD04110, và còn gồm nhóm nhắm đích phối tử thụ thể asialoglycoprotein.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm sợi đối nghĩa và sợi có nghĩa có các trình tự nucleotit cải biến AD03460, AD03536, AD03851, AD03853, AD3847, hoặc AD04110, và còn gồm nhóm nhắm đích được chọn từ nhóm gồm (C11-PEG3-NAG3), (C11-PEG3-NAG3), (C6-PEG4-NAG3), (NAG3),

(NAG4), (NAG3-AA2), (NAG3-Palm), (NAG13), (NAG18), (NAG24), (NAG25), (NAG25)s, (NAG26), (NAG27), (NAG28), (NAG29), (NAG30), (NAG30)s, (NAG31), (NAG13), (NAG31s), (NAG32), (NAG33), (NAG34), (NAG35), (NAG36), và (NAG37).

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA chứa AD03460, AD03536, AD03851, AD03853, AD3847, hoặc AD04110.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA gồm AD03460, AD03536, AD03851, AD03853, AD3847, hoặc AD04110.

Nhóm không nucleotit

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA chứa hoặc được tiếp hợp với một hoặc nhiều nhóm không nucleotit bao gồm, nhưng không giới hạn ở nhóm nhắm đích, nhóm liên kết, polyme phân phối, hoặc chất dẫn phân phối. Nhóm không nucleotit có thể làm tăng việc nhắm đích, phân phối hoặc gắn kết của tác nhân ARNi. Ví dụ về nhóm nhắm đích và nhóm liên kết được đề xuất trong bảng 4. Nhóm không nucleotit có thể được liên kết cộng hóa trị với đầu 3′ và/hoặc 5′ của sợi có nghĩa và/hoặc sợi đối nghĩa. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA chứa nhóm không nucleotit được liên kết với đầu 3′ và/hoặc 5′ của sợi có nghĩa. Theo một vài phương án, nhóm không nucleotit được liên kết với đầu 5′ của sợi có nghĩa của tác nhân ARNi của LPA. Nhóm không nucleotit có thể được liên kết trực tiếp hoặc gián tiếp với tác nhân ARNi bằng chất liên kết/nhóm liên kết. Theo một vài phương án, nhóm không nucleotit được liên kết với tác nhân ARNi bằng liên kết hoặc chất liên kết không bền, có thể phân giải, hoặc đảo ngược.

Theo một vài phương án, nhóm không nucleotit làm tăng dược động học hoặc sự phân phối sinh học đặc tính của tác nhân ARNi hoặc thể tiếp hợp mà nó được gắn kết vào để cải thiện sự phân phối đặc hiệu tế bào hoặc mô và sự hấp thu đặc hiệu tế bào của thể tiếp hợp. Theo một vài phương án, nhóm không nucleotit làm tăng sự nhập nội bào của tác nhân ARNi.

Nhóm nhắm đích

Nhóm nhắm đích có thể là hóa trị một, hóa trị hai, hóa trị ba, hóa trị bốn, hoặc có hóa trị cao hơn. Các nhóm nhắm đích đại diện bao gồm, nhưng không giới hạn ở,

các hợp chất với ái lực đối với phân tử bề mặt tế bào, phối tử thụ thể tế bào, hapten, kháng thể, kháng thể đơn dòng, các đoạn kháng thể, và chất bắt chước kháng thể với ái lực đối với các phân tử bề mặt tế bào. Theo một vài phương án, nhóm nhắm đích được liên kết với tác nhân ARNi bằng cách sử dụng chất liên kết, như chất liên kết PEG hoặc một, hai, hoặc ba nhóm không chứa bazơ và/hoặc ribitol. Theo một vài phương án, nhóm nhắm đích chứa cụm galactoza.

Tác nhân ARNi của LPA được mô tả ở đây có thể được tổng hợp có nhóm phản ứng, như nhóm amin, ở đầu tận cùng 5′. Nhóm phản ứng có thể được sử dụng để sau đó gắn kết nhóm nhắm đích bằng cách sử dụng các phương pháp thông thường trong lĩnh vực này.

Theo một vài phương án, nhóm nhắm đích chứa phối tử thụ thể asialoglycoprotein. Theo một vài phương án, phối tử thụ thể asialoglycoprotein bao gồm hoặc gồm một hoặc nhiều dẫn xuất galactoza hoặc cụm galactoza. Như được sử dụng ở đây, thuật ngữ dẫn xuất galactoza bao gồm cả galactoza và dẫn xuất của galactoza có ái lực đối với thụ thể asialoglycoprotein mà bằng hoặc lớn hơn so với ái lực của galactoza. Dẫn xuất galactoza bao gồm, nhưng không giới hạn ở: galactoza, galactosamin, N-formylgalactosamin, N-axetyl-galactosamin, N-propionyl-galactosamin, N-n-butanoyl-galactosamin, và N-iso-butanoylgalactosamin (ví dụ xem: Iobst, S.T. and Drickamer, K. *J.B.C.* 1996, *271*, 6686). Dẫn xuất galactoza và cụm galactoza là hữu ích để nhắm đích in vivo oligonucleotit và các phân tử khác vào gan là đã biết trong lĩnh vực này (ví dụ xem, Baenziger and Fiete, 1980, Cell, 22, 611-620; Connolly et al., 1982, J. Biol. Chem., 257, 939-945). Dẫn xuất galactoza đã được sử dụng để nhắm đích các phân tử vào tế bào gan *in vivo* thông qua sự gắn kết của chúng với thụ thể asialoglycoprotein (ASGPr) được biểu hiện trên bề mặt của tế bào gan. Sự gắn kết của phối tử ASGPr với ASGPr(s) tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhắm đích đặc hiệu tế bào vào tế bào gan và sự nhập nội bào của phân tử vào tế bào gan. Cụm galactoza có thể được gắn kết với đầu 3′ hoặc 5′ của ARNi polynucleotit bằng cách sử dụng các phương pháp đã biết trong lĩnh vực này.

Như được sử dụng ở đây, cụm galactoza chứa phân tử có hai đến bốn dẫn xuất galactoza đầu tận cùng. Dẫn xuất galactoza đầu tận cùng được gắn với phân tử thông qua cacbon C-1 của nó. Theo một vài phương án, cụm galactoza là dẫn xuất galactoza trime, dẫn xuất galactoza tri-anten, hoặc dẫn xuất galactoza hóa trị ba. Theo một vài phương án, cụm galactoza chứa N-axetylgalactosamins (GalNAc). Theo một vài phương án, cụm galactoza chứa N-axetyl-galactosamin hóa trị ba. Theo một vài phương án, cụm galactoza là dẫn xuất galactoza tetrame, dẫn xuất galactoza ba anten, hoặc dẫn xuất galactoza hóa trị bốn. Theo một vài phương án, cụm galactoza chứa N-axetyl-galactosamin hóa trị bốn.

Như được sử dụng ở đây, galactoza trime chứa ba dẫn xuất galactoza, mỗi dẫn xuất được liên kết với điểm phân nhánh ở chính giữa. Như được sử dụng ở đây, dẫn xuất galactoza tetrame chứa bốn dẫn xuất galactoza, mỗi dẫn xuất được liên kết với điểm phân nhánh ở chính giữa. Dẫn xuất galactoza có thể được gắn với điểm phân nhánh ở chính giữa thông qua cacbon C-1 của sacarit. Theo một vài phương án, dẫn xuất galactoza được liên kết với điểm phân nhánh bằng chất liên kết hoặc đoạn đệm. Theo một vài phương án, chất liên kết hoặc đoạn đệm là đoạn đệm ưa nước linh hoạt, như nhóm PEG (ví dụ, xem Patent Mỹ số 5885968; Biessen et al. J. Med. Chem. 1995 Vol. 39 p. 1538-1546). Theo một vài phương án, đoạn đệm PEG là đoạn đệm PEG_3. Điểm phân nhánh có thể là phân tử nhỏ bất kỳ mà cho phép sự gắn kết của ba dẫn xuất galactoza và còn cho phép sự gắn kết của điểm phân nhánh với tác nhân ARNi. Ví dụ về nhóm điểm phân nhánh là di-lysin hoặc di-glutamat. Sự gắn kết của điểm phân nhánh với tác nhân ARNi có thể xảy ra thông qua chất liên kết hoặc đoạn đệm. Theo một vài phương án, chất liên kết hoặc đoạn đệm chứa đoạn đệm ưa nước linh hoạt, như, nhưng không giới hạn ở: đoạn đệm PEG. Theo một vài phương án, đoạn đệm PEG là đoạn đệm PEG_3 (ba đơn vị etylen). Theo một vài phương án khác, đoạn đệm PEG có 1 đến 20 đơn vị etylen (PEG_1 đến PEG_{20}). Theo một vài phương án, dẫn xuất galactoza chứa N-axetylgalactosamin (GalNAc hoặc NAG). Theo một vài phương án, cụm galactoza gồm dẫn xuất galactoza tetrame, mà có thể là, ví dụ, N-axetyl-galactosamin tetrame.

Theo một vài phương án, dược phẩm để phân phối tác nhân ARNi của LPA vào tế bào gan *in vivo* được mô tả. Dược phẩm có thể bao gồm, ví dụ, tác nhân ARNi của LPA được tiếp hợp với cụm galactoza. Theo một vài phương án, cụm galactoza gồm dẫn xuất galactoza trime, mà có thể là, ví dụ, N-axetyl-galactosamin trim, hoặc dẫn xuất galactoza tetrame, mà có thể là, ví dụ, N-axetyl-galactosamin tetrame.

Nhóm nhắm đích bao gồm, nhưng không giới hạn ở, (Chol-TEG), (TEG-Chol), (C11-PEG3-NAG3), (C_m-PEG_n-NAG3), (C_x-PEG_z-NAG3), (NAG 3), (NAG4), (NAG3-AA2), (NAG3-Palm), (NAG13), (NAG18), (NAG24), (NAG25), (NAG25)s, (NAG26), (NAG27), (NAG28), (NAG29), (NAG30), (NAG30)s, (NAG31), (NAG13), (NAG31s), (NAG32), (NAG33), (NAG34), (NAG35), (NAG36), và (NAG37).

Nhóm liên kết

Theo một vài phương án, nhóm liên kết được tiếp hợp với tác nhân ARNi. Nhóm liên kết tạo điều kiện thuận lợi cho liên kết cộng hóa trị của chất với nhóm nhắm đích hoặc polyme phân phối hoặc chất dẫn phân phối. Nhóm liên kết có thể được liên kết với đầu 3′ hoặc 5′ của sợi có nghĩa của tác nhân ARNi hoặc sợi đối nghĩa. Theo một vài phương án, nhóm liên kết được liên kết với sợi có nghĩa của tác nhân ARNi. Theo một vài phương án, nhóm liên kết được tiếp hợp với đầu 5′ hoặc 3′ của sợi có nghĩa của tác nhân ARNi. Theo một vài phương án, nhóm liên kết được tiếp hợp với đầu 5′ của sợi có nghĩa của tác nhân ARNi. Ví dụ về nhóm liên kết, bao gồm, nhưng không giới hạn ở: Alk-SMPT-C6, Alk-SS-C6, DBCO-TEG, Me-Alk-SS-C6, và C6-SS-Alk-Me, nhóm phản ứng như amin bậc nhất và alkyn, nhóm alkyl, riboza không chứa bazơ, ribitol, và/hoặc nhóm PEG.

Chất liên kết hoặc nhóm liên kết là sự liên kết giữa hai nguyên tử mà liên kết một nhóm hóa học (như tác nhân ARNi) hoặc đoạn quan tâm với nhóm hóa học khác (như nhóm nhắm đích hoặc polyme phân phối) hoặc đoạn quan tâm bằng một hoặc nhiều liên kết công hóa trị. Liên kết không bền chứa liên kết không bền. Liên kết có thể tùy ý bao gồm đoạn đệm mà làm tăng khoảng cách giữa hai nguyên tử được nối. Đoạn đệm có thể còn bổ sung tính linh hoạt và/hoặc chiều dài cho liên kết. Đoạn đệm có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở, nhóm alkyl, nhóm alkenyl, nhóm

alkynyl, nhóm aryl, nhóm aralkyl, nhóm aralkenyl, và nhóm aralkynyl; mỗi trong số chúng có thể chứa một hoặc nhiều nguyên tử khác loại, dị vòng, axit amin, nucleotit, và sacarit. Các nhóm đoạn đệm là đã biết rõ trong lĩnh vực này và danh sách trước đó không được hiểu là giới hạn phạm vi của phần mô tả.

Nhóm liên kết bao gồm, nhưng không giới hạn ở, Alkyl, PEG, (C6-PEG_n-Alk), (C_n-SMPT-Alk), và (C_n-SS-Alk-Me).

Tác nhân ARNi của LPA bất kỳ được liệt kê trong các bảng 2A và 2B mà chứa nhóm nhắm đích hoặc nhóm liên kết 3′ hoặc 5′, có thể không chứa nhóm nhắm đích hoặc nhóm liên kết 3′ hoặc 5′, hoặc có thể chứa nhóm nhắm đích hoặc nhóm liên kết 3′ hoặc 5′ khác nhau bao gồm, nhưng không giới hạn ở, các nhóm được nêu trong Bảng 4. Trình tự nucleotit của tác nhân ARNi của LPA bất kỳ được liệ kê trong các bảng 1, 2A và 2B, dù được cải biến hoặc chưa cải biến, có thể chứa nhóm nhắm đích hoặc nhóm liên kết 3′ hoặc 5′, bao gồm, nhưng không giới hạn ở, các nhóm được nêu trong Bảng 4. Sợi kép của tác nhân ARNi của LPA bất kỳ được liệt kê trong các bảng 3A và 3B, dù được cải biến hoặc chưa cải biến, có thể còn chứa nhóm nhắm đích hoặc nhóm liên kết, bao gồm, nhưng không giới hạn ở, các nhóm được nêu trong Bảng 4, và nhóm nhắm đích hoặc nhóm liên kết có thể được gắn kết với đầu tận cùng 3′ hoặc 5′ của sợi có nghĩa hoặc sợi đối nghĩa của sợi kép của tác nhân ARNi của LPA.

Bảng 4. Cấu trúc là các nucleotit cải biến, nhóm nhắm đích, và nhóm liên kết khác nhau.

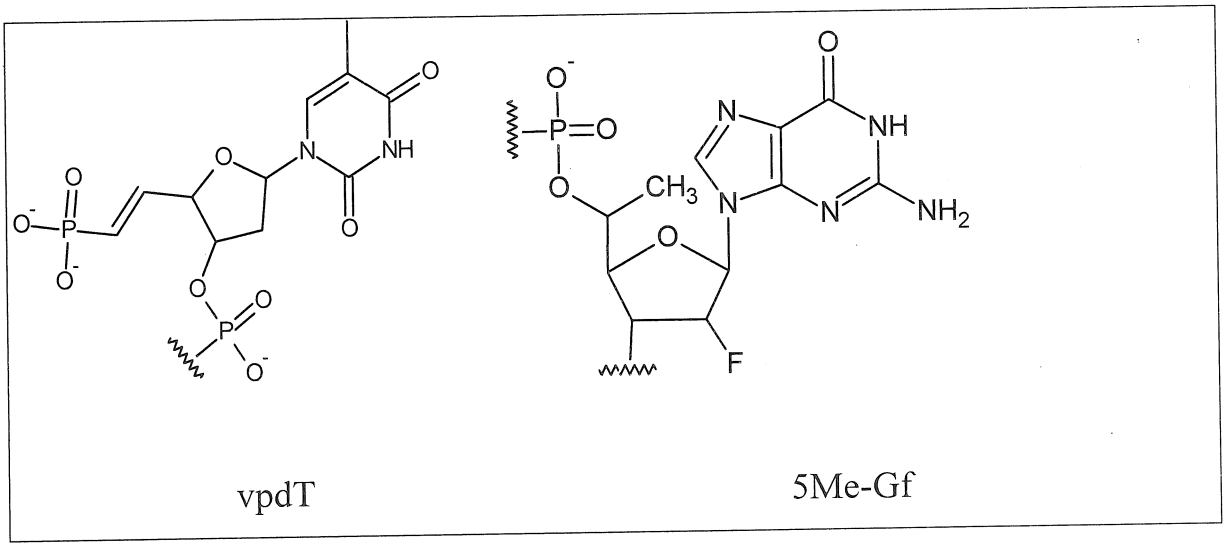

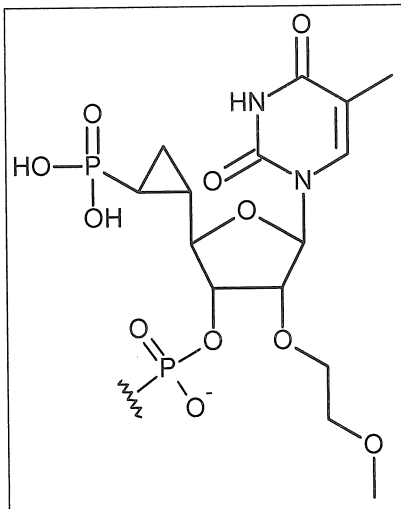

cPrpTM

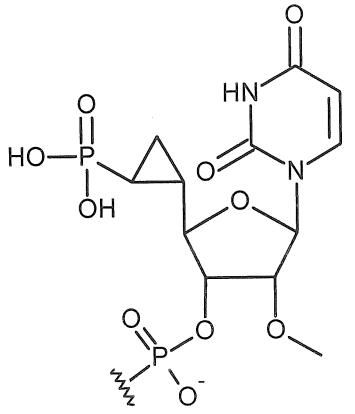

(cPrp)u

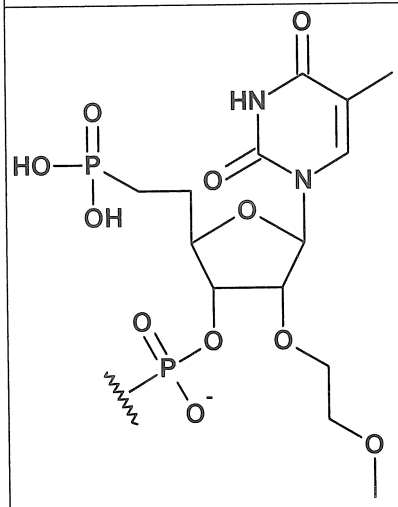

epTM

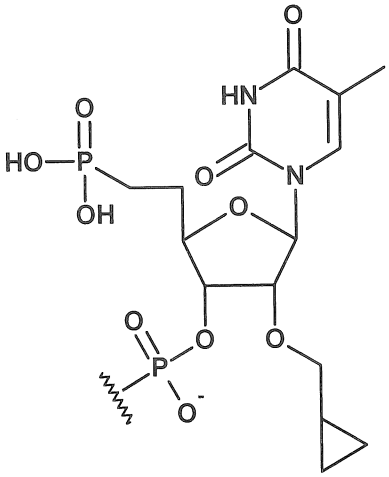

epTcPr

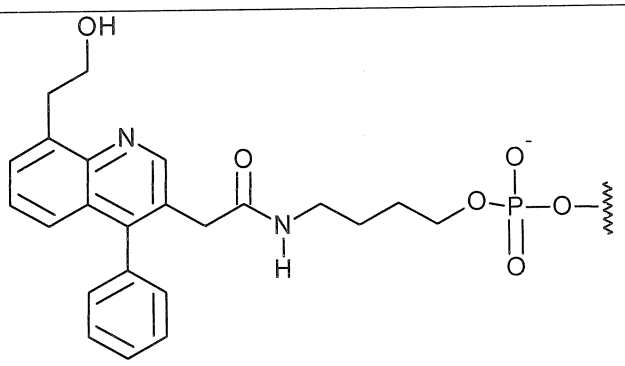

(PAZ)

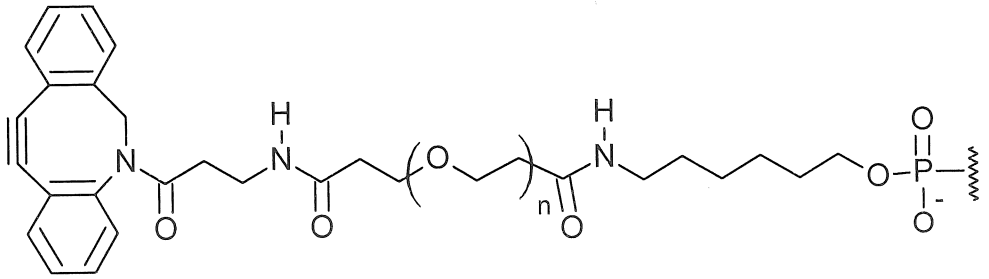

(Alk-PEG$_n$-C6) hoặc (C6-PEG$_n$-Alk), trong đó n = 1=12

Theo một vài phương án, n = 5 (ví dụ, (Alk-PEG5-C6)).

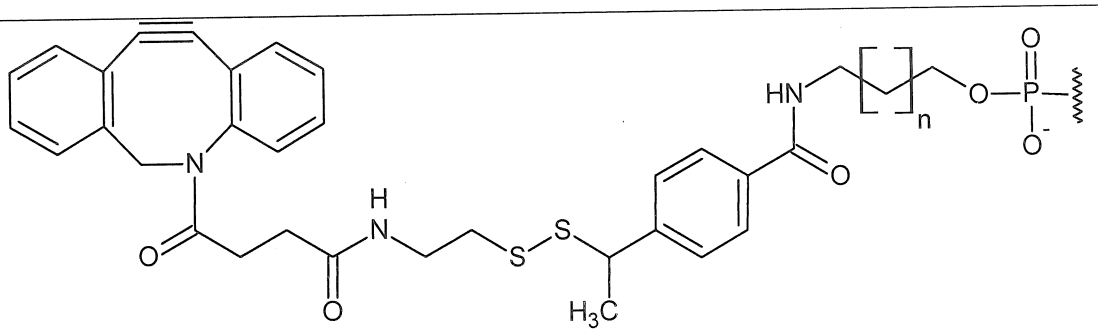

(C$_n$-SMPT-Alk) hoặc (Alk-SMPT-C$_n$), trong đó n = 1-10,

Theo một vài phương án, n = 4 (ví dụ, (C6-SMPT-Alk)).

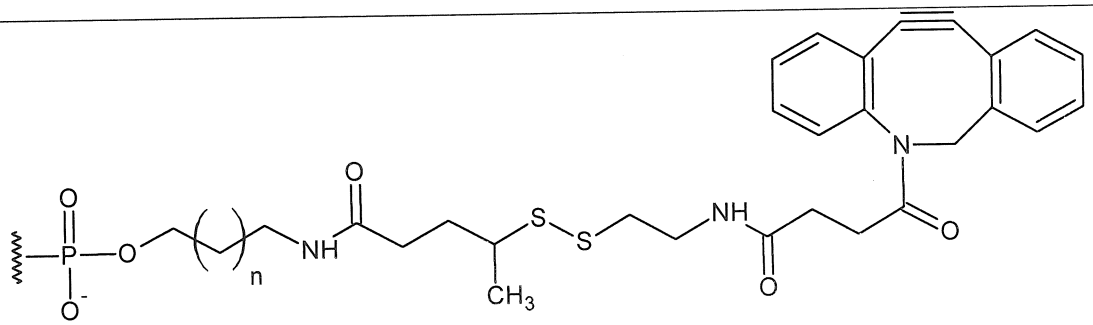

(C$_n$-SS-Alk-Me) hoặc ((Me-Alk-SS-C$_n$); trong đó n = 1-10

Theo một vài phương án, n = 4 (ví dụ, (C6-SS-Alk-Me)).

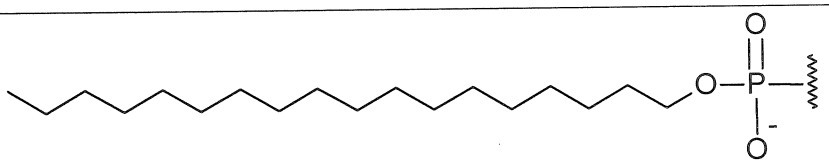

(Stearyl)

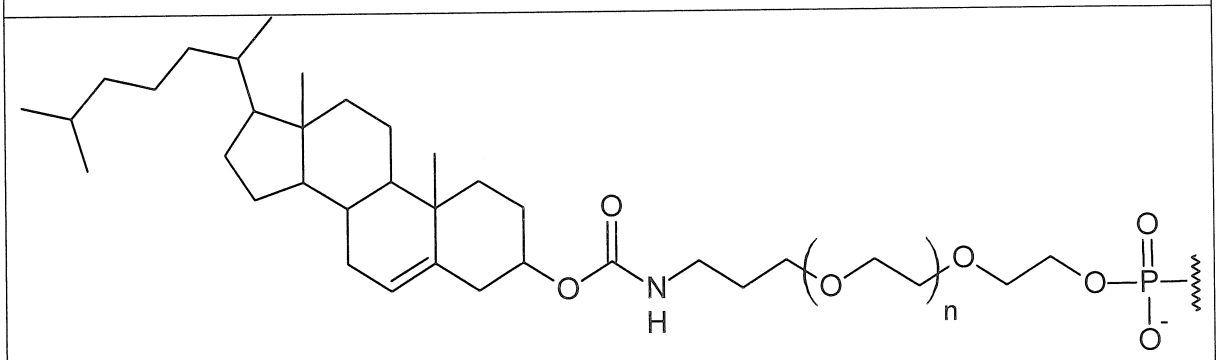

(Chol-TEG), trong đó n = 1-10

Theo một vài phương án, n = 2.

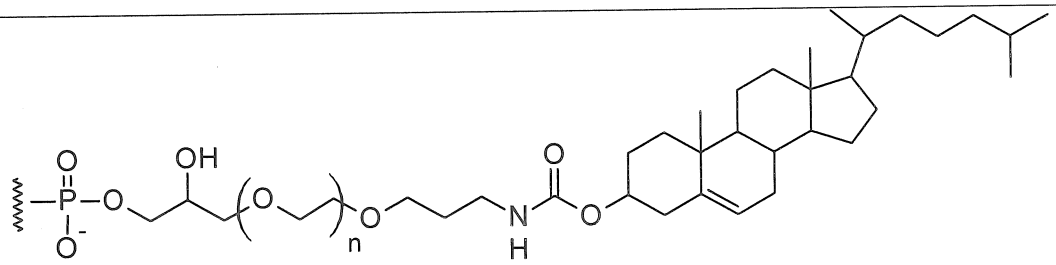

(TEG-Chol), trong đó n = 1-10

Theo một vài phương án, n = 3.

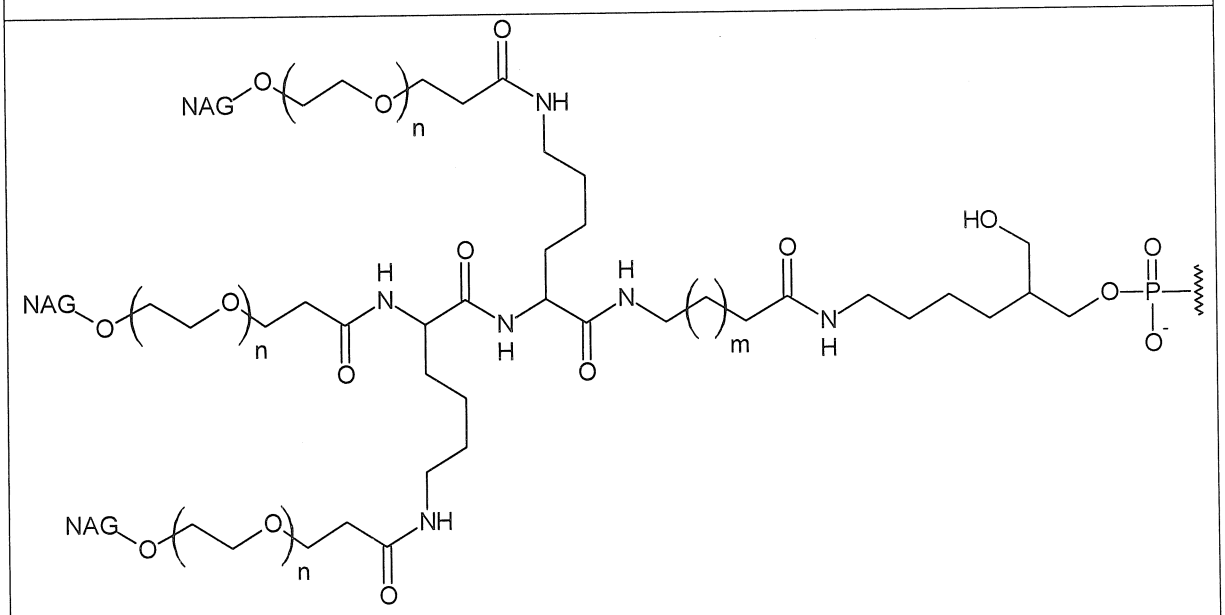

(NAG3-PEG$_n$-C$_m$) hoặc (C$_m$-PEG$_n$-NAG3), trong đó n =1-6 và m = 1-12

Theo một vài phương án, n = 3 và m = 9 (ví dụ, (C11-PEG3-NAG3))

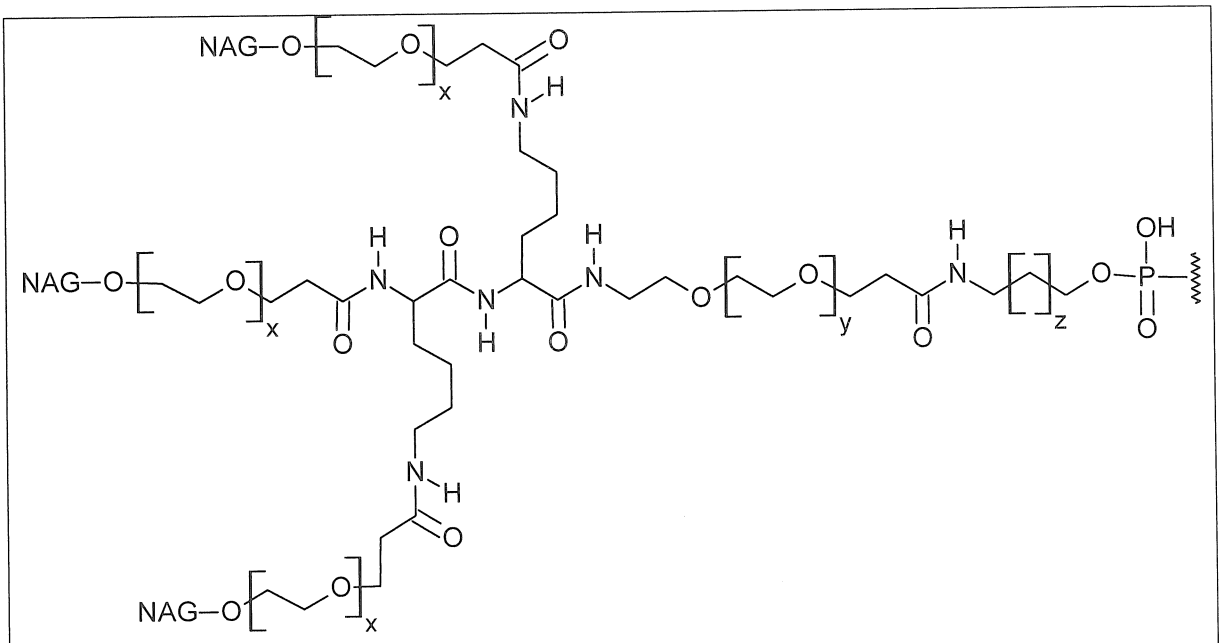

(C_x-PEG_z-NAG3), trong đó x = 1-10, y - 1-10, và z = 1-10

Theo một vài phương án, x = 3, y = 3, và z = 4 (C6-PEG4-NAG3)

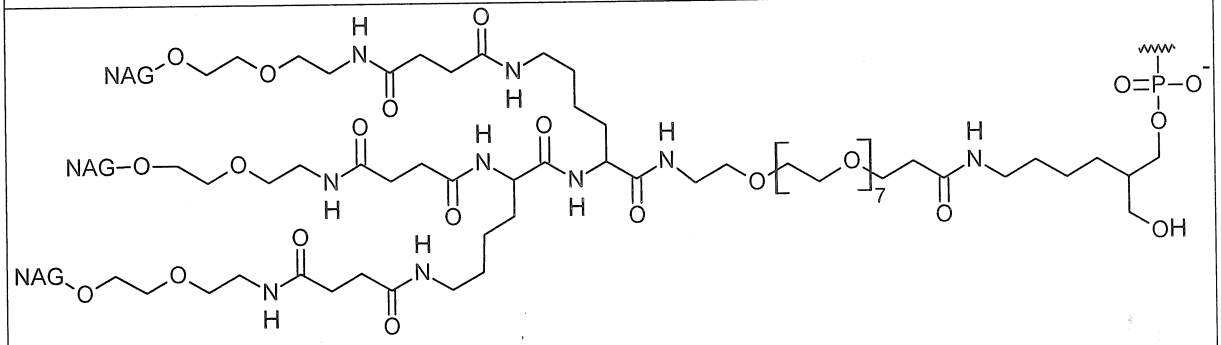

(NAG 3)

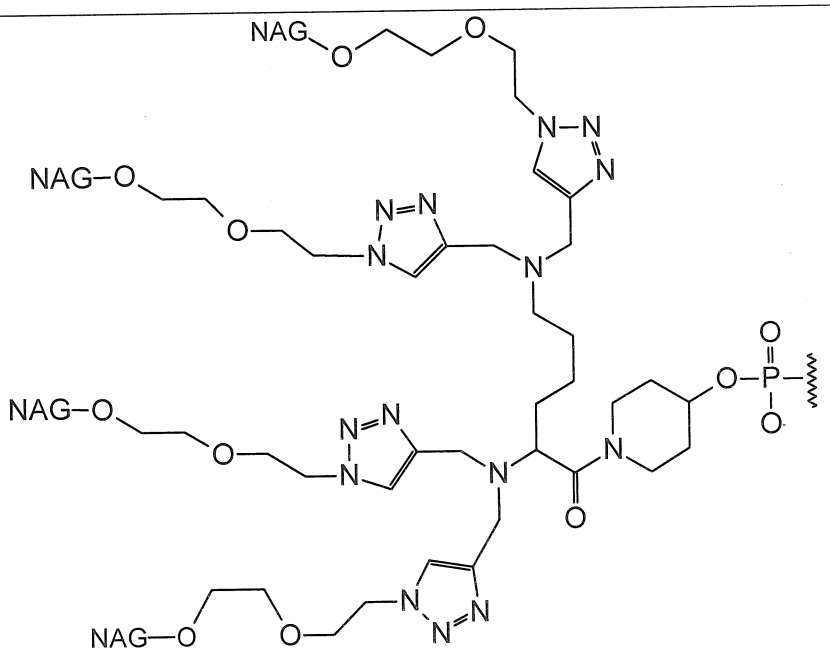

(NAG4)

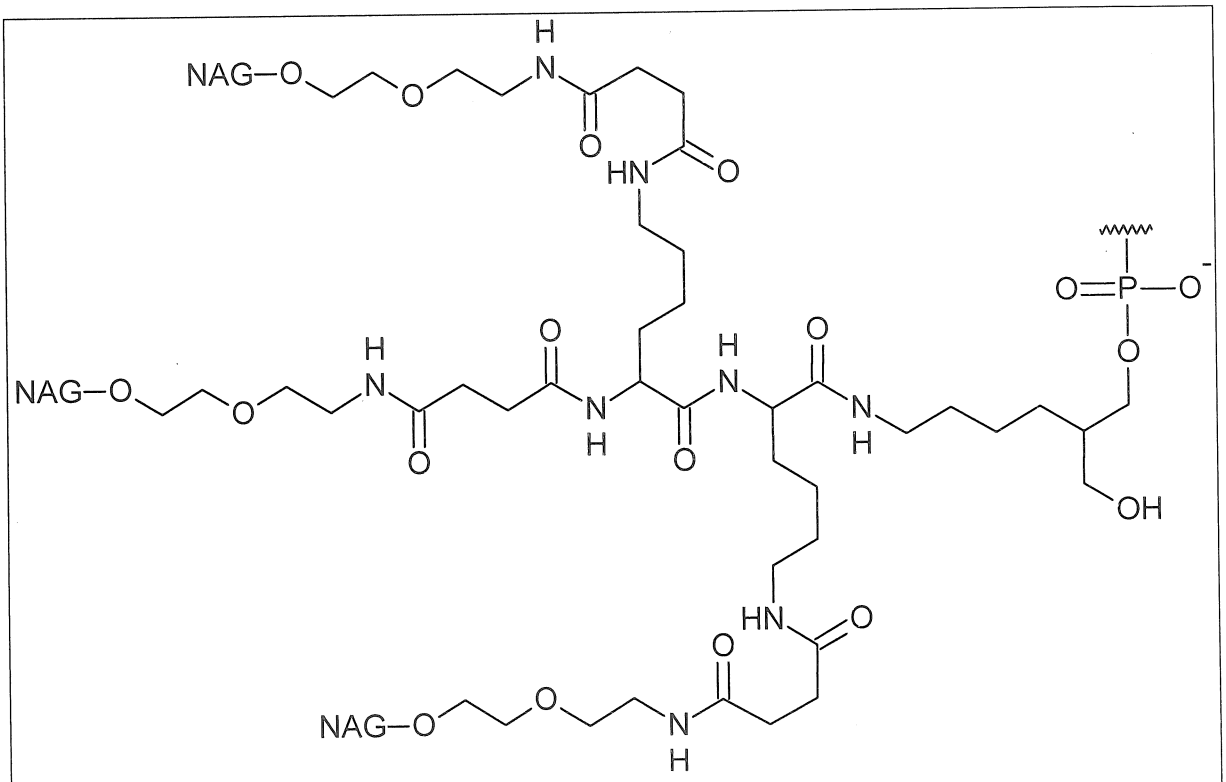

(NAG3-AA2)

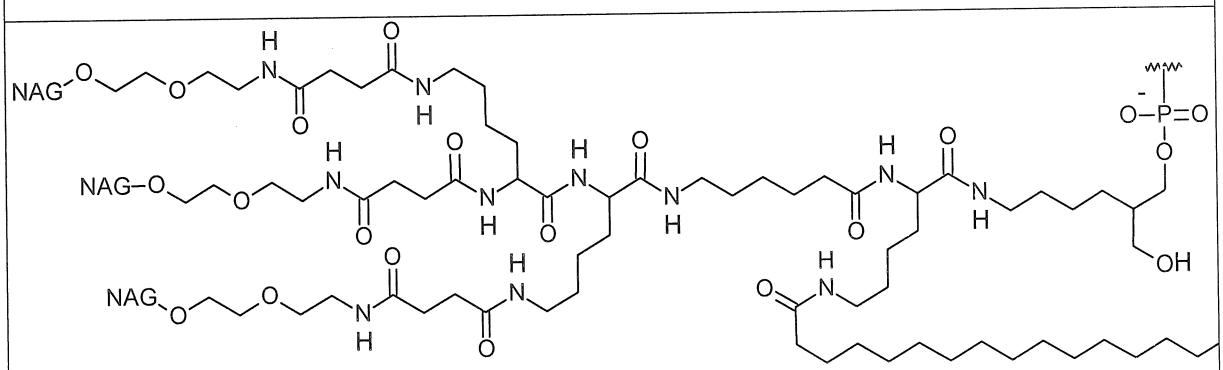

(NAG3-Palm)

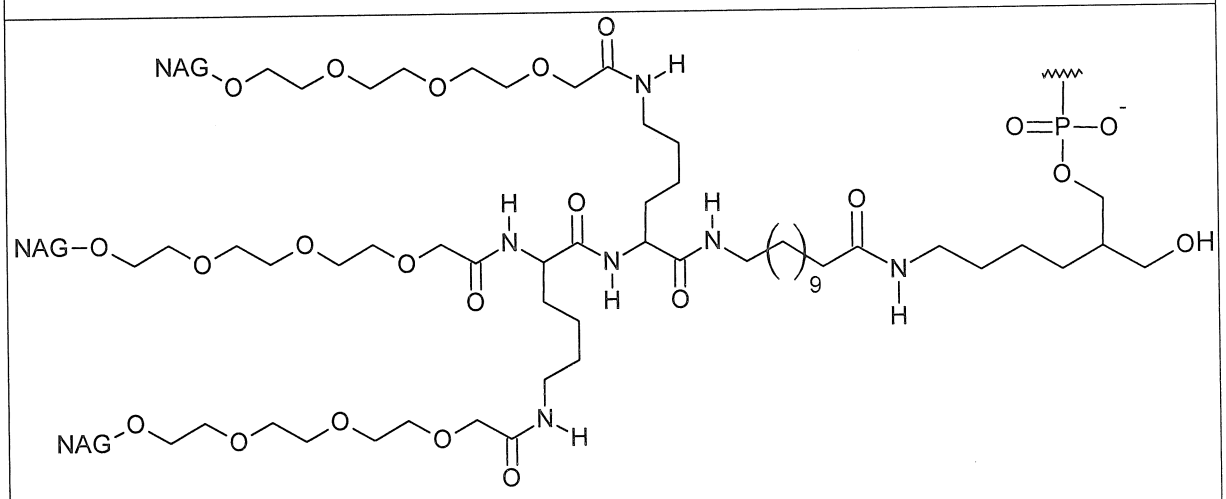

(NAG13)

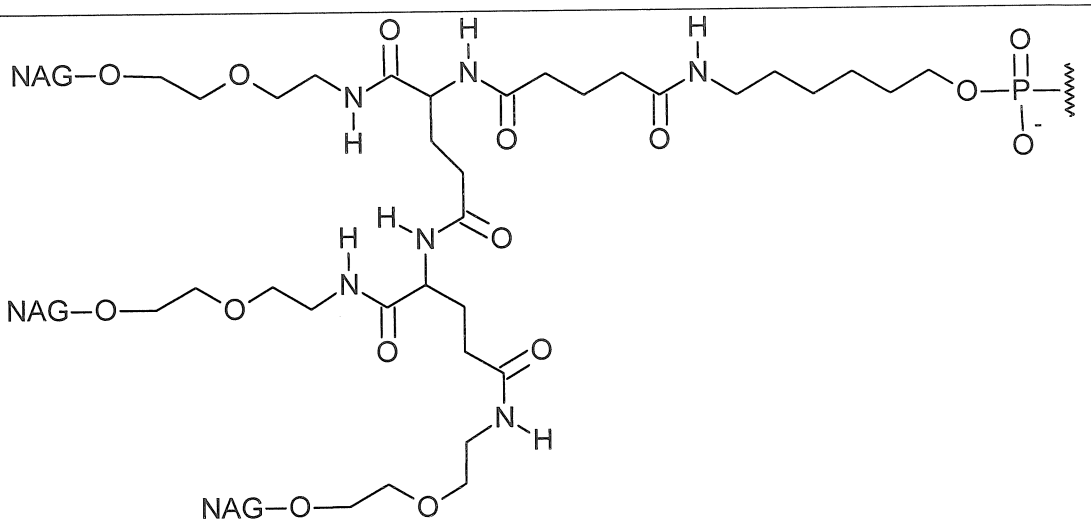

(NAG18)

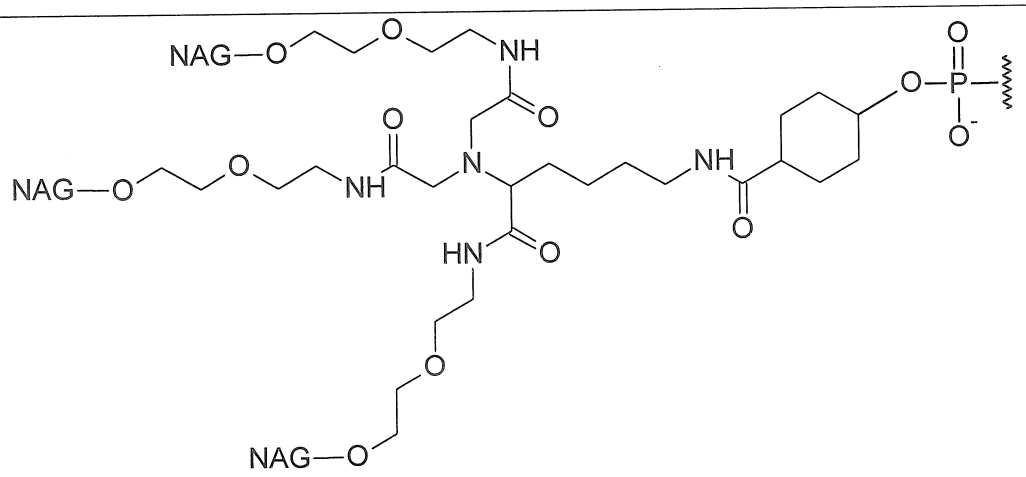

(NAG24)

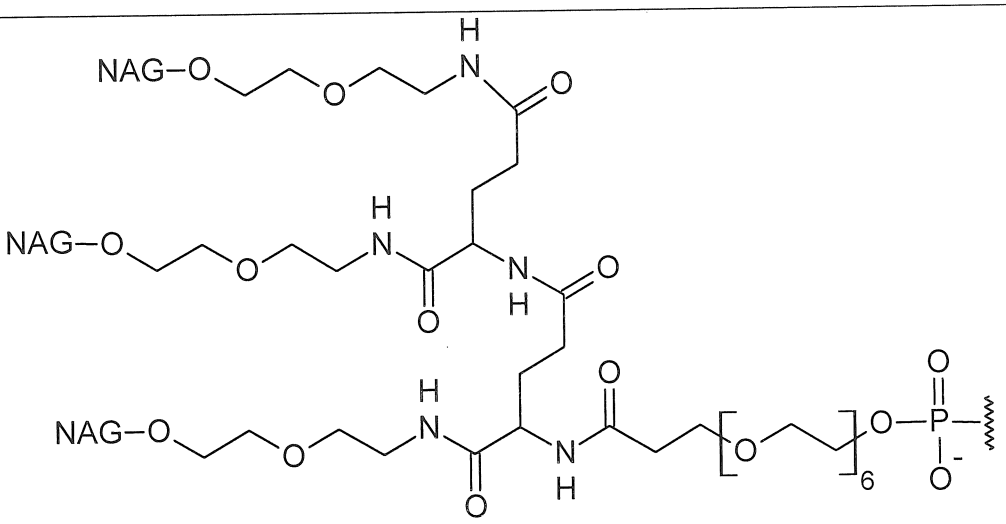

(NAG25)

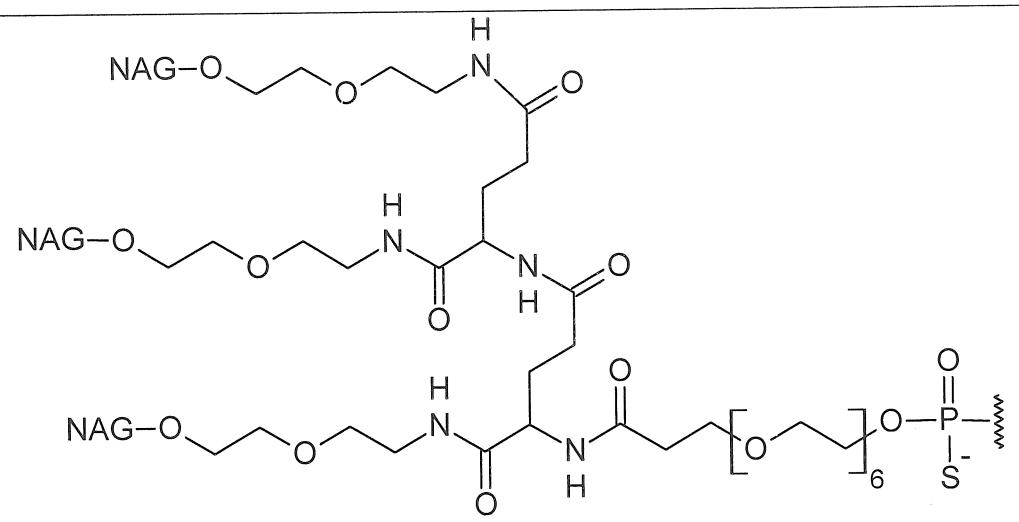

(NAG25)s

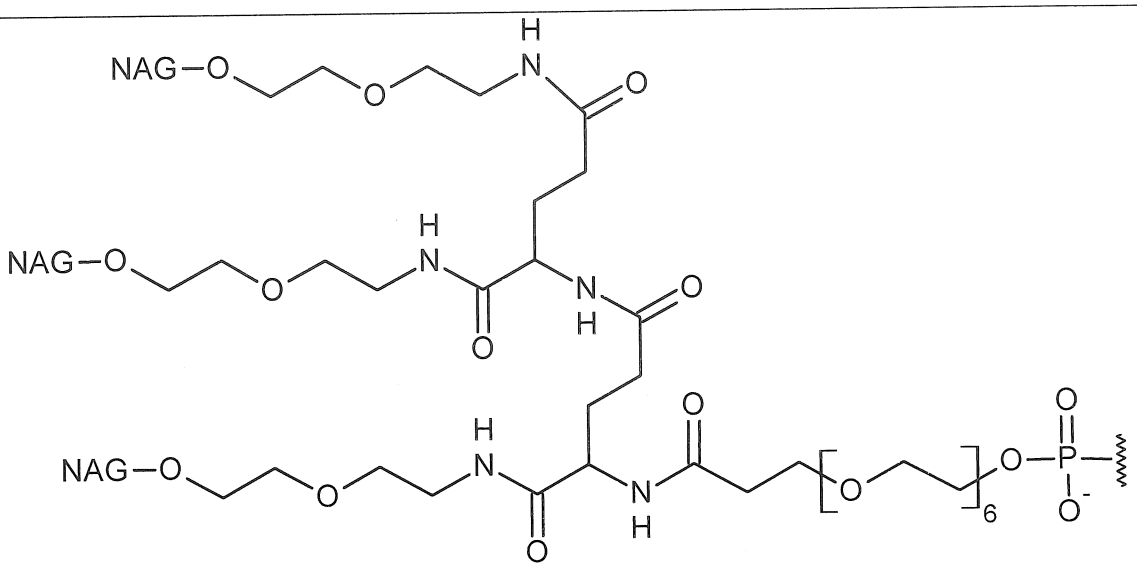

(NAG26)

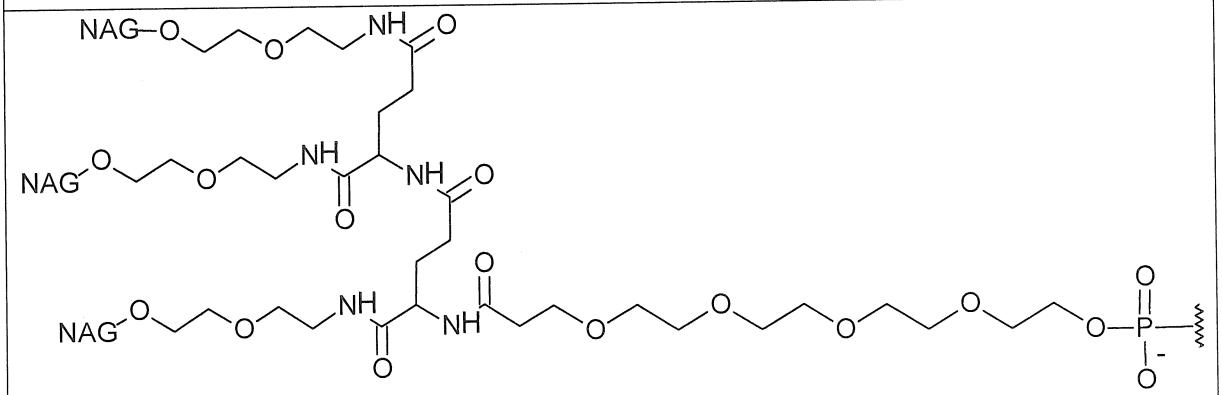

(NAG27)

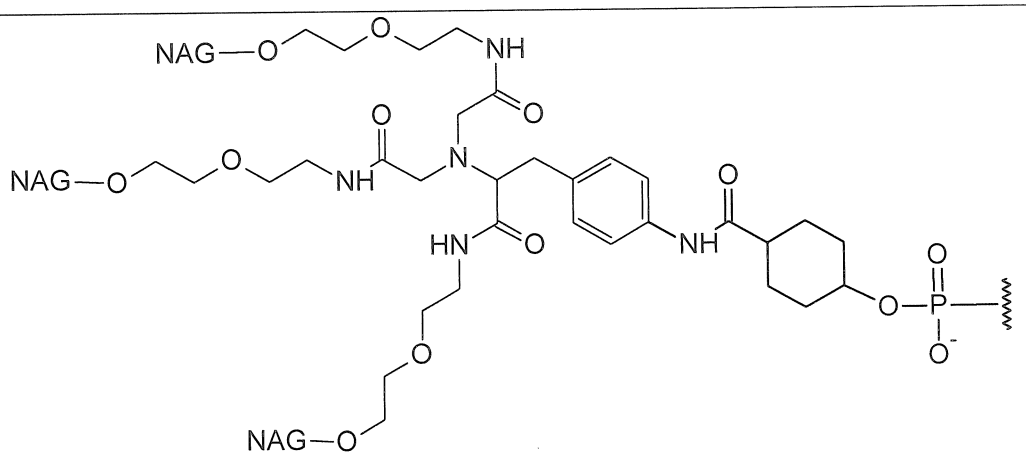

(NAG28)

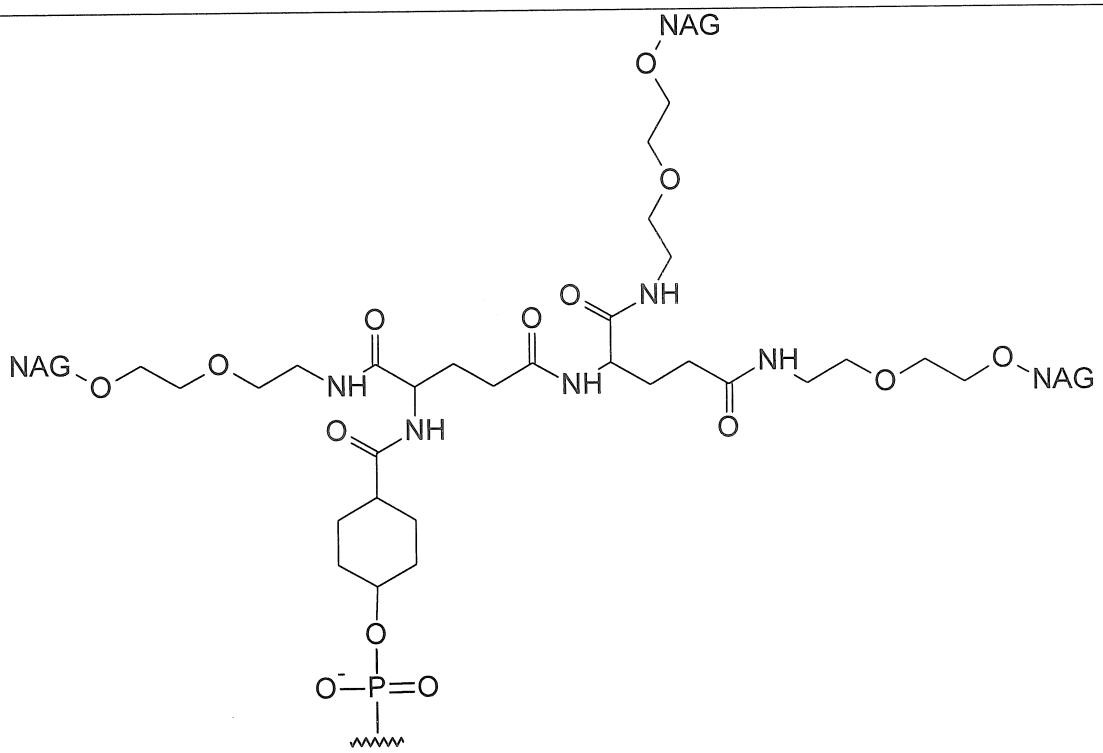

(NAG29)

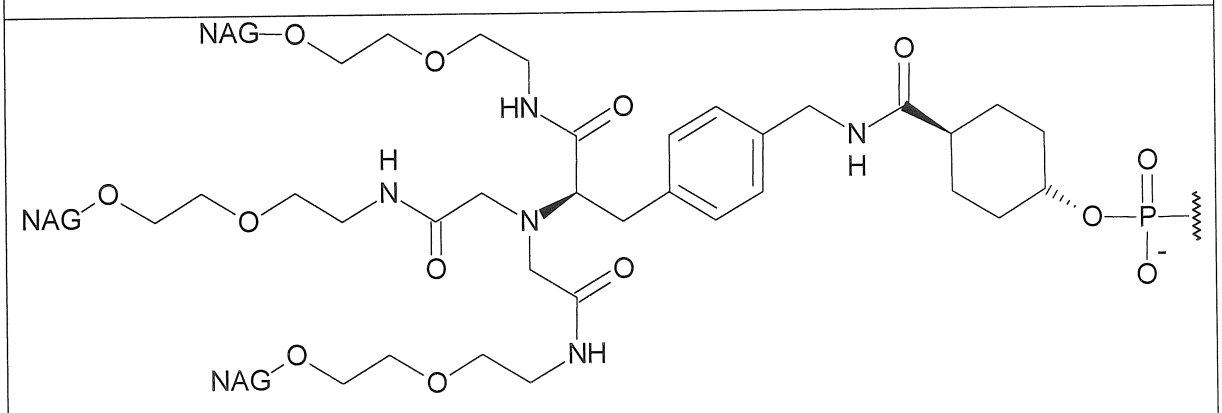

(NAG30)

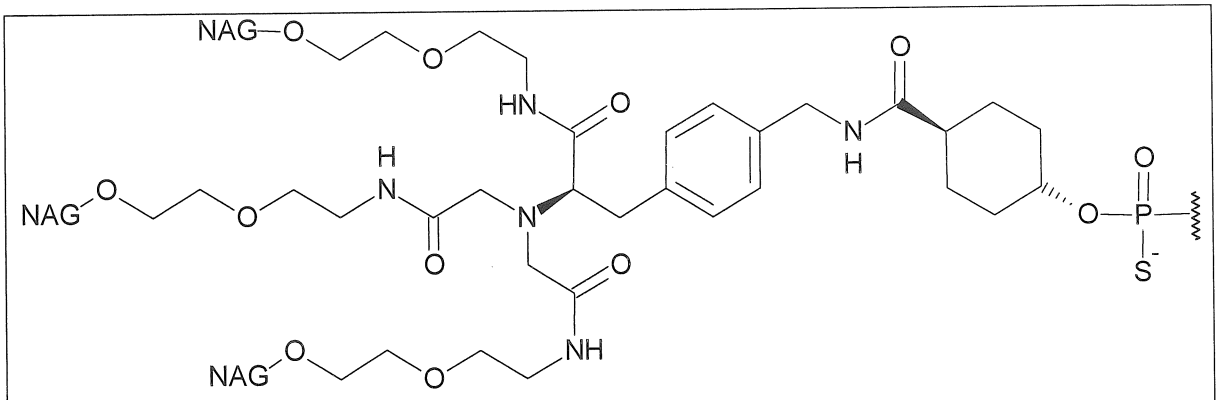

(NAG30)s

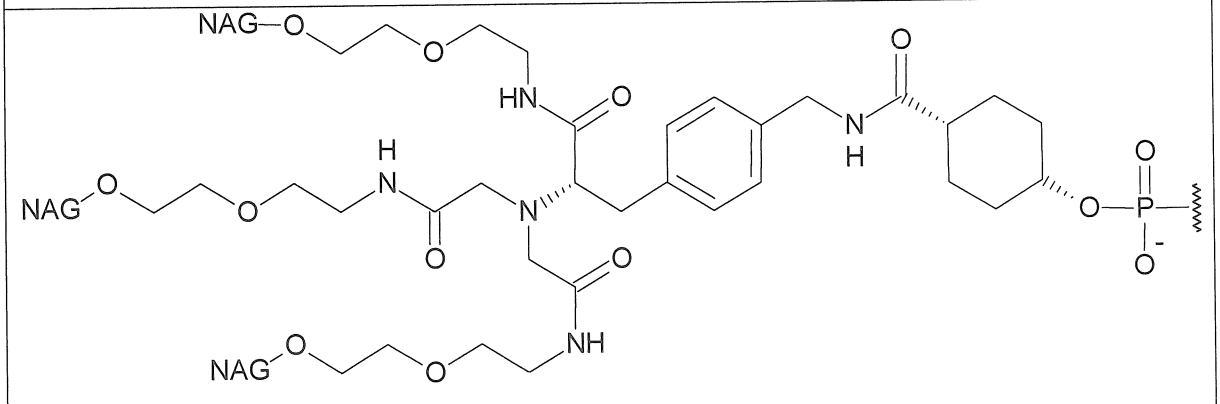

(NAG31)

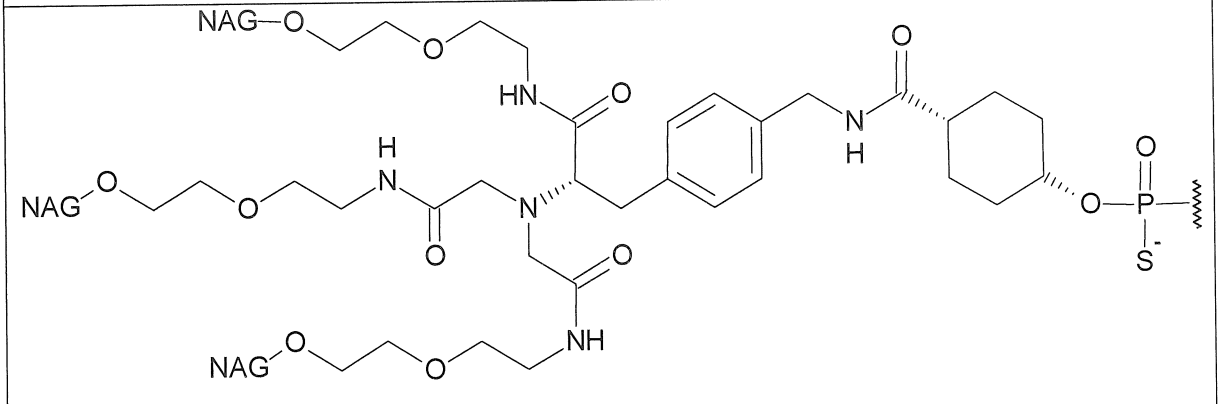

(NAG31)s

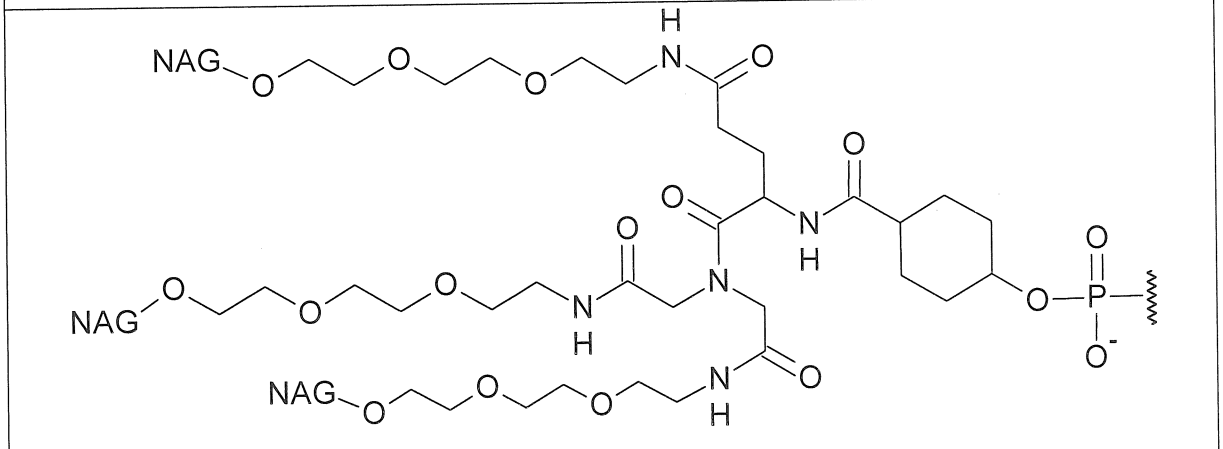

(NAG32)

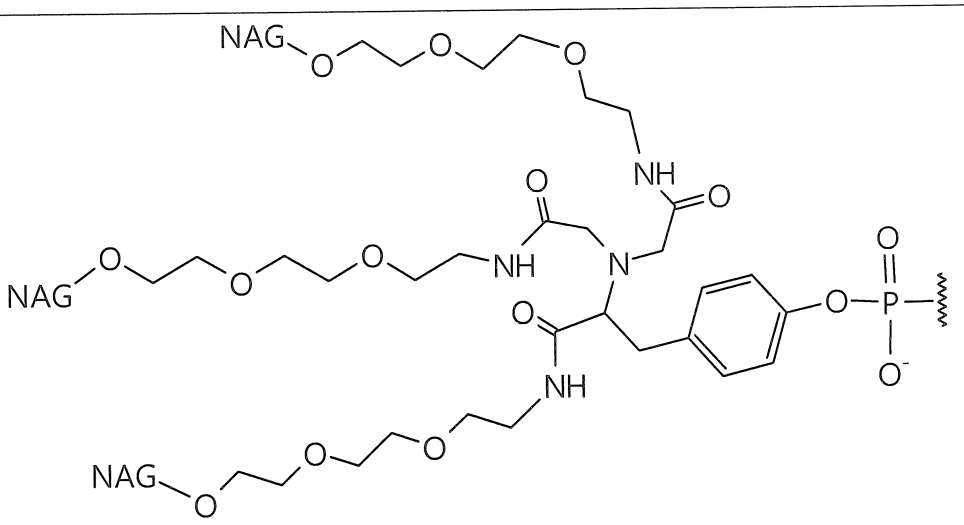

(NAG33)

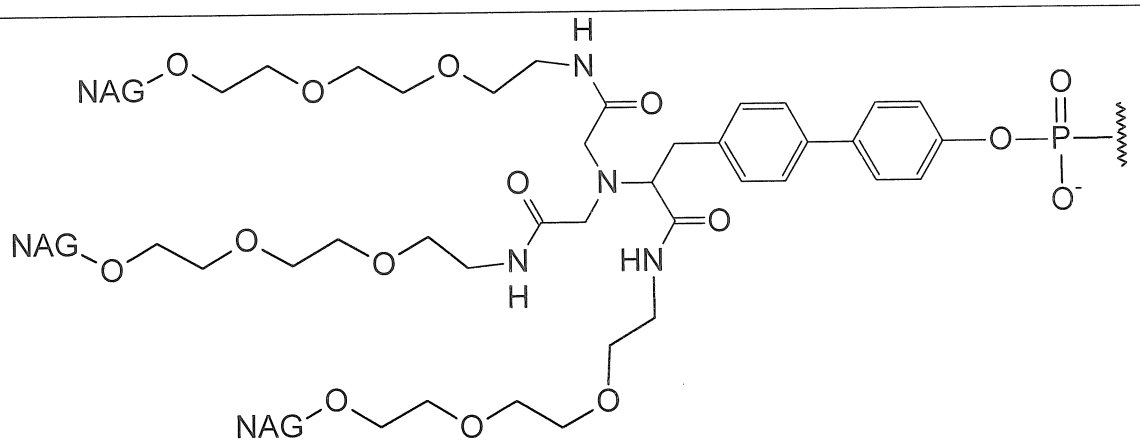

(NAG34)

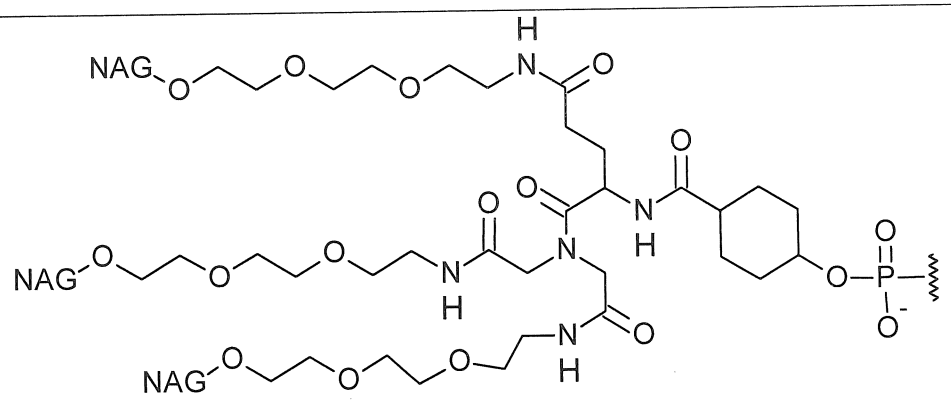

(NAG35)

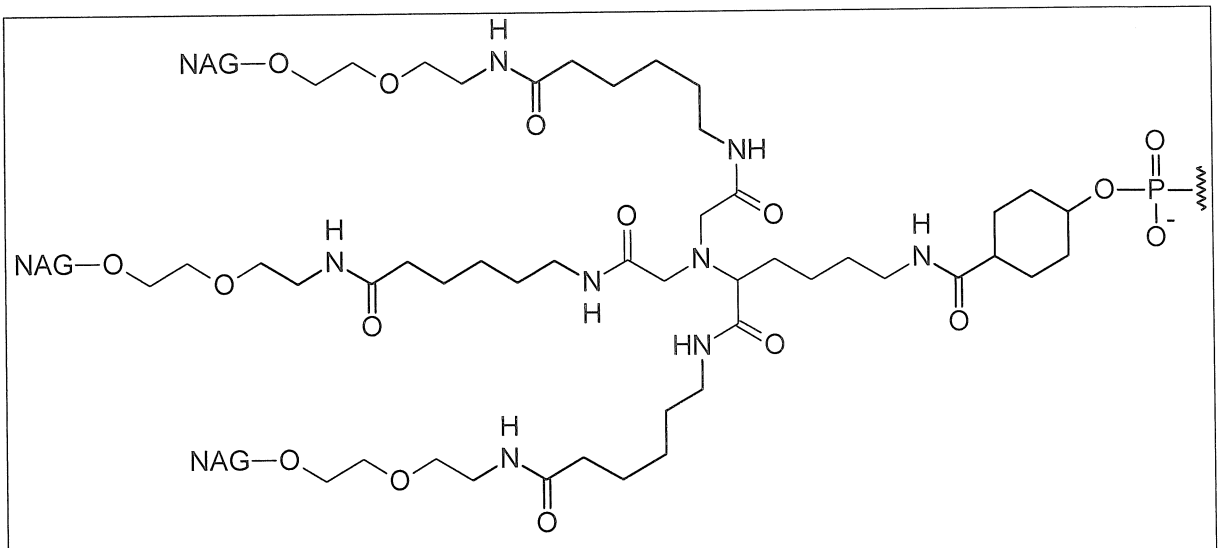

(NAG36)

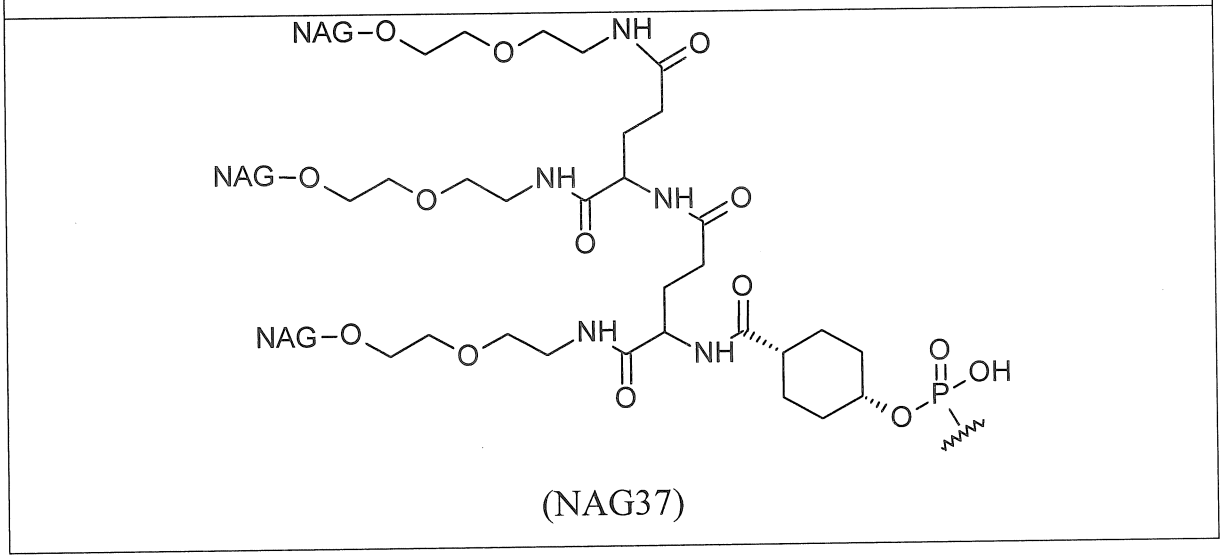

(NAG37)

Trong mỗi cấu trúc nêu trên, NAG chứa phối tử N-Axetyl-Galactosamin hoặc ASGPR khác. Mỗi loại (NAGx) có thể được gắn với tác nhân ARNi của LPA bằng nhóm phosphat (như trong (NAG25), (NAG30), và (NAG31)), hoặc nhóm phosphorothioat, (như trong (NAG25), (NAG30), và (NAG31)), hoặc nhóm liên kết khác. Theo cách khác, nhóm liên kết khác đã biết trong lĩnh vực này có thể được sử dụng.

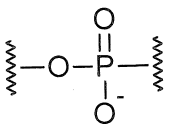

Nhóm phosphat

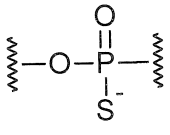

nhóm phosphorothioat

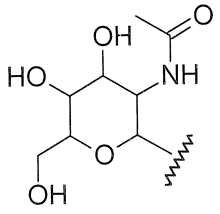

N-Axetyl galactosamin

Chất dẫn phân phối

Theo một vài phương án, chất dẫn phân phối có thể được sử dụng để phân phối tác nhân ARNi đến tế bào hoặc mô. Chất dẫn phân phối là hợp chất cải thiện sự phân phối tác nhân ARNi đến tế bào hoặc mô. Chất dẫn phân phối có thể bao gồm, hoặc gồm, nhưng không giới hạn ở: polyme, như polyme lưỡng cực, polyme hoạt tính màng, peptit, peptit melittin, peptit giống melittin (MLP), lipit, polyme hoặc peptit cải biến ngược, hoặc polyamin hoạt tính màng cải biến ngược.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi có thể được kết hợp với lipit, hạt nano, polyme, liposom, mixen, DPC hoặc các hệ phân phối khác có sẵn trong lĩnh vực này. Tác nhân ARNi cũng có thể được tiếp hợp hóa học với nhóm nhắm đích, lipit (bao gồm, nhưng không giới hạn ở cholesterol và dẫn xuất cholesteryl), hạt nano, polyme, liposom, mixen, DPC (ví dụ, xem WO 2000/053722, WO 2008/0022309, WO 2011/104169, và WO 2012/083185, WO 2013/032829, WO 2013/158141, được đưa vào đây bằng cách viện dẫn), hoặc các hệ phân phối khác có sẵn trong lĩnh vực này.

Dược phẩm

Được mô tả ở đây là phương pháp phân phối tác nhân ARNi của LPA đến các tế bào gan ở động vật có vú *in vivo*. Theo một vài phương án, chất dẫn phân phối có thể được sử dụng. Chất dẫn phân phối là hợp chất cải thiện sự phân phối tác nhân ARNi đến tế bào. Chất dẫn phân phối có thể là, nhưng không giới hạn ở: polyme, như polyme lưỡng cực, polyme có hoạt tính màng, peptit, như melittin hoặc peptit giống melittin, polyme hoặc peptit cải biến ngược, hoặc lipit. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA được liên kết với phối tử nhắm đích chứa phối tử asialoglycoprotein. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA được liên kết với phối tử nhắm đích chứa hoặc gồm cụm galactoza.

Tác nhân ARNi của LPA có thể được sử dụng để ức chế sự biểu hiện của LPA ở tế bào, nhóm tế bào, hoặc mô, ví dụ, ở đối tượng. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA được sử dụng để bào chế chế phẩm, tức là dược phẩm hoặc thuốc, để sử dụng cho đối tượng. Như được sử dụng ở đây, dược phẩm hoặc thuốc chứa lượng hữu hiệu về mặt dược lý của ít nhất một trong các tác nhân ARNi của

LPA được mô tả và một hoặc nhiều tá dược dược dụng. Tá dược dược dụng (tá dược) là các chất không phải thành phần dược chất (API, sản phẩm điều trị bệnh, ví dụ, tác nhân ARNi của LPA) mà đã được đánh giá thích hợp về độ an toàn và được bao gồm có chủ ý trong hệ phân phối dược. Các tá dược không gây ra hoặc không được dự định để gây ra tác dụng điều trị với phân liều dự định. Tá dược có thể có tác dụng để a) hỗ trợ quá trình xử lý hệ phân phối dược chất trong quá trình sản xuất, b) bảo vệ, hỗ trợ hoặc làm tăng tính ổn định, độ sinh khả dụng hoặc khả năng chấp nhận ở bệnh nhân của API, c) trợ giúp quá trình nhận dạng sản phẩm, và/hoặc d) làm tăng thuộc tính khác bất kỳ của toàn bộ độ an toàn, hiệu quả, của sự phân phối API trong quá trình bảo quản hoặc sử dụng. Tá dược dược dụng có thể hoặc không thể là chất trơ.

Tá dược bao gồm, nhưng không giới hạn ở: chất làm tăng độ hấp thụ, chất chống kết dính, chất chống tạo bọt, chất chống oxy hóa, chất kết dính, chất đệm, chất mang, chất bao, chất màu, chất làm tăng sự phân phối, polyme phân phối, dextran, dextroza, chất pha loãng, chất gây rã, chất nhũ hóa, chất kéo dài, chất độn, chất tạo mùi vị, chất gây trượt, chất giữ ẩm, chất làm trơn, dầu, polyme, chất bảo quản, nước muối, muối, dung môi, đường, chất tạo huyền phù, nền giải phóng kéo dài, chất tạo ngọt, chất làm đặc, chất trương lực, chất dẫn, chất kỵ nước, và chất thấm ướt.

Dược phẩm có thể chứa các thành phần bổ sung khác thường được thấy trong dược phẩm. Các thành phần bổ sung này bao gồm, nhưng không giới hạn ở: chất chống ngứa, chất làm se, chất gây tê cục bộ, hoặc chất chống viêm (ví dụ, chất kháng histamin, diphenhydramin, v.v.). Cũng hình dung rằng các tế bào, mô hoặc cơ quan phân lập mà biểu hiện hoặc chứa tác nhân ARNi được định nghĩa ở đây có thể được sử dụng làm "dược phẩm". Như được sử dụng ở đây, "lượng có hiệu lực về dược lý," "lượng có hiệu lực điều trị," hoặc đơn giản là "lượng hữu hiệu" dùng để chỉ lượng tác nhân ARNi để tạo ra kết quả dược lý, điều trị hoặc ngăn ngừa dự định.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA được mô tả được kết hợp với một hoặc nhiều chất trị liệu hoặc điều trị khác bao gồm, nhưng không giới hạn ở: tác nhân ARNi của LPA thứ hai hoặc tác nhân ARNi khác, dược chất phân tử nhỏ, kháng thể, đoạn kháng thể, và/hoặc văcxin. Ví dụ về chất trị liệu khác bao gồm, nhưng không giới hạn ở, chất ức chế HMg Co-A reductaza (statin), ezetimibe, chất

ức chế PCSK-9, chất ức chế CTEP, liệu pháp nhắm đích ANGPTL3, liệu pháp nhắm đích APOC3, và niaxin.

Tác nhân ARNi được mô tả và dược phẩm chứa tác nhân ARNi của LPA được mô tả ở đây có thể được bao gói hoặc được bao gồm trong kit, đồ chứa, gói, hoặc dụng cụ phân tán. Tác nhân ARNi của LPA và dược phẩm chứa tác nhân ARNi của LPA có thể được bao gói trong ống tiêm nạp trước hoặc lọ nhỏ.

Theo một vài phương án, dược phẩm chứa ít nhất một tác nhân ARNi của LPA được mô tả được dự định. Các dược phẩm này là hữu ích để ức chế sự biểu hiện của gen LPA trong tế bào, mô, hoặc cơ quan. Theo một vài phương án, dược phẩm được sử dụng để điều trị cho đối tượng có bệnh, tình trạng, hoặc rối loạn mà có thể có lợi từ việc giảm hoặc ức chế sự biểu hiện LPA. Theo một vài phương án, dược phẩm mô tả được sử dụng để điều trị cho đối tượng có nguy cơ phát triển bệnh, tình trạng, hoặc rối loạn mà có lợi từ việc giảm hoặc ức chế sự biểu hiện LPA. Bệnh, tình trạng, hoặc rối loạn mà có lợi từ việc giảm hoặc ức chế sự biểu hiện LPA bao gồm, nhưng không giới hạn ở: bệnh Berger's, bệnh động mạch ngoại biên, bệnh động mạch vành, hội chứng chuyển hóa, hội chứng mạch vành cấp, chứng hẹp van động mạch chủ, chứng hở van động mạch chủ, tách thành động mạch chủ, tắc động mạch võng mạc, bệnh mạch máu não, thiếu máu mạc treo ruột, tắc động mạch mạc treo tràng trên, chứng hẹp động mạch thận, chứng đau thắt ngực ổn định/không ổn định, hội chứng mạch vành cấp, chứng tăng cholesterol máu di truyền kiểu đồng hợp tử hoặc dị hợp tử, chứng tăng apobetalipoprotein máu, bệnh xơ vữa động mạch mạch máu não, bệnh mạch máu não, và chứng huyết khối tĩnh mạch. Theo một vài phương án, đối tượng là động vật có vú, bao gồm, nhưng không giới hạn ở, bệnh nhân người.

Tế bào, mô, và cơ quan không phải của người mà bao gồm ít nhất là một trong số các tác nhân ARNi của LPA được mô tả ở đây được dự định. Tế bào, mô, và cơ quan không phải của người được tạo ra bằng cách phân phối tác nhân ARNi đến tế bào, mô, và cơ quan không phải của người bằng biện pháp bất kỳ có sẵn trong lĩnh vực này. Theo một vài phương án, tế bào là tế bào động vật có vú, bao gồm, nhưng không giới hạn ở, tế bào người. Tế bào, mô, và cơ quan không phải của người là hữu ích để nghiên cứu hoặc làm công cụ nghiên cứu (ví dụ, kiểm tra thuốc hoặc chẩn

đoán).

Phương pháp điều trị

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA được mô tả ở đây được sử dụng để điều trị cho đối tượng có bệnh, tình trạng, hoặc rối loạn hoặc có nguy cơ mắc bệnh, tình trạng, hoặc rối loạn mà có thể có lợi từ việc giảm hoặc ức chế sự biểu hiện LPA. Việc điều trị cho đối tượng mà có thể có lợi từ việc làm giảm và/hoặc ức chế sự biểu hiện gen LPA bao gồm điều trị dự phòng và/hoặc trị liệu. Ví dụ về bệnh, tình trạng, hoặc rối loạn, bao gồm, nhưng không giới hạn ở: bệnh Berger's, bệnh động mạch ngoại biên, bệnh động mạch vành, hội chứng chuyển hóa, hội chứng mạch vành cấp, chứng hẹp van động mạch chủ, chứng hở van động mạch chủ, tách thành động mạch chủ, tắc động mạch võng mạc, bệnh mạch máu não, thiếu máu mạc treo ruột, tắc động mạch mạc treo tràng trên, chứng hẹp động mạch thận, chứng đau thắt ngực ổn định/không ổn định, hội chứng mạch vành cấp, chứng tăng cholesterol máu di truyền kiểu đồng hợp tử hoặc dị hợp tử, chứng tăng apobetalipoprotein máu, bệnh xơ vữa động mạch mạch máu não, bệnh mạch máu não, và chứng huyết khối tĩnh mạch. Theo một vài phương án, phương pháp này bao gồm việc sử dụng chế phẩm, như dược phẩm, chứa tác nhân ARNi của LPA được mô tả ở đây cho động vật có vú cần điều trị.

Theo một vài phương án, lượng hữu hiệu của một hoặc nhiều tác nhân ARNi của LPA được mô tả được sử dụng cho đối tượng, nhờ đó ức chế sự biểu hiện của LPA ở đối tượng (ví dụ, lượng hữu hiệu để ức chế sự biểu hiện của LPA ở đối tượng). Theo một vài phương án, một hoặc nhiều tác nhân ARNi của LPA được mô tả ở đây là được sử dụng để điều trị cho đối tượng có bệnh hoặc rối loạn mà có lợi từ việc làm giảm hoặc ức chế sự biểu hiện LPA. Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA được mô tả được sử dụng để điều trị hoặc ngăn ngừa ít nhất một triệu chứng ở đối tượng có bệnh hoặc rối loạn mà có lợi từ việc làm giảm hoặc ức chế sự biểu hiện LPA. Đối tượng được sử dụng lượng hữu hiệu của bất kỳ một hoặc nhiều tác nhân ARNi được mô tả nhờ đó điều trị triệu chứng. Theo một vài phương án, đối tượng được sử dụng lượng có tác dụng dự phòng của bất kỳ một hoặc nhiều tác nhân ARNi được mô tả nhờ đó ngăn ngừa ít nhất một triệu chứng.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA được sử dụng để điều trị hoặc kiểm soát biểu hiện lâm sàng trong đó đối tượng có nhu cầu điều trị, ngăn ngừa, hoặc kiểm soát được sử dụng lượng có hiệu lực điều trị hoặc dự phòng của một hoặc nhiều tác nhân ARNi của LPA hoặc tác nhân ARNi của chế phẩm chứa LPA được mô tả ở đây. Theo một vài phương án, phương pháp này bao gồm việc sử dụng chế phẩm chứa tác nhân ARNi của LPA được mô tả ở đây cho động vật có vú cần điều trị.

Theo một vài phương án, phương pháp này còn bao gồm bước sử dụng chất trị liệu hoặc điều trị thứ hai. Theo một vài phương án, chất trị liệu thứ hai là tác nhân ARNi của LPA khác (ví dụ, tác nhân ARNi của LPA mà nhắm đích trình tự khác nhau trong đích LPA). Theo một vài phương án khác, chất trị liệu thứ hai có thể được chọn từ nhóm gồm: thuốc phân tử nhỏ, kháng thể, đoạn kháng thể, và văcxin.

Đường sử dụng là đường mà nhờ đó tác nhân ARNi được đưa vào tiếp xúc với cơ thể. Nói chung, phương pháp sử dụng thuốc và axit nucleic để điều trị cho đối tượng là đã biết rõ trong lĩnh vực này và có thể được áp dụng để sử dụng chế phẩm được mô tả ở đây. Hợp chất được mô tả ở đây có thể được sử dụng bằng đường thích hợp bất kỳ để bào chế hoàn toàn thích hợp cho đường cụ thể này. Do đó, hợp chất được mô tả ở đây có thể được sử dụng bằng cách tiêm, ví dụ, trong tĩnh mạch, trong bắp, trong da, dưới da, hoặc trong màng bụng.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi của LPA hoặc chế phẩm được mô tả ở đây có thể được phân phối cho tế bào, nhóm tế bào, mô, hoặc đối tượng bằng cách sử dụng kỹ thuật phân phối oligonucleotit đã biết trong lĩnh vực này. Nói chung, phương pháp thích hợp bất kỳ được thừa nhận trong lĩnh vực này để phân phối phân tử axit nucleic (in vitro hoặc in vivo) có thể được làm cho thích hợp để sử dụng với tác nhân ARNi của LPA được mô tả ở đây. Ví dụ, việc phân phối có thể là bằng cách sử dụng khu trú, (ví dụ, tiêm trực tiếp, cấy, hoặc sử dụng khu trú), sử dụng toàn thân, hoặc dưới da, trong tĩnh mạch, bằng đường miệng, trong màng bụng, hoặc ngoài đường tiêu hóa, bao gồm trong sọ (ví dụ, trong tĩnh mạch, trong nhu mô và trong vỏ), trong bắp, qua da, khí đạo (sol khí), bằng mũi, trực tràng, hoặc tại chỗ (bao gồm bằng má và dưới lưỡi). Theo các phương án nhất định, chế phẩm được sử dụng bằng

cách truyền hoặc tiêm dưới da hoặc trong tĩnh mạch.

Theo một vài phương án, tác nhân ARNi có thể được kết hợp với lipit, hạt nano, polyme, liposom, mixen, DPC hoặc hệ phân phối khác có sẵn trong lĩnh vực này. Tác nhân ARNi cũng có thể được tiếp hợp hóa học với nhóm nhắm đích, lipit (bao gồm, nhưng không giới hạn ở cholesterol và dẫn xuất cholesteryl), hạt nano, polyme, liposom, mixen, DPC (ví dụ, xem WO 2000/053722, WO 2008/0022309, WO 2011/104169, và WO 2012/083185, được đưa vào đây bằng cách viện dẫn), hoặc hệ phân phối khác có sẵn trong lĩnh vực này. Tác nhân ARNi của LPA có thể được tiếp hợp với polyme phân phối. Theo một vài phương án, polyme phân phối là polyamin có hoạt tính màng lưỡng cực được che/cải biến ngược.

Ức chế sự biểu hiện

Như được sử dụng ở đây, các thuật ngữ "làm im lặng," "khử," "ức chế," "điều hòa xuôi" hoặc "làm bất hoạt sự biểu hiện gen," khi đề cập đến gen LPA, nghĩa là sự biểu hiện của gen, như được xác định bởi mức ARN được sao chép từ gen hoặc mức polypeptit, protein, hoặc cấu trúc dưới đơn vị protein được dịch mã từ ARN thông tin ở tế bào, nhóm tế bào, hoặc mô, trong đó gen LPA được sao chép, được khử khi tế bào, nhóm tế bào, hoặc mô, được điều trị bằng tác nhân ARNi của LPA được mô tả khi so sánh với tế bào, nhóm tế bào, hoặc mô thứ hai mà có hoặc không được điều trị hoặc so sánh với cùng một tế bào, nhóm tế bào, hoặc mô, trước khi sử dụng tác nhân ARNi của LPA.

Theo một vài phương án, mức biểu hiện gen và/hoặc mức ARN thông tin của LPA ở đối tượng mà được sử dụng tác nhân ARNi của LPA được giảm ít nhất là khoảng 5%, 10%, 15%, 20%, 25%, 30%, 35%, 40%, 45%, 50%, 55%, 60%, 65%, 70%, 75%, 80%, 85%, 90%, 95%, hoặc 98% so với đối tượng này trước khi được sử dụng tác nhân ARNi của LPA hoặc với đối tượng không nhận tác nhân ARNi của LPA. Mức biểu hiện gen và/hoặc mức ARN thông tin ở đối tượng có thể được giảm ở tế bào, nhóm tế bào, và/hoặc mô của đối tượng. Theo một vài phương án, mức protein của LPA ở đối tượng mà đã được sử dụng tác nhân ARNi của LPA được mô tả được giảm ít nhất là khoảng 5%, 10%, 15%, 20%, 25%, 30%, 35%, 40%, 45%, 50%, 55%, 60%, 65%, 70%, 75%, 80%, 85%, 90%, 95%, hoặc 98% so với đối tượng

này trước khi được sử dụng tác nhân ARNi của LPA hoặc với đối tượng không nhận tác nhân ARNi của LPA. Mức protein ở đối tượng có thể được giảm ở tế bào, nhóm tế bào, mô, máu, và/hoặc dịch khác của đối tượng. Việc giảm sự biểu hiện gen, mức ARN thông tin, hoặc mức protein có thể được đánh giá bằng phương pháp bất kỳ đã biết trong lĩnh vực này. Việc khử hoặc giảm mức ARN thông tin của LPA và/hoặc mức protein được gọi chung ở đây là khử hoặc giảm LPA hoặc ức chế hoặc giảm sự biểu hiện của LPA.

Việc đưa vào tế bào, khi đề cập đến tác nhân ARNi, nghĩa là phân phối về mặt chức năng tác nhân ARNi vào tế bào. Bằng cách phân phối chức năng, nghĩa là tác nhân ARNi được phân phối đến tế bào và có hoạt tính sinh học được mong đợi, (ví dụ, ức chế đặc hiệu trình tự sự biểu hiện gen).

Tế bào, mô và các cơ quan không phải của người

Tế bào, mô và các cơ quan không phải của người mà bao gồm ít nhất là một trong số các tác nhân ARNi của LPA được mô tả ở đây được dự định. Tế bào, mô, hoặc cơ quan không phải của người được thực hiện bằng cách phân phối tác nhân ARNi đến tế bào, mô, hoặc cơ quan không phải của người.

Các phương án và các mục trên được minh họa bằng các ví dụ không giới hạn sau.

Ví dụ thực hiện sáng chế

Ví dụ 1. Tổng hợp tác nhân ARNi.

A) Quy trình tổng hợp. Tác nhân ARNi của LPA được tổng hợp theo kỹ thuật phosphoramidit trên pha rắn được sử dụng trong quy trình tổng hợp oligonucleotit. Tùy thuộc vào quy mô MerMade96E (Bioautomation) hoặc MerMade12 (Bioautomation) được sử dụng. Quy trình tổng hợp được thực hiện trên giá đỡ rắn làm bằng thủy tinh xốp có kiểm soát (CPG, 500 Å hoặc 600Å, thu được từ Prime Synthesis, Aston, PA, USA). Tất cả ADN, ARN cải biến 2', và UNA phosphoramidit được mua từ Thermo Fisher Scientific (Milwaukee, WI, USA). Cụ thể, 2′-O-Metyl phosphoramidit sau được sử dụng: (5′-O-dimetoxytrityl-N^6-(benzoyl)-2′-O-metyl-adenosin-3′-O-(2-xyanoetyl-N,N-diisopropy-lamino) phosphoramidit, 5′-O-dimetoxy-trityl-N^4-(axetyl)-2′-O-metyl-xytidin-3′-O-(2-xyanoetyl-N,N-diisopropyl-amino) phosphoramidit, (5′-O-dimetoxytrityl-N^2-(isobutyryl)-2′-O-metyl-guanosin-3′-O-

(2-xyano-etyl-N,N-diisopropylamino)phosphoramidit, và 5′-O-dimetoxy-trityl-2′-O-metyl-uridine-3′-O-(2-xyanoetyl-N,N-diisopropylamino)phosphoramidit. 2′-Deoxy-2′-fluoro-phosphor-amidit chứa cùng các nhóm bảo vệ với 2′-O-metyl ARN amidit. UNA phosphoramidit sau được sử dụng: 5′-(4,4'-Dimetoxytrityl)-N-benzoyl-2′,3′-seco-adenosin, 2′-benzoyl-3′-[(2-xyanoetyl)-(N,N-diisopropyl)]-phosphor-amidit, 5′-(4,4'-Dimetoxytrityl)-N-axetyl-2′,3′-seco-xytosin, 2′-benzoyl-3′-[(2-xyanoetyl)-(N,N-diiso-propyl)]-phosphoramidit, 5′-(4,4'-Dimetoxytrityl)-N-isobutyryl-2′,3′-seco-guanosin, 2′-benzoyl-3′-[(2-xyanoetyl)-(N,N-diisopropyl)]-phosphoramidit, và 5′-(4,4'-Dimetoxy-trityl)-2′,3′-seco-uridin, 2′-benzoyl-3′-[(2-xyanoetyl)-(N,N-diiso-propyl)]-phosphoramidit. Tất các amidit được hòa tan trong axetonitril khan (50 mM) và rây phân tử (3Å) được bổ sung vào. Để đưa TEG-Cholesterol ở đầu 5′ của oligome vào, 1-Dimetoxytrityloxy-3-O-(N-cholesteryl-3-aminopropyl)-trietyleneglycol-glyxeryl-2-O-(2-xyanoetyl)-(N,N,-diisopropyl)-phosphoramidit từ Glen Research (Sterling, VA, USA) được sử dụng. Sự cải biến 5′ được đưa vào mà không cần sự cải biến bất kỳ chu kỳ tổng hợp. 5-Benzylthio-1H-tetrazol (BTT, 250 mM trong axetonitril) được sử dụng làm dung dịch hoạt hóa. Thời gian nối là 10 phút (ARN), 180 giây (Cholesterol), 90 giây (2′OMe và UNA), và 60 giây (2′F và DNA). Để đưa liên kết phosphorothioat vào, dung dịch100 mM chứa 3-phenyl 1,2,4-dithiazolin-5-on (POS, thu được từ PolyOrg, Inc., Leominster, MA, USA) trong Axetonitril khan được sử dụng. Xem các bảng 1, 2A, và 2B về các trình tự cụ thể.

B. Tách và khử bảo vệ oligome gắn kết với giá đỡ. Sau khi hoàn tất quy trình tổng hợp pha rắn, giá rắn sấy khô được xử lý bằng dung dịch thể tích 1:1 chứa 40% trọng lượng metylamin trong nước và dung dịch amoni hydroxit 28% (Aldrich) trong hai giờ ở 30°C. Dung dịch được làm bay hơi và cặn rắn được hoàn nguyên lại trong nước (xem dưới đây).

C. Tinh chế. Oligome chứa cholesterol thô được tinh chế bằng HPLC pha đảo bằng cách sử dụng Waters XBridge BEH300 cột điều chế C4 5u và hệ Shimadzu LC-8. Dung dịch đệm A là 100 mM TEAA, pH 7,5 và chứa 5% Axetonitril và dung dịch đệm B là 100 mM TEAA và chứa 95% Axetonitril. Vết UV ở 260 nm được ghi

lại. Sau đó, các phân đoạn thích hợp được chạy trên HPLC loại bỏ theo cỡ bằng cách sử dụng cột GE Healthcare XK 16/40 được nhồi bằng môi trường Sephadex G-25 với dung dịch đệm chạy là 100mM amoni bicacbonat, pH 6,7 và 20% Axetonitril. Các oligome thô khác được tinh chế bằng HPLC trao đổi anion sử dụng cột TKSgel SuperQ-5PW 13u và hệ Shimadzu LC-8. Dung dịch đệm A là 20 mM Tris, 5 mM EDTA, pH 9,0 và chứa 20% Axetonitril và dung dịch đệm B là giống như dung dịch đệm A có bổ sung 1,5 M natri clorua. Vết UV ở 260 nm được ghi lại. Sau đó, các phân đoạn thích hợp được cho chạy trên HPLC loại bỏ theo cỡ như được mô tả đối với oligome chứa cholesterol.

D. Bắt cặp. Sợi bổ trợ được trộn bằng cách kết hợp các dung dịch đẳng mol (có nghĩa và đối nghĩa) trong 0,2× PBS (nước muối đệm phosphat, 1×, Corning, Cellgro) để tạo thành tác nhân ARNi. Dung dịch này được đặt trong thiết bị trộn nhiệt ở 70°C, gia nhiệt đến 95°C, giữ ở 95°C trong 5 phút, và làm nguội từ từ đến nhiệt độ trong phòng. Một số tác nhân ARNi được làm đông khô nhanh và bảo quản ở −15 đến −25°C. Nồng độ sợi kép được xác định bằng cách đo mức hấp thụ dung dịch trên phổ kế UV-Vis trong 0,2× PBS. Sau đó, mức hấp thụ dung dịch ở 260 nm được nhân với hệ số chuyển đổi và hệ số pha loãng để xác định sợi kép. Trừ khi được quy định khác, tất cả hệ số chuyển đổi là 0,037 mg/(mL·cm). Đối với một số thử nghiệm, hệ số chuyển đổi được tính toán từ hệ số tắt được xác định bằng thử nghiệm.

Ví dụ 2. Phân tích sơ cấp in vitro tác nhân ARNi của LPA.

Trình tự ứng cử viên được nhận dạng là phản ứng chéo người và động vật linh trưởng không phải người bằng phân tích in silico được sàng lọc. 108 tác nhân ARNi của LPA đặc hiệu được nhận dạng in silico được tổng hợp và sàng lọc về hiệu lực in vitro trong ba nhóm. Đối với mục đích sàng lọc, trình tự ADN bổ trợ của LPA của người (số truy cập # NM_005577.1) được tái tạo dòng từ vectơ biểu hiện động vật có vú có bán sẵn trên thị trường (Origene, Rockville, MD) vào plasmit sàng lọc dựa trên gen chỉ thị, có bán sẵn trên thị trường, psiCHECK2 (Promega, Madison, WI) mà tạo ra ARN thông tin dung hợp Renilla luciferaza/LPA. Đối với tác nhân ARNi

của LPA, hiệu quả ở nền người, tế bào Hep3B, dòng caxinom tế bào gan ở người, được dàn mỏng với ~10.000 tế bào mỗi lỗ trong dạng 96 lỗ. Mỗi trong số 108 tác nhân ARNi của LPA được cùng chuyển nhiễm ở hai hoặc ba nồng độ (1 nM và 0,1 nM, hoặc 0,02, 0,2 và 2 nM) với 50-100 ng LPA-psiCHECK2 plasmit ADN mỗi lỗ và 0,2 µL LipoFectamine 2000 mỗi lỗ. Sự bất hoạt gen được xác định bằng cách đo mức Renilla luciferaza được chuẩn hóa đến mức luciferaza đom đóm được biểu hiện chủ yếu, cũng có mặt trên psiCHECK2 plasmit, bằng cách sử dụng thử nghiệm gen chỉ thị Luciferaza kép (Promega, Madison, WI) (các bảng 5A và 5B).

Bảng 5A. Phân tích *in vitro* tác nhân ARNi của LPA, ức chế sự biểu hiện LPA.

ID sợi kép #	Sự biểu hiện R_{luc}-LPA tương đối				ID sợi kép #	Sự biểu hiện R_{luc}-LPA tương đối			
	1nM		0,1nM			1nM		0,1nM	
	Giá trị trung bình	SD	Giá trị trung bình	SD		Giá trị trung bình	SD	Giá trị trung bình	SD
AD00571	1,012	0,146	1,107	0,174	AD00605	1,006	0,193	1,006	0,146
AD00572	0,776	0,062	1,075	0,089	AD00606	0,509	0,039	0,570	0,054
AD00573	0,708	0,054	0,708	0,134	AD00607	0,816	0,091	0,906	0,068
AD00574	0,441	0,028	0,525	0,056	AD00608	0,883	0,111	1,158	0,054
AD00575	0,242	0,038	0,365	0,035	AD00609	0,515	0,079	0,691	0,137
AD00576	0,166	0,047	0,341	0,073	AD00610	0,628	0,057	0,748	0,090
AD0057	0,702	0,115	0,934	0,036	AD0061	1,320	0,066	1,116	0,046

7				1			
AD00578	0,272	0,008	0,599	0,200	AD00612	1,103	0,193	1,100	0,052
AD00579	0,290	0,031	0,447	0,066	AD00613	0,910	0,094	0,878	0,040
AD00580	0,825	0,145	0,991	0,123	AD00614	1,101	0,111	1,097	0,043
AD00581	0,654	0,095	0,986	0,127	AD00615	1,051	0,140	0,898	0,161
AD00582	0,610	0,178	0,791	0,244	AD00616	0,898	0,101	1,029	0,042
AD00583	0,824	0,208	0,845	0,240	AD00617	0,715	0,023	0,802	0,150
AD00584	0,800	0,150	0,683	0,077	AD00618	0,434	0,073	0,441	0,199
AD00585	0,387	0,059	0,488	0,151	AD00619	0,758	0,003	0,820	0,165
AD00586	0,754	0,116	0,927	0,103	AD00620	0,984	0,124	0,926	0,080
AD00587	0,921	0,074	0,923	0,052	AD00621	0,308	0,033	0,267	0,044
AD00588	0,763	0,203	0,954	0,169	AD00622	0,493	0,072	0,790	0,009
AD00589	0,838	0,115	1,026	0,216	AD00623	0,641	0,081	0,599	0,014
AD00590	0,959	0,091	0,991	0,285	AD00624	0,795	0,019	0,985	0,123
AD00591	0,970	0,172	0,984	0,244	AD00625	0,768	0,121	0,944	0,117

AD00592	0,600	0,060	0,886	0,069	AD00626	0,981	0,081	1,036	0,036
AD00593	0,555	0,097	0,883	0,130	AD00627	0,943	0,163	0,936	0,038
AD00594	0,645	0,056	0,567	0,008	AD00628	0,765	0,069	0,995	0,090
AD00595	0,812	0,132	1,076	0,285	AD00629	1,001	0,184	1,199	0,064
AD00596	0,658	0,116	0,787	0,153	AD00630	0,963	0,149	1,154	0,141
AD00597	0,999	0,120	1,083	0,143	AD00631	0,979	0,084	1,038	0,088
AD00598	0,501	0,067	0,631	0,036	AD00632	0,781	0,048	0,858	0,101
AD00599	0,890	0,098	0,871	0,143	AD00633	0,817	0,072	1,027	0,143
AD00600	0,393	0,018	0,729	0,172	AD00634	0,807	0,087	0,978	0,256
AD00601	0,896	0,180	1,142	0,140	AD00635	0,496	0,073	0,377	0,023
AD00602	0,653	0,134	0,955	0,062	AD00636	0,615	0,102	0,748	0,072
AD00603	0,730	0,118	0,799	0,187	AD00637	0,792	0,056	1,070	0,048
AD00604	0,892	0,058	0,956	0,107					

Bảng 5B. Phân tích *in vitro* tác nhân ARNi của LPA, ức chế sự biểu hiện LPA.

ID sợi kép #	Sự biểu hiện R_{luc}-LPA tương đối					
	2nM		0,2nM		0,02nM	
	Giá trị trung bình	SD	Giá trị trung bình	SD	Giá trị trung bình	SD
AD01068	0,780	0,110	0,792	0,326	0,861	0,138
AD01069	0,483	0,345	1,062	0,181	0,869	0,112
AD01070	0,747	0,441	1,010	0,015	1,015	0,319
AD01071	1,014	0,254	0,850	0,251	0,857	0,284
AD01072	0,919	0,107	1,137	0,345	0,727	0,124
AD01073	0,539	0,224	1,066	0,195	1,180	0,356
AD01074	0,713	0,545	0,953	0,419	0,841	0,077
AD01075	0,703	0,379	0,913	0,204	0,965	0,216
AD01076	1,145	0,485	1,027	0,287	0,647	0,154
AD01077	0,672	0,074	1,166	0,384	0,703	0,106
AD01078	0,575	0,192	0,847	0,237	0,908	0,071
AD01079	0,863	0,673	1,093	0,187	1,004	0,086
AD01328	0,623	0,089	1,205	0,367	1,238	0,089
AD01329	0,467	0,068	1,161	0,159	1,115	0,102
AD01330	1,158	0,124	0,920	0,143	1,156	0,107
AD01331	1,476	0,225	1,092	0,269	1,304	0,320
AD01332	1,145	0,109	1,100	0,454	0,941	0,510
AD01333	0,829	0,011	1,382	0,252	1,338	0,303
AD01334	0,653	0,122	1,323	0,183	1,095	0,109
AD01335	0,858	0,089	1,632	0,318	1,201	0,159
AD01336	1,019	0,081	1,724	0,353	1,008	0,072
AD01337	0,834	0,143	1,494	0,657	1,130	0,309
AD01338	1,276	0,340	0,719	0,118	0,896	0,118

AD01339	1,240	0,298	1,114	0,287	0,960	0,104
AD01340	1,055	0,423	1,272	0,136	1,338	0,299
AD01341	1,206	0,438	1,510	0,315	1,046	0,143
AD01342	1,243	0,324	1,137	0,298	1,159	0,047
AD01343	1,113	0,140	1,045	0,151	1,108	0,094
AD01344	0,931	0,182	1,317	0,244	1,328	0,037
AD01345	0,795	0,233	0,799	0,032	1,418	0,184
AD01346	1,095	0,224	1,045	0,073	1,465	0,109
AD01347	1,122	0,021	1,209	0,161	1,153	0,159
AD01348	1,022	0,068	1,228	0,244	1,097	0,049
AD01349	0,934	0,151	1,217	0,080	1,068	0,149
AD01350	0,871	0,295	1,318	0,225	0,942	0,395
AD01351	1,414	0,065	1,121	0,180	1,029	0,049
AD01352	0,868	0,088	1,024	0,385	1,049	0,176
AD01353	1,150	0,478	1,164	0,276	0,898	0,175
AD01354	0,999	0,119	1,378	0,292	1,507	0,289
AD01355	0,943	0,092	1,066	0,268	1,411	0,113
AD01356	1,116	0,351	1,072	0,196	1,000	0,145

Bảng 5C. Phân tích *in vitro* tác nhân ARNi của LPA 10 mM, ức chế sự biểu hiện LPA.

Sợi kép số	Mức LPA	Sợi kép số	Mức LPA	Sợi kép số	Mức LPA
AD01803	0,77 ± 0,06	AD01827	1,23 ± 0,07	AD01921	0,59 ± 0,06
AD01805	0,77 ± 0,02	AD01828	1,02 ± 0,09	AD01922	0,50 ± 0,04
AD01806	1,01 ± 0,02	AD01829	1,05 ± 0,07	AD01923	0,59 ± 0,04
AD01807	0,97 ± 0,09	AD01830	1,00 ± 0,35	AD01924	0,50 ± 0,02
AD01808	0,78 ± 0,12	AD01831	1,02 ± 0,07	AD01925	0,54 ± 0,05
AD01809	1,06 ± 0,13	AD01832	1,04 ± 0,06	AD01926	0,52 ± 0,05

AD01810	1,06 ± 0,05	AD01896	0,71 ± 0,14	AD01927	0,57 ± 0,04
AD01811	0,86 ± 0,05	AD01897	0,87 ± 0,10	AD01928	0,50 ± 0,06
AD01812	1,08 ± 0,04	AD01898	1,16 ± 0,03	AD01929	0,55 ± 0,04
AD01813	0,99 ± 0,13	AD01899	0,79 ± 0,11	AD01930	0,54 ± 0,06
AD01814	0,57 ± 0,05	AD01900	0,82 ± 0,06	AD01931	0,54 ± 0,07
AD01815	0,65 ± 0,00	AD01901	0,54 ± 0,04	AD01932	0,51 ± 0,01
AD01816	0,84 ± 0,08	AD01902	0,62 ± 0,00	AD01933	0,56 ± 0,06
AD01817	0,75 ± 0,10	AD01903	0,66 ± 0,08	AD01934	0,52 ± 0,08
AD01818	0,94 ± 0,07	AD01912	0,59 ± 0,01	AD01935	0,58 ± 0,03
AD01819	1,21 ± 0,08	AD01913	0,60 ± 0,04	AD01936	0,53 ± 0,02
AD01820	1,22 ± 0,12	AD01914	0,50 ± 0,03	AD01937	0,57 ± 0,04
AD01821	1,16 ± 0,01	AD01915	0,58 ± 0,08	AD01938	0,58 ± 0,03
AD01822	1,22 ± 0,04	AD01916	0,49 ± 0,04	AD01939	0,65 ± 0,05
AD01823	0,91 ± 0,05	AD01917	0,53 ± 0,04	AD01940	0,49 ± 0,03
AD01824	1,22 ± 0,13	AD01918	0,47 ± 0,04	AD01941	0,57 ± 0,02
AD01825	1,25 ± 0,05	AD01919	0,60 ± 0,02		
AD01826	1,18 ± 0,15	AD01920	0,60 ± 0,03		

Bảng 5D. Phân tích *in vitro* tác nhân ARNi của LPA 1 mM, ức chế sự biểu hiện LPA.

Sợi kép số	Mức LPA	Sợi kép số	Mức LPA	Sợi kép số	Mức LPA
AD01760	0,10 ± 0,01	AD02330	0,37 ± 0,01	AD02090	0,68 ± 0,04
AD01722	0,14 ± 0,01	AD02243	0,37 ± 0,02	AD02161	0,68 ± 0,04
AD01757	0,15 ± 0,00	AD02255	0,38 ± 0,02	AD02324	0,68 ± 0,02
AD01719	0,15 ± 0,00	AD02257	0,38 ± 0,00	AD02177	0,69 ± 0,07
AD01738	0,18 ± 0,01	AD02169	0,38 ± 0,02	AD02179	0,69 ± 0,07
AD01755	0,19 ± 0,01	AD02081	0,38 ± 0,00	AD02527	0,69 ± 0,03
AD01741	0,20 ± 0,00	AD02186	0,38 ± 0,02	AD02305	0,69 ± 0,06

AD01759 0,23 ± 0,02	AD01744 0,38 ± 0,03	AD02092 0,70 ± 0,02
AD01747 0,23 ± 0,03	AD02075 0,38 ± 0,01	AD02535 0,70 ± 0,10
AD01752 0,24 ± 0,03	AD02135 0,38 ± 0,03	AD02376 0,71 ± 0,04
AD01736 0,24 ± 0,02	AD02114 0,38 ± 0,04	AD01743 0,71 ± 0,02
AD02311 0,25 ± 0,05	AD02188 0,38 ± 0,04	AD02289 0,71 ± 0,04
AD02201 0,25 ± 0,03	AD02318 0,38 ± 0,02	AD02530 0,71 ± 0,06
AD01750 0,25 ± 0,00	AD02388 0,38 ± 0,02	AD01709 0,71 ± 0,12
AD01756 0,25 ± 0,01	AD02115 0,38 ± 0,04	AD02249 0,71 ± 0,06
AD02291 0,25 ± 0,03	AD02133 0,38 ± 0,00	AD02534 0,71 ± 0,03
AD02292 0,26 ± 0,01	AD02183 0,38 ± 0,04	AD02213 0,71 ± 0,02
AD02266 0,26 ± 0,02	AD02116 0,38 ± 0,02	AD02529 0,71 ± 0,03
AD01763 0,26 ± 0,01	AD02132 0,39 ± 0,03	AD01711 0,71 ± 0,06
AD02259 0,26 ± 0,03	AD02400 0,39 ± 0,02	AD02341 0,72 ± 0,06
AD02327 0,26 ± 0,02	AD02338 0,39 ± 0,04	AD02233 0,72 ± 0,06
AD02274 0,27 ± 0,03	AD02112 0,39 ± 0,01	AD02342 0,73 ± 0,04
AD02297 0,27 ± 0,02	AD02354 0,39 ± 0,05	AD02395 0,73 ± 0,06
AD02147 0,27 ± 0,03	AD01749 0,40 ± 0,06	AD02306 0,73 ± 0,09
AD02365 0,27 ± 0,04	AD02312 0,40 ± 0,02	AD02344 0,73 ± 0,04
AD02260 0,27 ± 0,03	AD02240 0,40 ± 0,00	AD02145 0,74 ± 0,09
AD02368 0,27 ± 0,01	AD02313 0,40 ± 0,03	AD02326 0,74 ± 0,06
AD02265 0,28 ± 0,03	AD01710 0,40 ± 0,05	AD02414 0,74 ± 0,04
AD02293 0,28 ± 0,04	AD02301 0,40 ± 0,05	AD02379 0,74 ± 0,06
AD02350 0,28 ± 0,02	AD02425 0,40 ± 0,04	AD02532 0,75 ± 0,04
AD02202 0,28 ± 0,03	AD02099 0,41 ± 0,04	AD02178 0,75 ± 0,11
AD02203 0,28 ± 0,03	AD01723 0,41 ± 0,04	AD02195 0,75 ± 0,05
AD02258 0,28 ± 0,05	AD02391 0,41 ± 0,03	AD02123 0,76 ± 0,07
AD02295 0,28 ± 0,03	AD02392 0,41 ± 0,05	AD02164 0,77 ± 0,09
AD02363 0,28 ± 0,04	AD02083 0,41 ± 0,01	AD01726 0,77 ± 0,01
AD02273 0,28 ± 0,02	AD02155 0,41 ± 0,02	AD02231 0,77 ± 0,05

AD02386 0,28 ± 0,02	AD02082 0,41 ± 0,01	AD02180 0,77 ± 0,04
AD02309 0,28 ± 0,03	AD02336 0,41 ± 0,01	AD02412 0,77 ± 0,05
AD02382 0,29 ± 0,01	AD02101 0,41 ± 0,02	AD02251 0,77 ± 0,02
AD02256 0,29 ± 0,02	AD01728 0,42 ± 0,01	AD02396 0,78 ± 0,13
AD02367 0,29 ± 0,03	AD02424 0,42 ± 0,04	AD02160 0,78 ± 0,04
AD02275 0,29 ± 0,04	AD02175 0,42 ± 0,02	AD02533 0,78 ± 0,05
AD02206 0,29 ± 0,01	AD02225 0,42 ± 0,05	AD02290 0,78 ± 0,03
AD02332 0,29 ± 0,02	AD02086 0,43 ± 0,02	AD02378 0,78 ± 0,07
AD01717 0,29 ± 0,03	AD01725 0,43 ± 0,06	AD02394 0,79 ± 0,04
AD02296 0,29 ± 0,01	AD02374 0,43 ± 0,03	AD02415 0,79 ± 0,05
AD02264 0,29 ± 0,03	AD02390 0,43 ± 0,04	AD02181 0,79 ± 0,08
AD02278 0,29 ± 0,03	AD02227 0,43 ± 0,02	AD02492 0,79 ± 0,06
AD02385 0,29 ± 0,00	AD02137 0,43 ± 0,06	AD02397 0,79 ± 0,05
AD02205 0,29 ± 0,04	AD02085 0,43 ± 0,01	AD02398 0,79 ± 0,09
AD02149 0,29 ± 0,02	AD02407 0,43 ± 0,03	AD02416 0,79 ± 0,04
AD02239 0,30 ± 0,05	AD02100 0,44 ± 0,04	AD02144 0,79 ± 0,09
AD01748 0,30 ± 0,02	AD02406 0,44 ± 0,04	AD02531 0,79 ± 0,06
AD02404 0,30 ± 0,01	AD02136 0,44 ± 0,02	AD02489 0,80 ± 0,04
AD01721 0,30 ± 0,03	AD02209 0,44 ± 0,03	AD02307 0,80 ± 0,10
AD02277 0,30 ± 0,05	AD02154 0,44 ± 0,02	AD02308 0,80 ± 0,11
AD02152 0,30 ± 0,01	AD02171 0,44 ± 0,01	AD02182 0,80 ± 0,08
AD02237 0,30 ± 0,02	AD02261 0,45 ± 0,02	AD02198 0,80 ± 0,11
AD02098 0,30 ± 0,03	AD02271 0,45 ± 0,00	AD02199 0,80 ± 0,10
AD02381 0,30 ± 0,02	AD02371 0,45 ± 0,03	AD02200 0,80 ± 0,06
AD02315 0,30 ± 0,02	AD02173 0,45 ± 0,07	AD02125 0,81 ± 0,06
AD02366 0,30 ± 0,01	AD02319 0,45 ± 0,01	AD02141 0,81 ± 0,01
AD02242 0,31 ± 0,03	AD02176 0,46 ± 0,01	AD02516 0,81 ± 0,06
AD02294 0,31 ± 0,02	AD02428 0,46 ± 0,02	AD02127 0,81 ± 0,06
AD02346 0,31 ± 0,04	AD02410 0,46 ± 0,01	AD02380 0,81 ± 0,03

AD02329 0,31 ± 0,02	AD01746 0,46 ± 0,05	AD02124 0,81 ± 0,05
AD02348 0,31 ± 0,01	AD01732 0,46 ± 0,02	AD02197 0,81 ± 0,02
AD01714 0,31 ± 0,05	AD02157 0,47 ± 0,02	AD02159 0,81 ± 0,09
AD01724 0,31 ± 0,01	AD02372 0,47 ± 0,03	AD02485 0,82 ± 0,04
AD02170 0,31 ± 0,02	AD02427 0,47 ± 0,02	AD02142 0,82 ± 0,08
AD02352 0,31 ± 0,02	AD02370 0,47 ± 0,01	AD02126 0,82 ± 0,08
AD02093 0,31 ± 0,01	AD02172 0,47 ± 0,04	AD02254 0,82 ± 0,10
AD02383 0,31 ± 0,02	AD02158 0,47 ± 0,02	AD02232 0,82 ± 0,04
AD02284 0,31 ± 0,04	AD02270 0,48 ± 0,04	AD02146 0,82 ± 0,04
AD02219 0,31 ± 0,04	AD02426 0,48 ± 0,04	AD02490 0,82 ± 0,03
AD02279 0,31 ± 0,03	AD02361 0,48 ± 0,04	AD01745 0,82 ± 0,09
AD02299 0,31 ± 0,05	AD02245 0,48 ± 0,02	AD02162 0,83 ± 0,04
AD01740 0,31 ± 0,02	AD02373 0,48 ± 0,01	AD02471 0,83 ± 0,11
AD02417 0,32 ± 0,01	AD02084 0,48 ± 0,05	AD02487 0,83 ± 0,09
AD02364 0,32 ± 0,02	AD02194 0,48 ± 0,03	AD02523 0,83 ± 0,10
AD02262 0,32 ± 0,03	AD01753 0,48 ± 0,06	AD02483 0,83 ± 0,03
AD02369 0,32 ± 0,01	AD02320 0,48 ± 0,03	AD02128 0,84 ± 0,09
AD01731 0,32 ± 0,02	AD02268 0,48 ± 0,05	AD02143 0,84 ± 0,05
AD02349 0,32 ± 0,01	AD02226 0,49 ± 0,01	AD02214 0,84 ± 0,13
AD02095 0,32 ± 0,02	AD02156 0,49 ± 0,01	AD02217 0,84 ± 0,07
AD02281 0,32 ± 0,01	AD02409 0,49 ± 0,03	AD02250 0,84 ± 0,08
AD02224 0,32 ± 0,06	AD02244 0,49 ± 0,02	AD02163 0,85 ± 0,04
AD02148 0,32 ± 0,04	AD02189 0,49 ± 0,06	AD02525 0,85 ± 0,06
AD01718 0,33 ± 0,01	AD01764 0,50 ± 0,02	AD02481 0,85 ± 0,03
AD02333 0,33 ± 0,01	AD02174 0,50 ± 0,04	AD02235 0,85 ± 0,03
AD02403 0,33 ± 0,01	AD02117 0,50 ± 0,01	AD02539 0,86 ± 0,05
AD02317 0,33 ± 0,03	AD02208 0,50 ± 0,05	AD02470 0,86 ± 0,07
AD02399 0,33 ± 0,02	AD02104 0,51 ± 0,03	AD02469 0,86 ± 0,04
AD02222 0,33 ± 0,01	AD02408 0,51 ± 0,06	AD02480 0,86 ± 0,07

AD02310 0,33 ± 0,02	AD02272 0,51 ± 0,04	AD02488 0,87 ± 0,05
AD01733 0,33 ± 0,01	AD02122 0,51 ± 0,06	AD02511 0,87 ± 0,05
AD02131 0,33 ± 0,01	AD02140 0,51 ± 0,04	AD02482 0,87 ± 0,04
AD02353 0,33 ± 0,03	AD02362 0,51 ± 0,04	AD02519 0,87 ± 0,08
AD02263 0,33 ± 0,03	AD01739 0,52 ± 0,04	AD02491 0,88 ± 0,05
AD02204 0,33 ± 0,01	AD02121 0,52 ± 0,06	AD02216 0,88 ± 0,00
AD02080 0,33 ± 0,00	AD02138 0,52 ± 0,04	AD02215 0,88 ± 0,03
AD02298 0,33 ± 0,03	AD02358 0,52 ± 0,02	AD02468 0,88 ± 0,06
AD01737 0,33 ± 0,01	AD01734 0,53 ± 0,06	AD02526 0,88 ± 0,06
AD02220 0,33 ± 0,04	AD01713 0,53 ± 0,04	AD02234 0,88 ± 0,14
AD02302 0,33 ± 0,00	AD02285 0,53 ± 0,03	AD02518 0,89 ± 0,05
AD02097 0,33 ± 0,00	AD02102 0,53 ± 0,07	AD02218 0,89 ± 0,04
AD02328 0,33 ± 0,02	AD02303 0,53 ± 0,03	AD02515 0,89 ± 0,03
AD02221 0,33 ± 0,01	AD02212 0,53 ± 0,01	AD02536 0,89 ± 0,11
AD02421 0,33 ± 0,02	AD02139 0,53 ± 0,03	AD02537 0,89 ± 0,04
AD02420 0,33 ± 0,03	AD02230 0,54 ± 0,08	AD02465 0,89 ± 0,07
AD02347 0,33 ± 0,04	AD02103 0,54 ± 0,04	AD02196 0,90 ± 0,03
AD02134 0,34 ± 0,01	AD02191 0,54 ± 0,03	AD02253 0,90 ± 0,05
AD02078 0,34 ± 0,03	AD02429 0,54 ± 0,02	AD02484 0,90 ± 0,09
AD02151 0,34 ± 0,02	AD01716 0,54 ± 0,09	AD02467 0,91 ± 0,00
AD02238 0,34 ± 0,03	AD02360 0,54 ± 0,02	AD02538 0,91 ± 0,10
AD02168 0,34 ± 0,00	AD01762 0,54 ± 0,01	AD02478 0,91 ± 0,01
AD02096 0,34 ± 0,03	AD01735 0,55 ± 0,07	AD02479 0,92 ± 0,05
AD01758 0,34 ± 0,05	AD02248 0,55 ± 0,05	AD02540 0,92 ± 0,08
AD02077 0,34 ± 0,02	AD02193 0,55 ± 0,01	AD02524 0,92 ± 0,03
AD02345 0,34 ± 0,02	AD02119 0,55 ± 0,01	AD02466 0,92 ± 0,05
AD02384 0,34 ± 0,02	AD02287 0,55 ± 0,02	AD02520 0,92 ± 0,06
AD02094 0,34 ± 0,01	AD02357 0,56 ± 0,01	AD02498 0,92 ± 0,06
AD02419 0,34 ± 0,04	AD01708 0,57 ± 0,06	AD02472 0,92 ± 0,05

AD02401 0,34 ± 0,02	AD02247 0,57 ± 0,06	AD02106 0,93 ± 0,08
AD02402 0,34 ± 0,03	AD02430 0,58 ± 0,07	AD02486 0,93 ± 0,02
AD01712 0,34 ± 0,04	AD02339 0,58 ± 0,03	AD02236 0,93 ± 0,04
AD02276 0,34 ± 0,01	AD02321 0,59 ± 0,03	AD02543 0,93 ± 0,12
AD02150 0,34 ± 0,02	AD02269 0,59 ± 0,02	AD02517 0,94 ± 0,05
AD02166 0,34 ± 0,03	AD02210 0,59 ± 0,04	AD02505 0,94 ± 0,10
AD02351 0,34 ± 0,02	AD02211 0,60 ± 0,02	AD02464 0,94 ± 0,06
AD02241 0,35 ± 0,04	AD02091 0,60 ± 0,03	AD02499 0,94 ± 0,16
AD02282 0,35 ± 0,01	AD02120 0,60 ± 0,07	AD02500 0,94 ± 0,05
AD02130 0,35 ± 0,04	AD02229 0,60 ± 0,03	AD02544 0,95 ± 0,07
AD01751 0,35 ± 0,03	AD01727 0,60 ± 0,02	AD02541 0,95 ± 0,15
AD02356 0,35 ± 0,03	AD01730 0,60 ± 0,02	AD02509 0,95 ± 0,09
AD02405 0,35 ± 0,04	AD02190 0,60 ± 0,07	AD02508 0,95 ± 0,10
AD02129 0,35 ± 0,01	AD02411 0,60 ± 0,06	AD02510 0,95 ± 0,03
AD02355 0,35 ± 0,01	AD02322 0,61 ± 0,03	AD02521 0,96 ± 0,16
AD02423 0,35 ± 0,06	AD02433 0,61 ± 0,02	AD02507 0,96 ± 0,03
AD02316 0,35 ± 0,02	AD01761 0,62 ± 0,05	AD02105 0,96 ± 0,09
AD02331 0,35 ± 0,02	AD01720 0,62 ± 0,02	AD02495 0,96 ± 0,05
AD02335 0,35 ± 0,01	AD02228 0,62 ± 0,06	AD02504 0,97 ± 0,04
AD02187 0,35 ± 0,03	AD02393 0,62 ± 0,03	AD02493 0,97 ± 0,06
AD02314 0,36 ± 0,04	AD02359 0,62 ± 0,03	AD02542 0,97 ± 0,06
AD02300 0,36 ± 0,03	AD02323 0,62 ± 0,05	AD02503 0,98 ± 0,05
AD02387 0,36 ± 0,06	AD02118 0,63 ± 0,05	AD02107 0,98 ± 0,05
AD02337 0,36 ± 0,04	AD02286 0,63 ± 0,04	AD02477 0,98 ± 0,06
AD01729 0,36 ± 0,01	AD02087 0,63 ± 0,04	AD02501 0,98 ± 0,07
AD02283 0,36 ± 0,02	AD01715 0,63 ± 0,06	AD02497 0,98 ± 0,05
AD02185 0,36 ± 0,01	AD02192 0,63 ± 0,02	AD02494 0,98 ± 0,13
AD02167 0,36 ± 0,01	AD02431 0,64 ± 0,06	AD02475 1,00 ± 0,07
AD02076 0,36 ± 0,04	AD02340 0,64 ± 0,03	AD02514 1,00 ± 0,00

AD02418	0,36 ± 0,01	AD02432	0,64 ± 0,02	AD02474	1,00 ± 0,03
AD02422	0,36 ± 0,03	AD02089	0,65 ± 0,07	AD02502	1,01 ± 0,01
AD02111	0,36 ± 0,02	AD02267	0,65 ± 0,11	AD02522	1,01 ± 0,04
AD02079	0,37 ± 0,02	AD02246	0,65 ± 0,07	AD02476	1,01 ± 0,09
AD01754	0,37 ± 0,04	AD02325	0,65 ± 0,03	AD02513	1,02 ± 0,03
AD02334	0,37 ± 0,02	AD02343	0,66 ± 0,05	AD02109	1,02 ± 0,06
AD02280	0,37 ± 0,05	AD02375	0,66 ± 0,04	AD02252	1,02 ± 0,08
AD02113	0,37 ± 0,03	AD02288	0,66 ± 0,06	AD02496	1,04 ± 0,05
AD02389	0,37 ± 0,03	AD02088	0,66 ± 0,01	AD02473	1,05 ± 0,04
AD02223	0,37 ± 0,04	AD02413	0,66 ± 0,03	AD02506	1,05 ± 0,05
AD02184	0,37 ± 0,02	AD02377	0,67 ± 0,05	AD01742	1,07 ± 0,24
AD02153	0,37 ± 0,02	AD02528	0,67 ± 0,04	AD02110	1,08 ± 0,07
AD02165	0,37 ± 0,02	AD02434	0,67 ± 0,05	AD02512	1,09 ± 0,17
AD02207	0,37 ± 0,01	AD02304	0,67 ± 0,02	AD02108	1,11 ± 0,04

Ví dụ 3. Xác định EC_{50} của tác nhân ARNi của LPA. Đường cong EC_{50} mười điểm được tạo ra bằng cách sử dụng cùng các tế bào và điều kiện chuyển nhiễm, với nồng độ tác nhân ARNi của LPA nằm trong khoảng 150fM–3nM. EC_{50} được xác định bằng cách sử dụng phần mềm GraphPad Prism (Bảng 6).

Bảng 6. Giá trị EC_{50} (nM) được xác định *in vitro* đối với tác nhân ARNi của LPA được chỉ ra.

ID sợi kép #	EC_{50} (nM)	ID sợi kép #	EC_{50} (nM)
AD00575	0,073	AD00635	0,577
AD00576	0,038	AD01070	0,6388
AD00578	0,112	AD01072	0,1068
AD00579	0,083	AD01073	0,1154
AD00621	0,100	AD01074	0,2903

Ví dụ 4. Phân tích *in vitro* mối quan hệ cấu trúc-hoạt tính (Structure-Activity Relationship: SAR) tạo ra tác nhân ARNi của LPA.

Tác nhân ARNi của các tập hợp SAR LPA (364 trình tự dựa trên AD01532 và 351 trình tự dựa trên AD01533) được tổng hợp và sàng lọc về hiệu lực in vitro. Đối với mục đích sàng lọc, 2756 bp của trình tự ADN bổ trợ của LPA ở người từ KIV-3 đến KIV-9 (số truy cập # NM_005577.1) được tổng hợp và tách dòng (GeneWiz, South Plainfield, NJ) vào plasmit sàng lọc dựa trên gen chỉ thị, có bán sẵn trên thị trường, psiCHECK2 (Promega, Madison, WI) mà tạo ra ARN thông tin dung hợp Renilla luciferaza/LPA. Đối với hiệu lực của tác nhân ARNi của LPA ở nền người, các tế bào HuH7, dòng caxinom tế bào gan người, được dàn mỏng với ~7500 tế bào mỗi lỗ trong dạng 96 lỗ. Mỗi tác nhân ARNi của LPA được cùng chuyển nhiễm với hai nồng độ (1nM và 0,1nM, hoặc 10nM và 1nM) với 25 ng LPA-psiCHECK2 plasmit ADN mỗi lỗ và 0,2µL LipoFectamine 2000 mỗi lỗ. Sự làm bất hoạt gen được xác định bằng cách đo mức Renilla luciferaza được chuẩn hóa đến mức luciferaza đom đóm được biểu hiện chủ yếu, cũng có mặt trên psiCHECK2 plasmit, bằng cách sử dụng thử nghiệm gen chỉ thị Luciferaza kép (Promega, Madison, WI) (các bảng 7A và 7B).

Bảng 7A. Kết quả sàng lọc hiệu lực của tác nhân ARNi của LPA *in vitro*, như được xác định bằng thử nghiệm gen chỉ thị luciferaza kép.

Số ID sợi kép	Sự biểu hiện R_{luc}-LPA tương đối		Số ID sợi kép	Sự biểu hiện R_{luc}-LPA tương đối	
	1 nM	0,1 nM		1 nM	0,1 nM
SD0001	0,570	0,907	SD0117	0,946	1,021
SD0002	0,873	1,061	SD0118	0,879	0,977
SD0003	0,955	1,020	SD0119	0,963	1,016
SD0004	0,845	1,007	SD0120	0,967	0,948
SD0005	0,603	0,891	SD0121	0,651	0,897

SD0006	0,551	0,780	SD0122	1,085	1,111
SD0007	0,510	0,797	SD0123	1,153	1,052
SD0008	0,544	0,892	SD0124	0,955	0,936
SD0009	0,564	0,878	SD0125	0,928	0,928
SD0010	0,542	1,051	SD0126	1,033	0,933
SD0011	0,513	0,873	SD0127	0,637	0,717
SD0012	0,533	0,963	SD0128	0,630	0,653
SD0013	0,541	0,979	SD0129	1,052	1,192
SD0014	0,551	0,987	SD0130	1,025	1,107
SD0015	0,488	0,951	SD0131	1,280	1,059
SD0016	0,588	0,868	SD0132	1,094	1,024
SD0017	1,023	1,005	SD0133	1,113	1,031
SD0018	0,866	0,965	SD0134	0,928	0,991
SD0019	0,792	1,005	SD0135	0,804	1,023
SD0020	0,633	0,860	SD0136	1,028	1,104
SD0021	0,572	0,797	SD0137	0,902	1,149
SD0022	0,610	0,874	SD0138	0,942	1,015
SD0023	0,550	0,836	SD0139	0,984	1,068
SD0024	0,597	0,859	SD0140	0,953	1,091
SD0025	0,587	0,899	SD0141	0,925	1,022
SD0026	0,570	0,898	SD0142	0,906	0,994
SD0027	0,580	0,825	SD0143	0,898	0,990
SD0028	0,612	0,885	SD0144	0,858	0,972
SD0029	0,528	0,866	SD0145	0,917	0,947
SD0030	0,657	0,825	SD0146	0,850	0,906
SD0031	0,560	0,914	SD0147	0,933	0,995
SD0032	0,664	0,976	SD0148	0,856	0,994
SD0033	0,787	1,035	SD0149	0,882	0,985
SD0034	0,739	1,002	SD0150	0,810	1,002

SD0035	0,658	0,949	SD0151	0,813	0,909
SD0036	0,554	0,896	SD0152	0,963	1,031
SD0037	0,557	0,873	SD0153	1,058	0,936
SD0038	0,528	0,854	SD0154	0,968	0,944
SD0039	0,511	0,847	SD0155	0,969	0,940
SD0040	0,554	0,976	SD0156	0,933	0,807
SD0041	0,559	0,823	SD0157	0,906	0,913
SD0042	0,496	0,825	SD0158	0,926	0,964
SD0043	0,563	0,851	SD0159	0,805	0,850
SD0044	0,476	0,861	SD0160	0,895	0,965
SD0045	0,542	0,841	SD0161	0,865	1,006
SD0046	0,651	0,980	SD0162	0,935	1,029
SD0047	0,967	0,995	SD0163	0,928	0,985
SD0048	0,694	0,936	SD0164	0,920	0,957
SD0049	0,960	0,946	SD0165	1,039	1,110
SD0050	0,692	0,971	SD0166	1,061	1,023
SD0051	0,611	0,905	SD0167	1,020	0,982
SD0052	0,657	0,849	SD0168	1,053	0,989
SD0053	0,642	0,848	SD0169	1,002	1,018
SD0054	0,598	0,852	SD0170	1,078	0,982
SD0055	0,494	0,828	SD0171	0,838	0,923
SD0056	0,524	0,885	SD0172	1,025	0,934
SD0057	0,582	0,816	SD0173	0,864	0,963
SD0058	0,597	0,866	SD0174	1,020	1,043
SD0059	0,560	0,905	SD0175	1,128	1,046
SD0060	0,594	0,849	SD0176	1,009	1,110
SD0061	0,571	1,058	SD0177	0,735	0,975
SD0062	0,871	1,157	SD0178	0,824	1,074
SD0063	0,969	1,138	SD0179	0,690	0,895

SD0064	0,555	1,019	SD0180	0,572	0,914
SD0065	0,671	0,953	SD0181	0,904	1,028
SD0066	0,561	0,951	SD0182	1,176	1,093
SD0067	0,612	0,904	SD0183	1,247	1,090
SD0068	0,573	0,938	SD0184	1,097	0,974
SD0069	0,574	0,975	SD0185	1,045	0,985
SD0070	0,606	1,030	SD0186	0,940	0,943
SD0071	0,494	0,959	SD0187	0,883	0,994
SD0072	0,557	0,892	SD0188	ND	ND
SD0073	0,593	0,984	SD0189	0,872	0,977
SD0074	0,544	0,894	SD0190	0,861	1,166
SD0075	0,552	0,937	SD0191	0,779	1,044
SD0076	0,513	1,058	SD0192	0,796	1,116
SD0077	0,930	1,071	SD0193	0,975	1,112
SD0078	0,984	1,006	SD0194	0,876	1,058
SD0079	0,853	1,031	SD0195	0,747	0,970
SD0080	0,577	0,942	SD0196	0,787	1,086
SD0081	0,595	1,044	SD0197	1,276	1,127
SD0082	0,652	0,962	SD0198	1,144	1,140
SD0083	0,583	0,928	SD0199	1,136	1,101
SD0084	0,540	1,049	SD0200	0,814	0,911
SD0085	0,523	0,961	SD0201	0,733	0,915
SD0086	0,536	0,956	SD0202	0,576	0,933
SD0087	0,586	0,987	SD0203	0,593	0,824
SD0088	0,563	0,892	SD0204	0,882	1,038
SD0089	0,555	0,947	SD0205	0,681	1,012
SD0090	0,599	0,928	SD0206	0,600	0,927
SD0091	0,665	0,854	SD0207	0,738	0,974
SD0092	1,002	0,917	SD0208	0,638	0,883

SD0093	1,047	0,880	SD0209	0,641	0,878
SD0094	0,867	0,911	SD0210	0,544	0,886
SD0095	0,919	0,868	SD0211	0,702	0,920
SD0096	0,666	0,887	SD0212	0,704	0,854
SD0097	0,673	0,737	SD0213	0,655	0,887
SD0098	0,567	0,809	SD0214	0,629	0,860
SD0099	0,604	0,909	SD0215	0,598	0,850
SD0100	0,557	0,880	SD0216	0,611	0,782
SD0101	0,545	0,806	SD0217	0,710	0,806
SD0102	0,728	0,900	SD0218	0,738	0,758
SD0103	0,719	0,928	SD0219	0,664	0,809
SD0104	0,766	0,955	SD0220	1,133	0,891
SD0105	0,965	0,927	SD0221	0,940	0,914
SD0106	1,161	1,006	SD0222	0,853	0,882
SD0107	1,048	0,966	SD0223	0,691	0,889
SD0108	1,066	0,985	SD0224	0,997	1,033
SD0109	1,111	0,917	SD0225	0,954	0,998
SD0110	1,152	0,954	SD0226	1,202	0,997
SD0111	1,045	0,944	SD0227	0,948	1,017
SD0112	1,089	1,019	SD0228	0,786	0,947
SD0113	0,949	0,935	SD0229	0,620	0,830
SD0114	0,875	1,033	SD0230	0,840	0,972
SD0115	1,022	1,077	SD0231	0,904	0,890
SD0116	0,947	1,028			

Bảng 7B. Kết quả sàng lọc hiệu lực của tác nhân ARNi của LPA *in vitro*, như được xác định bởi thử nghiệm gen chỉ thị luciferaza kép.

ID sợi kép #	Sự biểu hiện R_{luc}-	ID sợi kép #	Sự biểu hiện R_{luc}-

	LPA tương đối			LPA tương đối	
	10nM	1nM		10nM	1nM
SD0232	0,659	0,699	SD0474	0,621	0,598
SD0233	0,942	1,252	SD0475	0,564	0,472
SD0234	0,967	1,358	SD0476	0,769	0,631
SD0235	0,910	0,890	SD0477	0,734	0,613
SD0236	0,742	0,822	SD0478	0,460	0,411
SD0237	0,758	0,831	SD0479	0,713	0,802
SD0238	0,700	0,737	SD0480	0,883	0,892
SD0239	0,645	0,765	SD0481	0,926	0,899
SD0240	0,701	0,773	SD0482	1,180	0,937
SD0241	0,770	0,821	SD0483	0,805	0,986
SD0242	0,626	0,719	SD0484	0,920	1,104
SD0243	0,759	0,848	SD0485	0,510	0,524
SD0244	0,798	0,953	SD0486	0,626	0,598
SD0245	0,764	0,821	SD0487	0,628	0,640
SD0246	0,812	0,690	SD0488	0,597	0,637
SD0247	0,786	0,844	SD0489	0,482	0,486
SD0248	1,011	1,167	SD0490	0,685	0,664
SD0249	1,118	1,189	SD0491	0,650	0,662
SD0250	1,021	1,239	SD0492	0,454	0,490
SD0251	1,041	1,151	SD0493	1,006	1,040
SD0252	1,070	1,124	SD0494	0,933	1,024
SD0253	1,044	1,131	SD0495	0,927	1,016
SD0254	0,861	0,948	SD0496	0,921	1,004
SD0255	0,751	0,829	SD0497	0,690	0,846
SD0256	0,931	1,037	SD0498	0,970	0,913
SD0257	1,024	1,037	SD0499	0,448	0,399

SD0258	0,935	1,030	SD0500	0,614	0,485
SD0259	1,089	1,081	SD0501	0,609	0,521
SD0260	0,955	1,008	SD0502	0,626	0,526
SD0261	0,923	0,980	SD0503	0,493	0,410
SD0262	0,908	1,107	SD0504	0,727	0,551
SD0263	1,060	1,449	SD0505	0,688	0,541
SD0264	1,041	1,419	SD0506	0,319	0,338
SD0265	1,065	1,373	SD0507	0,927	0,897
SD0266	0,950	1,376	SD0508	0,929	0,972
SD0267	0,963	1,214	SD0509	0,853	0,925
SD0268	1,023	1,299	SD0510	0,755	0,935
SD0269	0,908	1,066	SD0511	0,480	0,559
SD0270	0,963	1,081	SD0512	0,834	0,854
SD0271	1,088	1,189	SD0513	0,440	0,323
SD0272	0,966	1,135	SD0514	0,415	0,414
SD0273	0,953	1,192	SD0515	0,442	0,343
SD0274	1,049	1,217	SD0516	0,422	0,341
SD0275	1,006	1,206	SD0517	0,346	0,320
SD0276	0,969	1,064	SD0518	0,488	0,420
SD0277	0,686	0,796	SD0519	0,435	0,390
SD0278	0,985	1,305	SD0520	0,819	0,737
SD0279	0,985	1,301	SD0521	1,058	0,903
SD0280	0,978	1,237	SD0522	1,088	0,933
SD0281	1,038	1,230	SD0523	1,075	0,948
SD0282	0,933	1,191	SD0524	1,067	0,900
SD0283	0,930	1,152	SD0525	0,917	0,858
SD0284	0,907	1,117	SD0526	1,126	1,055
SD0285	0,625	0,870	SD0527	0,832	0,776
SD0286	0,984	1,056	SD0528	0,980	0,886

SD0287	0,906	0,965	SD0529	1,059	0,821
SD0288	1,052	1,123	SD0530	0,934	0,844
SD0289	0,997	1,215	SD0531	0,832	0,883
SD0290	0,892	1,197	SD0532	0,936	0,868
SD0291	0,907	1,065	SD0533	0,900	0,946
SD0292	0,689	0,862	SD0534	1,012	0,984
SD0293	0,955	1,190	SD0535	1,041	1,095
SD0294	1,095	1,157	SD0536	1,113	1,097
SD0295	0,851	1,004	SD0537	1,125	0,957
SD0296	1,018	1,106	SD0538	1,059	1,162
SD0297	0,737	0,760	SD0539	0,901	0,963
SD0298	0,790	0,828	SD0540	0,900	0,924
SD0299	0,721	0,713	SD0541	1,033	0,911
SD0300	0,796	0,869	SD0542	0,958	0,906
SD0301	0,781	0,841	SD0543	0,870	0,816
SD0302	0,621	0,720	SD0544	1,100	0,853
SD0303	0,684	0,852	SD0545	0,881	0,794
SD0304	0,774	0,842	SD0546	0,897	0,813
SD0305	0,778	0,799	SD0547	1,005	0,785
SD0306	0,718	0,793	SD0548	0,972	0,866
SD0307	0,982	0,883	SD0549	1,019	1,121
SD0308	1,297	1,193	SD0550	0,986	1,015
SD0309	1,123	1,208	SD0551	0,966	1,033
SD0310	0,961	1,073	SD0552	0,893	1,028
SD0311	1,168	1,019	SD0553	0,976	0,998
SD0312	0,923	0,824	SD0554	0,938	0,935
SD0313	0,883	0,871	SD0555	0,886	0,875
SD0314	0,670	0,650	SD0556	1,181	1,142
SD0315	0,988	0,958	SD0557	1,016	0,999

SD0316	0,908	0,880	SD0558	1,026	0,968
SD0317	0,754	0,850	SD0559	0,928	0,844
SD0318	0,963	0,944	SD0560	0,990	0,805
SD0319	0,945	0,862	SD0561	0,836	0,791
SD0320	0,961	0,875	SD0562	1,021	0,772
SD0321	0,841	0,797	SD0563	0,886	0,946
SD0322	0,546	0,521	SD0564	1,194	1,254
SD0323	0,581	0,895	SD0565	1,010	1,033
SD0324	0,692	0,900	SD0566	1,110	0,993
SD0325	0,506	0,796	SD0567	0,995	0,895
SD0326	0,634	0,709	SD0568	0,964	0,901
SD0327	0,522	0,592	SD0569	0,853	0,876
SD0328	0,602	0,632	SD0570	0,832	0,860
SD0329	0,504	0,615	SD0571	1,036	0,959
SD0330	0,445	0,601	SD0572	1,013	0,902
SD0331	0,457	0,579	SD0573	0,948	0,793
SD0332	0,500	0,601	SD0574	0,868	0,812
SD0333	0,447	0,618	SD0575	0,946	0,712
SD0334	0,490	0,528	SD0576	0,922	0,774
SD0335	0,421	0,555	SD0577	0,824	0,800
SD0336	0,488	0,533	SD0578	0,997	0,950
SD0337	1,714	0,978	SD0579	1,048	1,143
SD0338	1,262	1,350	SD0580	1,071	0,935
SD0339	1,259	1,357	SD0581	0,987	0,869
SD0340	0,996	1,277	SD0582	0,946	0,816
SD0341	1,190	1,183	SD0583	0,932	0,789
SD0342	0,818	0,923	SD0584	1,062	0,866
SD0343	0,803	0,855	SD0585	1,155	0,891
SD0344	0,708	0,883	SD0586	0,960	0,819

SD0345	1,132	0,901	SD0587	0,934	0,832
SD0346	0,847	0,890	SD0588	1,033	0,781
SD0347	0,659	0,780	SD0589	0,972	0,798
SD0348	0,730	0,945	SD0590	0,925	0,704
SD0349	0,825	0,886	SD0591	1,061	0,915
SD0350	0,826	0,897	SD0592	1,129	0,996
SD0351	0,730	0,842	SD0593	0,856	0,895
SD0352	0,297	0,276	SD0594	0,840	0,956
SD0353	0,773	0,746	SD0595	0,882	0,857
SD0354	0,663	0,722	SD0596	0,856	0,896
SD0355	0,620	0,626	SD0597	0,869	0,697
SD0356	0,546	0,599	SD0598	0,878	0,700
SD0357	0,298	0,411	SD0599	0,808	0,857
SD0358	0,313	0,318	SD0600	0,856	0,823
SD0359	0,273	0,282	SD0601	0,742	0,713
SD0360	0,256	0,257	SD0602	0,740	0,846
SD0361	0,269	0,276	SD0603	0,808	0,816
SD0362	0,270	0,276	SD0604	0,561	0,527
SD0363	0,350	0,272	SD0605	0,711	0,880
SD0364	0,227	0,243	SD0606	0,852	0,922
SD0365	0,228	0,233	SD0607	0,695	0,887
SD0366	0,264	0,241	SD0608	0,635	0,917
SD0367	0,262	0,252	SD0609	0,655	0,874
SD0368	0,571	0,597	SD0610	0,596	0,765
SD0369	0,539	0,531	SD0611	0,482	0,508
SD0370	0,521	0,545	SD0612	0,629	0,578
SD0371	0,302	0,319	SD0613	0,616	0,503
SD0372	0,353	0,335	SD0614	0,716	0,682
SD0373	0,279	0,255	SD0615	0,570	0,491

SD0374	0,266	0,194	SD0616	0,671	0,668
SD0375	0,246	0,238	SD0617	0,713	0,721
SD0376	0,258	0,238	SD0618	0,819	0,862
SD0377	0,246	0,226	SD0619	0,925	0,968
SD0378	0,237	0,226	SD0620	0,859	0,978
SD0379	0,262	0,226	SD0621	0,923	1,075
SD0380	0,247	0,240	SD0622	0,900	0,988
SD0381	0,639	0,657	SD0623	0,908	0,969
SD0382	0,267	0,517	SD0624	0,775	0,889
SD0383	0,473	0,547	SD0625	0,827	0,850
SD0384	0,456	0,563	SD0626	0,832	0,796
SD0385	0,264	0,393	SD0627	0,916	0,796
SD0386	0,329	0,325	SD0628	0,863	0,898
SD0387	0,186	0,231	SD0629	0,915	0,869
SD0388	0,217	0,248	SD0630	0,893	0,856
SD0389	0,230	0,275	SD0631	0,940	0,848
SD0390	0,210	0,270	SD0632	0,878	0,911
SD0391	0,247	0,224	SD0633	0,934	1,074
SD0392	0,257	0,236	SD0634	0,915	1,019
SD0393	0,252	0,253	SD0635	0,911	0,912
SD0394	0,267	0,251	SD0636	0,852	0,911
SD0395	0,594	0,675	SD0637	0,997	0,965
SD0396	0,511	0,678	SD0638	0,983	0,935
SD0397	0,457	0,618	SD0639	0,806	0,823
SD0398	0,516	0,601	SD0640	0,838	0,846
SD0399	0,261	0,389	SD0641	0,906	0,861
SD0400	0,327	0,300	SD0642	0,740	0,836
SD0401	0,230	0,250	SD0643	0,739	0,725
SD0402	0,231	0,260	SD0644	0,780	0,762

SD0403	0,237	0,221	SD0645	0,739	0,819
SD0404	0,258	0,243	SD0646	0,734	0,798
SD0405	0,253	0,246	SD0647	0,789	0,913
SD0406	0,228	0,230	SD0648	0,707	0,946
SD0407	0,228	0,215	SD0649	0,943	1,077
SD0408	0,247	0,255	SD0650	0,729	0,872
SD0409	0,565	0,667	SD0651	0,666	0,879
SD0410	0,796	0,863	SD0652	0,704	0,882
SD0411	0,633	0,646	SD0653	0,661	0,726
SD0412	0,613	0,699	SD0654	0,751	0,881
SD0413	0,294	0,439	SD0655	0,727	0,822
SD0414	0,416	0,310	SD0656	0,746	0,839
SD0415	0,275	0,238	SD0657	0,849	0,842
SD0416	0,241	0,290	SD0658	0,835	0,796
SD0417	0,257	0,284	SD0659	0,972	0,830
SD0418	0,267	0,306	SD0660	0,772	0,672
SD0419	0,249	0,229	SD0661	0,883	0,918
SD0420	0,243	0,240	SD0662	0,934	0,952
SD0421	0,250	0,241	SD0663	0,974	0,891
SD0422	0,230	0,237	SD0664	0,939	0,936
SD0423	0,555	0,684	SD0665	1,116	0,919
SD0424	0,614	0,682	SD0666	0,924	0,954
SD0425	0,592	0,733	SD0667	0,780	0,744
SD0426	0,604	0,699	SD0668	0,795	0,726
SD0427	0,281	0,449	SD0669	0,819	0,754
SD0428	0,301	0,330	SD0670	0,856	0,830
SD0429	0,230	0,261	SD0671	0,844	0,758
SD0430	0,241	0,273	SD0672	0,978	0,952
SD0431	0,232	0,255	SD0673	0,860	0,845

SD0432	0,247	0,288	SD0674	0,526	0,566
SD0433	0,238	0,280	SD0675	0,661	0,961
SD0434	0,224	0,293	SD0676	0,690	0,916
SD0435	0,249	0,240	SD0677	0,672	0,939
SD0436	0,428	0,445	SD0678	0,821	0,973
SD0437	0,542	0,829	SD0679	0,943	0,952
SD0438	1,106	1,048	SD0680	1,018	0,991
SD0439	0,930	1,096	SD0681	0,561	0,580
SD0440	1,033	1,023	SD0682	0,777	0,688
SD0441	0,630	0,657	SD0683	0,654	0,639
SD0442	0,912	0,913	SD0684	0,691	0,622
SD0443	0,392	0,375	SD0685	0,518	0,555
SD0444	0,552	0,441	SD0686	0,661	0,738
SD0445	0,561	0,514	SD0687	0,722	0,644
SD0446	0,550	0,442	SD0688	0,416	0,385
SD0447	0,415	0,362	SD0689	0,571	0,870
SD0448	0,566	0,503	SD0690	0,697	0,946
SD0449	0,579	0,475	SD0691	0,616	0,840
SD0450	0,463	0,424	SD0692	0,644	0,850
SD0451	0,925	0,929	SD0693	0,781	0,733
SD0452	0,963	0,939	SD0694	1,022	0,902
SD0453	0,967	0,952	SD0695	0,458	0,448
SD0454	0,948	0,883	SD0696	0,500	0,455
SD0455	0,746	0,645	SD0697	0,454	0,444
SD0456	0,840	0,860	SD0698	0,497	0,467
SD0457	0,473	0,402	SD0699	0,369	0,416
SD0458	0,555	0,514	SD0700	0,622	0,552
SD0459	0,566	0,472	SD0701	0,542	0,528
SD0460	0,609	0,478	SD0702	0,301	0,423

SD0461	0,408	0,355	SD0703	0,376	0,367
SD0462	0,630	0,532	SD0704	0,373	0,334
SD0463	0,631	0,497	SD0705	0,315	0,347
SD0464	0,549	0,510	SD0706	0,339	0,351
SD0465	0,966	0,809	SD0707	0,245	0,263
SD0466	0,910	0,841	SD0708	0,572	0,703
SD0467	0,904	0,878	SD0709	0,313	0,484
SD0468	0,999	1,009	SD0710	0,297	0,431
SD0469	0,734	0,760	SD0711	0,284	0,397
SD0470	0,925	0,806	SD0712	0,300	0,471
SD0471	0,559	0,482	SD0713	0,297	0,417
SD0472	0,572	0,543	SD0714	0,300	0,438
SD0473	0,652	0,594	SD0715	0,280	0,430

Ví dụ 5. Phân tích *in vivo* hiệu lực của tác nhân ARNi ở chuột chuyển gen và chuột chuyển gen tạm thời.

A) Sử dụng và thu thập mẫu. Để đánh giá hiệu lực của tác nhân ARNi của LPA *in vivo*, chuột chuyển gen tạm thời được sử dụng. Ít nhất là 30 ngày trước khi sử dụng tác nhân ARNi của LPA được tiếp hợp với cholesterol, chuột kiểu dại được tiêm bằng cách tiêm tĩnh mạch đuôi thủy động lực với plasmit chứa gen SEAP trong điều kiện chất khơi mào albumin chuột. Trình tự đích của gen LPA được tách dòng thành 3′ UTR của plasmit. Các con chuột này được ghi chú là chuột SEAP-LPA HTV. Tác nhân ARNi của LPA được tiếp hợp với cholesterol được sử dụng cho chuột bằng cách sử dụng polyme phân phối MLP vào ngày 1 (WO 2012/083185, được đưa vào đây bằng cách viện dẫn; melittin được tổng hợp và cải biến bằng CDM-NAG để tạo thành polyme phân phối MLP như được mô tả trong đó). Mỗi con chuột được nhận liều tiêm trong tĩnh mạch (IV) vào tĩnh mạch đuôi là 200-250 µL dung dịch chứa liều tác nhân ARNi của LPA + polyme phân phối MLP (1:1 trọng lượng/trọng lượng tác nhân ARNi: polyme phân phối MLP trong hầu hết các trường hợp). Trong một số trường hợp, tác nhân ARNi của LPA được tiếp hợp trực

tiếp với polyme phân phối. Polyme được tiếp hợp với tác nhân ARNi của LPA được tiêm tương tự vào tĩnh mạch đuôi. Tác nhân ARNi của LPA được chỉ định (Bảng 8B) được tiếp hợp với polyme polyacrylat, ARF1164-106A-5, có 54,4% etoxy etyl amino acrylat (EEAA) amin monome và 45,6% propyl acrylat propyl monome (MW 41962 g/mol, polyme được tổng hợp như được mô tả trong WO 2013/158141) và được che bằng 3× ACit-NAG, 6× ACit-PEG (polyme được che như được mô tả trong WO 2012/092373 và PCT/US16/34512). Các mẫu huyết thanh đối chứng (xử lý sơ bộ) được lấy từ việc xử lý sơ bộ chuột vào các ngày −4, hoặc −1. Các mẫu huyết thanh sau tiêm được lấy từ chuột ngày 4, 8, 15, 22, 29, 36, và 43. Đối với một số con chuột, các mẫu được thu gom vào ngày 3 hoặc ngày 5, thay vì ngày 4.

Trong các thử nghiệm khác, tác nhân ARNi của LPA được đánh giá *in vivo* bằng cách sử dụng chuột chuyển gen tạm thời biểu hiện LPA có chiều dài đầy đủ. Ít nhất là 30 ngày trước khi sử dụng tác nhân ARNi của LPA được nhắm đích cholesterol, chuột bị tổn thương miễn dịch (Nod.scid) được tiêm bằng cách tiêm vào tĩnh mạch đuôi thủy động học với chu kỳ rất ngắn chứa ADN bổ trợ của *LPA* trong điều kiện kiểm soát chất khơi mào albumin chuột. Các con chuột này được ghi chú là chuột LPA mc HTV. Tác nhân ARNi của LPA được nhắm đích cholesterol hoặc được tiếp hợp NAG (còn gọi là GalNAc) được sử dụng cho chuột vào ngày 1. Đối với tác nhân ARNi được nhắm đích cholesterol, mỗi chuột được nhận liều tiêm trong tĩnh mạch (IV) vào tĩnh mạch đuôi là 200-250 µL dung dịch chứa liều tác nhân ARNi + polyme phân phối MLP (1:1 trọng lượng/trọng lượng tác nhân ARNi: polyme phân phối MLP). Đối với tác nhân ARNi của LPA được tiếp hợp NAG, chuột được nhận liều tiêm dưới da (SC) vào da lỏng ở lưng giữa hai vai là 300 µl dung dịch chứa liều tác nhân ARNi trong nước muối được đệm. Đối với một vài ví dụ, tác nhân ARNi của LPA được sử dụng có hoặc không có peptit phân phối MLP. Tác nhân ARNi được phân phối với peptit phân phối MLP được sử dụng bằng cách tiêm trong tĩnh mạch (IV) vào tĩnh mạch đuôi một liều 200-250 µL chứa liều tác nhân ARNi + polyme phân phối MLP (1:2 trọng lượng tác nhân ARNi: polyme phân phối MLP trong hầu hết trường hợp). Mẫu huyết thanh đối chứng (xử lý sơ bộ) được lấy từ chuột tiêm trước vào ngày −4, hoặc −1. Các mẫu huyết thanh sau tiêm được lấy từ

chuột ngày 4, 8, 15, 22, 29, 36, và 43. Đối với một số chuột, các mẫu được thu thập vào ngày 3 hoặc ngày 5, thay vì ngày 4.

Trong các thử nghiệm khác, tác nhân ARNi của LPA được sử dụng cho chuột chuyển gen apo(a) và Lp(a) (Frazer KA et al 1995, Nature Genetics 9:424-431). Chuột này biểu hiện apo(a) người từ YAC chứa gen *LPA* đầy đủ (mã hóa apo(a) protein) với trình tự bổ sung cả 5′ và 3′. Chuột Lp(a) được gây giống chéo chuột chứa apo(a) YAC với chuột biểu hiện apoB-100 người (Callow MJ et al 1994, PNAS 91:2130-2134). Tác nhân ARNi nhắm đích cholesterol và tác nhân ARNi tiếp hợp NAG được xác định như nêu trên. Các mẫu huyết thanh đối chứng (xử lý sơ bộ) được lấy từ chuột tiêm trước vào ngày −1. Các mẫu huyết thanh sau tiêm được lấy từ chuột ngày 4, 8, 15, 22, 29, 36, 43, 50, 57 và 64.

B) Phân tích làm bất hoạt sự biểu hiện LPA. Đối với chuột SEAP-LPA HTV, mức SEAP protein trong huyết thanh được kiểm tra bằng cách thử nghiệm huyết thanh từ chuột bằng Phospha-Light™, hệ thử nghiệm gen chỉ thị hóa phát quang (Life Technologies). Để chuẩn hóa, mức SEAP đối với mỗi con vật tại thời điểm đưa ra được chia cho mức biểu hiện xử lý sơ bộ ở con vật đó để xác định tỷ lệ biểu hiện "chuẩn hóa trên xử lý sơ bộ". Sau đó, sự biểu hiện tại thời điểm cụ thể được tính trung bình trong số các cá thể trong nhóm.

Đối với chuột LPA mc HTV và chuột chuyển gen, mức apo(a) protein người trong huyếthanh được kiểm tra bằng cách thử nghiệm huyết thanh từ chuột bằng cách sử dụng ELISA cho apo(a) (Abcam). Để chuẩn hóa, mức apo(a) đối với mỗi con vật tại một thời điểm được chia cho mức biểu hiện xử lý sơ bộ của con vật đó (trong trường hợp này là ngày 1) để xác định tỷ lệ biểu hiện "chuẩn hóa trên ngày 1". Sau đó, sự biểu hiện tại thời điểm cụ thể được chuẩn hóa với nhóm đối chứng nước muối bằng cách chia tỷ lệ "chuẩn hóa trên ngày 1" đối với con vật riêng lẻ cho giá trị trung bình của tỷ lệ "chuẩn hóa trên ngày 1" của tất cả các con chuột trong nhóm đối chứng nước muối. Kết quả này dẫn đến sự biểu hiện đối với mỗi thời điểm chuẩn hóa với sự biểu hiện trong nhóm đối chứng.

Mức Lp(a) được xác định bằng Cobas Integra 400 (Roche Diagnostics) theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Đối với sự chuẩn hóa, mức apo(a) đối với mỗi con vật tại thời điểm được chia cho mức biểu hiện xử lý sơ bộ ở con vật đó (trong trường hợp này là ngày 1) để xác định tỷ lệ sự biểu hiện "chuẩn hóa trên ngày 1". Sau đó, sự biểu hiện tại thời điểm cụ thể được chuẩn hóa trên nhóm đối chứng nước muối bằng cách chia tỷ lệ "chuẩn hóa trên ngày 1" đối với con vật riêng lẻ cho giá trị trung bình của tỷ lệ "chuẩn hóa trên ngày 1" của tất cả các con chuột trong nhóm đối chứng nước muối. Điều này dẫn đến sự biểu hiện đối với mỗi thời điểm chuẩn hóa với sự biểu hiện trong nhóm đối chứng.

Bảng 8A. Mức LPA tương đối ở chuột sau khi sử dụng trong tĩnh mạch tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với cholesterol + polyme phân phối MLP.

ID sợi kép	Tác nhân ARNi của LPA (mg/kg)	MLP (mg/kg)	LPA tương đối
AD01184	2	2	0,20
AD01187	2	2	0,18
AD01190	2	2	0,17
AD01193	2	2	0,22
AD01196	2	2	0,02
AD01197	2	2	0,065
AD01198	2	2	0,051
AD01199	2	2	0,070
AD01200	2	2	0,094
AD01201	2	2	0,029
AD01202	8	8	0,14
AD01205	2	2	0,21
AD01206	2	2	0,37
AD01207	2	2	0,19

AD01208	2	2	0,35
AD01209	2	2	0,16
AD01210	2	2	0,18
AD01211	2	2	0,38
AD01212	2	2	0,26
AD01213	2	2	0,30
AD02662	2	2	0,0010
AD02663	2	2	0,010
AD02664	2	2	0,0010

Bảng 8B. Mức LPA tương đối ở chuột sau khi sử dụng trong tĩnh mạch tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp polyme phân phối.

ID sợi kép	Tác nhân ARNi của LPA (mg/kg)	LPA tương đối
AD01462	0,5	0,38
AD01463	0,5	0,41
AD01466	0,5	0,33
AD01467	0,5	0,46

Bảng 8C. Mức LPA tương đối ở chuột sau khi sử dụng dưới da tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG.

ID sợi kép	Tác nhân ARNi của LPA (mg/kg)	LPA tương đối	ID sợi kép	Tác nhân ARNi của LPA (mg/kg)	LPA tương đối
AD01529	10	0,068	AD02920	10	0,050
AD01530	10	0,43	AD02921	10	0,040

AD01531	10	0,62	AD02922	10	0,080
AD01532	10	0,18	AD02923	10	0,040
AD01533	10	0,30	AD02924	10	0,050
AD01534	10	0,44	AD02925	10	0,030
AD01765	10	0,14	AD02926	10	0,17
AD01766	10	0,52	AD02927	10	0,31
AD01767	10	0,51	AD02928	10	0,081
AD01768	10	0,15	AD02929	10	0,065
AD01769	10	0,56	AD02930	10	0,15
AD01770	10	0,29	AD02931	10	0,13
AD01772	10	0,25	AD02932	10	0,11
AD01773	10	0,28	AD03049	3	0,20
AD01774	10	0,24	AD03050	3	0,087
AD01780	10	0,34	AD03051	3	0,070
AD01804	10	0,68	AD03052	3	0,080

AD01976	10	0,27	AD03053	3	0,23
AD01977	10	0,27	AD03054	3	0,050
AD01978	10	0,53	AD03058	3	0,27
AD01979	10	0,044	AD03059	3	0,22
AD01980	10	0,087	AD03060	3	0,31
AD01981	10	0,074	AD03061	3	0,16
AD01982	10	0,066	AD03062	3	0,20
AD01983	10	0,078	AD03063	3	0,13
AD01984	10	0,036	AD03064	3	0,21
AD01985	10	0,0070	AD03065	3	0,085
AD01986	10	0,019	AD03066	3	0,10
AD01987	10	0,019	AD03067	3	0,094
AD01988	10	0,042	AD03068	3	0,17
AD01989	10	0,053	AD03069	3	0,077
AD01990	10	0,017	AD03070	3	0,36

AD02001	10	0,021	AD03071	3	0,043
AD02003	10	0,050	AD03072	3	0,031
AD02004	10	0,050	AD03073	3	0,019
AD02005	10	0,040	AD03074	3	0,016
AD02006	10	0,11	AD03075	3	0,062
AD02007	10	0,21	AD03114	1	0,33
AD02008	10	0,080	AD03115	1	0,30
AD02009	10	0,090	AD03116	1	0,21
AD02010	10	0,16	AD03117	1	0,14
AD02011	10	0,070	AD03118	1	0,30
AD02435	10	0,038	AD03119	1	0,10
AD02436	10	0,027	AD03120	1	0,080
AD02437	10	0,052	AD03121	1	0,14
AD02438	10	0,063	AD03122	1	0,14
AD02439	10	0,073	AD03123	1	0,34

AD02440	10	0,13	AD03156	1	0,084
AD02545	10	0,079	AD03157	1	0,016
AD02546	10	0,045	AD03158	1	0,037
AD02547	10	0,055	AD03159	1	0,63
AD02548	10	0,13	AD03272	1	0,13
AD02549	10	0,071	AD03273	1	0,20
AD02550	10	0,039	AD03274	1	0,21
AD02551	10	0,057	AD03275	1	0,15
AD02552	10	0,033	AD03276	1	0,11
AD02553	10	0,14	AD03277	1	0,13
AD02554	10	0,14	AD03278	1	0,13
AD02555	10	0,18	AD03279	1	0,21
AD02556	10	0,10	AD03341	1	0,13
AD02557	10	0,10	AD03421	1	0,29
AD02558	10	0,071	AD03430	1	0,12

AD02559	10	0,039	AD03432	1	0,16
AD02560	10	0,058	AD03434	1	0,11
AD02561	10	0,12	AD03436	1	0,21
AD02609	3	0,59	AD03438	1	0,25
AD02610	3	0,36	AD03440	1	0,21
AD02611	3	0,35	AD03460	1	0,090
AD02612	3	0,37	AD03462	1	0,40
AD02613	3	0,24	AD03495	1	0,28
AD02614	3	0,24	AD03536	1	0,14
AD02615	3	0,14	AD03538	0,5	0,26
AD02616	3	0,25	AD03539	0,5	0,21
AD02617	3	0,090	AD03540	1	0,15
AD02618	3	0,11	AD03541	0,5	0,10
AD02619	3	0,020	AD03542	1	0,94
AD02620	3	0,11	AD03547	1	0,19

AD02682	10	0,11	AD03548	1	0,73
AD02683	10	0,14	AD03549	1	0,29
AD02684	10	0,79	AD03573	1	0,15
AD02685	10	0,78	AD03574	1	0,15
AD02686	10	0,19	AD03575	1	0,13
AD02687	10	0,27	AD03576	1	0,18
AD02696	3	0,050	AD03577	0,5	0,18
AD02710	3	0,040	AD03578	0,5	0,38
AD02711	3	0,040	AD03579	0,5	0,53
AD02712	3	0,49	AD03603	1	0,083
AD02713	3	0,040	AD03604	1	0,091
AD02714	3	0,040	AD03605	1	0,19
AD02715	3	0,070	AD03608	1	0,18
AD02716	3	0,080	AD03609	1	0,16
AD02717	3	0,12	AD03610	1	0,23

AD02745	3	0,25	AD03611	1	0,40
AD02746	3	0,22	AD03612	1	0,21
AD02747	3	0,081	AD03629	1	0,11
AD02748	3	0,17	AD03668	1	0,070
AD02749	3	0,17	AD03705	0,5	0,11
AD02750	3	0,066	AD03707	0,5	0,11
AD02751	3	0,070	AD03720	0,5	0,14
AD02752	3	0,044	AD03721	0,5	0,094
AD02753	3	0,071	AD03722	0,5	0,19
AD02819	1	0,022	AD03723	0,5	0,10
AD02820	1	0,042	AD03765	1	0,080
AD02821	1	0,038	AD03771	1	0,10
AD02825	3	0,050	AD03801	1	0,15
AD02826	3	0,050	AD03802	1	0,18
AD02827	3	0,050	AD03844	1	0,17

AD02828	3	0,050	AD03845	1	0,25
AD02829	3	0,040	AD03848	1	0,10
AD02830	3	0,040	AD03850	1	0,052
AD02831	3	0,030	AD03851	1	0,076
AD02832	3	0,030	AD03852	1	0,13
AD02841	3	0,061	AD03853	1	0,081
AD02842	3	0,16	AD03854	1	0,21
AD02843	3	0,10	AD03856	1	0,32
AD02844	3	0,11	AD03859	1	0,15
AD02845	3	0,22	AD03862	1	0,12
AD02846	3	0,16	AD03863	1	0,12
AD02847	3	0,066	AD03921	1	0,17
AD02848	3	0,055	AD03922	1	0,057
AD02849	3	0,083	AD03923	1	0,066
AD02850	3	0,042	AD03924	1	0,14

AD02851	3	0,063	AD03931	1	0,34
AD02852	3	0,11	AD03932	1	0,15
AD02907	10	0,10	AD03933	1	0,34
AD02908	10	0,11	AD03424	1	0,15
AD02909	10	0,049	AD03425	1	0,21
AD02910	10	0,23	AD03426	1	0,21
AD02911	10	0,20	AD03427	1	0,19
AD02912	10	0,10	AD03428	1	0,18
AD02913	10	0,070	AD03760	0,5	0,21
AD02914	10	0,050	AD03762	0,5	0,17
AD02915	10	0,10	AD03763	0,5	0,21
AD02916	10	0,090	AD03764	0,5	0,28
AD02917	10	0,060	AD03766	0,5	0,065
AD02918	10	0,020	AD03847	1	0,15
AD02919	10	0,030	AD04110	1	0,070

Ví dụ 6. Sàng lọc *in vivo* tác nhân ARNi của LPA và khoảng thời gian làm bất hoạt SEAP.

Tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với cholesterol được sử dụng cho chuột chuyển gen tạm thời như nêu trên. Mỗi con chuột được nhận một liều đơn trong tĩnh mạch (IV) là 8 mg/kg tác nhân ARNi của LPA với 8 mg/kg polyme phân phối MLP. Mức SEAP protein trong huyết thanh được kiểm tra trong tối đa 36 ngày. Mức làm bất hoạt và khoảng thời gian đáp ứng được nêu trong Bảng 9. Sự giảm mức SEAP protein trong huyết thanh lớn hơn 85% thu được sau khi sử dụng tất cả các tác nhân ARNi của LPA được kiểm tra; với tất cả nhưng hai tác nhân ARNi của LPA được kiểm tra thể hiện làm bất hoạt lớn hơn 99,4%. AD01196 và AD01199 thể hiện làm bất hoạt >95% vào ngày 36.

Ví dụ 7. Sàng lọc *in vivo* tác nhân ARNi của LPA và khoảng thời gian làm bất hoạt LPA với liều thấp tác nhân ARNi của LPA.

Tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với cholesterol được sử dụng cho chuột chuyển gen tạm thời như nêu trên. Mỗi con chuột được nhận một liều đơn trong tĩnh mạch (IV) là 2 mg/kg tác nhân ARNi của LPA với 2 mg/kg polyme phân phối MLP. Mức SEAP protein trong huyết thanh được kiểm tra trong tối đa 43 ngày (Bảng 10).

Ví dụ 8. Kiểm tra *in vivo* tác nhân ARNi của LPA ở chuột chuyển gen (Tg) apo(a). AD01196 được sử dụng cho chuột như nêu trên. Mỗi con chuột được nhận một liều đơn trong tĩnh mạch (IV) là 2 mg/kg tác nhân ARNi của LPA với 2 mg/kg polyme phân phối MLP hoặc nước muối. Mức apo(a) (apo(a)) trong huyết thanh được kiểm tra trong tối đa 64 ngày (Bảng 11). Vào ngày 15, các con vật trong nhóm nước muối được nhận một liều đơn IV là 2 mg/kg tác nhân ARNi yếu tố VII (F7) của chuột đối chứng với 2 mg/kg polyme phân phối MLP. Vào ngày 22, mức F7 được xác định trong tất cả các con vật. Hoạt tính F7 bị làm bất hoạt 99% 7 ngày sau khi dùng liều, không có tác dụng đối với mức apo(a) trong huyết thanh. AD01196 thể hiện sự làm bất hoạt mức apo(a) >3 log10 ở điểm thấp nhất, với sự làm bất hoạt >80% quan sát được sau 3 tuần (Bảng 11).

Bảng 9. Mức SEAP protein trong huyết thanh ở chuột SEAP-LPA HTV sau khi sử dụng 8 mg/kg chất chol-ARNi với 8 mg/kg MLP peptit phân phối. Mức SEAP được chuẩn hóa thành ngày −1 và nhóm đối chứng nước muối.

Xử lý	Ngày −1		Ngày 4		Ngày 8		Ngày 15		Ngày 22		Ngày 29		Ngày 36	
	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD
Nước muối	1,00	0,24	1,00	0,34	1,00	0,13	1,00	0,33	1,00	0,09	1,00	0,18	1,00	0,44
AD01184	1,00	0,39	0,27	0,10	0,15	0,06	0,01	0,00	0,07	0,04	0,43	0,39	0,98	0,73
AD01187	1,00	0,53	0,24	0,15	0,13	0,10	0,00	0,00	0,01	0,01	0,08	0,06	0,56	0,47
AD01190	1,00	0,77	0,26	0,20	0,14	0,11	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,02	0,01
AD01193	1,00	0,99	0,25	0,26	0,15	0,17	0,01	0,01	0,00	0,00	0,01	0,01	0,02	0,01
AD01196	1,00	0,59	0,24	0,13	0,14	0,08	0,00	0,00	0,00	0,00	0,01	0,01	0,04	0,03
AD01199	1,00	0,52	0,23	0,15	0,13	0,10	0,00	0,00	0,00	0,00	0,01	0,00	0,04	0,02
AD01202	1,00	0,93	0,25	0,24	0,17	0,16	0,14	0,12	0,56	0,55	0,78	0,66	2,09	2,00

Bảng 10. Mức SEAP protein trong huyết thanh ở chuột SEAP-LPA HTV sau khi sử dụng 2 mg/kg chất chol-ARNi với 2 mg/kg MLP peptit phân phối. Mức SEAP được chuẩn hóa thành ngày −1 và nhóm đối chứng nước muối.

Xử lý	Ngày -4		Ngày 4		Ngày 9		Ngày 15		Ngày 22		Ngày 29		Ngày 36		Ngày 43	
	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD
Nước muối	1,00	0,00	1,00	0,72	1,00	0,72	1,00	0,71	1,00	0,43	1,00	0,79	1,00	0,48	1,00	0,54
AD01196	1,00	0,00	0,22	0,08	0,05	0,05	0,02	0,01	0,13	0,04	0,36	0,12	0,69	0,08	1,39	0,91
AD01199	1,00	0,00	0,27	0,28	0,07	0,06	0,17	0,17	0,59	0,51	0,74	0,74	0,83	0,82	1,01	0,58
AD01205	1,00	0,00	0,21	0,13	0,31	0,23	0,45	0,21	1,33	0,68	1,11	0,82	1,55	1,30	1,79	1,09
AD01208	1,00	0,00	0,43	0,20	0,35	0,15	0,68	0,19	1,45	0,44	1,32	0,26	1,39	0,52	0,99	0,12
AD01211	1,00	0,00	0,38	0,14	0,53	0,20	0,94	0,38	1,96	0,93	1,05	0,27	1,44	0,38	0,93	0,28
AD01184	1,00	0,00	0,26	0,07	0,20	0,05	0,61	0,17	1,28	0,14	1,21	0,51	1,39	0,80	ND	ND
AD01187	1,00	0,00	0,37	0,18	0,09	0,07	0,18	0,17	0,86	0,84	0,77	0,33	1,80	0,36	ND	ND
AD01190	1,00	0,00	0,26	0,08	0,17	0,07	0,36	0,13	1,16	0,37	1,39	0,69	1,96	1,64	ND	ND
AD01193	1,00	0,00	0,39	0,27	0,22	0,33	0,32	0,37	0,67	0,58	0,84	0,46	1,27	0,23	ND	ND

Bảng 11. Mức apo(a) protein trong huyết thanh ở chuột T(g) apo(a) sau khi sử dụng 2 mg/kg tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với cholesterol với 2 mg/kg polyme phân phối MLP. Mức apo(a) được chuẩn hóa thành ngày −1 và nhóm đối chứng nước muối.

Xử lý	Ngày −1		Ngày 4		Ngày 8		Ngày 15		Ngày 22	
	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD
Nước muối	1,00	0,00	1,00	0,06	1,00	0,27	1,00	0,06	1,00	0,17
AD01196	1,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,01	0,00	0,15	0,08
	Ngày 29		Ngày 36		Ngày 43		Ngày 50			
	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD		
Nước muối	1,00	0,12	1,00	0,04	1,00	0,26	1,00	0,24		
AD01196	0,40	0,23	0,74	0,61	0,75	0,67	0,77	0,52		

Ví dụ 9. Làm bất hoạt apolipoprotein (a) (apo(a)) ở động vật linh trưởng không phải người sau khi phân phối tác nhân ARNi của LPA bằng polyme phân phối MLP.

Polyme phân phối MLP và tác nhân ARNi của LPA được tạo ra và kết hợp trong đệm dược dụng như nêu trên. Vào ngày 1, hai động vật linh trưởng khỉ đuôi dài cynomolgus macaque (Macaca fascicularis) (cả hai là con đực, nặng lần lượt 5,0kg và 8,15 kg) được tiêm với 2 mg/kg AD01196 + 2 mg/kg polyme phân phối MLP. Đối với mỗi lần tiêm, tác nhân ARNi của LPA + polyme phân phối MLP (2 ml/kg) được tiêm vào tĩnh mạch hiển sử dụng ống thông trong tĩnh mạch 22 đến 25 gauge. Tại các thời điểm chỉ định (được chỉ ra trong Bảng 12), các mẫu máu được rút và phân tích về mức apo(a), mức lipit và chất đánh dấu độc tố. Máu được thu

gom từ tĩnh mạch đùi và động vật linh trưởng bị nhịn ăn qua đêm trước khi thu gom tất cả máu. Kiểm tra máu về nitơ ure trong máu (BUN), alanin transaminaza (ALT), aspartat aminotransferaza (AST), creatinin, cholesterol tổng (TC) và triglyxerit tổng (TG) được thực hiện trên máy phân tích hóa học tự động tại phòng thí nghiệm Meriter. Kiểm tra máu về Lipoprotein (a) (Lp(a)) và lipoprotein tỷ trọng thấp (LDL) được xác định trên máy phân tích hóa học tự động. Mức apo(a) trong huyết thanh được xác định bằng ELISA. Sự làm bất hoạt đáng kể apo(a) được quan sát với giá trị trung bình tối đa làm bất hoạt là 94,5% được quan sát vào ngày 22. Giá trị trung bình tối đa làm bất hoạt Lp(a) là 91,5% được quan sát vào ngày 15 (FIG. 3). Không có tính độc liên quan đến liều được quan sát ở các con vật được điều trị.

Bảng 12. Mức apo(a) protein trong huyết thanh, Lipoprotein(a) (mg/dL), Lipoprotein tỷ trọng thấp (LDL), Cholesterol tổng, và triglyxerit ở động vật linh trưởng khỉ đuôi dài cynomolgus macaque (Macaca fascicularis) sau khi sử dụng 2 mg/kg AD01196 với 2 mg/kg polyme phân phối MLP. Mức apo(a) được chuẩn hóa thành liều sơ bộ.

ngày	Mức apo(a) protein trong huyết thanh		Mức Lipoprotein(a) (mg/dL)		Lipoprotein tỷ trọng thấp được tính toán(mg/dL)		Cholesterol tổng (mg/dL)		Triglyxerit (mg/dL)	
	động vật 1	động vật 2	động vật 1	động vật 2	động vật 1	động vật 2	động vật 1	động vật 2	động vật 1	động vật 2
Liều sơ bộ	1,00	1,00	77,1	126,7	48,4	84,7	95	149	41	36
3	0,47	0,55	46,0	65,0	53,6	83,5	93	143	33	28
8	0,12	0,15	9,3	16,5	53,4	75,9	101	147	36	30
15	0,10	0,10	5,0	7,3	49,8	60,9	106	136	79	34
22	0,05	0,06	7,9	10,3	47,5	63,9	97	136	34	36
29	0,08	0,11	13,4	27,0	55,7	47,5	101	116	20	36

36	0,15	0,25	22,2	50,6	56,8	73,1	-	-	-	-
43	0,19	0,23	31,4	45,5	53,8	55,7	103	138	29	39
50	0,27	0,29	46,1	67,3	52,3	70,9	-	-	-	-
57	0,27	0,3	52,7	69,7	52,1	78,6	104	157	34	39
64	0,33	0,31	68,4	73,7	52,4	75,8	-	-	-	-
71	0,50	0,4	76,8	78,6	62,4	75,0	104	149	43	47
85	0,31	0,34	63,1	75,4	50,3	68,8	102	145	41	49
99	0,27	0,29	67,9	78,8	58,7	72,5	102	150	42	52
120	0,36	0,37	91,7	119,4	53,4	79,8	100	154	43	51

Bảng 13. Mức Nitơ Ure, Creatinin, Alanin transaminaza, và Aspartat aminotransferaza ở động vật linh trưởng khỉ đuôi dài cynomolgus macaque (Macaca fascicularis) sau khi sử dụng 2 mg/kg AD01196 với 2 mg/kg polyme phân phối MLP.

	Nitơ ure trong máu (mg/dL)		Creatinin (mg/dL)		Alanin transaminaza (U/L)		Aspartat aminotransferaza (U/L)	
ngày	động vật 1	động vật 2	động vật 1	động vật 2	động vật 1	động vật 2	động vật 1	động vật 2
Liều sơ bộ	16	16	0,79	0,70	37	32	32	33
3	11	14	0,70	0,61	40	42	33	35
8	14	13	0,78	0,58	33	38	25	31
15	15	15	0,67	0,59	51	35	47	32
22	15	15	0,8	0,55	47	35	29	30
29	12	12	0,61	0,59	30	31	23	36
36	-	-	-	-	-	-	-	-
43	12	15	0,64	0,58	29	29	25	30

50	-	-	-	-	-	-	-	-
57	14	15	0,72	0,64	32	35	28	31
64	-	-	-	-	-	-	-	-
71	14	15	0,73	0,69	36	35	29	33
85	14	15	0,60	0,70	126	41	51	40
99	15	18	0,66	0,68	151	40	44	37
120	14	19	0,72	0,60	37	51	28	47

Ví dụ 10. Sàng lọc *in vivo* tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG và khoảng thời gian làm bất hoạt.

Tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG được sử dụng cho chuột chuyển gen tạm thời như nêu trên. Mỗi con chuột được nhận một liều đơn trong tĩnh mạch (IV) là 2 mg/kg tác nhân ARNi của LPA với 1 mg/kg polyme phân phối MLP, hoặc một liều đơn dưới da (SC) là 10 mg/kg tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG. Mức SEAP protein trong huyết thanh được kiểm tra trong tối đa 22 ngày. Mức làm bất hoạt và khoảng thời gian đáp ứng được nêu trong các bảng 14-15. AD01529, AD01532 và AD01533 thể hiện làm bất hoạt mức SEAP ≥85% sau khi sử dụng IV với polyme phân phối MLP, và làm bất hoạt tối đa mức SEAP ≥60% sau khi sử dụng SC một mình tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG.

Bảng 14. Mức SEAP protein trong huyết thanh ở chuột SEAP-LPA HTV sau khi sử dụng SC liều 10 mg/kg tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG. Mức SEAP được chuẩn hóa thành ngày −1 và nhóm đối chứng nước muối.

Xử lý	Ngày −1		Ngày 4		Ngày 8		Ngày 15		Ngày 22	
	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD
Nước muối	1,00	0,00	1,00	0,14	1,00	0,14	1,00	0,66	1,00	0,27
AD01529	1,00	0,00	0,45	0,07	0,36	0,03	0,60	0,08	0,90	0,37

AD01530	1,00	0,00	0,46	0,15	0,43	0,10	0,79	0,26	0,79	0,32
AD01531	1,00	0,00	0,64	0,13	0,62	0,06	0,99	0,28	1,17	0,29
AD01532	1,00	0,00	0,41	0,12	0,37	0,11	0,99	0,34	1,33	0,11
AD01533	1,00	0,00	0,40	0,03	0,22	0,08	0,37	0,15	0,63	0,13
AD01534	1,00	0,00	0,65	0,19	0,44	0,19	0,74	0,30	1,17	0,55

Bảng 15. Mức SEAP protein trong huyết thanh ở chuột SEAP-LPA HTV sau khi sử dụng IV liều 1 mg/kg tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG + 2 mg/kg polyme phân phối MLP. Mức SEAP được chuẩn hóa thành ngày −1 và nhóm đối chứng nước muối.

Xử lý	Ngày −1		Ngày 4		Ngày 8		Ngày 15		Ngày 22	
	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD
Nước muối	1,00	0,00	1,00	0,33	1,00	0,46	1,00	0,21	1,00	0,39
Đối chứng F7	1,00	0,00	0,61	0,05	0,71	0,45	1,25	0,44	1,05	0,49
AD01529	1,00	0,00	0,25	0,04	0,15	0,08	0,47	0,24	0,81	0,40
AD01530	1,00	0,00	0,26	0,06	0,28	0,19	0,78	0,60	1,06	0,63
AD01531	1,00	0,00	0,22	0,07	0,26	0,06	0,72	0,21	1,04	0,12
AD01532	1,00	0,00	0,18	0,05	0,06	0,03	0,13	0,08	0,29	0,18
AD01533	1,00	0,00	0,21	0,04	0,13	0,06	0,32	0,15	0,67	0,28
AD01534	1,00	0,00	0,17	0,04	0,22	0,06	0,66	0,24	0,94	0,24

Ví dụ 11. Sàng lọc *in vivo* tác nhân ARNi của LPA cải biến tiếp hợp với NAG và khoảng thời gian làm bất hoạt.

Tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG được chỉ định được sử dụng cho chuột SEAP-LPA HTV như nêu trên. Mỗi con chuột được nhận một liều đơn dưới da (SC) là 10 mg/kg tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG. Mức SEAP protein trong huyết thanh được kiểm tra trong tối đa 22 ngày. Mức làm bất hoạt và khoảng

thời gian đáp ứng được nêu trong các bảng 16-17. AD01765 và AD01768 thể hiện làm bất hoạt 89% hoạt tính.

Bảng 16. Mức SEAP protein trong huyết thanh ở chuột SEAP-LPA HTV sau khi sử dụng SC liều 10 mg/kg tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG. Mức SEAP được chuẩn hóa thành ngày −1 và nhóm đối chứng nước muối.

Xử lý	Ngày −1		Ngày 3		Ngày 8		Ngày 15		Ngày 22	
	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD
Nước muối	1,00	0,00	1,00	0,16	1,00	0,16	1,00	0,28	1,00	0,24
AD01533	1,00	0,00	0,41	0,08	0,22	0,02	0,47	0,20	0,66	0,29
AD01772	1,00	0,00	0,46	0,13	0,18	0,00	0,34	0,09	0,61	0,14
AD01773	1,00	0,00	0,47	0,08	0,20	0,08	0,45	0,15	0,83	0,12
AD01774	1,00	0,00	0,49	0,09	0,18	0,03	0,44	0,13	0,68	0,08
AD01780	1,00	0,00	0,52	0,13	0,25	0,09	0,44	0,26	0,65	0,37

Bảng 17. Mức SEAP protein trong huyết thanh ở chuột SEAP-LPA HTV sau khi sử dụng SC liều 10 mg/kg tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG. Mức SEAP được chuẩn hóa thành ngày −1 và nhóm đối chứng nước muối.

Xử lý	Ngày −1		Ngày 3		Ngày 8		Ngày 15		Ngày 22	
	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD
Nước muối	1,00	0,00	1,00	0,27	1,00	0,73	1,00	0,87	1,00	0,80
AD01532	1,00	0,00	0,42	0,19	0,35	0,21	0,85	0,25	1,27	0,57
AD01765	1,00	0,00	0,35	0,02	0,11	0,08	0,25	0,14	0,47	0,19
AD01766	1,00	0,00	0,52	0,10	0,36	0,09	1,05	0,13	1,15	0,08
AD01767	1,00	0,00	0,49	0,03	0,44	0,05	1,43	0,23	1,33	0,71
AD01768	1,00	0,00	0,34	0,15	0,11	0,07	0,39	0,13	0,76	0,19
AD01769	1,00	0,00	0,54	0,17	0,46	0,14	1,32	0,12	1,38	0,37
AD01770	1,00	0,00	0,41	0,07	0,20	0,10	0,80	0,52	1,04	0,67

Ví dụ 12. *Kiểm tra in vivo tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG ở chuột T(g) apo(a)*. Tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG được sử dụng cho chuột Tg apo(a) như nêu trên. Mỗi con chuột được nhận một liều đơn dưới da (SC) là 10 mg/kg tác nhân ARNi của LPA hoặc nước muối. Mức apo(a) (apo(a)) người trong huyết thanh được kiểm tra trong tối đa 22 ngày (Bảng 18). AD01765 thể hiện sự làm bất hoạt mức apo(a) lớn nhất vào ngày 8 với sự làm bất hoạt 96%, và sự làm bất hoạt >74% được quan sát 3 tuần sau khi dùng liều.

Bảng 18. Mức apo(a) protein trong huyết thanh ở chuột T(g) apo(a) sau khi sử dụng SC liều 10 mg/kg tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG. Mức apo(a) được chuẩn hóa thành ngày −1 và nhóm đối chứng nước muối.

Xử lý	Ngày −1		Ngày 4		Ngày 8		Ngày 15		Ngày 22	
	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD	Trung bình	SD

Nước muối	1,00	0,00	1,00	0,10	1,00	0,16	1,00	0,42	1,00	0,21
AD01532	1,00	0,00	0,12	0,05	0,22	0,08	0,76	0,30	0,56	0,28
AD01765	1,00	0,00	0,09	0,03	0,04	0,02	0,14	0,02	0,26	0,04
AD01768	1,00	0,00	0,11	0,05	0,09	0,05	0,26	0,12	0,38	0,08

Ví dụ 13. Kiểm tra *in vivo* tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG ở chuột LPA mc HTV.

Tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG được chỉ định được sử dụng cho chuột LPA mc HTV như nêu trên. Mỗi con chuột được nhận một liều đơn dưới da (SC) là 10 mg/kg tác nhân ARNi của LPA hoặc nước muối. Mức apo(a) (apo(a)) người trong huyết thanh được phân tích vào ngày 4 (Bảng 19). AD02001, AD01765 và AD01768 thể hiện làm bất hoạt >90% vào ngày 4.

Bảng 19. Mức apo(a) protein trong huyết thanh ở chuột LPA mc HTV sau khi sử dụng SC liều 10 mg/kg tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG. Mức apo(a) được chuẩn hóa thành ngày −1 và nhóm đối chứng nước muối.

Xử lý	Lấy máu trước		Ngày 4	
	Trung bình	SD	Trung bình	SD
nước muối	1,00	0,00	1,00	0,12
AD01765	1,00	0,00	0,05	0,02
AD01768	1,00	0,00	0,07	0,01
AD01804	1,00	0,00	0,68	0,16
AD02001	1,00	0,00	0,06	0,03

Ví dụ 14. Làm bất hoạt apolipoprotein (a) (apo(a)) ở động vật linh trưởng không

phải người sau khi phân phối tác nhân ARNi của LPA bằng polyme phân phối MLP.

Polyme phân phối MLP và tác nhân ARNi của LPA được tạo ra và được kết hợp trong đệm dược dụng. Vào ngày 1 và ngày 71, hai động vật linh trưởng khỉ đuôi dài cynomolgus macaque (Macaca fascicularis) được tiêm 4 mg/kg AD01196 + 4 mg/kg polyme phân phối MLP hoặc 6 mg/kg AD01196 + 6 mg/kg polyme phân phối MLP. Đối với mỗi lần tiêm, tác nhân ARNi của LPA + polyme phân phối MLP được tiêm vào tĩnh mạch hiển sử dụng ống thông trong tĩnh mạch 22 đến 25 gauge. Tại các thời điểm chỉ định (FIG. 4), các mẫu máu được rút và phân tích về mức apo(a), mức lipit và chất đánh dấu độc tố như nêu trước đó. Sự làm bất hoạt đáng kể apo(a) quan sát được sau liều thứ nhất với giá trị trung bình tối đa làm bất hoạt là 96% đối với liều 4 mg/kg vào ngày 15, và 96% đối với liều 6 mg/kg được quan sát vào ngày 15. Giá trị trung bình tối đa làm bất hoạt Lp(a) sau liều thứ nhất là 98,5% đối với liều 4 mg/kg vào ngày 29, và 98,5% đối với liều 6 mg/kg vào ngày 22. Không quan sát thấy tính độc liên quan đến liều ở các con vật được điều trị.

Ví dụ 15. Kiểm tra *in vivo* tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG ở chuột Tg Lp(a)-Đáp ứng liều.

Tác nhân ARNi của LPA tiếp hợp với NAG được sử dụng cho chuột Lp(a) Tg như nêu trên. Mỗi con chuột được nhận một liều đơn dưới da (SC) là tác nhân ARNi của LPA với liều 0,5 mg/kg hoặc 2 mg/kg hoặc nước muối. Mức Lp(a) trong huyết thanh được kiểm tra tối đa ngày 43 (FIG. 1, FIG. 2). Tất cả các tác nhân ARNi của LPA thể hiện đáp ứng liều với liều cao hơn thể hiện làm bất hoạt cao hơn với điểm thấp nhất giữa ngày 15 và 22.

Ví dụ 16. Làm bất hoạt apolipoprotein (a) (apo(a)) ở động vật linh trưởng không phải người sau khi phân phối phân tử tác nhân ARNi của LPA đặc hiệu apo(a) .

Tác nhân ARNi của LPA được bào chế trong đệm dược dụng như được mô tả ở đây để tiêm dưới da (SC). Vào ngày 1, 7, và 15, hai động vật linh trưởng khỉ đuôi dài cynomolgus macaque (Macaca fascicularis) được tiêm dưới da liều 3 mg/kg AD02713, AD02819, AD02820, hoặc AD02821. Ngoài ra, các con khỉ được điều trị

bằng AD02819 được cho dùng liều lần nữa với 3 mg/kg AD02819 vào ngày 57 và ngày 85. Các mẫu máu được rút và phân tích về mức apo(a), mức lipit và chất đánh dấu độc tố như nêu trước đó. Sự làm bất hoạt đáng kể Lp(a) được quan sát với giá trị trung bình tối đa làm bất hoạt là 89% được quan sát vào ngày 43 đối với AD02713, 87% được quan sát vào ngày 36 đối với AD02819, 79% được quan sát vào ngày 36 đối với AD02820, và 95% được quan sát vào ngày 29 đối với AD02821 (FIG. 5). Không quan sát thấy tính độc liên quan đến liều ở các con vật được điều trị trong thời gian thử nghiệm.

Ví dụ 17. Làm bất hoạt apolipoprotein (a) (apo(a)) ở động vật linh trưởng không phải người sau khi phân phối tác nhân ARNi của LPA.

Tác nhân ARNi của LPA được bào chế trong đệm dược dụng như được mô tả ở đây để tiêm dưới da (SC). Vào ngày 1, hai động vật linh trưởng khỉ đuôi dài cynomolgus macaque (Macaca fascicularis) được tiêm dưới da liều 3 mg/kg AD03272, AD03462, AD03549, AD03547, AD03668, AD03460, hoặc AD03536. Ngoài ra, các con khỉ được điều trị bằng AD03460 và AD03536 được cho dùng liều lần nữa với 1 mg/kg tác nhân ARNi của LPA tương ứng vào ngày 48. Các mẫu máu được rút và phân tích về mức apo(a), mức lipit và chất đánh dấu độc tố như nêu trước đó. Sự làm bất hoạt đáng kể Lp(a) được quan sát với giá trị trung bình tối đa làm bất hoạt là 62% đối với AD03272 vào ngày 15, 28% đối với AD03462 vào ngày 15, 47% đối với AD03549 vào ngày 29, 44% đối với AD03547 vào ngày 15, 53% đối với AD03668 vào ngày 22, 79% đối với AD03460 vào ngày 29, và 71% đối với AD03536 vào ngày 22 (FIG. 6). Không quan sát thấy tính độc liên quan đến liều ở các con vật được điều trị trong thời gian thử nghiệm.

Ví dụ 18. Làm bất hoạt apolipoprotein (a) (apo(a)) ở động vật linh trưởng sau khi phân phối phân tử tác nhân ARNi của LPA đặc hiệu apo(a).

Tác nhân ARNi của LPA được tạo ra và kết hợp trong đệm dược dụng như nêu trên để tiêm dưới da (SQ). Vào ngày 1, động vật linh trưởng khỉ đuôi dài cynomolgus macaque (Macaca fascicularis) được tiêm dưới da với nước muối hoặc

2 mg/kg AD03460, AD03536, AD03851, AD03853, hoặc AD04110. Các mẫu máu được rút và phân tích về mức apo(a), mức lipit và chất đánh dấu độc tố vào ngày 8 và 15 như nêu trước đó. Mức Lp(a) được chuẩn hóa thành giá trị trung bình của ba giá trị liều sơ bộ.

Bảng 20. Mức lipoprotein(a) ở động vật linh trưởng khỉ đuôi dài cynomolgus macaque sau khi sử dụng nước muối hoặc 2 mg/kg AD03460, AD03536, AD03851, AD03853 hoặc AD04110.

	Chuẩn hóa Lp(a) Ngày 8	Chuẩn hóa Lp(a) Ngày 15
Nước muối	1,01 ±0,06	1,15 ±0,07
AD03460	0,68 ±0,12	0,40 ±0,13
AD03536	0,54 ±0,07	0,21 ±0,06
AD03851	0,41 ±0,08	0,18 ±0,08
AD03853	0,50 ±0,23	0,27 ±0,17
AD04110	0,59 ±0,13	0,43 ±0,10

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Tác nhân ARN can thiệp (ARNi) của LPA (Lipoprotein(a)) gồm sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa, trong đó sợi đối nghĩa chứa trình tự bất kỳ trong số SEQ ID NO:1280, SEQ ID NO:1282, SEQ ID NO:1246, SEQ ID NO:1242, SEQ ID NO:1244, hoặc SEQ ID NO:1254, và trong đó sợi có nghĩa chứa trình tự bổ trợ cho trình tự của sợi đối nghĩa.

2. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm 1, trong đó sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa mỗi loại là 19-26 nucleotit trong chiều dài.

3. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm 2, trong đó sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa mỗi loại là 21 nucleotit trong chiều dài.

4. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó tác nhân ARNi của LPA chứa một hoặc hai phần nhô ra.

5. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm 4, trong đó tác nhân ARNi của LPA chứa phần nhô ra ở đầu 3′ của sợi đối nghĩa và phần nhô ra ở đầu 3′ của sợi có nghĩa.

6. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó tác nhân ARNi của LPA chứa một hoặc hai đầu bằng.

7. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm 6, trong đó tác nhân ARNi của LPA chứa hai đầu bằng.

8. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 7, trong đó sợi có nghĩa, sợi đối nghĩa, hoặc cả sợi có nghĩa và sợi đối nghĩa chứa một hoặc nhiều nucleotit cải biến.

9. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm 8, trong đó một hoặc nhiều nucleotit cải biến độc lập được chọn từ 2′-nucleotit cải biến, nucleotit bị chặn, nucleotit không chứa bazơ, deoxynucleotit đảo ngược, morpholino nucleotit, chất bắt chước 2′,3′-seco nucleotit, hoặc nucleotit chứa bazơ không tự nhiên.

10. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm 9, trong đó 2′-nucleotit cải biến là 2′-O-metyl nucleotit, 2′-deoxy-2′-flo nucleotit, 2′-deoxynucleotit, 2′-metoxyetyl nucleotit, 2′-amino-nucleotit, hoặc 2′-alkyl-nucleotit.

11. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 10, trong đó tác nhân ARNi của LPA chứa một hoặc nhiều liên kết intemucleosit phosphorothioat.

12. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 11, trong đó tác nhân ARNi của LPA còn gồm nhóm nhắm đích, trong đó nhóm nhắm đích chứa phối tử thụ thể asialoglycoprotein.

13. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm 12, trong đó phối tử thụ thể asialoglycoprotein bao gồm cụm galactoza được chọn từ (C11-PEG3-NAG3), (C6-PEG4-NAG3), (NAG 3), (NAG4), (NAG3AA2), (NAG3-Palm), (NAG13), (NAG18), (NAG24), (NAG25), (NAG25)s, (NAG26), (NAG27), (NAG28), (NAG29), (NAG30), (NAG30)s, (NAG31), (NAG31s), (NAG32), (NAG33), (NAG34), (NAG35), (NAG36), và (NAG37).

14. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm 12 hoặc 13, trong đó nhóm nhắm đích được tiếp hợp với đầu 5′ của sợi có nghĩa hoặc đầu 3′ của sợi có nghĩa.

15. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 14, trong đó:

a) sợi đối nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1280 và sợi có nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1284;

b) sợi đối nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1246 và sợi có nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1247;

c) sợi đối nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1242 và sợi có nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1243;

d) sợi đối nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1244 và sợi có nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1245;

e) sợi đối nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1254 và sợi có nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1255;

f) sợi đối nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1280 và sợi có nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1260; hoặc

g) sợi đối nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1282 và sợi có nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:1259.

16. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 15, trong đó:

a) sợi đối nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:188 và sợi có nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:384,

b) sợi đối nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:156 và sợi có nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:310,

c) sợi đối nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:164 và sợi có nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:357,

d) sợi đối nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:164 và sợi có nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:376, hoặc

e) sợi đối nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:164 và sợi có nghĩa chứa trình tự là SEQ ID NO:384.

17. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 16, trong đó:

a) sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit cải biến theo SEQ ID NO:790 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit cải biến theo SEQ ID NO:1189;

b) sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit cải biến theo SEQ ID NO:637 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit cải biến theo SEQ ID NO:1132;

c) sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit cải biến theo SEQ ID NO:709 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit cải biến theo SEQ ID NO:1135;

d) sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit cải biến theo SEQ ID NO:787 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit cải biến theo SEQ ID NO:1191; hoặc

e) sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit cải biến theo SEQ ID NO:788 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit cải biến theo SEQ ID NO:1189.

18. Tác nhân ARNi của LPA theo điểm 17, trong đó sợi đối nghĩa chứa trình tự nucleotit cải biến theo SEQ ID NO:790 và sợi có nghĩa chứa trình tự nucleotit cải biến theo SEQ ID NO:1189.

19. Dược phẩm chứa tác nhân ARNi của LPA theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 18 và tá dược dược dụng.

DANH MỤC TRÌNH TỰ

<110> Arrowhead Pharmaceuticals, Inc.
Stacey Melquist
Steven Kanner
David B. Rozema
David L. Lewis
Lauren J. Almeida
Darren H. Wakefield
Vladimir S. Trubetskoy
Tao Pei
Zhen Li
Aaron Almeida

<120> TÁC NHÂN ARN CAN THIỆP CỦA GEN LPA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA TÁC NHÂN NÀY

<130> 30628-WO1

<150> 62235816
<151> 2015-10-01

<160> 1285

<210> 1
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcggcagucc cuucugcgut t 21

<210> 2
<211> 21
<212> ADN
<213>trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>

tguagcacuc cugcaccct t 21

<210> 3
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
taauaagggg cugccacagt t 21

<210> 4
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tuaacaauaa ggggcugcct t 21

<210> 5
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tguauaacaa uaaggggcut t 21

<210> 6
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcguauaaca auaaggggct t 21

<210> 7
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcgucugagc auugugucat t 21

<210> 8
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgcgucugag cauuguguct t 21

<210> 9
<211> 21
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tugcgucuga gcauugugut t 21

<210> 10
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tucugcgucu gagcauugut t 21

<210> 11
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tggaucugga uuucggcagt t 21

<210> 12
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcaggaucug gauuucggct t 21

<210> 13
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcaucugagc aucgugucat t 21

<210> 14
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgcaucugag caucguguct t 21

<210> 15
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tugcaucuga gcaucgugut t 21

<210> 16
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tucugcaucu gagcaucgut t 21

<210> 17
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
taaagccucu aggcuuggat t 21

<210> 18
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tguacccggg ggguuuccut t 21

<210> 19
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tuguacccgg gggguuucct t 21

<210> 20
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcuguacccc ggggguuuct t 21

<210> 21
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tuccauaaug guaguagcat t 21

<210> 22
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tguccauaau gguaguagct t 21

<210> 23
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcucugucca uaaugguagt t 21

<210> 24
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcgacuaugc uggugguggut t 21

<210> 25

<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tccgacuaug cugguguggt t 21

<210> 26
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tuccgacuau gcuggugugt t 21

<210> 27
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgguccgacu augcuggugt t 21

<210> 28
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tuuucugggg uccgacuaut t 21

<210> 29
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tuuuucuggg guccgacuat t 21

<210> 30
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgcgaaucuc agcaucuggt t 21

<210> 31
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tccaagggcg aaucucagct t 21

<210> 32
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
taccaagggc gaaucucagt t 21

<210> 33
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcaccaaggg cgaaucucat t 21

<210> 34
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tacaccaagg gcgaaucuct t 21

<210> 35
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tccugacacu gggauccaut t 21

<210> 36
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tugcaaggac acuugauuct t 21

<210> 37
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tuugcaagga cacuugauut t 21

<210> 38
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tuugcuccgu uggugcuuct t 21

<210> 39
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
taaugagccu cgauaacuct t 21

<210> 40
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgaaugagcc ucgauaacut t 21

<210> 41
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tggauaauau ucuguuguct t 21

<210> 42
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tccaugguau aacaccaagt t 21

<210> 43
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgauccaugg uauaacacct t 21

<210> 44
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tauugggauc caugguauat t 21

<210> 45
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcauugggau ccaugguaut t 21

<210> 46
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tacauuggga uccaugguat t 21

<210> 47
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgacauuggg auccauggut t 21

<210> 48
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgacauugug ucagguugct t 21

<210> 49
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcacuggaca uugugucagt t 21

<210> 50
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tacuugauuc ugucacuggt t 21

<210> 51
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgagaaugag ccucgauaat t 21

<210> 52
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tccauuuggg uaguauucut t 21

<210> 53
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19

<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcaccauuug gguaguauut t 21

<210> 54
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tccaccauuu ggguaguaut t 21

<210> 55
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tauaacacca agggcgaaut t 21

<210> 56
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>

tacugggauc caugguauat t 21

<210> 57
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcacugggau ccaugguaut t 21

<210> 58
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
taccaccgug ggaguugugt t 21

<210> 59
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcaagacuga cauguucuut t 21

<210> 60
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgggaguugu gaggacacut t 21

<210> 61
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tucucaggug gugcuuguut t 21

<210> 62
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcacagggcu uuucucaggt t 21

<210> 63
<211> 21
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgaugccagu gugguaucat t 21

<210> 64
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tugaugccag ugugguauct t 21

<210> 65
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgacaccuga uucuguuuct t 21

<210> 66
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tggacaccug auucuguuut t 21

<210> 67
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcuaggacac cugauucugt t 21

<210> 68
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tauaaggggc ugccacaggt t 21

<210> 69
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
taacaauaag gggcugccat t 21

<210> 70
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tguccgacua ugcuggugut t 21

<210> 71
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tucucagcau cuggauucct t 21

<210> 72
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcgaaucuca gcaucuggat t 21

<210> 73
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
taagggcgaa ucucagcaut t 21

<210> 74
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tugacacugg gauccauggt t 21

<210> 75
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tccguuggug cuucuucagt t 21

<210> 76
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcuugauucu gucacuggat t 21

<210> 77
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcaccguggg aguugugagt t 21

<210> 78
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tucuaggaca ccugauucut t 21

<210> 79

<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tagucucuag gacaccugat t 21

<210> 80
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcaauaaggg gcugccacat t 21

<210> 81
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcugcgucug agcauugugt t 21

<210> 82
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tacaggaucu ggauuucggt t 21

<210> 83
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tccggggguu uccucaguct t 21

<210> 84
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tuguccauaa ugguaguagt t 21

<210> 85
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tucuguccau aaugguagut t 21

<210> 86
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tacucugucc auaaugguat t 21

<210> 87
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
taacucuguc cauaauggut t 21

<210> 88
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgggcgaauc ucagcaucut t 21

<210> 89
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tagggcgaau cucagcauct t 21

<210> 90
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
taacaccaag ggcgaaucut t 21

<210> 91
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
taggacacuu gauucuguct t 21

<210> 92
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tggaccaaga cugacaugut t 21

<210> 93
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tggucaggcc accauuuggt t 21

<210> 94
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tauccauggu auaacaccat t 21

<210> 95
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgggauccau gguauaacat t 21

<210> 96
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tuggacauug ugucagguut t 21

<210> 97
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tauucuguca cuggacauut t 21

<210> 98
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tggugcuugu ucagaaacat t 21

<210> 99
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tggagaauga gccucgauat t 21

<210> 100
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tguggagaau gagccucgat t 21

<210> 101
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tccgugggag uugugaggat t 21

<210> 102
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tggaccaccg ugggaguugt t 21

<210> 103
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tugcuuguuc agaaggagct t 21

<210> 104
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcugaugcca gugugguaut t 21

<210> 105
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tuaggacacc ugauucugut t 21

<210> 106
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcucuaggac accugauuct t 21

<210> 107
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19

<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tucucuagga caccugauut t 21

<210> 108
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgucucuagg acaccugaut t 21

<210> 109
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 110
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>

tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 111
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 112
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgcgucugag cauuguguca gguuau 26

<210> 113
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tugcgucuga gcauuguguc agguau 26

<210> 114
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
taagggcgaa ucucagcauc ugguau 26

<210> 115
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uuaacaauaa ggggcugcn 19

<210> 116
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uguauaacaa uaaggggcn 19

<210> 117
<211> 19
<212> RNA

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ucguauaaca auaaggggn 19

<210> 118
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ugcgucugag cauugugun 19

<210> 119
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uugcgucuga gcauugugn 19

<210> 120
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ucaggaucug gauuucggn 19

<210> 121
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uugcaucuga gcaucgugn 19

<210> 122
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ucgacuaugc uggugguggn 19

<210> 123
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uuuucugggg uccgacuan 19

<210> 124
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ugcgaaucuc agcaucugn 19

<210> 125
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uugcaaggac acuugauun 19

<210> 126
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uaaugagccu cgauaacun 19

<210> 127
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ugaaugagcc ucgauaacn 19

<210> 128
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ugacauugug ucagguugn 19

<210> 129
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ugagaaugag ccucgauan 19

<210> 130
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uccauuuggg uaguauucn 19

<210> 131
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ucaccauuug gguaguaun 19

<210> 132
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ugacaccuga uucuguuun 19

<210> 133

<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uggacaccug auucuguun 19

<210> 134
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uuaacaauaa ggggcugnn 19

<210> 135
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uguauaacaa uaaggggnn 19

<210> 136
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ucguauaaca auaagggnn 19

<210> 137
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ugcgucugag cauugugnn 19

<210> 138
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uugcgucuga gcauugunn 19

<210> 139
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ucaggaucug gauuucgnn 19

<210> 140
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uugcaucuga gcaucgunn 19

<210> 141
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ucgacuaugc uggugugnn 19

<210> 142
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uuuucugggg uccgacunn 19

<210> 143
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ugcgaaucuc agcaucunn 19

<210> 144
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uugcaaggac acuugaunn 19

<210> 145
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uaaugagccu cgauaacnn 19

<210> 146
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ugaaugagcc ucgauaann 19

<210> 147
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ugacauugug ucagguunn 19

<210> 148
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ugagaaugag ccucgaunn 19

<210> 149
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uccauuuggg uaguauunn 19

<210> 150
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ucaccauuug gguaguann 19

<210> 151
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ugacaccuga uucuguunn 19

<210> 152
<211> 19

<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uggacaccug auucugunn 19

<210> 153
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 154
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 155
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-22,24-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac uctuau 26

<210> 156
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 157
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ugagaaugag ccucgauaat t 21

<210> 158
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ucguauaaca auaaggcgcu gccuau 26

<210> 159
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-16
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ugagaaugag ccucgatnn 19

<210> 160
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-15
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ugacaccuga uucugttnn 19

<210> 161
<211> 24
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gauu 24

<210> 162
<211> 24
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>

ucguauaaca auaaggggcu gcuu 24

<210> 163
<211> 24
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuu 24

<210> 164
<211> 21
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ucguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 165
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uguauaacaa uaagggg 17

<210> 166
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ucguauaaca auaaggg 17

<210> 167
<211> 17
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-16
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ugagaaugag ccucgat 17

<210> 168
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-15
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ugacaccuga uucugtt 17

<210> 169
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tucguauaac aauaaggggc ugccua 26

<210> 170
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uaucguauaa caauaagggg cugccu 26

<210> 171
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tccguauaac aauaaggggc ugccua 26

<210> 172
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
cuccguauaa caauaagggg cugccu 26

<210> 173
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tugagaauga gccucgauaa cucuua 26

<210> 174
<211> 26

<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uaugagaaug agccucgaua acucuu 26

<210> 175
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tggagaauga gccucgauaa cucuua 26

<210> 176
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
guggagaaug agccucgaua acucuu 26

<210> 177
<211> 21
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ugagaaugag ccucgauaau u 21

<210> 178
<211> 21
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-21
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 179
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ugagaaugag ccucgauaau uauaua 26

<210> 180
<211> 23
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gcc 23

<210> 181
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-24
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tucguauaac aauaaggggc ugcc 24

<210> 182
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-22
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tucguauaac aauaaggggc ug 22

<210> 183
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ugagaaugag ccucgauaac uaucgc 26

<210> 184
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ugagaaugag ccucgauaac uauuca 26

<210> 185
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ugagaaugag ccucgauaac uacgau 26

<210> 186
<211> 21
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ucguauaaca auaaggggcg u 21

<210> 187
<211> 24
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccu 24

<210> 188
<211> 21
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ucguauaaca auaaggggcu g 21

<210> 189
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-24
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu gcuu 24

<210> 190

<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
acgcagaagg gacugccgat 20

<210> 191
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ggggugcagg agugcuacat 20

<210> 192
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cuguggcagc cccuuauuat 20

<210> 193
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ggcagccccu uauuguuaat 20

<210> 194
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
agccccuuau uguuauacat 20

<210> 195
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gccccuuauu guuauacgat 20

<210> 196
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ugacacaaug cucagacgat 20

<210> 197
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gacacaaugc ucagacgcat 20

<210> 198
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
acacaaugcu cagacgcaat 20

<210> 199
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
acaaugcuca gacgcagaat 20

<210> 200
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cugccgaaau ccagauccat 20

<210> 201
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gccgaaaucc agauccugat 20

<210> 202
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ugacacgaug cucagaugat 20

<210> 203
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gacacgaugc ucagaugcat 20

<210> 204
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
acacgaugcu cagaugcaat 20

<210> 205
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
acgaugcuca gaugcagaat 20

<210> 206
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uccaagccua gaggcuuuat 20

<210> 207
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
aggaaacccc cgggguacat 20

<210> 208
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ggaaaccccc gggguacaat 20

<210> 209
<211> 20

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gaaacccccg ggguacagat 20

<210> 210
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ugcuacuacc auuauggaat 20

<210> 211
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gcuacuacca uuauggacat 20

<210> 212
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cuaccauuau ggacagagat 20

<210> 213
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
accacaccag cauagucgat 20

<210> 214
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ccacaccagc auagucggat 20

<210> 215
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cacaccagca uagucggaat 20

<210> 216
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
caccagcaua gucggaccat 20

<210> 217
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
auagucggac cccagaaaat 20

<210> 218
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19

<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uagucggacc ccagaaaaat 20

<210> 219
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ccagaugcug agauucgcat 20

<210> 220
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gcugagauuc gcccuuggat 20

<210> 221
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>

cugagauucg cccuugguat 20

<210> 222
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ugagauucgc ccuuggugat 20

<210> 223
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gagauucgcc cuugguguat 20

<210> 224
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
auggauccca gugucaggat 20

<210> 225
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gaaucaagug uccuugcaat 20

<210> 226
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
aaucaagugu ccuugcaaat 20

<210> 227
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gaagcaccaa cggagcaaat 20

<210> 228
<211> 20
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gaguuaucga ggcucauuat 20

<210> 229
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
aguuaucgag gcucauucat 20

<210> 230
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gacaacagaa uauuauccat 20

<210> 231
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cuugguguua uaccauggat 20

<210> 232
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gguguuauac cauggaucat 20

<210> 233
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uauaccaugg aucccaauat 20

<210> 234
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
auaccaugga ucccaaugat 20

<210> 235
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uaccauggau cccaauguat 20

<210> 236
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
accauggauc ccaaugucat 20

<210> 237
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gcaaccugac acaaugucat 20

<210> 238
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cugacacaau guccagugat 20

<210> 239
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ccagugacag aaucaaguat 20

<210> 240
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uuaucgaggc ucauucucat 20

<210> 241
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
agaauacuac ccaaauggat 20

<210> 242
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
aauacuaccc aaauggugat 20

<210> 243
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
auacuaccca aaugguggat 20

<210> 244

<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
auucgcccuu gguguuauat 20

<210> 245
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uauaccaugg aucccaguat 20

<210> 246
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
auaccaugga ucccagugat 20

<210> 247
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cacaacuccc acggugguat 20

<210> 248
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
aagaacaugu cagucuugat 20

<210> 249
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
aguguccuca caacucccat 20

<210> 250
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
aacaagcacc accugagaat 20

<210> 251
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ccugagaaaa gcccugugat 20

<210> 252
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ugauaccaca cuggcaucat 20

<210> 253
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gauaccacac uggcaucaat 20

<210> 254
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gaaacagaau caggugucat 20

<210> 255
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
aaacagaauc agguguccat 20

<210> 256
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cagaaucagg uguccuagat 20

<210> 257
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ccuguggcag ccccuuauat 20

<210> 258
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uggcagcccc uuauuguuat 20

<210> 259
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
acaccagcau agucggacat 20

<210> 260
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ggaauccaga ugcugagaat 20

<210> 261
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uccagaugcu gagauucgat 20

<210> 262
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
augcugagau ucgcccuuat 20

<210> 263
<211> 20

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ccauggaucc cagugucaat 20

<210> 264
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cugaagaagc accaacggat 20

<210> 265
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uccagugaca gaaucaagat 20

<210> 266
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cucacaacuc ccacggugat 20

<210> 267
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
agaaucaggu guccuagaat 20

<210> 268
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ucaggugucc uagagacuat 20

<210> 269
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-22
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uauagccccu uauuguuaua cat 23

<210> 270
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-22
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uaugccccuu auuguuauac gat 23

<210> 271
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-22
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uaugacacaa ugcucagacg cat 23

<210> 272
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-22

<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uauacacaau gcucagacgc aat 23

<210> 273
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-22
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uauuuaucga ggcucauucu cat 23

<210> 274
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-22
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uaugaaacag aaucaggugu cat 23

<210> 275
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-22
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>

uauacaccag cauagucgga cat 23

<210> 276
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-22
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uauuccagau gcugagauuc gat 23

<210> 277
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-22
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uauaugcuga gauucgcccu uat 23

<210> 278
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-22
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uauccaugga ucccaguguc aat 23

<210> 279
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uguggcagcc ccuuauugat 20

<210> 280
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cacaaugcuc agacgcagat 20

<210> 281
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ccgaaaucca gauccuguat 20

<210> 282
<211> 20
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gacugaggaa acccccggat 20

<210> 283
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cuacuaccau uauggacaat 20

<210> 284
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
acuaccauua uggacagaat 20

<210> 285
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uaccauuaug gacagaguat 20

<210> 286
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
accauuaugg acagaguuat 20

<210> 287
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
agaugcugag auucgcccat 20

<210> 288
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gaugcugaga uucgcccuat 20

<210> 289
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
agauucgccc uugguguuat 20

<210> 290
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gacagaauca aguguccuat 20

<210> 291
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
acaugucagu cuugguccat 20

<210> 292
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ccaaauggug gccugaccat 20

<210> 293
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ugguguuaua ccauggauat 20

<210> 294
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uguuauacca uggaucccat 20

<210> 295
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
aaccugacac aauguccaat 20

<210> 296
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
aauguccagu gacagaauat 20

<210> 297
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uguuucugaa caagcaccat 20

<210> 298

<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uaucgaggcu cauucuccat 20

<210> 299
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ucgaggcuca uucuccacat 20

<210> 300
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uccucacaac ucccacggat 20

<210> 301
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
caacucccac gugguccat 20

<210> 302
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gcuccuucug aacaagcaat 20

<210> 303
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
auaccacacu ggcaucagat 20

<210> 304
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
acagaaucag guguccuaat 20

<210> 305
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
gaaucaggug uccuagagat 20

<210> 306
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
aaucaggugu ccuagagaat 20

<210> 307
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
aucagguguc cuagagacat 20

<210> 308
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 309
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 310
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 311
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uauaucugac acaaugcuca gacgca 26

<210> 312
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uauauugaca caaugcucag acgcaa 26

<210> 313
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uauauagaug cugagauucg cccuua 26

<210> 314
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
gcagccccuu auuguuaa 18

<210> 315
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
gccccuuauu guuauaca 18

<210> 316
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ccccuuauug uuauacga 18

<210> 317
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
acacaaugcu cagacgca 18

<210> 318
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
cacaaugcuc agacgcaa 18

<210> 319
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ccgaaaucca gauccuga 18

<210> 320
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
cacgaugcuc agaugcaa 18

<210> 321
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ccacaccagc auagucga 18

<210> 322
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uagucggacc ccagaaaa 18

<210> 323
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
cagaugcuga gauucgca 18

<210> 324
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
aaucaagugu ccuugcaa 18

<210> 325
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
aguuaucgag gcucauua 18

<210> 326
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
guuaucgagg cucauuca 18

<210> 327
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
caaccugaca caauguca 18

<210> 328
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uaucgaggcu cauucuca 18

<210> 329
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
gaauacuacc caaaugga 18

<210> 330
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
auacuaccca aaugguga 18

<210> 331
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
aaacagaauc agguguca 18

<210> 332
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
aacagaauca ggugucca 18

<210> 333
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
cagccccuua uuguuaa 17

<210> 334
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ccccuuauug uuauaca 17

<210> 335
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
cccuuauugu uauacga 17

<210> 336
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
cacaaugcuc agacgca 17

<210> 337
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
acaaugcuca gacgcaa 17

<210> 338
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
cgaaauccag auccuga 17

<210> 339
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
acgaugcuca gaugcaa 17

<210> 340
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
cacaccagca uagucga 17

<210> 341
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
agucggaccc cagaaaa 17

<210> 342
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
agaugcugag auucgca 17

<210> 343
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
aucaaguguc cuugcaa 17

<210> 344
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
guuaucgagg cucauua 17

<210> 345
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uuaucgaggc ucauuca 17

<210> 346
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
aaccugacac aauguca 17

<210> 347
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
aucgaggcuc auucuca 17

<210> 348
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
aauacuaccc aaaugga 17

<210> 349
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uacuacccaa augguga 17

<210> 350
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
aacagaauca gguguca 17

<210> 351
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
acagaaucag gugucca 17

<210> 352
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uauaucagcg ccuuauuguu auacga 26

<210> 353
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3-17
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
atcgaggcuc auucuca 17

<210> 354
<211> 25
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ucagccccuu auuguuauac gauun 25

<210> 355
<211> 23
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ucagccccuu auuguuauac gan 23

<210> 356
<211> 25
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uaguuaucga ggcucauucu cauun 25

<210> 357
<211> 23
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 358
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
auaucagccc cuuauuguua uacgat 26

<210> 359
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uaucagcccc uuauuguuau acgaut 26

<210> 360
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
auauaguuau cgaggcucau ucucat 26

<210> 361
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uauaguuauc gaggcucauu cucaut 26

<210> 362
<211> 23

<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
nuuaucgagg cucauucuca uun 23

<210> 363
<211> 27
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 27
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uauauaauua ucgaggcuca uucucan 27

<210> 364
<211> 25
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-23
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ggcagccccu uauuguuaua cgatt 25

<210> 365
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ggcagccccu uauuguuaua cgauut 26

<210> 366
<211> 25
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-21
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
cagccccuua uuguuauacg atttt 25

<210> 367
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
gcgauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 368
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ugaauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 369

<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
aucguaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 370
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uauaaaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 371
<211> 21
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
agccccuuau uguuauacga n 21

<210> 372
<211> 22
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>

aagccccuua uuguuauacg an 22

<210> 373
<211> 23
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
gcagccccuu auuguuauac gan 23

<210> 374
<211> 27
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 27
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucucan 27

<210> 375
<211> 22
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
acgccccuua uuguuauacg an 22

<210> 376
<211> 22
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
gccccuuauu guuauacgau un 22

<210> 377
<211> 23
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
agccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 378
<211> 24
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<400>
aagccccuua uuguuauacg auun 24

<210> 379
<211> 24
<212> RNA

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uaucagcccc uuauuguuau acga 24

<210> 380
<211> 24
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uagcagcccc uuauuguuau acga 24

<210> 381
<211> 22
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
gcagccccuu auuguuauac ga 22

<210> 382
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
auaagaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 383
<211> 26
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>

auaggcagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 384
<211> 21
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
cagccccuua uuguuauacg a 21

<210> 385
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,14,15,16,17,18,19,20,21,22,23,
24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
uauaucagcc cctuauuguu auacga 26

<210> 386
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcggcagucc cuucugcgut t 21

<210> 387
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tguagcacuc cugcacccct t 21

<210> 388
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taauaagggg cugccacagt t 21

<210> 389
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tuaacaauaa ggggcugcct t 21

<210> 390
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tguauaacaa uaaggggcut t 21

<210> 391
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcguauaaca auaaggggct t 21

<210> 392
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcgucugagc auugugucat t 21

<210> 393
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgcgucugag cauuguguct t 21

<210> 394
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugcgucuga gcauugugut t 21

<210> 395
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucugcgucu gagcauugut t 21

<210> 396
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tggaucugga uuucggcagt t 21

<210> 397
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcaggaucug gauuucggct t 21

<210> 398
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcaucugagc aucgugucat t 21

<210> 399
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgcaucugag caucguguct t 21

<210> 400
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugcaucuga gcaucgugut t 21

<210> 401
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucugcaucu gagcaucgut t 21

<210> 402
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taaagccucu aggcuuggat t 21

<210> 403
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tguaccccgg ggguuuccut t 21

<210> 404
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tuguaccccg gggguuucct t 21

<210> 405
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcuguacccc gggggguuuct t 21

<210> 406
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tuccauaaug guaguagcat t 21

<210> 407
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tguccauaau gguaguagct t 21

<210> 408
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcucugucca uaaugguagt t 21

<210> 409
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcgacuaugc ugguguggut t 21

<210> 410
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tccgacuaug cuggugguggt t 21

<210> 411
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tuccgacuau gcuggugugt t 21

<210> 412
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgguccgacu augcuggugt t 21

<210> 413
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tuuucugggg uccgacuaut t 21

<210> 414
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tuuuucuggg guccgacuat t 21

<210> 415
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgcgaaucuc agcaucuggt t 21

<210> 416
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tccaagggcg aaucucagct t 21

<210> 417
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taccaagggc gaaucucagt t 21

<210> 418
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcaccaaggg cgaaucucat t 21

<210> 419
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tacaccaagg gcgaaucuct t 21

<210> 420
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tccugacacu gggauccaut t 21

<210> 421
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugcaaggac acuugauuct t 21

<210> 422
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tuugcaagga cacuugauut t 21

<210> 423
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tuugcuccgu uggugcuuct t 21

<210> 424
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taaugagccu cgauaacuct t 21

<210> 425
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgaaugagcc ucgauaacut t 21

<210> 426
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tggauaauau ucuguuguct t 21

<210> 427
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tccaugguau aacaccaagt t 21

<210> 428
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgauccaugg uauaacacct t 21

<210> 429
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tauugggauc caugguauat t 21

<210> 430
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcauugggau ccaugguaut t 21

<210> 431
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tacauuggga uccaugguat t 21

<210> 432
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacauuggg auccauggut t 21

<210> 433
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacauugug ucagguugct t 21

<210> 434
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcacuggaca uugugucagt t 21

<210> 435
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tacuugauuc ugucacuggt t 21

<210> 436
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaat t 21

<210> 437
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tccauuuggg uaguauucut t 21

<210> 438
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcaccauuug gguaguauut t 21

<210> 439
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tccaccauuu ggguaguaut t 21

<210> 440
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tauaacacca agggcgaaut t 21

<210> 441
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tacugggauc caugguauat t 21

<210> 442
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcacugggau ccaugguaut t 21

<210> 443
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taccaccgug ggaguugugt t 21

<210> 444
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcaagacuga cauguucuut t 21

<210> 445
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgggaguugu gaggacacut t 21

<210> 446
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucucaggug gugcuuguut t 21

<210> 447
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcacagggcu uuucucaggt t 21

<210> 448
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgaugccagu gugguaucat t 21

<210> 449
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugaugccag ugugguauct t 21

<210> 450
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuuct t 21

<210> 451
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tggacaccug auucuguuut t 21

<210> 452
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcuaggacac cugauucugt t 21

<210> 453
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tauaaggggc ugccacaggt t 21

<210> 454
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taacaauaag gggcugccat t 21

<210> 455
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tguccgacua ugcuggugut t 21

<210> 456
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucucagcau cuggauucct t 21

<210> 457
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcgaaucuca gcaucuggat t 21

<210> 458
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taagggcgaa ucucagcaut t 21

<210> 459
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugacacugg gauccauggt t 21

<210> 460
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tccguuggug cuucuucagt t 21

<210> 461
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcuugauucu gucacuggat t 21

<210> 462
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcaccguggg aguugugagt t 21

<210> 463
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucuaggaca ccugauucut t 21

<210> 464
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tagucucuag gacaccugat t 21

<210> 465
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tguauaacaa uaaggggcut t 21

<210> 466
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19

<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tguauaacaa uaaggggcut t 21

<210> 467
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tguauaacaa uaaggggcut t 21

<210> 468
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcguauaaca auaaggggct t 21

<210> 469
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcguauaaca auaaggggct t 21

<210> 470
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcguauaaca auaaggggct t 21

<210> 471
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgcgucugag cauuguguct t 21

<210> 472

<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgcgucugag cauuguguct t 21

<210> 473
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgcgucugag cauuguguct t 21

<210> 474
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugcgucuga gcauugugut t 21

<210> 475
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugcgucuga gcauugugut t 21

<210> 476
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugcgucuga gcauugugut t 21

<210> 477
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaat t 21

<210> 478
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaat t 21

<210> 479
<211> 21
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaat t 21

<210> 480
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuuct t 21

<210> 481
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuuct t 21

<210> 482
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 3,5,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuuct t 21

<210> 483
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tguccgacua ugcuggugut t 21

<210> 484
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,4,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tguccgacua ugcuggugut t 21

<210> 485
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tguccgacua ugcuggugut t 21

<210> 486
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcgaaucuca gcaucuggat t 21

<210> 487
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcgaaucuca gcaucuggat t 21

<210> 488
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcgaaucuca gcaucuggat t 21

<210> 489
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taagggcgaa ucucagcaut t 21

<210> 490
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taagggcgaa ucucagcaut t 21

<210> 491
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taagggcgaa ucucagcaut t 21

<210> 492
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugacacugg gauccauggt t 21

<210> 493
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugacacugg gauccauggt t 21

<210> 494
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugacacugg gauccauggt t 21

<210> 495
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcaauaaggg gcugccacat t 21

<210> 496
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcugcgucug agcauugugt t 21

<210> 497
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tacaggaucu ggauuucggt t 21

<210> 498
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tccgggguu uccucaguct t 21

<210> 499
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tuguccauaa ugguaguagt t 21

<210> 500
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucuguccau aaugguagut t 21

<210> 501
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tacucugucc auaaugguat t 21

<210> 502
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taacucuguc cauaauggut t 21

<210> 503
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgggcgaauc ucagcaucut t 21

<210> 504
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tagggcgaau cucagcauct t 21

<210> 505
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taacaccaag ggcgaaucut t 21

<210> 506
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taggacacuu gauucuguct t 21

<210> 507
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tggaccaaga cugacaugut t 21

<210> 508
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tggucaggcc accauuuggt t 21

<210> 509
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tauccauggu auaacaccat t 21

<210> 510
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgggauccau gguauaacat t 21

<210> 511
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tuggacauug ugucagguut t 21

<210> 512
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tauucuguca cuggacauut t 21

<210> 513
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tggugcuugu ucagaaacat t 21

<210> 514
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tggagaauga gccucgauat t 21

<210> 515
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tguggagaau gagccucgat t 21

<210> 516
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tccgugggag uugugaggat t 21

<210> 517
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tggaccaccg ugggaguugt t 21

<210> 518
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugcuuguuc agaaggagct t 21

<210> 519
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcugaugcca gugugguaut t 21

<210> 520
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tuaggacacc ugauucugut t 21

<210> 521
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcucuaggac accugauuct t 21

<210> 522
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucucuagga caccugauut t 21

<210> 523
<211> 21

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgucucuagg acaccugaut t 21

<210> 524
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>

tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 525
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,13,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 526
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,13,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,14,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 527
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,13,15,17,19,21,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,14,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 528
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 529
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,13,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 530
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,13,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,14,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 531
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,13,15,17,19,21,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,14,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25

<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 532
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 533
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgcgucugag cauuguguca gguuau 26

<210> 534
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugcgucuga gcauuguguc agguau 26

<210> 535

<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 536
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 537
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
taagggcgaa ucucagcauc ugguau 26

<210> 538
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uuaacaauaa ggggcugcn 19

<210> 539
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uguauaacaa uaaggggcn 19

<210> 540
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucguauaaca auaaggggn 19

<210> 541
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugcgucugag cauugugun 19

<210> 542
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uugcgucuga gcauugugn 19

<210> 543
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucaggaucug gauuucggn 19

<210> 544
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uugcaucuga gcaucgugn 19

<210> 545
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucgacuaugc uggugguggn 19

<210> 546
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uuuucugggg uccgacuan 19

<210> 547
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugcgaaucuc agcaucugn 19

<210> 548
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uugcaaggac acuugauun 19

<210> 549
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uaaugagccu cgauaacun 19

<210> 550

<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugaaugagcc ucgauaacn 19

<210> 551
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugacauugug ucagguugn 19

<210> 552
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugagaaugag ccucgauan 19

<210> 553
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uccauuuggg uaguauucn 19

<210> 554
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucaccauuug gguaguaun 19

<210> 555
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugacaccuga uucuguuun 19

<210> 556
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uggacaccug auucuguun 19

<210> 557
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uuaacaauaa ggggcugnn 19

<210> 558
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uguauaacaa uaaggggnn 19

<210> 559
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucguauaaca auaagggnn 19

<210> 560
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugcgucugag cauugugnn 19

<210> 561
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uugcgucuga gcauugunn 19

<210> 562
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucaggaucug gauuucgnn 19

<210> 563
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uugcaucuga gcaucgunn 19

<210> 564
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucgacuaugc uggugugnn 19

<210> 565
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uuuucugggg uccgacunn 19

<210> 566
<211> 19
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugcgaaucuc agcaucunn 19

<210> 567
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uugcaaggac acuugaunn 19

<210> 568
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uaaugagccu cgauaacnn 19

<210> 569
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugaaugagcc ucgauaann 19

<210> 570
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugacauugug ucagguunn 19

<210> 571
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>

ugagaaugag ccucgaunn 19

<210> 572
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uccauuuggg uaguauunn 19

<210> 573
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucaccauuug gguaguann 19

<210> 574
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19

<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugacaccuga uucuguunn 19

<210> 575
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uggacaccug auucugunn 19

<210> 576
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 577
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 578

<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 579
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 580
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 581
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 582
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 583
<211> 26
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 584
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,14,16,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,7,8,9,11,12,13,15,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 585
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,9,10,11,12,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 586
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,14,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1,2,3,4,5,6,7,9,10,11,12,13,15,16,17,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 587
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,14,16,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,11,12,13,15,17,18,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 588
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,14,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 589
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 10,14,16,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,11,12,13,15,17,18,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 590
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,5,7,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,4,6,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 591
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,5,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,4,6,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 592
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,7,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 593
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 594
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>

ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 595
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 596
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 597
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 598
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 599
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 600
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 601
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22,23

<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac uctuau 26

<210> 602
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac uctuau 26

<210> 603

<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 604
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 605
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 606
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,11,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 607
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,11,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 608
<211> 26
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,6,10,14,16,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,7,8,9,11,12,13,15,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 609
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,10,11,12,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 610
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,14,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,10,11,12,13,15,16,17,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 611
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1,3,5,7,8,9,11,12,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 612
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 613
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,14,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 614
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,14,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 615
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,
26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 616
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,13,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,12,15,16,17,18,19,21,23,24,26

<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 617
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,13,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 618
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,13,14,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,15,16,17,18,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 619
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,13,14,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,15,16,17,18,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 620
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,13,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 621
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 622
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,12,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 623
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,12,14,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,13,15,16,17,18,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 624
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,12,14,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,13,15,16,17,18,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 625
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 626
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,11,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,12,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 627
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,11,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,12,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 628
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,11,14,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,12,13,15,16,17,18,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 629
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,11,14,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,12,13,15,16,17,18,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 630
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,11,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 631
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 632
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 633
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 634
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 635
<211> 26

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 636
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 637
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 638
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,12,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 639
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,20,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaat t 21

<210> 640
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 641
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,
26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 642
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 643
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 644
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến Vinyl Phosphonat đầu 3'"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 645
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến Vinyl Phosphonat đầu 3'"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 646
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 647
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến Vinyl Phosphonat đầu 3'"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 648
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến Vinyl Phosphonat đầu 3'"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 649
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 650
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 651
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,5,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,6,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 652
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,6,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 653
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,7,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,8,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 654
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 655
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 656
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26

<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggcgcu gccuau 26

<210> 657
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,19,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,18,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 658
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 659
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 660
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 661
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,9,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 662
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,7,9,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,4,5,6,8,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 663
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 664
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,6,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,4,5,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 665
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,5,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,4,6,7,9,11,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 666
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,5,8,11,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,4,6,7,9,10,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 667
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 668
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uguauaacaa uaaggggnn 19

<210> 669
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uguauaacaa uaaggggnn 19

<210> 670
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucguauaaca auaagggnn 19

<210> 671
<211> 19

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucguauaaca auaagggnn 19

<210> 672
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugagaaugag ccucgaunn 19

<210> 673
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,13,15,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19

<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugagaaugag ccucgaunn 19

<210> 674
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugagaaugag ccucgatnn 19

<210> 675
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugacaccuga uucuguunn 19

<210> 676
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugacaccuga uucuguunn 19

<210> 677
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugacaccuga uucugttnn 19

<210> 678
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,9,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-F-Arabino nucleosit"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 679
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,6,8,9,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4
<223> /bazơ cải biến = "2'-F-Arabino nucleosit"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 680
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,8,9,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6
<223> /bazơ cải biến = "2'-F-Arabino nucleosit"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 681
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,9,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8
<223> /bazơ cải biến = "2'-F-Arabino nucleosit"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 682
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-F-Arabino nucleosit"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 683
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 8
<223> /bazơ cải biến = "2'-F-Arabino nucleosit"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 684
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 685
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 686
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25

<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 687
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 688
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,8,14

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 689
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 690

<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 691
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,6,8,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,7,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 692
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,6,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,7,8,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 693
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,6,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,7,8,9,10,11,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 694
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,10,11,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 695
<211> 26
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,11,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 696
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 697
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 698
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 699
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 700
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến Vinyl Phosphonat đầu 5'"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gauu 24

<210> 701
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến Vinyl Phosphonat đầu 5'"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gcuu 24

<210> 702
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến Vinyl Phosphonat đầu 5'"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuu 24

<210> 703
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,6,8,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,7,9,10,11,12,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 704
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,6,8,9,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,7,10,11,12,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 705
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,6,8,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,7,9,10,11,12,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 706
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,6,8,9,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,7,10,11,12,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>

ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 707
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến Vinyl Phosphonat đầu 5'"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 708
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến Vinyl Phosphonat đầu 5'"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 709
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 710
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,12,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 711
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 712
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 713
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 714
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,9,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 715
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,10,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 716
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,9,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,10,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,25,
26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 717
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Dy540) đầu 3'"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 718
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,9,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,10,11,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 719
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,12,14,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,9,10,11,13,15,16,17,18,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 720
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,9,12,14,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,10,11,13,15,16,17,18,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 721
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,9,12,14,19,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,10,11,13,15,16,17,18,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 722
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,6,9,12,14,19,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,7,8,10,11,13,15,16,17,18,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 723
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
uguauaacaa uaaggggnn 19

<210> 724
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Sp18)s(PAZ) đầu 3'"

<400>
uguauaacaa uaagggg 17

<210> 725
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C12)s(PAZ) đầu 3'"

<400>
uguauaacaa uaagggg 17

<210> 726
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucguauaaca auaagggnn 19

<210> 727
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Sp18)s(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucguauaaca auaaggg 17

<210> 728
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17

<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C12)s(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucguauaaca auaaggg 17

<210> 729
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugagaaugag ccucgatnn 19

<210> 730
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Sp18)s(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugagaaugag ccucgac 17

<210> 731
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C12)s(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugagaaugag ccucgac 17

<210> 732
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,3,18,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 19
<223> /bazơ cải biến = "cải biến thioat(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugacaccuga uucugttnn 19

<210> 733
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Sp18)s(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugacaccuga uucugtc 17

<210> 734
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C12)s(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugacaccuga uucugtc 17

<210> 735
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,13,15,17,19,21,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,11,12,14,16,18,20,22,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,24,25
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucguauaac aauaaggggc ugccua 26

<210> 736
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,14,16,18,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,5,25,26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uaucguauaa caauaagggg cugccu 26

<210> 737
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,13,15,17,19,21,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,11,12,14,16,18,20,22,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,24,25
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tccguauaac aauaaggggc ugccua 26

<210> 738
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,14,16,18,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,5,25,26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
cuccguauaa caauaagggg cugccu 26

<210> 739
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,13,14,16,18,20,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,24,25
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugagaauga gccucgauaa cucuua 26

<210> 740
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,12,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,15,17,19,21,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,5,25,26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uaugagaaug agccucgaua acucuu 26

<210> 741
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,13,14,16,18,20,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,24,25
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tggagaauga gccucgauaa cucuua 26

<210> 742
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,12,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,15,17,19,21,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,5,25,26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
guggagaaug agccucgaua acucuu 26

<210> 743
<211> 26

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,9,11,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,5,6,7,8,10,12,13,14,16,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,24,25
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tugagaauga gccucgauaa cucuua 26

<210> 744
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,10,12,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,11,13,14,15,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,5,25,26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>

uaugagaaug agccucgaua acucuu 26

<210> 745
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,9,11,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,5,6,7,8,10,12,13,14,16,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,24,25
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tggagaauga gccucgauaa cucuua 26

<210> 746
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,10,12,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,11,13,14,15,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 4,5,25,26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
guggagaaug agccucgaua acucuu 26

<210> 747
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 748
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaau u 21

<210> 749
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến s(C12)s(PAZ) đầu 3'"

<400>
uguauaacaa uaagggg 17

<210> 750
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến s(C12)s(PAZ) đầu 3'"

<400>
ucguauaaca auaaggg 17

<210> 751
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến s(C12)s(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugagaaugag ccucgac 17

<210> 752
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến s(C12)s(PAZ) đầu 3'"

<400>
ugacaccuga uucugtc 17

<210> 753
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,12,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến xyclopropyl phosphonat đầu 5'"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 754
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaau uauaua 26

<210> 755
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,22,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 756
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 757
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,22,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 758
<211> 26
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 759
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gcuu 24

<210> 760
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,14,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 761
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,13,14,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 762
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,22,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gcc 23

<210> 763
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,13,15,17,19,21,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,11,12,14,16,18,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucguauaac aauaaggggc ugcc 24

<210> 764
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,11,12,14,16,18,20,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucguauaac aauaaggggc ugcc 24

<210> 765
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,11,12,14,16,18,20,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,5,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucguauaac aauaaggggc ugcc 24

<210> 766
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,11,12,14,16,18,20,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,5,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucguauaac aauaaggggc ugcc 24

<210> 767
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,11,12,14,16,18,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,5,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tucguauaac aauaaggggc ug 22

<210> 768
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,12,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến etyl phosphonat đầu 5'"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 769
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,12,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến etyl phosphonat đầu 5'"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 770
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,21,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 771
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,20,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 772
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac uaucgc 26

<210> 773
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac uauuca 26

<210> 774
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac uacgau 26

<210> 775
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "5'-metyl, 2'-fluoro nucleosit"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 776
<211> 26

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4
<223> /bazơ cải biến = "5'-metyl, 2'-fluoro nucleosit"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 777
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8
<223> /bazơ cải biến = "5'-metyl, 2'-fluoro nucleosit"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 778
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 10
<223> /bazơ cải biến = "5'-metyl, 2'-fluoro nucleosit"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 779
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,12,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến Vinyl Phosphonat đầu 5'"

<400>
ucguauaaca auaaggggcg u 21

<210> 780
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccu 24

<210> 781
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gcuu 24

<210> 782
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến Vinyl Phosphonat đầu 5'"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccu 24

<210> 783
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến Vinyl Phosphonat đầu 5'"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gcuu 24

<210> 784
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,14,16,18,20,22

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,22,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 785
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến xyclopropyl phosphonat đầu 5'"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 786
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến xyclopropyl phosphonat đầu 5'"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 787
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,20,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 788
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,20,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến xyclopropyl phosphonat đầu 5'"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 789
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,20,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu g 21

<210> 790
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,20,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu g 21

<210> 791
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến xyclopropyl phosphonat đầu 5'"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gcuu 24

<210> 792
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 793
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến xyclopropyl phosphonat đầu 5'"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 794
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến xyclopropyl phosphonat đầu 5'"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 795
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến xyclopropyl phosphonat đầu 5'"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 796
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,20,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến xyclopropyl phosphonat đầu 5'"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 797
<211> 24

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến xyclopropyl phosphonat đầu 5'"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu gcuu 24

<210> 798
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 799
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 800
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 801
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 802
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 803
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 804
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 805
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26

<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 806
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,8,9,11,12,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 807
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,10,11,12,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 808
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 809
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14,16,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 810
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,8,9,11,12,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 811
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 812
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,5,6,7,8,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 813
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,5,6,7,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 814
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 815
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 816
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 817
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 818
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 819
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,12,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 820
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,12,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 821
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 822
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,14,16,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 823
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,12,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaac ucuuau 26

<210> 824
<211> 26

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,8,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 825
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 826
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 827
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,8,9,11,12,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 828
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,10,11,12,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 829
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,14,16,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,10,11,12,13,15,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 830
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 831
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,18,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 832
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,16,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,17,18,19,20,21,23,24,26

<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 833
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 834
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 835
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 836
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,5,7,8,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 837
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,5,7,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 838
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,8,9,10,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 839
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,12,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 840
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,14,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,12,13,15,16,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 841
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,14,16,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,12,13,15,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 842
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 843
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,18,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 844
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,4,6,8,10,14,16,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,17,18,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 845
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 846
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,18,19,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 847
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,14,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,12,13,15,16,17,19,20,21,22,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 848
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,8,10,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,5,6,7,9,11,12,13,15,17,19,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
tgacaccuga uucuguuucu gaguau 26

<210> 849
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
acgcagaagg gacugccgat 20

<210> 850
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ggggugcagg agugcuacat 20

<210> 851
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cuguggcagc cccuuauuat 20

<210> 852
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ggcagccccu uauuguuaat 20

<210> 853
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
agccccuuau uguuauacat 20

<210> 854
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gccccuuauu guuauacgat 20

<210> 855
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ugacacaaug cucagacgat 20

<210> 856
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gacacaaugc ucagacgcat 20

<210> 857
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
acacaaugcu cagacgcaat 20

<210> 858
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
acaaugcuca gacgcagaat 20

<210> 859
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cugccgaaau ccagauccat 20

<210> 860
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gccgaaaucc agauccugat 20

<210> 861
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ugacacgaug cucagaugat 20

<210> 862
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gacacgaugc ucagaugcat 20

<210> 863
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
acacgaugcu cagaugcaat 20

<210> 864
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
acgaugcuca gaugcagaat 20

<210> 865
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uccaagccua gaggcuuuat 20

<210> 866
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
aggaaacccc cgggguacat 20

<210> 867
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ggaaacccccc gggguacaat 20

<210> 868
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gaaacccccg ggguacagat 20

<210> 869
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ugcuacuacc auuauggaat 20

<210> 870
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gcuacuacca uuauggacat 20

<210> 871
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cuaccauuau ggacagagat 20

<210> 872
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
accacaccag cauagucgat 20

<210> 873
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ccacaccagc auagucggat 20

<210> 874
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cacaccagca uagucggaat 20

<210> 875
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
caccagcaua gucggaccat 20

<210> 876
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
auagucggac cccagaaaat 20

<210> 877
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uagucggacc ccagaaaaat 20

<210> 878
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ccagaugcug agauucgcat 20

<210> 879
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gcugagauuc gcccuuggat 20

<210> 880
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cugagauucg cccuugguat 20

<210> 881
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ugagauucgc ccuuggugat 20

<210> 882
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gagauucgcc cuugguguat 20

<210> 883
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
auggauccca gugucaggat 20

<210> 884
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gaaucaagug uccuugcaat 20

<210> 885
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
aaucaagugu ccuugcaaat 20

<210> 886
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gaagcaccaa cggagcaaat 20

<210> 887
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gaguuaucga ggcucauuat 20

<210> 888
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
aguuaucgag gcucauucat 20

<210> 889
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gacaacagaa uauuauccat 20

<210> 890
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cuugguguua uaccauggat 20

<210> 891
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gguguuauac cauggaucat 20

<210> 892
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uauaccaugg aucccaauat 20

<210> 893
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
auaccaugga ucccaaugat 20

<210> 894
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uaccauggau cccaauguat 20

<210> 895
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
accauggauc ccaaugucat 20

<210> 896
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gcaaccugac acaaugucat 20

<210> 897
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cugacacaau guccagugat 20

<210> 898
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ccagugacag aaucaaguat 20

<210> 899
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uuaucgaggc ucauucucat 20

<210> 900
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
agaauacuac ccaaauggat 20

<210> 901
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
aauacuaccc aaauggugat 20

<210> 902
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
auacuaccca aaugguggat 20

<210> 903
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
auucgcccuu gguguuauat 20

<210> 904
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uauaccaugg aucccaguat 20

<210> 905
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
auaccaugga ucccagugat 20

<210> 906
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cacaacuccc acggugguat 20

<210> 907
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
aagaacaugu cagucuugat 20

<210> 908
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
aguguccuca caacucccat 20

<210> 909
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
aacaagcacc accugagaat 20

<210> 910
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ccugagaaaa gcccugugat 20

<210> 911
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ugauaccaca cuggcaucat 20

<210> 912
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gauaccacac uggcaucaat 20

<210> 913
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gaaacagaau caggugucat 20

<210> 914
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
aaacagaauc agguguccat 20

<210> 915
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cagaaucagg uguccuagat 20

<210> 916
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ccuguggcag ccccuuauat 20

<210> 917
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uggcagcccc uuauuguuat 20

<210> 918
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
acaccagcau agucggacat 20

<210> 919
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ggaauccaga ugcugagaat 20

<210> 920
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uccagaugcu gagauucgat 20

<210> 921
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
augcugagau ucgcccuuat 20

<210> 922
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ccauggaucc cagugucaat 20

<210> 923
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cugaagaagc accaacggat 20

<210> 924
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uccagugaca gaaucaagat 20

<210> 925
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cucacaacuc ccacggugat 20

<210> 926
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
agaaucaggu guccuagaat 20

<210> 927
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ucaggugucc uagagacuat 20

<210> 928
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>
uauagccccu uauuguuaua cat 23

<210> 929
<211> 23

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>
uaugccccuu auuguuauac gat 23

<210> 930
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>
uaugacacaa ugcucagacg cat 23

<210> 931
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>
uauacacaau gcucagacgc aat 23

<210> 932
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>
uauuuaucga ggcucauucu cat 23

<210> 933
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,13,15,17,19,21

<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>
uaugaaacag aaucaggugu cat 23

<210> 934
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>
uauacaccag cauagucgga cat 23

<210> 935
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>
uauuccagau gcugagauuc gat 23

<210> 936
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>
uauaugcuga gauucgcccu uat 23

<210> 937
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>
uauccaugga ucccaguguc aat 23

<210> 938
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uguggcagcc ccuuauugat 20

<210> 939
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cacaaugcuc agacgcagat 20

<210> 940
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ccgaaaucca gauccuguat 20

<210> 941
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gacugaggaa acccccggat 20

<210> 942
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
cuacuaccau uauggacaat 20

<210> 943
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
acuaccauua uggacagaat 20

<210> 944
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uaccauuaug gacagaguat 20

<210> 945
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
accauuaugg acagaguuat 20

<210> 946
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
agaugcugag auucgcccat 20

<210> 947
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gaugcugaga uucgcccuat 20

<210> 948
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
agauucgccc uugguguuat 20

<210> 949
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gacagaauca aguguccuat 20

<210> 950
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
acaugucagu cuugguccat 20

<210> 951
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ccaaauggug gccugaccat 20

<210> 952
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ugguguuaua ccauggauat 20

<210> 953
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uguuauacca uggaucccat 20

<210> 954
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
aaccugacac aauguccaat 20

<210> 955
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
aauguccagu gacagaauat 20

<210> 956
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uguuucugaa caagcaccat 20

<210> 957
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uaucgaggcu cauucuccat 20

<210> 958
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
ucgaggcuca uucuccacat 20

<210> 959
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
uccucacaac ucccacggat 20

<210> 960
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
caacucccac ggugguccat 20

<210> 961
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gcuccuucug aacaagcaat 20

<210> 962
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
auaccacacu ggcaucagat 20

<210> 963
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
acagaaucag guguccuaat 20

<210> 964
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
gaaucaggug uccuagagat 20

<210> 965
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
aaucaggugu ccuagagaat 20

<210> 966
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<400>
aucagguguc cuagagacat 20

<210> 967
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C6-SS-Alk-Me) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 968
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C6-SS-Alk-Me) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 969
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,13,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,14,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C6-SS-Alk-Me) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 970
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7,9,11,13,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,8,10,12,14,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C6-SS-Alk-Me) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 971
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C6-SS-Alk-Me) đầu 3'"

<400>

uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 972
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C6-SS-Alk-Me) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 973
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,13,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,14,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C6-SS-Alk-Me) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 974
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7,9,11,13,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,8,10,12,14,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26

<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C6-SS-Alk-Me) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 975
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 976
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucugac acaaugcuca gacgca 26

<210> 977
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauugaca caaugcucag acgcaa 26

<210> 978
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 979
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 980
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauagaug cugagauucg cccuua 26

<210> 981
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
gcagccccuu auuguuaa 18

<210> 982
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
gccccuuauu guuauaca 18

<210> 983
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ccccuuauug uuauacga 18

<210> 984
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
acacaaugcu cagacgca 18

<210> 985
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
cacaaugcuc agacgcaa 18

<210> 986
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ccgaaaucca gauccuga 18

<210> 987
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
cacgaugcuc agaugcaa 18

<210> 988
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ccacaccagc auagucga 18

<210> 989
<211> 18

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uagucggacc ccagaaaa 18

<210> 990
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
cagaugcuga gauucgca 18

<210> 991
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
aaucaagugu ccuugcaa 18

<210> 992
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
aguuaucgag gcucauua 18

<210> 993
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
guuaucgagg cucauuca 18

<210> 994
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
caaccugaca caauguca 18

<210> 995
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uaucgaggcu cauucuca 18

<210> 996
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
gaauacuacc caaaugga 18

<210> 997
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17

<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
auacuaccca aaugguga 18

<210> 998
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
aaacagaauc agguguca 18

<210> 999
<211> 18
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 18
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
aacagaauca ggugucca 18

<210> 1000
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
cagccccuua uuguuaa 17

<210> 1001
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ccccuuauug uuauaca 17

<210> 1002
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
cccuuauugu uauacga 17

<210> 1003
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
cacaaugcuc agacgca 17

<210> 1004
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
acaaugcuca gacgcaa 17

<210> 1005
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
cgaaauccag auccuga 17

<210> 1006
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
acgaugcuca gaugcaa 17

<210> 1007
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
cacaccagca uagucga 17

<210> 1008
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
agucggaccc cagaaaa 17

<210> 1009
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
agaugcugag auucgca 17

<210> 1010
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
aucaaguguc cuugcaa 17

<210> 1011
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
guuaucgagg cucauua 17

<210> 1012
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uuaucgaggc ucauuca 17

<210> 1013
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
aaccugacac aauguca 17

<210> 1014
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
aucgaggcuc auucuca 17

<210> 1015
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
aauacuaccc aaaugga 17

<210> 1016
<211> 17

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uacuacccaa augguga 17

<210> 1017
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
aacagaauca gguguca 17

<210> 1018
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
acagaaucag gugucca 17

<210> 1019
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1020
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26

<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1021
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1022
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 12,15,16,18

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,13,14,17,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1023
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,13,15,17,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1024
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1025
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1026
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Stearyl) đầu 5'"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1027
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1028
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1029
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,16,18,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,14,15,17,19,20,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1030
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,21,23,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,20,22,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>

uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1031
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1032
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,20,21,22,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1033
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26

<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1034
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,14,15,16,18,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,17,19,20,21,22,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1035
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,16,18,20,26

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1036
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1037
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7,8
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1038
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7,8
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1039
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1040
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1041
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,10,12,14,15,16,18,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,9,11,13,17,19,21,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1042
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C6-PEG4-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1043
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>

uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1044
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1045
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,14,15,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,17,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1046
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1047
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 12,14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1048
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1049
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1050
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4

<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1051
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,14,15,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,17,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1052
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,14,15

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1053
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 12,14,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1054

<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1055
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,15,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,17,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1056
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1057
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,15,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,14,17,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1058
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1059
<211> 26
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 12,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1060
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1061
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1062
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 6,12,14,15,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,17,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1063
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1064
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1065
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,14,16,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,18,19,21,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1066
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,14,16,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,18,19,20,21,22,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1067
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1068
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>

uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1069
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,14,15,16,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,17,18,19,21,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1070
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,14,15,16,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,17,18,19,20,21,22,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1071
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1072
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,15,16,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,14,17,18,19,20,21,22,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1073
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26

<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1074
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,14,16,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,18,19,21,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1075
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,14,16,24

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17,18,19,20,21,22,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1076
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1077
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,14,15,16,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,17,18,19,21,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1078
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,14,15,16,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,17,18,19,20,21,22,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1079
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1080
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,15,16,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,14,17,18,19,20,21,22,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1081
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C11-PEG3-NAG3) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1082
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1083
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>

uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1084
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Chol-TEG) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1085
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
ccccuuauug uuauaca 17

<210> 1086
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
cccuuauugu uauacga 17

<210> 1087
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
agaugcugag auucgca 17

<210> 1088
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
guuaucgagg cucauua 17

<210> 1089
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
aucgaggcuc auucuca 17

<210> 1090
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,10,12,14,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
aacagaauca gguguca 17

<210> 1091
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1092
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1093
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 12,14,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1094
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 15,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,17,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1095
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1096
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (C-SS-Alk-Me) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1097
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1098
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,10,12,14,15,16,18,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,9,11,13,17,19,21,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1099
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
uauaucagcg ccuuauuguu auacga 26

<210> 1100
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,10,12,14,15,16,18,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,9,11,13,17,19,21,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1101
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6,7
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
ccccuuauug uuauaca 17

<210> 1102
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6,7
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,8,9,10,11,12,13,14,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
ccccuuauug uuauaca 17

<210> 1103
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6,7
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,8,9,10,11,12,13,14,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17

<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
ccccuuauug uuauaca 17

<210> 1104
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6,7
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
cccuuauugu uauacga 17

<210> 1105
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6,7
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,8,9,10,11,12,13,14,15

<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
cccuuauugu uauacga 17

<210> 1106
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6,7
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,8,9,10,11,12,13,14,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
cccuuauugu uauacga 17

<210> 1107
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6,7
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
aucgaggcuc auucuca 17

<210> 1108
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6,7
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,8,9,10,11,12,13,14,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
aucgaggcuc auucuca 17

<210> 1109
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6,7
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,8,9,10,11,12,13,14,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
atcgaggcuc auucuca 17

<210> 1110
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6,7
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
aacagaauca gguguca 17

<210> 1111
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6,7
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,8,9,10,11,12,13,14,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
aacagaauca gguguca 17

<210> 1112
<211> 17
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6,7
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,4,8,9,10,11,12,13,14,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,16,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 17
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
aacagaauca gguguca 17

<210> 1113
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG18) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1114
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,10,12,14,15,16,18,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG18) đầu 5'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1115
<211> 25
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,13,15,17,19,21,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG4) đầu 5'"

<400>

ucagccccuu auuguuauac gauun 25

<210> 1116
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,13,15,17,19,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG4) đầu 5'"

<400>
ucagccccuu auuguuauac gan 23

<210> 1117
<211> 25
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,13,15,17,19,21,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG24) đầu 5'"

<400>
ucagccccuu auuguuauac gauun 25

<210> 1118
<211> 25
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 10,11,12
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,13,14,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1

<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG4) đầu 5'"

<400>
uaguuaucga ggcucauucu cauun 25

<210> 1119
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 12,14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1120
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 12,14,15,16

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,8,9,10,11,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG13) đầu 3'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1121
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,10,12,14,15,16,18,20,22,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG4) đầu 5'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1122
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,13,15,17,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG4) đầu 5'"

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1123
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1124
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Alk-PEG5-C6) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1125
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (Alk-SMPT-C6) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1126
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG26) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1127
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG27) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1128
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 13,14,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,16,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 5,6
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
auaucagccc cuuauuguua uacgat 26

<210> 1129
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 12,13,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,5
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uaucagcccc uuauuguuau acgaut 26

<210> 1130
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 13,14,15
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,16,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,6
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
auauaguuau cgaggcucau ucucat 26

<210> 1131
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 12,13,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,5
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauaguuauc gaggcucauu cucaut 26

<210> 1132
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1133

<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,9,10
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,5,6,7,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1134
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,9,10
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,5,6,7,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
nuuaucgagg cucauucuca uun 23

<210> 1135
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,13,15,17,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1136
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG29) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1137
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 3,5,7,11,13,15,17,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG28) đầu 5'"

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1138
<211> 27
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,
25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 27
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1

<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG29) đầu 5'"

<400>
uauauaauua ucgaggcuca uucucan 27

<210> 1139
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,13,15,17,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG30) đầu 5'"

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1140
<211> 27
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 15,16

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,
25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 27
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauauaauua ucgaggcuca uucucan 27

<210> 1141
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7,8
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1142
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1143
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7,8
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1144
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 8
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1145
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,13,15,17,19,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG30) đầu 5'"

<400>
ucagccccuu auuguuauac gan 23

<210> 1146
<211> 25
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 11,12,13
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,14,15,16,17,18,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
ggcagccccu uauuguuaua cgatt 25

<210> 1147
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 11,12,13
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,14,15,16,17,18,19,20,21,22,24,25

<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
ggcagccccu uauuguuaua cgauut 26

<210> 1148
<211> 25
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-3' seco nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 11,12,13
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,5,6,7,8,9,10,14,15,16,17,18,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
ggcagccccu uauuguuaua cgatt 25

<210> 1149
<211> 25
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 11,12,13
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,6,7,8,9,10,14,15,16,17,18,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
ggcagccccu uauuguuaua cgatt 25

<210> 1150
<211> 25
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 9,10,11
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,12,13,14,15,16,17,18,19,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
cagccccuua uuguuauacg atttt 25

<210> 1151
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,13,15,17,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31) đầu 5'"

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1152
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,13,15,17,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG32) đầu 5' "

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1153
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,9
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1154
<211> 26

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 9,10
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1155
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
gcgauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1156
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
ugaauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1157
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
aucguaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1158
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25

<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1159
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 5,26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauaaaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1160
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1161
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,13,15,17,19,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG30) đầu 5'"

<400>
agccccuuau uguuauacga n 21

<210> 1162
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,10,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,4,6,8,12,14,16,18,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG30) đầu 5'"

<400>
aagccccuua uuguuauacg an 22

<210> 1163
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,13,15,17,19,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG30) đầu 5'"

<400>
agccccuuau uguuauacga n 21

<210> 1164
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,13,15,17,19,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG30) đầu 5'"

<400>
gcagccccuu auuguuauac gan 23

<210> 1165
<211> 27
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,
25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 27
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,26

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucucan 27

<210> 1166
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,13,15,17,19,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG30) đầu 5'"

<400>
gcagccccuu auuguuauac gan 23

<210> 1167
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,13,15,17,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG33) đầu 5' "

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1168
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,13,15,17,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG34) đầu 5' "

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1169
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,13,15,17,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG35) đầu 5' "

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1170
<211> 22
<212> ADN

<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,10,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,4,6,8,12,14,16,18,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG30) đầu 5'"

<400>
acgccccuua uuguuauacg an 22

<210> 1171
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,10,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,4,6,8,12,14,16,18,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG30) đầu 5'"

<400>
aagccccuua uuguuauacg an 22

<210> 1172
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,10,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,4,6,8,12,14,16,18,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG30) đầu 5'"

<400>
acgccccuua uuguuauacg an 22

<210> 1173
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,6,8,10,11,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,5,7,9,13,15,17,19,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG30) đầu 5'"

<400>
gcagccccuu auuguuauac gan 23

<210> 1174
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31)s đầu 5' "

<400>
gccccuuauu guuauacgau un 22

<210> 1175
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,13,15,17,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31)s đầu 5'"

<400>

agccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1176
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,10,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,4,6,8,12,14,16,18,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31)s đầu 5'"

<400>
aagccccuua uuguuauacg an 22

<210> 1177
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,10,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,4,6,8,12,14,16,18,20,21,22,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31)s đầu 5'"

<400>
aagccccuua uuguuauacg auun 24

<210> 1178
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,10,11,13,15,17,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,4,6,8,12,14,16,18,20,22,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1

<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31)s đầu 5'"

<400>
aagccccuua uuguuauacg auun 24

<210> 1179
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31) đầu 5' "

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1180
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 12,13,14

<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,15,16,17,18,19,20,21,22,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,5,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31) đầu 5'"

<400>
uaucagcccc uuauuguuau acga 24

<210> 1181
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 12,13,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,15,16,17,18,19,20,21,22,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 4,5,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31) đầu 5'"

<400>
uagcagcccc uuauuguuau acga 24

<210> 1182

<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 12,13,14
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,15,16,17,18,19,20,21,22,23
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31) đầu 5'"

<400>
uaucagcccc uuauuguuau acga 24

<210> 1183
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 10,11,12
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,13,14,15,16,17,18,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31)s đầu 5'"

<400>
gcagccccuu auuguuauac ga 22

<210> 1184
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 10,11,12
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,13,14,15,16,17,18,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31)s đầu 5'"

<400>
gcagccccuu auuguuauac gan 23

<210> 1185
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
auaagaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1186
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
auaagaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1187
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
auaggcagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1188
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
auaggcagcc ccuuauuguu auacga 26

<210> 1189
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 9,10,11
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,12,13,14,15,16,17,18,19,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25)s đầu 5'"

<400>
cagccccuua uuguuauacg a 21

<210> 1190
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 9,10,11
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,12,13,14,15,16,17,18,19,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31)s đầu 5'"

<400>
cagccccuua uuguuauacg a 21

<210> 1191
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7,8,9
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
gccccuuauu guuauacgau un 22

<210> 1192
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7,8,9
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31)s đầu 5'"

<400>
gccccuuauu guuauacgau un 22

<210> 1193
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,7,8,9
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,5,6,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25)s đầu 5'"

<400>
gccccuuauu guuauacgau un 22

<210> 1194
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,15,17
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,10,12,14,16,18,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG31)s đầu 5'"

<400>
gccccuuauu guuauacgau un 22

<210> 1195
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 26
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 13
<223> /bazơ cải biến = "NOTA nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauaucagcc cctuauuguu auacga 26

<210> 1196
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,11,13,15,17,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 7
<223> /bazơ cải biến = "NOTA nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
ngcccctuau uguuauacga uun 23

<210> 1197
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,18,19,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1198
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,18,19,20,21,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1199
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,18,19,20,21,22,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1200
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1201
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,16,18,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1202
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,16,20,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,18,19,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1203
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,16,22,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,18,19,20,21,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1204
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,16,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,18,19,20,21,22,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1205
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 6,8,10,12,14,16,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1206
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,15,16,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,17,18,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1207
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,16,18,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,15,17,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1208
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,16,20,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,15,17,18,19,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1209
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,16,22,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,15,17,18,19,20,21,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1210
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,16,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,15,17,18,19,20,21,22,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1211
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,16,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,15,17,18,19,20,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1212
<211> 26

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,12,14,16,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,13,15,17,18,19,20,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1213
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,12,15,16,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,13,14,17,18,19,20,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1214
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,12,16,18,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,13,14,15,17,19,20,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1215
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,12,16,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,13,14,15,17,18,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1216
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,12,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,13,14,15,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1217
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,14,15,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1218
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,14,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1219
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,14,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucuca 26

<210> 1220
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 8,10,14,15,16,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,6,7,9,11,12,13,17,18,19,21,23,25

<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1221
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1222
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,21,22,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1223
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,24
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,20,21,22,23,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1224
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,20,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1225
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,15,16,18,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,17,19,20,21,23,24,25,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1226
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,16,18,20,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,21,22,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1227
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,16,18,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,20,21,22,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1228
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,14,16,18,22,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,20,21,23,24,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1229
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,15,16,18,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,17,19,20,21,22,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1230
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,16,18,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,15,17,19,20,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1231
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,16,18,20,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,15,17,19,21,22,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1232
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 6,8,12,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,13,14,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1233
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,12,14,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,13,15,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1234
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,10,12,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,14,15,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1235
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,8,12,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,10,11,13,14,15,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1236
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,14,15,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1237
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,14,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1238
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,14,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1239
<211> 26

<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,12,14,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1240
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,10,12,15,16,18,20,22,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,11,13,14,17,19,21,23,25
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,4
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 6,7
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
uauaucagaa acagaaucag guguca 26

<210> 1241
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit không chứa bazơ"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,5,6,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
ngcccctuau uguuauacga uun 23

<210> 1242
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tcguauaaca auaaggggc 19

<210> 1243
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
gccccuuauu guuauacga 19

<210> 1244
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ucguauaaca auaagggg 18

<210> 1245
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ccccuuauug uuauacga 18

<210> 1246
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ucguauaaca auaaggg 17

<210> 1247
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
cccuuauugu uauacga 17

<210> 1248

<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2-19
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<400>
tgagaaugag ccucgauaa 19

<210> 1249
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uuaucgaggc ucauucuca 19

<210> 1250
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ugagaaugag ccucgaua 18

<210> 1251
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uaucgaggcu cauucuca 18

<210> 1252
<211> 17

<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ugagaaugag ccucgau 17

<210> 1253
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
aucgaggcuc auucuca 17

<210> 1254
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uguauaacaa uaagggg 17

<210> 1255
<211> 17
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ccccuuauug uuauaca 17

<210> 1256
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,13,15,17,19,20,21,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG37) đầu 5' "

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1257
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 9,10,11
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,12,13,14,15,16,17,18,19,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG37) đầu 5' "

<400>
cagccccuua uuguuauacg a 21

<210> 1258
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
uuaucgaggc ucauucuca 19

<210> 1259
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
gccccuuauu guuauacga 19

<210> 1260
<211> 22
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
acagccccuu auuguuauac ga 22

<210> 1261
<211> 22
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
aaagccccuu auuguuauac ga 22

<210> 1262
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,9,11,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ugagaaugag ccucgauaau u 21

<210> 1263
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21

<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến xyclopropyl phosphonat đầu 5'"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 1264
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 2,4,6,8,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,9,11,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "2'-MOE nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến xyclopropyl phosphonat đầu 5'"

<400>
tcguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 1265
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>

<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 2,9,12,14,18,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,6,7,8,10,11,13,15,16,17,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 1266
<211> 26
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 2,6,9,12,14,18,22
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,4,5,7,8,10,11,13,15,16,17,19,20,21,23,24,26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 25
<223> /bazơ cải biến = "2'-hydroxy nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,23,24
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu gccuau 26

<210> 1267
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 2,4,6,12,14,16,18,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,8,9,10,11,13,15,17,19,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,20,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 1268
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,3,5,7,11,13,15,17,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<400>
ucguauaaca auaaggggcu u 21

<210> 1269
<211> 24
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-13,17-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 27
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7,27
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauauaguua ucgaggcuca uucucan 27

<210> 1270
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 8,9,10
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,5,6,7,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
nuuaucgagg cucauucuca n 21

<210> 1271
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 2,4,6,8,9,10,12,14,16,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 3,5,7,11,13,15,17,19,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến

<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
ngccccuuau uguuauacga n 21

<210> 1272
<211> 23
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 8,9,10
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,5,6,7,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21,22,
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,23
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
ngccccuuau uguuauacga uun 23

<210> 1273
<211> 27
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến

<223> 14,15,16
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1-13,17-26
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 27
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 6,7,27
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
uauaucagcc ccuuauuguu auacgan 27

<210> 1274
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 8,9,10
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 2,3,4,5,6,7,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25) đầu 5'"

<400>
ngccccuuau uguuauacga n 21

<210> 1275
<211> 21
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 9,10,11
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,12,13,14,15,16,17,18,19,20
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,21
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25)s đầu 5'"

<400>
aagccccuua uuguuauacg a 21

<210> 1276
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 9,10,11
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25)s đầu 5'"

<400>
cagccccuua uuguuauacg an 22

<210> 1277
<211> 20
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 7,8,9
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,20
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25)s đầu 5'"

<400>
gccccuuauu guuauacgan 20

<210> 1278
<211> 19
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 7,8,9
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,10,11,12,13,14,15,16,17,18
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,19
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25)s đầu 5'"

<400>
gccccuuauu guuauacga 19

<210> 1279
<211> 22
<212> ADN
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của chất RNAi của LPA

<220>
<221> bazơ cải biến
<223> 9,10,11
<223> /bazơ cải biến = "2'-deoxy-2'-fluoro nucleosit"

<220>

<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,3,4,5,6,7,8,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21
<223> /bazơ cải biến = "2'-O-metyl nucleosit"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit đảo ngược"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1,2,22
<223> /bazơ cải biến = "nucleosit liên kết với phosphorothioat"

<220>
<221> bazơ cải biến
<222> 1
<223> /bazơ cải biến = "cải biến (NAG25)s đầu 5'"

<400>
aagccccuua uuguuauacg an 22

<210> 1280
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
cguauaacaa uaaggggc 18

<210> 1281
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
gagaaugagc cucgauaa 18

<210> 1282
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ucguauaaca auaaggggc 19

<210> 1283
<211> 19
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi đối nghĩa của chất RNAi của LPA

<400>
ugagaaugag ccucgauaa 19

<210> 1284
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của RNAi của LPA

<400>
gccccuuauu guuauacg 18

<210> 1285
<211> 18
<212> RNA
<213> trình tự nhân tạo

<220>
<223> sợi có nghĩa của RNAi của LPA

<400>
uuaucgaggc ucauucuc 18

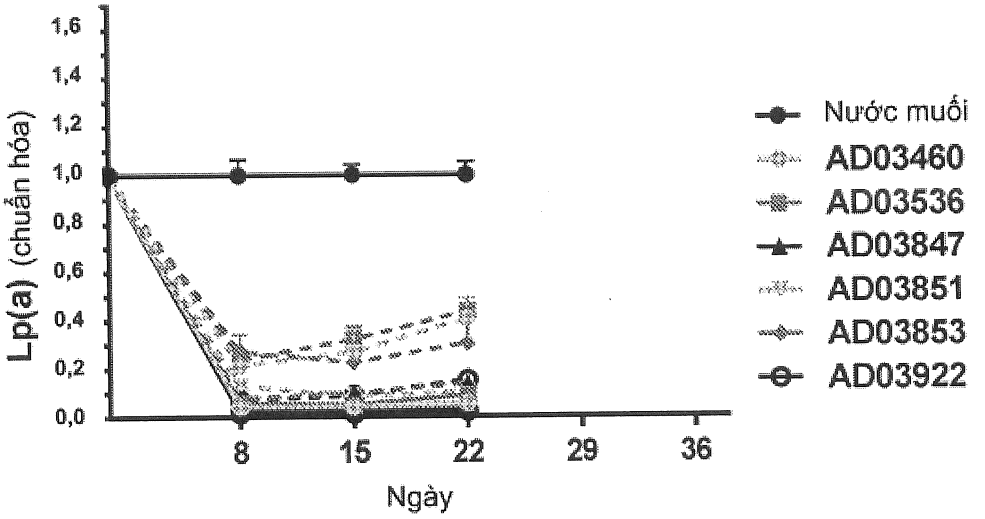
Lp(a) (chuẩn hóa)
1,6
1,4
1,2
1,0
0,8
0,6
0,4
0,2
0,0
8
15
22
29
36
Ngày
Nước muối
AD03460
AD03536
AD03847
AD03851
AD03853
AD03922

FIG. 1.

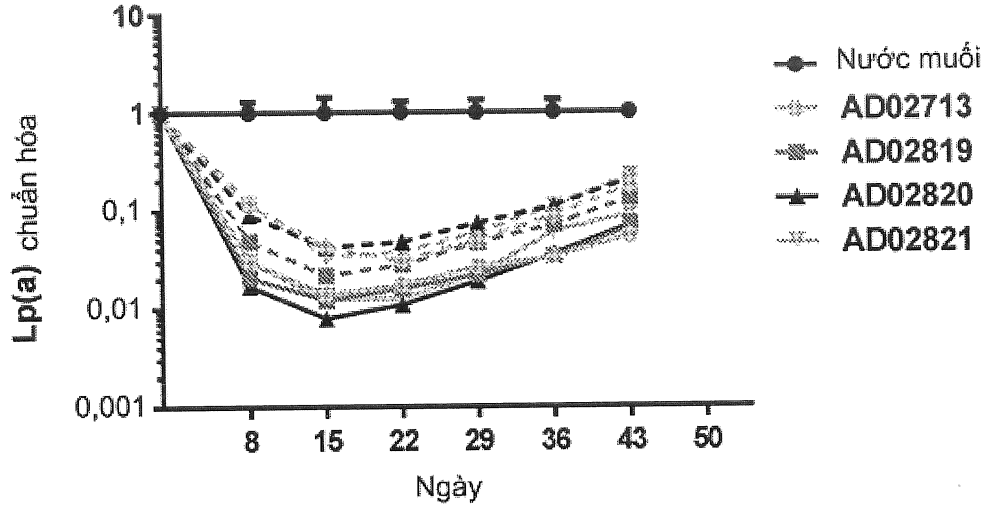
Lp(a) chuẩn hóa
10
1
0,1
0,01
0,001
8
15
22
29
36
43
50
Ngày
Nước muối
AD02713
AD02819
AD02820
AD02821

FIG. 2.

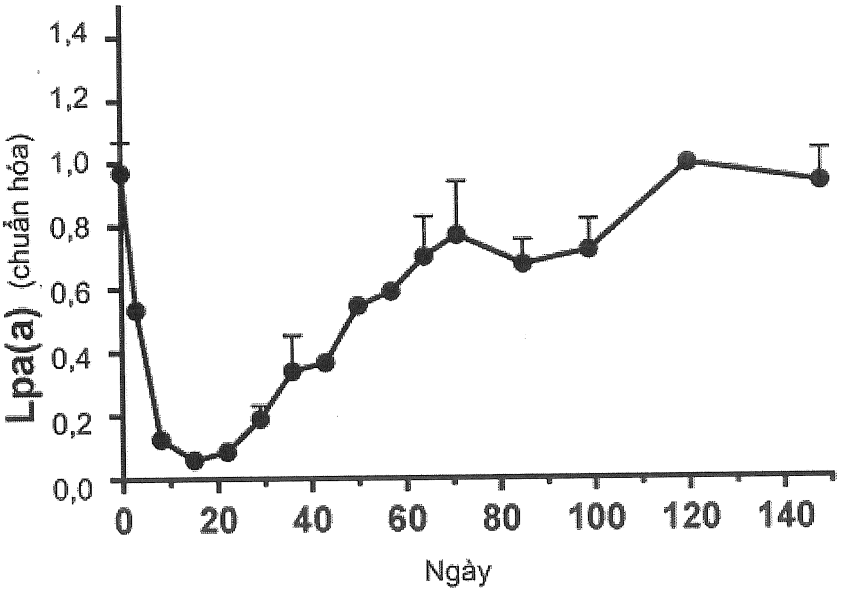
1,4
1,2
1,0
0,8
0,6
0,4
0,2
0,0
Lpa(a) (chuẩn hóa)
0
20
40
60
80
100
120
140
Ngày

FIG. 3.

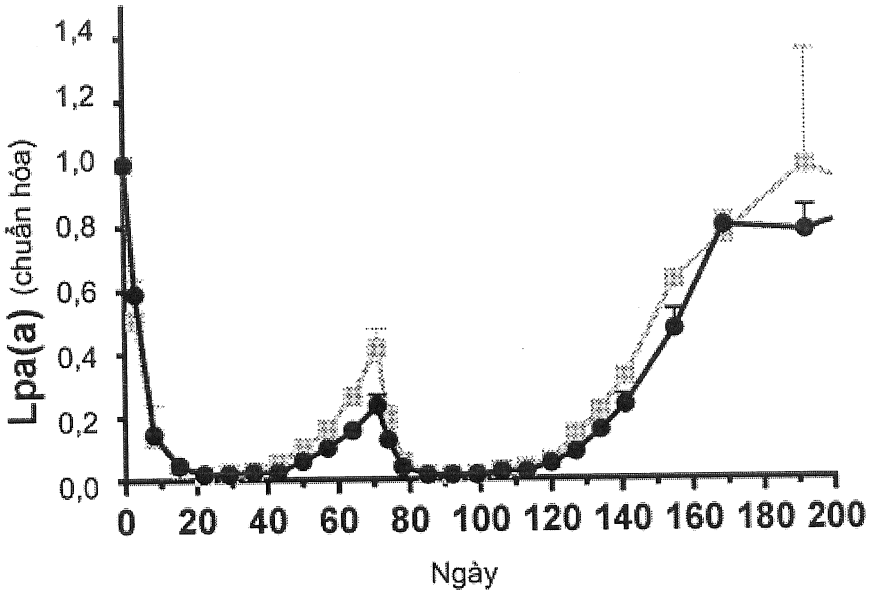
1,4
1,2
1,0
0,8
0,6
0,4
0,2
0,0
Lpa(a) (chuẩn hóa)
0
20
40
60
80
100
120
140
160
180
200
Ngày

FIG. 4.

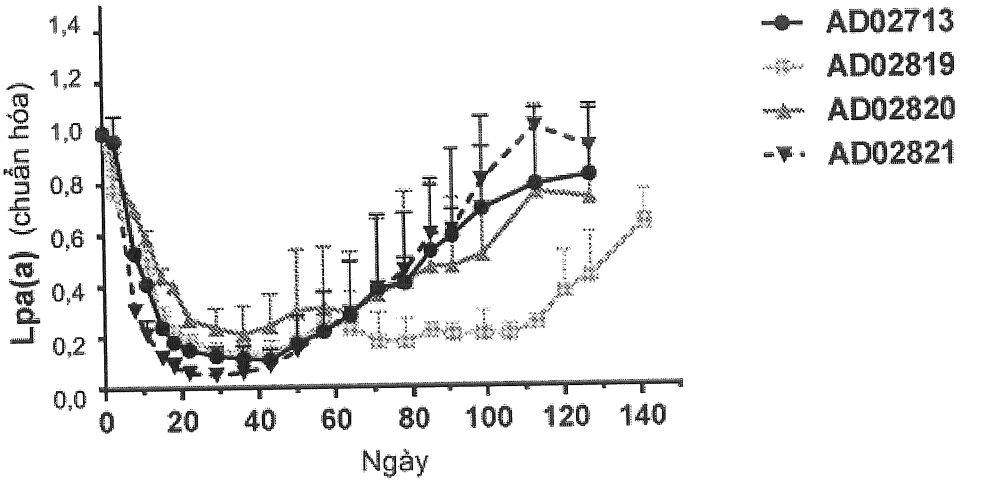
Lpa(a) (chuẩn hóa)
1,4
1,2
1,0
0,8
0,6
0,4
0,2
0,0
0
20
40
60
80
100
120
140
Ngày
AD02713
AD02819
AD02820
AD02821

FIG. 5.

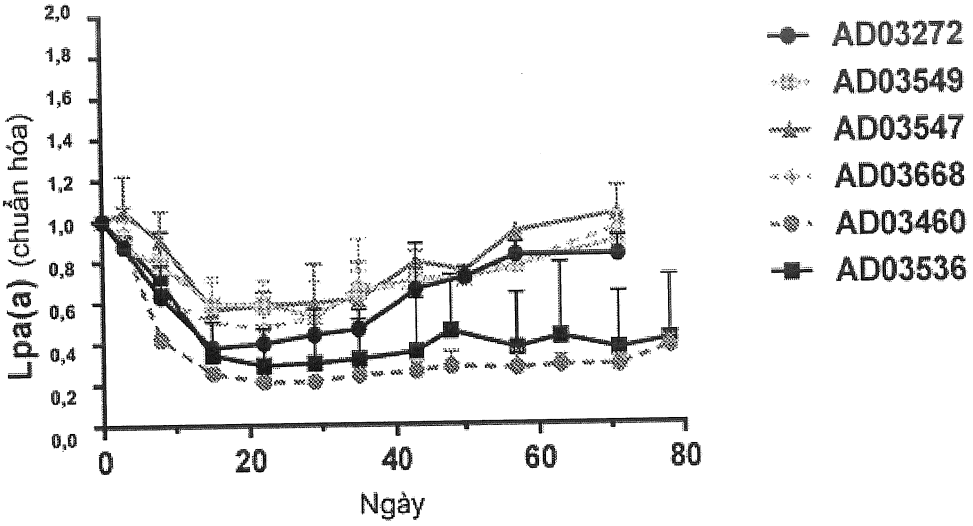
Lpa(a) (chuẩn hóa)
2,0
1,8
1,6
1,4
1,2
1,0
0,8
0,6
0,4
0,2
0,0
0
20
40
60
80
Ngày
AD03272
AD03549
AD03547
AD03668
AD03460
AD03536

FIG. 6.